

Dân Chúa

www.danchua.eu online

A photograph of a family cooking outdoors. An older man in a red shirt and green pants is on the left, a woman in a pink shirt and blue jeans is in the center, and a young child in a yellow shirt and blue pants is on the right. They are gathered around a large metal pot over a fire. The background is filled with pink cherry blossoms.

Mừng Xuân

Tân Sửu
2021

Cầu cho các phụ nữ là nạn nhân của bạo lực,
để họ được xã hội bảo vệ và những đau khổ của họ
được quan tâm và lắng nghe.

Dân Chúa on line số 68 - tháng 2.2021



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stêphanô Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thanh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao
hình bìa : Trần Anh Dũng omi.

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới.



Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Hai 2021.
- . Năm Mục vụ Giới Trẻ 2021.

Kế hoạch và định hướng đào tạo nhân sự cho chương trình mục vụ giới trẻ hôm nay và ngày mai

- . Gia đình trường học cho đời sống làm người.
- . NĂM “GIA ĐÌNH AMORIS LAETITIA”:
- . TẠI SAO CHA MẸ CÓ LỢI NHẤT KHI VUI CHƠI VỚI CON CÁI MÌNH.
- . Các bí quyết của một hôn nhân hạnh phúc: 02 - Bí quyết nhiệm tích.
- . 6 CÁCH HIỆU QUẢ ĐỂ ĐÓN NHẬN BÌNH AN CỦA CHÚA GIÊSU...
- . GIỚI HẠN THỜI GIAN SỬ DỤNG THIẾT BỊ MÀN HÌNH CỦA CON CÁI
- . 7 hành động để cứu môi trường trên Trái Đất từ 2021.
- . NĂM ĐINH-KỶ-TÂN SỬU...
- . Năm Sửu tìm hiểu chuyện Trâu có mẫu Kinh Thánh.
- . TẾT Chuyện Gã Siêu 57.
- . Vatican tái khẳng định câu chuyện Đức Mẹ hiện ra ở Amsterdam...
- . THÁNH GIUSE BỐ NUÔI ĐẮNG CỨU THẾ.
- . Chia sẻ Lời Chúa trong các Cộng đoàn Kitô hữu nhỏ.
- . MẸ LA VANG - VÀ NĂM MỚI TÂN SỬU...
- . Thế nào là 4 D trong toàn cầu hoá.
- . Vaccine ngừa COVID-19 quan trọng ra sao qua lời các bác sĩ.
- . 20 điều thú vị về nhóm máu, ...!.
- . Cách xử lý khi bị chuột rút.
- . Tông thư Patris Corde - Trái tim Người cha.
- . Sắc lệnh các Ân xá đặc biệt trong Năm kính Thánh Giuse.
- . SỬ ĐIỆP CỦA ĐTC NHÂN NGÀY THẾ GIỚI BỆNH NHÂN...
- . Sứ điệp ĐTC nhân Ngày Thế giới Truyền thông 2021.
- . Tin Thế Giới. Tin Giáo Hội. Tin GHVN.

Cung chúc Tân Xuân Tân Sửu: PHÚC LỘC THỌ KHANG NINH

“Năm Mới: Thời gian làm tươi mới Niềm tin, Hy vọng và Tình yêu”

Quý độc giả thân mến,
Trước thềm Tân Xuân Tân Sửu 2021,
nguyện Chúa Xuân tuôn đổ muôn PHÚC
LỘC THỌ KHANG NINH trên

- *Mỗi cá nhân
- *Mỗi gia đình
- *Mỗi cộng đồng
- *Giáo Hội tại Việt Nam
- *Quê Hương Tổ Quốc Việt Nam
- *Toàn thế giới

Đó là lời chúc Xuân mà mỗi người chúng ta đều ước mơ và hết lòng nguyện chúc cho nhau, cho gia đình gia tộc thân yêu, cho bạn bè thân hữu, cho mỗi cộng đồng, cho Giáo Hội tại Việt Nam và nhất là cho Quê Hương Tổ Quốc Việt Nam ngàn đời quý mến.

Vậy “Ngũ phúc” là gì?

Trong cuốn “Thư kinh” viết, “Ngũ phúc” bao gồm năm loại phúc là: “Trường thọ”, “Phú quý”, “Khang ninh” (an khang, yên ổn), “Hảo đức” (đạo đức tốt) và “Thiện chung” (cái chết an lành).

“Trường thọ” là chỉ sinh mệnh không bị chết yếu, chết trẻ, hơn nữa còn may mắn, sống thọ cao tuổi.

“Phú quý” là chỉ tiền tài dư dật, giàu có, sung túc, hơn nữa còn có địa vị tôn quý, cao sang.

“Khang ninh” là chỉ thân thể khỏe mạnh, không ốm đau bệnh tật, hơn nữa, còn có tâm linh an bình,

yên vui.

“Hảo đức” là phẩm hạnh, đạo đức tốt đẹp, là có tính cách nhân từ lương thiện, hơn nữa còn khoan dung, độ lượng.

“Thiện chung” là có thể dự đoán trước được ngày chết của mình. Người có phúc “thiện chung” thì những năm tháng cuối đời, không gặp phải tai họa bất ngờ, thân thể không bị ốm đau hành hạ. Trong nội tâm người ấy cũng không lo lắng hay phiền não, mà an tường tự tại rời khỏi nhân gian. Đó là một cái chết an lành, nhẹ nhàng, không có đau đớn khổ sở.

Vậy để có được “ngũ phúc”, chúng ta phải chú trọng đến điều gì? Kỳ thực, trong “ngũ phúc” thì “hảo đức” là loại phúc quan trọng nhất. Bởi vì “đức” là ngọn nguồn của cuộc đời hạnh phúc. “Hảo đức” là gốc rễ của hạnh phúc và vui sướng, khoái hoạt. Từ “Hảo đức” mà có thể bồi dưỡng ra bốn phúc còn lại. Một người nếu không có “Hảo đức” thì sẽ không có bốn phúc còn lại, hay cho dù có một chút thì cũng sẽ không thể được lâu dài.



Cho nên, trong suốt cuộc đời, mỗi người phải chú trọng bồi dưỡng phẩm hạnh đạo đức và hành vi tốt đẹp. Người có đạo đức tốt đẹp thì trong sâu thẳm tâm hồn không có sầu lo uẩn khúc, như thế họ mới sống được an lành, mỹ mãn. Giống như người xưa giảng: “Không làm việc trái lương tâm thì nửa đêm không sợ quỷ gõ cửa!”

Cổ nhân dạy rằng “Đức” gồm có tám phương diện, bao gồm: Hiếu, đễ, trung, tín, lễ, nghĩa, liêm, sỉ. Tám chữ này được gọi chung là “bát đức”, hay còn gọi là “bát đán”, cũng là tiêu chuẩn của con người.

Trong “Luận Ngữ”, Khổng Tử viết: “Hảo đức” thể hiện ra hành vi bao gồm năm phương diện: Ôn hòa, lương thiện, cung kính, tiết kiệm, nhường nhịn.”

Ôn hòa tức là mềm mại, nhẹ nhàng, tâm tình ôn hòa có thể khiến tâm sinh lý khỏe mạnh.

Lương thiện là nhân từ, thương người. Người lương thiện, nhân từ bởi vì thường xuyên bố thí, giúp đỡ người khác mà có thể sống lâu, sống thọ.

Cung kính là giữ lễ, người biết giữ lễ nghĩa, lễ độ thì thường tránh được tai ương, bảo trì được tâm thái bình tĩnh, an bình.

Tiết kiệm chính là cần cù, không hoang phí. Người cần cù tiết kiệm thì sẽ mang đến tài phú và thân thể khỏe mạnh bởi không sa đà vào lòng tham.

Nhường nhịn chính là khiêm tốn, nhún nhường, lễ nhượng. Nhường nhịn có thể khiến cho ôn hòa, lương thiện, cung kính, tiết kiệm phát huy được tác dụng.

Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta thường phát hiện thấy rằng, người có đạo đức tốt đẹp, lương thiện thì hay gặp được những việc tốt đẹp mà trong tâm họ không ngờ tới. Đôi khi họ còn



có thể gặp họa lại hóa thành may mắn, việc xấu hóa thành việc tốt. Đồng thời, cả đời họ còn có nhiều phúc báo, vĩnh viễn không bần cùng và thiếu thốn. Đây chính là bởi vì người “hảo đức” vốn là người có phúc phận, cũng chính là người có “ngũ phúc”. (trích tư tưởng chính trong bài “5 loại phúc lớn trong cuộc đời” của tác giả An Hòa, nguồn: <https://trithucvn.org/van-hoa/lam-nao-de-co-5-loai-phuc-lon-trong-cuoc-doi.html>)

Quý độc giả thân mến,

Đây mới chỉ là lời cầu chúc Xuân qua môi miệng, qua chữ viết trong thiệp Xuân, chúng ta chúc cho nhau trong những ngày đầu Xuân. Nhưng để lời cầu chúc của chúng ta được thành sự, được biến thành hiện thực trong cuộc sống mỗi người chúng ta, tự hỏi chúng ta cần phải làm gì để đạt được các mối phúc đó?

Quả thực, con người mở mắt chào đời đã cất tiếng khóc oe oe... Rồi từ tấm bé tới tuổi trưởng thành, cuộc đời con người ai cũng phải trải qua nhiều trải nghiệm đau khổ: sinh, bệnh, lão, tử... bao nhiêu cay đắng, bao nhiêu bệnh tật, bao nhiêu nỗi truân chuyên, bao nhiêu thất bại và gian khổ. Tự thâm sâu, ai trong chúng ta cũng mơ ước một cuộc sống an bình, mạnh khỏe, cơm no áo ấm và vợ đẹp con khôn. Không những được phú quý giàu sang, nhà cao cửa rộng mà còn được danh gì với núi sông. Đạt được phúc đức cho mình và cho dòng họ con cháu mai sau.

Nhưng kinh nghiệm cuộc sống cũng chỉ cho

Lá Thư Dân Chúa

chúng ta thấy có mấy ai có may mắn đạt được năm mới phúc “PHÚC LỘC THỌ KHANG NINH“, coi như tròn đầy viên mãn và đáng mơ ước này, vì cuộc sống có nhiều mặt trái và mâu thuẫn không có lời giải đáp. Có biết bao nhiêu người giàu sang, tiền của sung túc, nhưng mệnh yếu hay bị hết bệnh nợ đến tột kia. Có tiền giàu của chưa chắc đã đạt được hạnh phúc thật?...Lại nữa, có những người lam lũ chân lấm tay bùn cả đời mà vẫn lâm cảnh nghèo túng, lo cơm chạy gạo từng bữa, nên lao tâm lao lực và vất vả cho đến chết. Bao nhiêu bất công, bao nhiêu khổ khổ khôn nguôi!

Những lời cầu chúc Xuân này “Phúc Lộc Thọ Khang Ninh“ càng trở thành mơ ước và khát vọng không những cho mỗi các nhân mà còn cho mỗi gia đình, cho cộng đoàn và mọi dân nước, nhất là trong cơn nguy khốn mà đại dịch viêm phổi phát sinh từ thành phố Vũ Hán, Trung quốc, do siêu vi Corona từ hơn một năm qua, và đang như cơn sóng dữ đợt hai, đợt ba, đang ụp xuống trên toàn thể nhân loại, trên các nước châu Âu, trên lục địa Mỹ châu và Á châu... Tính đến ngày 28/1, toàn thế giới có 101,4 triệu ca mắc và 2.185.397 ca tử vong vì Covid-19, theo trang thống kê chính thức Worldometers của Tổ Chức Sức Khỏe Thế Giới (WHO)

Trong cơn khủng hoảng lo âu, con người càng cảm thấy thân phận mong manh bất lực và chắc chắn mong chờ được cứu thoát. Thực tiễn nhất trong Mùa Xuân mới Tân Sửu, chúng ta nguyện chúc cho nhau một năm đầy tràn sức khỏe, thoát khỏi bệnh đại dịch Coronavirus quái ác...

Đặc biệt, chúng ta tha thiết nguyện xin Chúa Xuân khăng ban cho toàn thể nhân loại được ơn chữa lành dịch bệnh Coronavirus cả hồn lẫn xác. Một Mùa Xuân thanh bình và thánh đức.

Mùa Xuân âm lịch hay trùng vào thời điểm Mùa Chay. Chúng ta đón mừng Xuân mới Tân Sửu vào thứ sáu 12.02 và chỉ năm ngày sau, chúng ta chính thức khai mạc Mùa Chay vào Thứ Tư Lễ Tro (ngày 17.02)... Vì thế chúng ta có thể thay thế hai chữ “Mùa Chay” bằng hai chữ “Năm mới”

Chính vì lý do đó chúng ta hãy đọc và học hỏi sứ điệp Mùa Chay năm 2021 (Tân Sửu) của Đức Thánh Cha trong tinh thần đón mừng Năm Mới Tân Sửu: “Năm mới: Thời gian làm tươi mới Niềm tin, Hy vọng và Tình yêu.”

Xin hết lòng nguyện chúc quý độc giả hết mọi ngày trong Năm mới Tân Sửu: “Mỗi giây phút của cuộc đời đều là thời gian để chúng ta tin tưởng, hy vọng và yêu thương”.

Lm. Chủ Nhiệm



Lịch Phụng vụ tháng Hai - 2021

Ý chung : Bạo hành phụ nữ.

Chúng ta hãy cầu nguyện cho các phụ nữ là nạn nhân của bạo hành, để họ được xã hội bảo vệ, và nỗi đau khổ của họ được xem xét và lắng nghe.

- Thứ Hai 1 Hr 11, 32-40 ; Tv 30 ; Mc 5, 1-20
- Thứ Ba 2 Đức Mẹ Dâng Chúa vào Đền Thánh Ml 3,1-4 ; Tv 2; Lc 2, 22-40
- Thứ Tư 3 Thánh Baise Hr 12, 4-7.11-15 ; Tv 102 ; Mc 6, 1-6
- Thứ Năm 4 Hr 12, 18-19.21-24 ; Tv 47 ; Mc 6, 7-13
- Thứ Sáu 5 Thánh Agathe Hr 13, 1 -8 ; Tv 26 ; Mc 6, 14-29
- Thứ Bảy 6 Thánh Paul Miki... Hr 13, 15-17.20-21 ; Tv 22; Mc 6, 30 34
- Chúa Nhật 7 V Thường Niên G 7,1-4.6-7 ; Tv 146 ; 1 Co 9,16-19.22-23 ; Mc 1,29-39
- Thứ Hai 8 Thánh Jérôme Emilien St 1, 1-19 ; Tv 103 ; Mc 6, 53-56
- Thứ Ba 9 St 1,20 à 2, 4a ; Tv 8 ; Mc 7, 1-13
- Thứ Tư 10 Thánh Scholastique St 2, 4b-9.15-1 7 ; Tv 103 ; Mc 7, 14-23
- Thứ Năm 11 Đức bà Lộ Đức St 2, 18-25 ; Tv 127 ; Mc 7, 24-30
- **Thứ Sáu 12 TẾT NGUYÊN ĐÁN – TÂN SỬU**
 Ngày Mừng Một Tết: Cầu Bình An Cho Năm Mới
 Lễ Giao Thừa: Ds 6,22-27; 1Tx 5,16-26.28; Mt 5,1-10.
 Lễ Năm Mới: St 1,14-18; Pl 4,4-8; Mt 6,25-34. (hoặc: Is 65,17-21; Kh 21,1-6;
 Mt 5,43-48. hoặc: Is 11,1-9; Cl 3,12-17; Ga 14,23-27).
- **Thứ Bảy 13 Ngày Mừng Hai Tết:** Kính nhớ Tổ Tiên và Ông Bà Cha Mẹ
 St 3, 9-24 ; Tv 89 ; Mc 8, 1-10
- **Chúa Nhật 14 VI Thường Niên Lv 13, 1-2.45-46; Tv 31 ; 1 Co 10, 31 à 11, 1 ;
 Mc 1,40-45 Ngày Mừng Ba Tết:** Xin Chúa Thánh Hoá Công Ăn Việc Làm
- Thứ Hai 15 St 4, 1 -15.25 ; Tv 49 ; Mc 8, 11-13
- Thứ Ba 16 St 6, 5-8 et 7, 1-5.10 ; Tv 28; Mc 8, 14-21
- Thứ Tư 17 LỄ TRO Ge 2, 12-18 ; Tv 50 ; 2 Co 5, 20 à 6, 2 ; Mt 6, 1-6.16-18
- Thứ Năm 18 Thánh Bernadette Soubirous Đnl 30, 15-20 ; Tv 1 ; Lc 9, 22-25
- Thứ Sáu 19 Is 58, 1 -9a ; Tv 50 ; Mt 9, 14-15
- Thứ Bảy 20 Is 58, 9b-14 ; Tv 85 ; Lc 5, 27-32
- **Chúa Nhật 21 I Mùa Chay St 9, 8-15 ; Tv 24 ; 1Pr 3, 18-22 ; Mc 1, 12-15**
- Thứ Hai 22 Lập Tông Tòa Thánh 1Pr 5, 1-4 ; Tv 22 ; Mt 16, 13-19
- Thứ Ba 23 Thánh Polycarpe Is 55, 10-11 ; Tv 33 ; Mt 6, 7-15
- Thứ Tư 24 Gn 3, 1-10 ; Tv 50 ; Lc 11,29-32
- Thứ Năm 25 Et 4,17k-17m.17r-17t; Tv 137 ; Mt 7, 7-12
- Thứ Sáu 26 Êd 18, 21 -28 ; Tv 129 ; Mt 5, 20-26
- Thứ Bảy 27 Đnl 26, 16-19 ; Tv 118 ; Mt 5, 43-48
- **Chúa Nhật 28 II Mùa Chay St 22,1-2.9.10-13.15-18; Tv 115; Rm 8,31b-34 ; Mc 9, 2-10**

Năm Mục vụ Giới Trẻ 2021



Kế hoạch và định hướng đào tạo nhân sự cho chương trình mục vụ giới trẻ hôm nay và ngày mai

Trong Tông huấn *Christus Vivit*, Đức Phanxicô mời gọi: “Có những linh mục, tu sĩ, giáo dân, những nhà chuyên môn và cả những người trẻ được đào tạo, họ có thể đồng hành với người trẻ” (CV 291). Qua lời này, chúng ta thấy nguồn nhân sự phong phú nhằm phục vụ cho chương trình “đồng hành với người trẻ hướng tới sự trưởng thành toàn diện” trong chính giáo xứ của mình. Với những nhân sự này, chúng ta được mời gọi có kế hoạch đi theo hướng mà Chúa Giêsu đã thực hiện trên đường Emmaus. Ngài đã tiếp cận, lắng nghe, giải thích và mời gọi hiệp thông khi Ngài cùng đồng hành với hai môn đệ trên đường Emmaus. Trong bài suy tư này, chúng ta bàn đến vấn đề nhân sự cho chương trình mục vụ giới trẻ. Tiếp đến, chúng ta tìm hiểu kỹ kế hoạch và hướng đi mà Chúa Giêsu đã thực hiện để giúp những người có trách nhiệm thực hiện chương trình mục vụ giới trẻ hầu mang lại nhiều kết quả như lòng Chúa mong ước.

I. NHÂN SỰ CHO VIỆC ĐỒNG HÀNH VỚI GIỚI TRẺ

Như đã nói trong phần dẫn nhập, Đức Phanxicô đã nêu lên cho chúng ta những nhân sự trong

việc mục vụ đồng hành giới trẻ trong Tông huấn Chúa Kitô Đang Sống. Các nhân sự ấy bao gồm linh mục, tu sĩ nam nữ, giáo dân, những nhà chuyên môn và những người trẻ được đào tạo (x. CV 291).

1. Linh mục

Sở dĩ khi Đức Thánh Cha Phanxicô nói đến nhân sự trong Tông huấn Chúa Kitô Đang Sống, ngài đề cập đến linh mục đầu tiên, vì ngài biết rõ các linh mục đang coi xứ là những nhân sự trực tiếp thực hiện mục vụ giới trẻ. Linh mục là chủ chăn của một đoàn chiên được Giáo Hội giao phó với trách nhiệm hướng dẫn đoàn chiên của mình ngày càng sống đức tin vững mạnh. Điều này được Công đồng Vaticanô II xác định trong Sắc lệnh về tác vụ và đời sống các linh mục (*Presbyterorum Ordinis*): “Với tư cách là những nhà giáo dục đức tin, các linh mục có nhiệm vụ, hoặc đích thân hoặc nhờ người khác, lo cho từng người tín hữu được hướng dẫn trong Chúa Thánh Thần, để biết làm triển nở ơn gọi mỗi người theo Tin Mừng, để sống đức ái chân thành và thiết thực, để được tự do như ý Đức Kitô muốn” (PO 6). Và cũng trong số 6 này, Công đồng nói rõ: “Các ngài phải đặc biệt ân cần chăm sóc các thanh thiếu niên, những người sống đời hôn nhân và các bậc phụ huynh, khuyến khích họ họp thành những nhóm bạn hữu, cùng giúp nhau để có thể dễ dàng thực thi tinh thần Kitô hữu cách trọn vẹn trong cuộc sống đầy khó khăn này.”[1]

Với những lời chỉ dẫn này, các linh mục, đặc biệt các linh mục đang coi sóc giáo xứ và linh mục đặc trách giới trẻ ý thức trách nhiệm chăm sóc mục vụ cho giới trẻ. Sắc lệnh này nói rõ rằng linh mục có nhiệm vụ lo cho từng người tín hữu, như vậy nó bao hàm người trẻ. Đặc biệt hơn, sắc lệnh này cũng nói các linh mục phải đặc biệt ân cần chăm sóc các thanh thiếu niên để giúp họ sống đời Kitô hữu trong cuộc sống đầy thách đố với đức tin của họ. Giáo Hội mong các linh mục không quên giới trẻ trong chương trình mục vụ của mình.

Theo tinh thần của Tông huấn Giáo Hội Tại Á Châu, chúng ta bắt gặp điều này: “Giáo xứ, các hội đoàn và các phong trào có thể giúp người trẻ đối diện tốt hơn với những áp lực xã hội, bằng cách trao tặng cho họ không những khả năng tăng trưởng đến một đời sống kitô hữu trưởng thành hơn, mà còn giúp họ dưới hình thức hướng nghiệp, đào tạo về ơn gọi và cố vấn cho giới trẻ” (EA 47). Thật vậy, với tư cách là chủ chăn của giáo xứ, người hướng dẫn các hội đoàn và các phong trào trong giáo xứ, linh mục càng trau dồi kiến thức và phương pháp tiếp cận người trẻ để có thể giúp họ tham gia vào mọi hoạt động của giáo xứ, của hội đoàn. Với mối quan tâm như thế, các linh mục sẽ giúp người trẻ tích cực và năng động hơn trong đời sống đạo.

Trong Thư Chung của HĐGMVN năm 2019, các vị chủ chăn đã nhấn nhủ các linh mục rằng: “Những người tham gia mục vụ giới trẻ, đặc biệt các linh mục, cần đổi mới cách nhìn và cách tiếp cận người trẻ.” Với cái nhìn được đổi mới trong tương quan và chăm sóc mục vụ, các linh mục sẽ giúp cho giáo xứ, giáo phận, Giáo Hội có những người trẻ tươi vui, can đảm, nhiệt tâm dấn thân cống hiến cho công cuộc Phúc âm hóa.[2]

2. Tu sĩ nam nữ

Tu sĩ nam nữ không chỉ dâng hiến đời mình để sống cho một mình Thiên Chúa trên hết mọi sự trong linh đạo của đời sống tu trì, mà còn được mời gọi dùng chính đời mình để phục vụ tha nhân. Có thể nói không có một hội dòng hay một tu hội nào mà không nhắm đến phục vụ tha nhân, cho dù dòng ấy hay tu hội ấy thuộc chiêm niệm hay hoạt động. Giáo Hội nhận thấy vai trò phục vụ tha nhân nơi tu sĩ là cần thiết. Chúng ta bắt gặp điều đó trong Tông huấn Chứng Tá Phúc Âm (Evangelica Testificatio) khi Đức Phaolô VI nhấn nhủ các tu sĩ nam nữ rằng: “Khi các con được mời gọi đảm nhiệm những trách vụ khác để phục vụ nhân loại - đại khái như hoạt động mục vụ, ... và các việc tương tự, - chẳng phải lòng nhiệt thành gắn bó với Chúa trước tiên sẽ làm cho các việc ấy trở nên phong phú sao?” (số 10). Mặt khác, Đức Phaolô VI cũng nhấn mạnh:

“Nếp sống mà các con đã chọn giúp các con phát triển đời sống trong Đức Kitô tối đa, nhờ sự từ bỏ trong ba lời khấn dòng. Bấy giờ những người trẻ tuổi, khi thấy cách các con sống, sẽ có thể nhận ra được lời Đức Giêsu mời gọi hằng vang dội lên trong lòng họ.”[3] Chính vì thế, người tu sĩ cũng được đào tạo để phục vụ tha nhân một cách hữu hiệu hơn. Từ đó, chúng ta luôn khuyến khích và mời gọi người tu sĩ đồng hành với giới trẻ.

Chúng ta luôn thấy bóng dáng các tu sĩ nam nữ đồng hành với giới trẻ ở các giáo xứ. Đặc biệt, các tu sĩ trẻ luôn là điểm thu hút các bạn trẻ vì có thể họ có cùng cái nhìn, cùng độ tuổi, cho nên họ có thể dễ dàng nắm bắt những nhu cầu của các bạn trẻ. Hơn nữa, ý thức được tầm quan trọng của giới trẻ, ngày nay các dòng tu tự đào tạo hoặc gửi các tu sĩ đi học những chuyên môn về giới trẻ. Với kiến thức và những kinh nghiệm mục vụ giới trẻ, người tu sĩ góp phần không nhỏ vào việc đồng hành với giới trẻ. Vì vậy, Giáo Hội nhìn nhận cần phải chuẩn bị cho người tu sĩ để họ có khả năng đồng hành với người trẻ.[4]

3. Giáo dân

Trong việc đồng hành với giới trẻ khi nói đến giáo dân là những người đồng hành trưởng thành, chắc hẳn Đức Phanxicô muốn nói đến các bậc phụ huynh. Thật vậy, ngay trong Tông huấn Christus Vivit, ngài đã nói rằng: “Gia đình là nơi đồng hành đầu tiên” (CV 242). Chính vì gia đình là môi trường đầu tiên nuôi dưỡng đời sống toàn diện (cả linh hồn lẫn thể xác) của giới trẻ,



nên các bậc phụ huynh chiếm tầm quan trọng cao nhất trong việc đồng hành với các người trẻ là con cái mình.[5] Chính bố mẹ là những người định hướng tốt cho con cái bước đi, nhận ra những khả năng và khuynh hướng của con cái để giúp họ sống phù hợp với đời sống đức tin và đời sống xã hội. Chính nhờ kinh nghiệm trường đời mà mình đã trải qua, các bậc phụ huynh dễ dàng đồng hành với con cái khi chúng vấp phải những khó khăn và thách thức của cuộc sống. Cho nên, gia đình luôn là nơi đồng hành trực tiếp và sâu sắc nhất, cũng như có ảnh hưởng quan trọng nhất trong việc đồng hành với người trẻ.

Thượng Hội Đồng Giám mục thế giới qua tông huấn *Christus Vivit* nhìn nhận phải chuẩn bị cho các bậc phụ huynh để họ có khả năng đồng hành với người trẻ.[6] Chính vì vậy, việc trang bị cho các bậc phụ huynh những kiến thức về giáo lý, về đức tin là điều cần thiết mà các vị chủ chăn trong giáo xứ phải lưu tâm. Các bậc phụ huynh là thế hệ đi trước nên cần phải cập nhật kiến thức, lối sống và cách diễn tả về người trẻ. Nhờ đó, cha mẹ có cái nhìn yêu thương, thông cảm, chia sẻ và khích lệ đối với con cái.

4. Những nhà chuyên môn

Ngày nay, khi làm việc gì chúng ta cũng đều chuyên môn hóa. Có như thế chúng ta mới đạt được hiệu quả tốt nhất và mang lại lợi ích lớn nhất. Vì vậy, khi áp dụng điều đó vào trong chương trình mục vụ giới trẻ, chúng ta cũng sẽ có những kết quả nhất định. Chúng ta sử dụng những người có chuyên môn về giới trẻ để đồng hành với giới trẻ. Thật vậy, hiện nay trong các trường đào tạo của Giáo Hội có ngành mục vụ giới trẻ, cung cấp cho những ai theo học ngành này những kiến thức và những phương pháp để đồng hành với người trẻ cách hữu hiệu hơn. Các giáo phận, các dòng tu, các tu đoàn tông đồ, kể cả các giáo xứ đã gửi hoặc tìm nhân sự đi học ngành này với hy vọng sau khi học xong họ có thể giúp cho giáo phận hay những nơi cần đến các chuyên viên về giới trẻ. Chính vì vậy, không phải nhất thiết những người có chuyên môn là linh mục, tu sĩ, mà kể cả giáo dân cũng được



khuyến khích đóng góp khả năng và tài năng của mình vào trong công cuộc đồng hành với giới trẻ của Giáo Hội. Những người chuyên môn này cần phải được trang bị kiến thức về đức tin, về tâm sinh lý giới trẻ, về sinh hoạt giới trẻ, về tư vấn,...

5. Những người trẻ được đào tạo

Chính trong Tông huấn Chúa Kitô Đang Sống, Đức Phanxicô quả quyết rằng những người trẻ được đào tạo có thể đồng hành với giới trẻ.[7] Như thế, người trẻ giờ đây không phải chỉ là đối tượng của việc mục vụ, mà còn là chủ thể của việc mục vụ; không chỉ đóng vai trò thụ động mà còn có vai trò chủ động trong mục vụ giới trẻ. Chính vì thế, Đức Thánh Cha xác nhận thêm: “Tôi muốn tuyên bố rõ ràng rằng chính người trẻ là tác nhân của Mục vụ giới trẻ. Chắc chắn họ cần được hỗ trợ và hướng dẫn, nhưng đồng thời họ cũng phải được tự do phát triển những cách thức mới với tinh thần sáng tạo và táo bạo” (số 203). Ngài nhận thấy đây chính là phương pháp đầy hiệu quả thiết thực, bởi vì chính người trẻ sẽ vận dụng sự thông minh, năng khiếu và kiến thức của mình để giúp những người trẻ khác bằng chính ngôn ngữ của họ.[8]

Hơn nữa, khi đọc số 210 của Tông huấn này, chúng ta càng thấy rõ hơn câu giải đáp cho vấn đề những người trẻ được đào tạo để đồng hành với giới trẻ là phương cách hiệu quả nhất. Chúng ta cùng nhau xem xét:

Chính người trẻ biết cách nào là tốt nhất để quy tụ lại với nhau. Họ biết cách tổ chức các sự

kiện lễ hội, các hội thao, cũng như cách loan báo Tin Mừng qua các mạng xã hội, qua các tin nhắn, các bài hát, video và những phương tiện truyền thông khác. Chỉ cần khuyến khích họ và tạo một khoảng không tự do để họ có thể hăng hái Phúc Âm hóa những người trẻ khác ở mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh... Điều quan trọng nhất là mỗi người trẻ cần có đủ mạnh dạn để gieo hạt giống Tin Mừng đầu tiên trên mảnh đất màu mỡ là tâm hồn của một bạn trẻ khác ở mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh.[9]

Tóm lại, khi bàn về vấn đề nhân sự cho việc đồng hành với giới trẻ, chúng ta nhận thấy nguồn nhân sự thật phong phú (linh mục, tu sĩ, giáo dân, những người chuyên môn và những người trẻ được đào tạo), và dường như luôn sẵn có trong chính giáo xứ. Điều quan trọng là vị chủ chăn biết tận dụng nguồn nhân sự ấy một cách hiệu quả cho việc mục vụ giới trẻ trong giáo xứ của mình. Sau khi đã có nguồn nhân sự, chúng ta cần có kế hoạch và hướng đi để đào tạo nguồn nhân sự này cho phù hợp với chương trình mục vụ giới trẻ.

II. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHO VIỆC ĐÀO TẠO NHÂN SỰ

Để chương trình mục vụ giới trẻ đạt kết quả như lòng Chúa mong ước, chúng ta cần có kế hoạch và định hướng cụ thể hầu có thể đào tạo nguồn nhân sự cách hữu hiệu. Chính vì vậy, chúng ta lên kế hoạch tìm kiếm nhân sự cho giáo phận, giáo xứ. cùng với điều này, chúng ta



định hướng đào tạo nhân sự sử dụng phương pháp đồng hành của Chúa Giêsu với hai môn đệ trên đường Emmaus để triển khai công việc mục vụ giới trẻ trong giáo phận, giáo xứ mình.

1. Kế hoạch đào tạo nhân sự

Như đã nói ở phần trên, nhân sự cho việc mục vụ giới trẻ trong mỗi giáo xứ đều không thiếu. Cha xứ có trách nhiệm tìm kiếm và tuyển chọn những người trong giáo xứ của mình, những người có khả năng hoặc chuyên môn về giới trẻ và mời gọi họ cộng tác vào công việc mục vụ của giáo xứ.

Thật đáng tiếc, có những linh mục thích ôm hết mọi công việc trong giáo xứ mà không muốn hoặc không dám giao một công việc mục vụ nào đó cho ai với lý do họ không có khả năng. Giáo Hội khuyến khích linh mục không nên làm hết mọi công việc của giáo xứ, nên chia sẻ công việc mục vụ trong giáo xứ với giáo dân của mình vì điều đó thể hiện người giáo dân có trách nhiệm với giáo xứ của mình, đừng biến họ thành người bàng quan với giáo xứ của họ.

Trong giáo xứ hiện nay, có thể có cha phó (thường là cha trẻ); cũng có giáo xứ có cộng đoàn tu sĩ đang phục vụ giáo xứ; thường trực là các bậc phụ huynh luôn đồng hành với con cái mình; có thể có những người có chuyên môn về giới trẻ; và chắc chắn cũng có những người trẻ đầy nhiệt huyết muốn hiến thân phục vụ cho giáo xứ của mình. Chính vì vậy, cha xứ lên kế hoạch để sử dụng nguồn nhân sự sẵn có trong giáo xứ để thực hiện chương trình mục vụ giới trẻ trong giáo xứ mình đang chăm sóc.

Sau khi đã chọn người, nếu là cha phó hay các tu sĩ đồng hành với giới trẻ, họ có vốn kiến thức đã học được nơi chủng viện hoặc học viện của nhà dòng, những hành trang ấy có thể giúp các cha và các tu sĩ có hướng thực hiện việc đồng hành. Nếu tìm thấy người có nhiệt huyết với giới trẻ nhưng chưa có những kiến thức hay chuyên môn, cha xứ có thể đào tạo hoặc nhờ người có chuyên môn đào tạo cho họ. Thiết nghĩ, ở cấp giáo phận, vị chủ chăn giáo phận có chương trình quy tụ và đào tạo nhân sự được mỗi giáo xứ đề



cử. Còn ở tại mỗi giáo xứ, mỗi cha xứ nên dành chút thời gian để trang bị cho những ai được chọn hoặc được mời tham gia vào công việc mục vụ giới trẻ những điều cần thiết để đồng hành với người trẻ trong giáo xứ.

2. Định hướng đào tạo nhân sự

Về việc định hướng cho việc đào tạo nhân sự để thực hiện chương trình mục vụ giới trẻ, người viết triển khai việc đào tạo nhân sự thực hiện theo hướng đi của Chúa Giêsu đồng hành với hai môn đệ trên đường Emmaus (Lc 24,13-35), bao gồm các bước sau: gặp gỡ - gọi chuyện - lắng nghe - giải thích - hiệp thông.

a. Gặp gỡ (x. Lc 24,15)

Trên đoạn đường Emmaus này có hai môn đệ đang trở về quê nhà làm lại cuộc đời, vì niềm hy vọng có được địa vị trong vương quốc của Đức Giêsu đã tiêu tan vì Người đã bị giết chết. Trước những bước chân buồn nản ấy, Đức Giêsu đến gặp gỡ họ nhưng họ không nhận ra người đang đồng hành với mình là Thầy Giêsu. Kinh Thánh diễn tả Chúa Giêsu “tiến đến gần và cùng đi với họ.” Đức Giêsu đã đến đúng lúc và trở thành người bạn đồng hành. Người đã không đến quá sớm hay quá muộn, mà đến đúng lúc họ đang thất vọng để trở nên người nâng đỡ kẻ thất vọng.[10]

Nhìn vào hình ảnh này, người đồng hành với người trẻ cũng phải thực hiện theo cách này của Đức Giêsu để tiến đến cùng đi và trở nên bạn đồng hành với giới trẻ. Với cách gặp gỡ cùng

chung bước này, người đồng hành tìm cách gây thiện cảm và làm cho họ tin tưởng để chấp nhận cùng đi trên hành trình cuộc đời. Hơn nữa, người cùng đi với giới trẻ phải có cùng chung một nhịp bước với họ, không nhanh hơn mà cũng không chậm hơn họ. Thật vậy, có những hoàn cảnh sống khác nhau giữa các bạn trẻ, nên người đồng hành cần phải cố gắng để cùng nhịp với họ.

Đức Thánh Cha Phanxicô cũng nhấn nhủ “chúng ta đừng trở nên một Hội Thánh vô cảm trước những thảm kịch của những người trẻ, là con cái của mình. Chúng ta đừng bao giờ rơi vào thói quen ấy” (CV 75). Chính vì vậy, người đồng hành không được đứng bên lề cuộc sống của giới trẻ, chúng ta cần phải dấn thân vào cuộc hành trình của họ để có thể gặp gỡ họ một cách thiết thực. Từ đó, với sự đồng cảm, người đồng hành tạo được niềm tin nơi người trẻ.

b. Gọi chuyện (x. Lc 24,17-19)

Đức Giêsu đã làm như không biết họ đang nói chuyện gì và lên tiếng hỏi họ trước. Người hỏi họ: “Các anh vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy?” (c.17). Đáp lại câu hỏi của Người, họ nói một cách mỉa mai: “Chắc ông là người duy nhất trú ngụ tại Giêrusalem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra trong thành mấy bữa nay” (c.18). Thế nhưng Đức Giêsu không nản lòng hay quay lưng, Người tiếp tục hỏi họ: “Chuyện gì vậy?” (c.19). Đức Giêsu quả thật là bậc thầy của việc gọi chuyện. Nhiều lần trong Tin Mừng Đức Giêsu đã lên tiếng gọi chuyện trước như trong chuyện hai môn đệ đầu tiên Anrê và Gioan đi theo Người (“Các anh tìm gì thế?” Ga 1,38); hay câu chuyện bên bờ giếng Giacóp Đức Giêsu bắt chuyện với người phụ nữ xứ Samari (“Chị cho tôi xin chút nước uống!” Ga 4,7). Cách bắt chuyện của Đức Giêsu đã đưa Người tham gia vào cuộc trò chuyện của hai môn đệ trên đường Emmaus một cách thông suốt. Người đã kiên trì không cắt ngang cuộc chuyện trò của họ, Người muốn đi vào câu chuyện của họ để có thể hiểu tâm tư, ước vọng của họ.[11] Các cuộc gọi chuyện của Đức Giêsu đều đưa đến một kết quả thật tuyệt vời: người thì trở thành môn đệ, người

thì được ơn trở lại, người thì nhận ra Chúa và hiệp thông với cộng đoàn.

Khiêm tốn và kiên trì gọi chuyện là nghệ thuật không thể thiếu của người đồng hành. Để làm cho người trẻ có thể bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, những thách đố của đời sống đức tin cũng như xã hội, người đồng hành không thể làm gì khác hơn là khơi gợi điều muốn tỏ bày nơi họ. Hơn nữa, người đồng hành cần phải đi bước trước, không nên chờ đợi họ mở lời trước. Thách đố lớn nhất đối với người đồng hành là không đủ kiên nhẫn để tiếp tục khơi gợi lên trong người trẻ ước muốn được chia sẻ những vấn đề của họ. Thêm vào đó, người đồng hành cũng không đủ kiên trì để cùng đi trên một đoạn đường dài để tiếp tục câu chuyện cuộc đời họ, vì người đồng hành cho rằng mình còn có nhiều việc khác phải làm hoặc không có thời gian để tiếp tục. Có một yếu tố hay cám dỗ người đồng hành là chỉ muốn gọi chuyện theo những gì mình quan tâm, và dễ chán nản khi vấn đề không phải thuộc về mình. Ở đây, việc gọi chuyện đòi hỏi người đồng hành phải hướng về nhu cầu của người nói, của đối tượng được đồng hành.

c. Lắng nghe (x. Lc 24,19-24)

Đức Giêsu lắng nghe các ông thuật lại những gì đang chất chứa trong lòng các ông. Người không cắt ngang câu chuyện của họ; Người chăm chú lắng nghe họ giải bày. Các ông thuật lại niềm hy vọng của mình, các ông ngạc nhiên về những người trong nhóm mình nói về việc sống lại của Đức Giêsu, nhưng các ông không thấy được Người nên các ông không tin họ. Giờ đây, đang có một người xa lạ lắng nghe một cách chân thành, họ đã cởi mở hết lòng mình cho người đồng hành ấy.[12]

Lắng nghe là điều không thể thiếu trong bất cứ cuộc đồng hành nào. Chính vì vậy, Đức Phanxicô đã nêu lên rằng lắng nghe là nhiệm vụ đầu tiên của người đồng hành. Ngài cũng vạch ra cho chúng ta những loại lắng nghe nào là cần thiết. Trong các số 292 - 294, Đức Thánh Cha giúp người đồng hành hiểu ba loại lắng nghe. Trước tiên đó là loại lắng nghe về con người.

Đối tượng lắng nghe là con người. Vì vậy, người đồng hành phải lắng nghe một cách vô điều kiện, không khắt khe về thời gian, không nổi nóng hay tỏ vẻ buồn chán mỗi mệt. Đức Thánh Cha kết luận cách lắng nghe chăm chú và vô cầu này là dấu chỉ cho thấy chúng ta tôn trọng người khác (x. số 292). Tiếp đến là loại lắng nghe phân định. Cách lắng nghe này là người đồng hành cần biết họ đang nói gì với mình, muốn nói gì với mình và muốn chúng ta hiểu gì về những điều đang xảy ra (x. số 293). Chính vì vậy, Đức Thánh Cha khuyên chúng ta phải có lòng can đảm, sự dịu dàng và tế nhị để giúp người nói nhận ra sự thật, đối trá hay những viển cớ. Cuối cùng là loại lắng nghe nhắm thúc đẩy tiến tới. Đó là lắng nghe thật kỹ điều người ấy muốn hướng đến. Sự lắng nghe này nhằm chú ý đến ý hướng sau cùng, ý hướng quyết định của người nói (x. số 294). Cuộc lắng nghe hướng đến cùng đích thật sự của câu chuyện sẽ luôn làm cho người trò chuyện cảm thấy mình được tôn trọng và vấn đề của mình không phải là vấn đề nói cho xong, nhưng nó nằm trong ý nghĩa của đời sống.

Vì vậy, nghệ thuật lắng nghe đòi hỏi người đồng hành luôn trau dồi cho mình những đức tính cần thiết như can đảm, ngay lành, dịu dàng cũng như thấu đáo, không nóng nảy, không tranh hơn thua, không phô trương sự hiểu biết.

d. Giải thích (x. Lc 24,25-27)

Sau khi lắng nghe hai ông nói lên tâm tư của mình, Đức Giêsu bắt đầu giúp cho các ông hiểu



những biến cố vừa xảy ra đây có nghĩa gì. Người giải thích cho hai ông hiểu mầu nhiệm khổ nạn và phục sinh của Người bằng những lời Kinh Thánh đã tiên báo trước đó. Ở đây, sự giải thích của Đức Giêsu là một việc vén bức màn để các ông hiểu mầu nhiệm của Chúa. Như thế, việc giải thích này ví như cuộc soi sáng, mở lòng trí cho người đang gặp vấn đề để họ có thể hiểu được các vấn đề của mình. Để rồi sau đó, hai ông đã thốt lên: “Đọc đường, khi Người nói chuyện và cắt nghĩa Kinh Thánh cho chúng ta, trái tim chúng ta đã chẳng bùng cháy lên sao?” (c. 32). Như thế, Đức Giêsu chẳng những giải thích để soi sáng cho họ, mà Người còn thấp lên niềm hy vọng nơi họ. Vì vậy, nhờ việc lắng nghe, Đức Giêsu nắm được mấu chốt vấn đề và đã gỡ nút thắt cho họ bằng việc giải thích với những bằng chứng của Kinh Thánh.[13]

Cũng tương tự như vậy, người đồng hành với người trẻ khi lắng nghe họ cần nắm được mấu chốt vấn đề của giới trẻ, hầu đưa ra những giải thích mở lối để người trẻ có thể xóa tan những điều không hiểu trong đời sống đức tin trước các thách đố của cuộc sống đời thường. Trong chính đời sống hiện tại với biết bao thắc mắc và khó hiểu, giới trẻ dường như không biết đi theo phương hướng nào khi xã hội đòi hỏi như vậy, Giáo Hội lại khuyên làm thế kia. Đứng trước đòi hỏi của cuộc sống cơm áo gạo tiền, nhiều khi họ sống nghịch với đức tin để có thể có công ăn việc làm. Chính lúc này, người đồng hành có nhiệm vụ soi sáng cho họ thấu hiểu các mầu nhiệm của Chúa và sự hướng dẫn của Giáo Hội để người trẻ có phương hướng bước đi trong đời sống đức tin giữa bao thử thách của đời sống duy vật. Hơn nữa, nếu người đồng hành là linh mục hay tu sĩ, những người đồng hành này đều có thể trả lời và giải thích các vấn nạn của đời sống luân lý trong xã hội hiện nay mà nhiều bạn trẻ thường nêu ra mỗi khi gặp gỡ.

e. Hiệp thông (x. Lc 24,28-35)

Sau khi tiến đến cùng đi, gợi chuyện, lắng nghe và giải thích cho hai môn đệ hiểu, Đức Giêsu để họ tự do lựa chọn con đường phải theo



để tiến đến tương lai tốt hơn. Người làm như muốn đi xa hơn và chỉ đồng ý khi họ mời Người ở lại với họ. “Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã xế chiều, và ngày sắp tàn” (c.29). Có thể thấy lý do mà hai môn đệ nài nỉ Người ở lại với họ là vì họ có cảm tình với Người, họ được khai sáng bởi lời giải thích của Người. Và rồi, Đức Giêsu đã đồng bàn với họ, cử chỉ quen thuộc này giúp họ nhận ra Thầy mình.[14] Sau đó Người biến mất, Người để cho họ tự do quyết định lấy cuộc đời của mình. Nhờ những soi sáng của Đức Giêsu, hai môn đệ đã quay về Giêrusalem để gặp gỡ các anh em đồng môn của mình, và nhờ đó, họ lại đón nhận những điều cao đẹp hơn nữa.

Cũng như vậy, người đồng hành hướng dẫn giới trẻ nhận ra Thiên Chúa trong cuộc đời họ được thể hiện qua các biến cố của đời sống cho dù nó là vui buồn sướng khổ. Chúng ta cùng chung chia thân phận thụ tạo với các người trẻ để họ cùng nhau tham gia mọi sinh hoạt của Giáo Hội, từ việc thờ phượng cho đến từ thiện bác ái. Một khi giới trẻ tin tưởng vào người đồng hành của mình, họ dễ mời người đồng hành tham gia vào hành trình đời sống của họ. Và một khi tin tưởng, họ sẵn sàng đáp lại lời mọi gọi tham dự vào chương trình mục vụ của giáo xứ, tham gia vào các hội đoàn, cũng như các công tác khác nếu giáo xứ đề ra. Như thế, trước tiên người trẻ củng cố đời sống đức tin của mình. Thứ đến, họ dần dần phục vụ Chúa và Giáo Hội. Có như thế, chúng ta sẽ ít bận tâm hơn khi giới trẻ tự nguyện đến nhà thờ tham dự Thánh Lễ. Họ tâm huyết

hơn với giáo xứ của mình và có thể đóng góp công sức của mình để làm cho giáo xứ ngày một phát triển, cũng như trở nên chứng tá đời sống Kitô hữu cho những người khác.

Hơn nữa, sau khi đã lắng nghe, giải thích và cùng cảm thông, người đồng hành để họ tự do quyết định cuộc đời mình. Có như thế, đức tin của họ mỗi ngày một vững vàng hơn và kiên vững hơn khi đối diện với những thách đố của cuộc sống. Đối với người trẻ, không gì làm họ hạnh phúc hơn là họ được tôn trọng và tự quyết định cuộc đời.

KẾT LUẬN

Các giám mục Á Châu nhìn nhận sâu xa rằng: “Trong việc huấn luyện Kitô hữu cho giới trẻ tại Á Châu, phải nhìn nhận rằng giới trẻ không những là đối tượng của việc chăm sóc mục vụ của Giáo Hội, mà còn là ‘những tác nhân và cộng tác viên trong sứ mệnh của Giáo Hội qua các việc tông đồ đa dạng của Giáo Hội nhằm yêu thương và phục vụ.’”[15]

Chính vì thế, vấn đề nhân sự cho chương trình mục vụ giới trẻ và đồng hành với họ luôn là một thúc bách đối với các vị chủ chăn của giáo xứ. Với tình hình hiện tại, người trẻ ít đến nhà thờ, ít tham gia sinh hoạt giáo xứ, một phần do công ăn việc làm, nhưng cũng một phần chưa có người đồng hành với họ, hoặc đã có người đồng hành nhưng chưa quan tâm đủ mức đến họ. Cũng có giáo xứ đã thành lập được giới trẻ nhưng chưa có người hướng dẫn, họ mong đợi có người đồng hành để giúp họ sinh hoạt có quy củ và đường hướng, nhờ đó họ mỗi ngày một phát triển hơn.

Thật ra, trong mỗi giáo xứ không thiếu nhân sự cho chương trình mục vụ giới trẻ. Điều quan trọng là các chủ chăn giáo xứ có kế hoạch mời gọi và đào tạo, cũng như trang bị cho họ hành trang để họ có thể làm người đồng hành với người trẻ. Nguồn nhân sự phong phú trong giáo xứ bao gồm linh mục, tu sĩ nam nữ, giáo dân, người chuyên môn và giới trẻ được đào tạo.

Người đồng hành, sau khi được mời tham gia vào công việc mục vụ giới trẻ trong giáo xứ hay giáo phận, sẽ mang khuôn mặt của Đức Kitô và

đi theo định hướng của Người. Định hướng mà người đồng hành được đào tạo không gì khác hơn phương pháp Đức Giêsu đã làm: gặp gỡ - bắt chuyện - lắng nghe - giải thích - hiệp thông.

Lm. Gioan B. Nguyễn Kim Ngân

Chủng Viện Qui Nhơn

Nguồn: gpquinhon.org

[1] CÔNG ĐỒNG VATICANÔ II, Sắc Lệnh Về Tác Vụ Và Đời Sống Các Linh Mục (Presbyterorum Ordinis), số 6.

[2] x. HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM, Thư Chung Năm 2019 Gửi Cộng Đồng Dân Chúa, Đặc Biệt Là Các Bạn Trẻ.

[3] PHAOLÔ VI, Tông Huấn Chứng Tá Phúc Âm (29-06-1971), số 55.

[4] PHANXICÔ, Tông Huấn Chúa Kitô Đang Sống, số 244.

[5] x. HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM, Sống Đạo Hôm Nay (Thư Chung Năm 2006), số 10.

[6] PHANXICÔ, Tông Huấn Chúa Kitô Đang Sống, số 244.

[7] x. PHANXICÔ, Chúa Kitô Đang Sống, số 291.

[8] x. ibidem, số 203.

[9] Ibidem, số 210; x. NGUYỄN VĂN KHẢM, Gợi ý phương pháp làm mục vụ giới trẻ theo Tông huấn Christus Vivit, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/goi-y-phuong-phap-lam-muc-vu-gioi-tre-theo-tong-huan-christus-vivit-40153> truy cập ngày 15-10-2020.

[10] x. NGUYỄN CAO SIÊU, Một Chia Sẻ Về Đồng Hành Thiêng Liêng Với Giới Trẻ, Trích Tập san Hiệp Thông / HĐGM VN, số 118 (tháng 5 & 6 năm 2020), tr. 110., <https://www.hdgmvietnam.com/chi-tiet/mot-chia-se-ve-dong-hanh-thieng-lieng-voi-gioi-tre-40452>

[11] x. NGUYỄN CAO SIÊU, Một Chia Sẻ Về Đồng Hành Thiêng Liêng Với Giới Trẻ, tr. 110.

[12] Ibidem, tr. 111.

[13] Ibidem, tr. 111.

[14] Ibidem, tr. 112.

[15] GIOAN PHAOLÔ II, Tông Huấn Giáo Hội Tại Á Châu, số 47.

Gia đình trường học cho đời sống làm người

Cách đây một thế kỷ, năm 1920 Đức Giáo Hoàng Benedictô XV. đã thiết lập trong toàn thể Giáo Hội Công Giáo lễ mừng kính Gia đình Thánh gia và được mừng kính vào Chúa nhật liền sau lễ Chúa Giêsu giáng sinh.

Lễ mừng kính nhớ đến gia đình Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria và thánh Giuse là gương mẫu cho các gia đình trong nếp sống đạo đức gìn giữ thuần phong mỹ tục văn hóa xã hội.

Sau chiến tranh thứ nhất trên thế giới (1914-1918), đời sống xã hội xảy ra nhiều biến dạng thay đổi đưa đến bất công trong đời sống xã hội. Với đà phát triển đô thị hóa, kỹ nghệ hóa dẫn đưa đến hậu quả sự mất thăng bằng hay bị xóa bỏ quên lãng căn rễ nguồn gốc đời sống văn hóa xã hội, nhất là về phương diện đạo đức. Vì thế lễ mừng kính này nhấn mạnh nhắc nhở hình ảnh Gia đình thánh gia là gương mẫu cho các gia đình Công Giáo.

Lễ mừng Gia đình Thánh gia nhắc nhở chỉ vạch hướng đi cho các gia đình Công Giáo như mẫu gương học hỏi để có thể chống lại sự mất mát đổ vỡ giá trị đời sống hôn nhân cùng đời sống gia đình trong bối cảnh đời sống xã hội trên đường tục hóa bị đẩy ra bên lề.

Đó là lý do thiết lập ngày lễ mừng kính Gia đình Thánh gia cách đây một thế kỷ. Nhưng những lý do đó không ngừng đứng lại hay không còn nữa. Trái lại vẫn hằng tiếp tục xảy diễn ra dưới những dạng thức khác nhau. Vì thế ngày lễ mừng kính Gia đình Thánh gia vẫn luôn có giá trị cùng cần thiết nhắc nhở chỉ hướng là gương mẫu về cung cách nếp sống đạo đức, nếp sống văn hóa xã hội con người với nhau trong xã hội, trong gia đình.

Là con người, ai cũng cần một quê hương, cần sự gắn bó là thành phần thuộc về nhau, cần sự tin tưởng cùng tình liên đới. Điều này chỉ có gia đình mới có thể trao ban cho, khi cùng chung

sống với nhau và cho nhau. Nói cách khác con người nhận được những điều đó nơi gia đình cùng sống với nhau và cho nhau

Gia đình luôn là bến bờ mà con người mong ước tìm đến để có, cho dù nhiều khi sự trông mong không đạt được tròn đầy như mong muốn.

Giáo hội đã nhìn nhận gia đình là trường học giúp con người sống phát triển lòng nhân đạo tình người về nhiều khía cạnh.

Con cái của cha mẹ và cha mẹ của con cái luôn gắn bó với nhau suốt cả đời sống, cho dù có ai đã quá vãng thành người thiên cổ ra đi trước. Họ vẫn hằng gắn bó nhớ nhung nhau, với lòng biết ơn, đến những kỷ niệm không thể quên được đã cùng nhau chung sống trải qua từ lúc thơ ấu còn trẻ cho tới lúc tuổi già, lúc khoẻ mạnh cũng như lúc yếu đau bệnh nạn, lúc thành công cũng như khi gặp bước đường thất bại, nụ cười hạnh phúc và dòng nước mắt đau khổ, cùng chung vui hưởng niềm vui hạnh phúc và cùng chung cộng khổ chịu đựng an ủi nâng đỡ nhau....

Ngày lễ mừng kính Gia đình Thánh gia, ngoài ba Vị thánh, phúc âm còn nói tới hai nhân vật khác nữa: Ông Simeon và nữ tiên tri Hanna.

Hai vị trọng tuổi này, theo như phúc âm thuật lại, đã luôn hằng trông chờ đợi làm sao trong đời được tận mắt nhìn thấy Đấng Cứu Thế, tận tay



bồng ẵm vị cứu tinh Israel. Và ngày trông mong chờ đợi đã tới cho họ.

Cha mẹ hài nhi Giêsu đã đem con mình đến đền thờ Jerusalem dâng cho Thiên Chúa, như tập tục chỉ dạy. Ngay nơi cửa đền thờ Thiên Chúa, hai vị cao niên này đã nhận ra hài nhi Giêsu là Đấng cứu thế, là vị Cứu tinh của Israel. Nên họ đã trong vui mừng hân hoan cảm động xin được bông ẵm hài nhi Cứu Thế Giesu trên tay mình. Và đã cảm động nói lên tâm tình ca ngợi Chúa, đã cho mình được thỏa lòng mong chờ tận mắt nhìn thấy, tận tay bông ẵm Đấng Thánh là vị cứu tinh Israel. Thật là hạnh phúc cho đời họ không còn gì bằng hơn nữa. (Phúc âm Thánh Luca 2, 22-38).

Hai Vị cao niên này không có tâm tình sống trở ngược về quá khứ. Nhưng họ sống trông mong chờ đợi hướng về đời sống tương lai.

Cảm nghiệm vui mừng thần thánh này, như hai vị tiên tri Simeon Hanna ngày xưa, các bậc cha mẹ nhất là những vợ chồng đã phải cầu xin khẩn nguyện chờ đợi lâu hằng năm trời mới nhận được tin vui mừng có con chào đời, lúc đó cháy bùng lên ngọn lửa niềm vui hạnh phúc khôn tả trong tâm hồn họ, và tuôn chảy trào ra nơi khoẻ

mắt dòng nước mắt thần thánh hạnh phúc hòa lẫn trong tâm tình biết ơn Thiên Chúa, Đấng ban cho họ hoa quả phúc lộc có con.

Mừng lễ Gia đình thánh gia, một tâm hồn đạo đức đã có suy tư “ Mừng lễ Chúa giáng sinh làm người, Thiên Chúa nói, con người đã trở thành gia đình của Ngài. Vì Ngài đã trở thành người, và như thế tình yêu của Ngài được thể hiện qua bàn tay bàn chân con người. Thiên Chúa rất mong muốn là người cha của con người để lo cho con người.

Thiên Chúa muốn cùng đồng hành với trên con đường đời sống, bất kể đi đến nơi nào. Thiên Chúa hy vọng con người tin tưởng nơi Ngài, và đặt bàn tay họ vào bàn tay của Ngài, để cùng nhau sống làm việc hướng về một tương lai với niềm hy vọng, niềm tin và tình yêu.

Con người là con yêu quý của Thiên Chúa. Thiên Chúa tin tưởng con người, vì Ngài ban cho con người sự sống. Xin hãy tin tưởng vào Thiên Chúa. Điều đó mang lại niềm vui hạnh phúc cho đời sống!“

Lễ mừng kính gia đình thánh gia

Lm. Daminh Nguyễn ngọc Long



NĂM “GIA ĐÌNH AMORIS LAETITIA”: MỤC TIÊU VÀ SÁNG KIẾN

Ngày 27 tháng 12 năm 2020, Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống đã công bố 5 mục tiêu của Năm “Gia đình Amoris Laetitia” (Gia đình - Niềm vui của Tình yêu) - diễn ra từ ngày 19 tháng 3 năm 2021 đến 26 tháng 6 năm 2022 - như sau:

- phổ biến nội dung của Tông huấn;
- loan báo Bí tích Hôn phối là một hồng ân,
- làm cho các gia đình trở thành tác nhân của mục vụ gia đình;
- giúp người trẻ ý thức tầm quan trọng của việc đào tạo hướng đến sự thật của tình yêu và của việc tặng ban chính mình;
- mở rộng tầm nhìn và hoạt động của mục vụ gia đình... bao gồm cả vợ chồng, con cái, người trẻ, người già và những hoàn cảnh gia đình bất bênh.

Trong số các “sáng kiến” đã được sắp đặt, có “Ngày dành cho ông bà và người cao niên”, và cả Diễn đàn vào tháng 6 năm 2021, cùng với mười video trong đó Đức giáo hoàng Phanxicô nói về Tông huấn, các chứng tá của những người khuyết tật, các đề nghị mục vụ, các bài giáo lý chuẩn bị cho cuộc Hội ngộ Thế giới các Gia đình lần thứ 10 diễn ra tại Roma vào tháng 6 năm 2022.

Trước hết, Bộ trích dẫn Tài liệu Hậu Thượng Hội đồng Giám mục: “Loan báo của Kitô giáo về gia đình đích thực là một tin vui” (Amoris Laetitia, 1).

Khai mạc và bế mạc

Đức giáo hoàng Phanxicô sẽ khai mạc Năm “Gia đình Amoris Laetitia” vào ngày 19 tháng 3 năm 2021. Vào ngày đó, Giáo hội sẽ kỷ niệm 5 năm công bố Tông huấn Amoris Laetitia “về vẻ đẹp và niềm vui của tình yêu gia đình”. Năm “Gia đình Amoris Laetitia” sẽ được Đức giáo hoàng bế mạc vào ngày 26 tháng 6 năm 2022, trong dịp Hội ngộ Thế giới các Gia đình lần thứ 10 diễn ra tại Roma.

Bộ đảm trách tổ chức Năm “Gia đình Amoris Laetitia” là Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống giải thích về Năm này như sau: Năm “Gia đình Amoris Laetitia” là sáng kiến của Đức thánh cha Phanxicô, nhằm tác động các gia đình trên thế giới qua nhiều đề nghị về thiêng liêng, mục vụ và văn hóa, có thể được thực hiện tại các giáo xứ, giáo phận, các trường đại học, các Phong trào Giáo hội và các Hiệp hội gia đình”.

Bộ nhấn mạnh: “Kinh nghiệm đại dịch đã cho thấy rõ vai trò trung tâm của gia đình như một Giáo hội tại gia và tầm quan trọng của các mối liên kết cộng đồng giữa các gia đình, điều này làm cho Giáo hội trở thành “gia đình của các gia đình” (AL 87).

Đó là lý do tại sao gia đình “xứng đáng được dành cho một năm cử hành vì nó được đặt ở trung tâm của sự tham gia và sự chăm sóc của toàn bộ công việc mục vụ và của cả Giáo hội”.

Có năm mục tiêu

“1. Phổ biến nội dung của Tông huấn Amoris Laetitia, để mọi người cảm nghiệm rằng Tin Mừng về gia đình là một niềm vui tràn ngập cõi lòng và cả cuộc sống của chúng ta” (AL 200). Một gia đình khám phá và cảm nghiệm niềm vui khi nhận được hồng ân và niềm vui trở thành hồng ân cho Giáo hội và xã hội, thì “có thể trở thành một ánh sáng giữa đêm tối của thế giới” (AL 66). Và thế giới ngày nay đang cần ánh sáng đó!

“2. Loan báo Bí tích Hôn phối là một hồng ân và tự nó có sức mạnh biến đổi tình yêu con người. Để đạt được mục tiêu này, các Mục tử và các gia đình cần phải đồng hành với nhau trong trách nhiệm mục vụ và bổ sung cho nhau giữa các ơn gọi khác nhau trong Giáo hội (x. AL 203).

“3. Làm cho các gia đình trở thành tác nhân của mục vụ gia đình. Để đạt được mục tiêu này, cần phải “có một nỗ lực loan báo Tin Mừng và huấn giáo hướng vào trong chính gia đình” (AL

200) vì một gia đình môn đệ cũng trở thành một gia đình truyền giáo.

“4. Giúp người trẻ ý thức tầm quan trọng của việc đào tạo hướng đến sự thật của tình yêu và của việc tặng ban chính mình bằng những sáng kiến dành riêng cho họ.

“5. Mở rộng tầm nhìn và hoạt động của mục vụ gia đình... bao gồm cả vợ chồng, con cái, người trẻ, người già và những hoàn cảnh gia đình bấp bênh”.

Sáng kiến và Tài liệu

“1. Diễn đàn “Chúng ta đang ở đâu với Amoris Laetitia? Các chiến lược để thực hiện Tông huấn của Đức thánh cha Phanxicô”, diễn ra từ ngày 9 đến ngày 12 tháng 6 năm 2021, với sự tham gia của các nhà đặc trách mục vụ gia đình của các Hội đồng Giám mục, các Phong trào và Hiệp hội gia đình quốc tế.

“2. Dự án “10 video Amoris Laetitia”: Đức thánh cha sẽ điểm lại các chương của Tông huấn, cùng với các chứng từ của các gia đình trong một số khía cạnh của cuộc sống hằng ngày. Mỗi tháng sẽ phổ biến một video để khơi lên mối quan tâm mục vụ về gia đình trong các giáo phận và giáo xứ trên toàn thế giới.

“3. #IamChurch: phổ biến một số video chứng từ về sự lãnh đạo trong giáo hội và đức tin của người khuyết tật.

“4. Bước đi như một gia đình”: 12 đề nghị mục vụ cụ thể để bước đi như một gia đình, lấy cảm hứng từ Tông huấn Amoris Laetitia.

“5. Về Cuộc Hội ngộ Thế giới các Gia đình lần thứ 10 vào năm 2022 tại Roma, các giáo phận và gia đình trên toàn thế giới được mời gọi phổ biến và học hỏi các bài giáo lý do giáo phận Roma cung cấp, cũng như tham gia vào các sáng kiến mục vụ đặc biệt.

“6. Cử hành một ngày dành cho ông bà và người cao niên”

Nguồn tin này còn cho biết thêm: “Sẽ phân phối các tài liệu về linh đạo gia đình, về đào tạo và hoạt động mục vụ chuẩn bị hôn nhân, giáo dục tình cảm cho người trẻ, về sự thánh thiện của vợ chồng và gia đình sống ân sủng của Bí

tích trong đời sống hằng ngày”.

Ngoài ra, Bộ cũng thông báo rằng “sẽ tổ chức các hội nghị chuyên đề quốc tế tại các trường đại học để khám phá nội dung và ý nghĩa của Tông huấn liên quan đến những vấn đề thời sự ảnh hưởng đến các gia đình trên toàn thế giới”.

Hội ngộ Thế giới các Gia đình năm 2022 tại Roma

“Tình yêu gia đình: ơn gọi và con đường nên thánh” là chủ đề đã được Đức thánh cha Phanxicô chọn cho cuộc Hội ngộ Thế giới các Gia đình lần thứ 10, sẽ được tổ chức tại Roma vào tháng 6 năm 2022.

Bộ giải thích: “Nhân dịp kỷ niệm 5 năm ban hành Tông huấn Amoris Laetitia và 3 năm ban hành Tông huấn Gaudete et Exsultate, cuộc Hội ngộ này nhằm trình bày tình yêu gia đình như ơn gọi và con đường nên thánh, để hiểu và chia sẻ ý nghĩa cứu độ sâu xa của các mối tương quan gia đình trong cuộc sống hằng ngày”.

Cuộc Hội ngộ do giáo phận Roma và Bộ tổ chức, ban đầu được dự định để kỷ niệm 5 năm Tông huấn Amoris Laetitia và 3 năm Tông huấn Gaudete et Exsultate, tức là vào năm 2021. Sau đó được dời sang năm 2022 vì đại dịch.

Bộ giải thích, “hôn nhân và gia đình, khi sinh hình tạo dạng cụ thể cho kinh nghiệm tình yêu, biểu lộ giá trị cao cả của các mối tương quan giữa con người với nhau, trong việc chia sẻ những niềm vui và thử thách, trong việc mở ra với cuộc sống hằng ngày, trong việc hướng dẫn mọi người đến gặp gỡ Chúa. Con đường này, khi chúng ta trung thành và kiên trì noi theo, sẽ củng cố tình yêu và thực hiện ơn gọi nên thánh thích hợp cho mỗi người, được cụ thể hóa trong quan hệ vợ chồng và gia đình. Theo nghĩa này, đời sống gia đình Kitô hữu là một ơn gọi và một con đường nên thánh, một biểu hiện “khuôn mặt đẹp nhất của Hội thánh” (Gaudete et Exsultate 9)”.

Giám mục Louis Nguyễn Anh Tuấn

TẠI SAO CHA MẸ CÓ LỢI NHẤT KHI VUI CHƠI VỚI CON CÁI MÌNH

Một số trẻ em không biết làm thế nào để vui chơi nữa, và nhiều người lớn đã không còn ham muốn vui chơi. Khi Giáng sinh đến gần, bác sĩ tâm thần Patrice Huerre, tác giả của cuốn sách Nơi để chơi [Thời gian để chơi], mời chúng ta khám phá lại những phẩm chất của trò chơi được chia sẻ trong gia đình...

Làm thế nào bạn tạo được sự nối kết giữa những thanh thiếu niên gặp khó khăn mà bạn phải xử lý và sự thiếu thốn vui chơi trong thời thơ ấu của chúng?

Trò chơi đóng vai trò trung gian giữa chúng ta và thực tế. Những người không tham gia vui chơi không thể xác định khoảng cách giữa bản thân và thế giới bên ngoài, giữa mình và người khác. Họ cảm thấy khó đối phó với thực tế.

Lấy ví dụ về một đứa trẻ thất vọng khi không đạt được thứ chúng muốn ngay lập tức vì cha mẹ chúng không chịu cho chúng. Chúng sẽ tái hiện lại cảnh đó với con búp bê hoặc những chiếc ô tô nhỏ của chúng và muốn “san bằng tỷ số” với cha mẹ “kém cỏi” của chúng mà không để lại hậu quả gì. Ai đó không có khả năng này sẽ chỉ nghĩ về nó, nghiền ngẫm và sẽ không thể vượt qua sự khó chịu này. Do đó, và điều này khá phổ

Không bao giờ là quá muộn để tiếp xúc lại với con bạn



biến, thanh thiếu niên sẽ tấn công cha mẹ bằng lời nói hoặc thậm chí bằng tay chân khi cha mẹ chúng chưa hiểu ý chúng. Những đứa khác sẽ sử dụng cách đánh nhau và bạo lực như là cách duy nhất để bày tỏ sự không hài lòng của chúng.

Điều này cũng đúng với việc học ở trường. Một đứa trẻ không biết vui chơi sẽ cảm thấy bị tổn thương khi bị điểm kém. Ngược lại, một đứa trẻ khác đã học cách thích nghi sẽ hiểu rằng giáo viên chỉ đánh giá kết quả của chúng chứ không đánh giá nhân cách chúng. Đứa trẻ này vẫn có mong muốn học hỏi.

Đối với nhiều bậc cha mẹ, niềm vui, sự mềm dẻo và tính linh hoạt không có vị trí trong kế hoạch của họ. Dù có mục đích tốt, nhưng họ kích động con mình từ khi còn rất nhỏ và mua ngập tràn đồ chơi cho trẻ. Có lẽ họ sẽ giúp con mình tốt hơn nhiều bằng cách vui đùa với chúng và dành thời gian để chơi với chúng. Động lực thực sự để học tập là để có niềm vui. Nhưng tôi thấy những đứa trẻ không có động lực, sống khép kín, từ chối việc học các kỹ năng mới vì sự kích thích quá liều của cha mẹ. Chúng thường có một tuổi thơ có vẻ mỹ mãn. Nhưng ở trường cấp hai, mọi thứ diễn ra không như ý. Sự thiếu vắng vui chơi đã khiến khát khao suy nghĩ của chúng trở nên cần cỗi.

Bạn nói về niềm vui học tập: những trò chơi giáo dục có giúp bạn khám phá niềm vui học tập không?

Đúng, nhưng những trò chơi giáo dục đó sẽ không bao giờ thay thế được một thế giới do hai hoặc ba người được tưởng tượng ra với những sợi dây và vài bìa cứng, những khoảng thời gian trao đổi và sáng tạo mà không cần có mục tiêu rõ ràng. Khi vui chơi, mỗi người tham gia phát biểu. Họ tham gia cùng nhau tạo ra một cái gì đó. Và hơn thế nữa, những khoảng thời gian chia sẻ này là một nguồn vui.

Lợi ích của việc vui chơi là gì?

Ngoài tác dụng kích thích óc sáng tạo và trí tò mò, vui chơi còn có chức năng giao tiếp xã hội. Nó dạy cho trẻ cung cách sống thích hợp với người khác, không cần né tránh, không hung hăng. Nó cũng phát triển các kỹ năng chuẩn bị cho cuộc sống trưởng thành. Và rồi, đứa trẻ giống như chú chim non học cách làm tổ bằng cách quan sát cha mẹ của nó. Đây là cách các bé trai và bé gái chơi trò chơi “giả vờ làm bố mẹ”. Chơi cũng là một cách để làm quen với nhau. Chúng ta hãy nhìn xem mọi thứ bắt đầu xảy ra như thế nào ngay khi trẻ bắt đầu chơi cùng nhau. Hai phút trước, chúng đã nhìn chăm chăm vào nhau như những bức tượng!

Hơn nữa, việc chơi đùa sẽ giúp bạn không mắc lỗi vì bạn có thể định hình lại các tình huống và mục đích, phát minh ra các cuộc phiêu lưu mới theo ý muốn, tùy thuộc vào tâm trạng của bạn hoặc tâm trạng của người kia. Không có gì được sắp đặt sẵn: cô gái nhỏ hôm qua là giáo viên sẽ là học sinh vào ngày hôm sau, yêu tinh độc ác sẽ biến thành một vị vua và kết hôn với công chúa. Nhưng nếu ngược lại, việc phân chia các vai luôn giống nhau, nếu một đứa trẻ có vẻ như tự nhốt mình vào một khuôn mẫu (ví dụ như vai nạn nhân), cha mẹ phải can thiệp, nói chuyện với trẻ về tình huống này và, nếu chúng muốn thoát ra khỏi tình huống đó, hãy cho em trai hoặc em gái ấy phương tiện để làm như vậy.

Cuối cùng, khi trưởng thành, vui chơi mang lại cho trẻ khả năng điều chỉnh tốt hơn những xung động hung hăng của mình, đồng thời tránh phải cầu cứu đến chuyện rút lui. Đứa trẻ nào tìm được sự vui vẻ thì sẽ phát minh ra được những khoảng không gian giúp trưởng thành; tương tự như vậy, người lớn sẽ tìm thấy niềm vui và sự thoải mái trong các hoạt động kiểu chuyển tiếp như âm nhạc, thưởng ngoạn một bức tranh, một vở kịch, v.v. Các món đồ mang tính văn hóa của người lớn có khác gì mấy đồ chơi của trẻ em!

Cần có nhiều người để vui chơi cùng không?

Việc bạn vui vẻ một mình giả thiết bạn đã



có những niềm vui giải trí theo nhóm trước đó rồi. Ngay từ khi còn nhỏ, cha mẹ đã mở cửa cho trò chơi. Người mẹ nắm lấy tay trẻ, tạo ra tiếng động,... Trẻ tự khám phá miệng, tay, chân của mình. Từ sáu tháng tuổi, đồ vật (lục lạc, gấu bông, quả bóng bằng vải) trở thành nguồn vui cho phép trẻ chờ đợi những thỏa mãn khác (thức ăn, vuốt ve, lời nói). Đồ vật này ít nhiều được sử dụng như một sự thay thế. Sau đó, việc vui chơi sẽ được tiếp tục và hoàn thiện. Bạn có thể vui chơi trong mọi tình huống: chuẩn bị đồ ăn trong bếp, thời gian tắm, với những chiếc hộp các tông nằm la liệt trên hành lang. Việc dùng đến âm thanh, từ ngữ và ý tưởng (hài hước) cũng xuất hiện từ rất sớm. Ngoài ra, mọi thứ mà cha mẹ hoặc người lớn chuyển giao theo nghĩa này đều khuyến khích trẻ.

Thanh thiếu niên còn khả năng vui chơi không?

Trẻ vị thành niên không mấy thích chơi khi chúng bận tâm về những thay đổi thể lý có thể xảy ra, và vì đôi khi trẻ bị cản trở bởi sự non nớt về cảm xúc. Việc thiếu an toàn về cảm xúc khiến trẻ khó chơi các trò chơi dạng tự do đòi hỏi sự linh hoạt tối thiểu. Lưu ý rằng dễ xảy ra đánh nhau và xung đột vì trẻ xem coi mọi thứ chỉ dựa vào giá trị bên ngoài.

Khi gợi ý các hoạt động vui chơi, cha mẹ không phải là người giỏi nhất nhất. Người lớn nào thích hoạt động ngoài trời thì thường thành công hơn. Nhưng đó không phải là lý do để cha mẹ từ bỏ việc gợi ý. Dù có nguy cơ bị trẻ nói

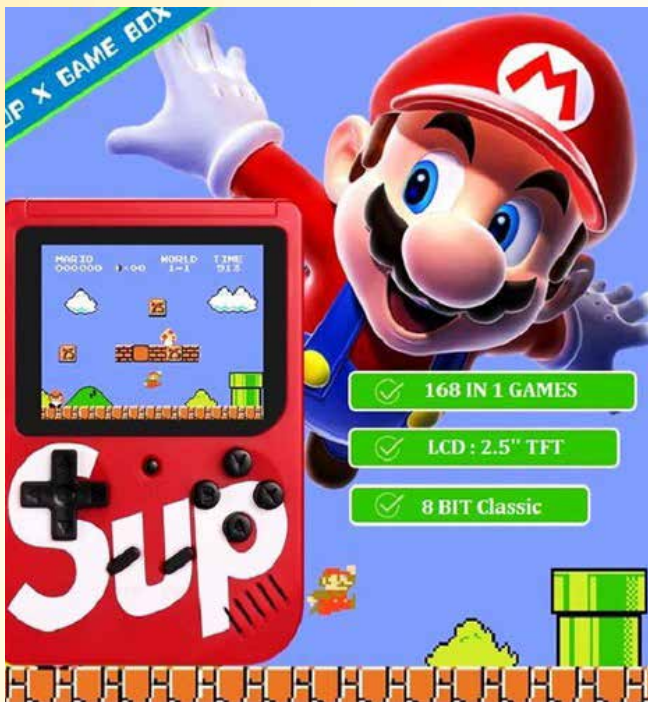
“bố mẹ chẳng biết trò chơi gì cả”, cha mẹ cứ gọi ra các trò chơi, nếu không trẻ sẽ cảm thấy bị bỏ rơi. Lý tưởng nhất, cha mẹ nên tìm các hoạt động cho phép trao đổi và giao tiếp, chẳng hạn như thể thao hoặc du ngoạn văn hóa.

Có trẻ nào không thèm chơi không?

Thật không may là có, hoặc bởi vì chưa có ai từng đề nghị với chúng, hoặc bởi vì chúng bị tâm thần hoặc bị chấn thương. Mọi trẻ đều có tiềm năng vui chơi; tiềm năng đó có thể có nhiều hình thức khác nhau, tùy thuộc vào tính cách và khả năng của trẻ. Tiềm năng đó cần được phát triển.

Cha mẹ cũng phải chấp nhận rằng trẻ sẽ dành thời gian để mơ mộng hoặc đơn giản là không làm gì cả. Đây không phải là một sự lãng phí thời gian. Đắm mình trong thế giới nội tâm của mình, trẻ chơi đùa với những suy nghĩ của mình, với những kịch bản công phu.

Trẻ em rất hiếu động. Sự xen kẽ giữa thời gian hoạt động và thời gian yên tĩnh là cần thiết và có lợi: cuộc sống của chúng ta đâu có ở trong trạng thái trôi chảy liên miên điên cuồng như ngành ô tô! Có bao nhiêu người lớn không thể chịu đựng được việc ở một mình và họ lấp đầy khoảng trống đó bằng tất cả các loại hoạt động và tiếng ồn (TV, âm nhạc)? Sự thiếu hoạt động gây ra lo lắng, có thể xảy ra chuyện: sự thiếu an toàn như trong thời thơ ấu sẽ tái phát.



Làm thế nào để người lớn có thể lấy lại ham muốn vui chơi khi trẻ đang mải mê với các hoạt động của mình hoặc đơn giản là không thích chơi?

Nếu vui chơi là một việc vô vấn đối với cha mẹ bận rộn, căng thẳng, thì tốt nhất nên tiết chế. Bởi vì lúc đó đứa trẻ sẽ cảm nhận bất kỳ thời gian vui chơi nào cũng là buồn chán. Nhưng có rất nhiều cơ hội để vui chơi. Ví dụ: hãy vui vẻ cùng nhau trả lời câu hỏi “Tại sao bầu trời lại có màu xanh?”, hoặc tổ chức một cuộc truy tìm kho báu khi đi dạo trong rừng. Hãy bắt đầu bằng cách xác định điều gì khiến bạn hạnh phúc. Bạn có thích văn học không? Hãy kể những câu chuyện, cùng nhau chế tác chúng! Bạn là một người ăn nấu ăn sành điệu? Hãy thử một số cách chế biến mà bạn có thể làm cùng nhau.

Thay vì bạn chơi cùng nhau lâu giờ, chính chất lượng của thời gian bên nhau mới là điều bạn nên tìm kiếm. Những khoảnh khắc này mang lại niềm vui chung và những kỷ niệm được nuôi dưỡng. Việc chúng ta lần đầu tiên nấu một món ăn với mẹ hoặc bà của chúng ta có thể ghi dấu ấn đậm nét đến mức chúng ta muốn truyền lại cho trẻ!

Trò chơi điện tử, mang đến cho trẻ một thế giới đã được xây dựng sẵn, có thể cản trở trí tưởng tượng và khả năng vui chơi của chúng không?

Vấn đề với TV, trò chơi điện tử và bất kỳ đồ chơi nào khác là cách chúng ta sử dụng chúng. Mối tương quan của đứa trẻ với chúng là gì? Để tìm hiểu, tôi khuyến khích các bậc cha mẹ đi xem tất cả những gì liên quan đến chuyện đó. Hãy làm quen với các trò chơi điện tử, chương trình TV của trẻ: rồi thì bạn sẽ có thể điều chỉnh việc sử dụng những phương tiện đó tốt hơn.

Một số cha mẹ cho con cái của họ đọc sách năm giờ một ngày. Mặc dù việc đọc sách là có giá trị, nhưng nó có thể là một dấu hiệu xa rời thực tế, hoặc thậm chí là gây nghiện. Nhưng ngay khi đứa con của họ dành nửa tiếng đồng hồ trước

máy tính, họ liền phản đối. Nếu trẻ ngày càng dành nhiều thời giờ trước máy tính, nếu trẻ không thể làm được gì nữa mà không có máy tính mà cũng không tức giận, nếu chúng trở nên thu mình, thì việc đó trở thành điều đáng lo ngại. Nhưng nếu việc sử dụng vẫn ở mức vừa phải, thì tại sao lại chúng ta lại tự tước bỏ đi công nghệ này?

Có những trò chơi tốt và xấu chứ?

Ngoài những trò chơi vô đạo đức hoặc đề cao bạo lực hoặc bạo dâm, tôi không thấy trò chơi nào xấu cả. Tôi nhận thấy trẻ em có khả năng biến bất kỳ đồ vật nào thành đồ chơi, bất kỳ nơi nào thành sân chơi. Đối với những trò chơi rất phức tạp, đứa trẻ thường sử dụng chúng một lần rồi để chúng vào một góc.

Vì vậy, đối với Giáng sinh, bạn ủng hộ chủ nghĩa tối giản hơn?

Đồ chơi hữu ích khi chúng tạo điều kiện thuận lợi cho các mối tương quan trong vui chơi. Thật nản lòng làm sao khi đứa trẻ nghe nói, “Ba / Mẹ không có thời gian!”

Các bậc cha mẹ hiện đang chịu áp lực tìm kiếm những công thức chế biến tâm lý có sẵn và những giải pháp phức tạp trong khi họ có một cách rất đơn giản để làm con cái hài lòng: bằng sự hiện diện của họ và thời gian mà họ dành cho con cái.

Tác giả: Bénédicte de Saint-Germain

Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung

Từ: aleteia.org (16.12.2020)

Các bí quyết của một hôn nhân hạnh phúc: 02 - Bí quyết nhiệm tích

Thiên Chúa tỏ hiện trong lời thề hứa Mọi ngày

Hôn nhân là một huyền nhiệm. Có điều gì đó tồn hữu trong hôn nhân sâu xa hơn nữa chứ không chỉ là bốn mắt nhìn nhau.

Chỉ một từ mô tả được điều ấy, là huyền nhiệm (mystery). Có từ ngữ nào mô tả được thực tại hai con người hòa nhập thành một, hai cuộc đời kết nối với nhau thành một không? Mỗi cuộc hôn nhân mang lấy một cuộc sống duy nhất và mọi sự trong cuộc sống của hai người phối ngẫu hoàn toàn chỉ cho mối quan hệ đó. Đó là một huyền nhiệm. Và đó là huyền nhiệm của bí tích.

Một “sự kết hợp huyền nghiệm” (“mystical union”) có lẽ là cách nói tốt nhất mô tả một cuộc hôn nhân lành mạnh. Nhưng “kết hợp huyền nghiệm” không phải là từ ngữ thông dụng chúng ta dùng hằng ngày.

Tuy nhiên, Thiên Chúa muốn kết hợp trong huyền nhiệm với bạn, kết hiệp giữa các ngôi vị trong tinh thần. Bạn hãy cố nghĩ đến chuyện ấy. Thánh Kinh là một câu chuyện tình yêu. Thật vậy, từ đầu đến cuối Thánh Kinh là một chuyện hôn

phối. Khởi đầu với câu chuyện tạo dựng Adam và Eva, hôn phu và hôn thê đầu tiên, trong Sáng thế. Thánh Kinh đạt đến đỉnh cao và kết thúc ở Khải huyền, với thị kiến về lễ cưới vinh hiển của Con Chiên. Ở lễ cưới thiên quốc ấy, mọi người dân trung tín của Thiên Chúa sẽ được kết hiệp với Ngài một lần dứt khoát, và mãi mãi. Sách Thánh cho chúng ta thấy ước muốn sâu cùng của Thiên Chúa là kết hôn với chúng ta. Chúng ta là dân yêu quý của Ngài. Chúng ta sẽ là Hiền thê của Ngài. Đó là một sự kết hợp huyền nghiệm.

Thiên Chúa kết hợp một đôi bạn trong hôn nhân giống như Ngài kết hợp bạn và tôi trong chính Ngài vào ngày cánh chung đó. Cuộc hôn nhân thế gian này của bạn bây giờ là một nhiệm tích vì nó chỉ đến cái viễn tượng cánh chung đó của Khải huyền, khi chúng ta sẽ được kết hợp trọn vẹn với Thiên Chúa. Các bí tích, như Rửa tội, Thánh Thể, Thêm sức, và Hôn phối, tất cả là dấu chỉ bề ngoài của thực tại Thiên Chúa đang làm bên trong chúng ta. Trong hôn nhân, Ngài kết hợp hai con người lại với nhau một cách thiêng liêng, giống như Ngài sẽ đích thân làm

với mỗi người chúng ta tại lễ cưới cánh chung.

“Và tôi thấy Thành thánh là Giêrusalem mới, từ trời, từ nơi Thiên Chúa mà xuống, sẵn sàng như tân nương trang điểm để đón tân lang.” (Kh 21,2).

Hôn phu và hôn thê bây giờ giống như khi ấy sẽ là Thiên Chúa và Hội Thánh Người. Một huyền nhiệm.

Huyền nhiệm ấy là huyền nhiệm của bí tích. Hai cuộc đời thực sự trở thành một. Người chồng và người vợ kết hợp với nhau, cả trong thể xác, tình cảm và linh hồn, trong mọi thể thức. Chồng và vợ cùng chung sống, cùng nhau tạo lập một cuộc sống trong tư cách một đôi, và họ có tiềm tàng khả năng là đối tác giao ước với Thiên Chúa để tạo dựng sự sống mới qua con cái. Vợ chồng sẽ vui hưởng hạnh phúc cùng nhau, chịu khổ chịu cực cùng nhau, và luôn giúp nhau cho đến khi răng long tóc bạc. Đời sống và kinh nghiệm của họ sẽ trở thành một kết hợp huyền nhiệm, một bí tích. Hãy nhớ lời của thánh Gioan Thánh Giá: Mục đích của Thiên Chúa là muốn làm cho linh hồn bạn nên vĩ đại. Các bí tích đều có ý hướng như thế. Nói cách khác, Chúa Thánh Thần ước muốn dùng cuộc hôn nhân của bạn để chia sẻ ân sủng vô hình và sự thánh thiện bên trong cho linh hồn bạn. Đó là sự hoạt động của một bí tích.

Bạn nghĩ xem bạn đã thường nghe như thế nào, người ta nói li dị như là một cái chết. Bởi hôn nhân không giống như mọi mối quan hệ khác. Nó không chỉ là một cuộc sống chung; cũng không phải là một hợp đồng, một thỏa ước. Hôn nhân cung cấp cho ta một cái gì sâu xa hơn và mầu nhiệm hơn nhiều: đó là vì nó là huyền nhiệm bí tích.

R. và M. lấy nhau và cùng phục vụ trong môi trường giáo dục được vài mươi năm. Hai vợ chồng được mọi người quý mến bởi khả năng giảng dạy và lãnh đạo tuyệt vời của họ. R. trở thành chủ tịch của một trường cao đẳng và phục vụ trong nhiệm vụ ấy hơn hai mươi năm. Anh và M. có nhiều bạn hữu khắp nơi trên thế giới và nhiều người phải ganh tị khi thấy đôi bạn này sống say mê và có lí tưởng cuộc đời và niềm tin của họ.

Khi hai người đến độ tuổi ngũ tuần, một ngày

nọ, trong khi kể chuyện về một sự kiện ở Florida, M. kể lặp lại lần nữa cùng một câu chuyện chỉ trong vòng sau đó có 5 phút. R. nhận thấy hơi kì lạ. Xưa nay chưa hề có chuyện ấy. M. chỉ mới có 55 tuổi thôi.

Việc lặp đi lặp lại trong khi M. phát biểu giữa công chúng bắt đầu thấy xảy ra thường xuyên hơn, nhưng chưa đến mức làm R. quá lo lắng. Mãi đến ba năm sau, khi M. bị đau và đi khám tim ở bệnh viện, bác sĩ mới báo tin chấn động: cô ta mắc bệnh Alzheimer. Và như thế có nghĩa là sẽ bắt đầu một quá trình M. từ từ bị tổn thất và hao mòn dần sự tinh anh sắc sảo cùng những tài năng đặc biệt của cô.

Tuy nhiên, cô vẫn còn nhận việc nói chuyện với công chúng và tham gia giảng dạy. Cô vẫn có những lúc, trong một vài khung cảnh nào đó, nói lặp sự kiện, rồi quên (không biết) mình đang ở đâu trong những lúc khác, và nói không mạch lạc trước mặt mọi người, về nhà cô cảm thấy kiệt quệ, buồn tủi vì đã không còn làm tốt được như xưa nữa. Bệnh Alzheimer ngày càng phát trầm trọng hơn, từ từ như dòng băng giá tan chảy lên dần vào trí óc và linh hồn cô.

Chẳng bao lâu R. cảm thấy sợ để mặc M. ở một mình, nên từ đó họ đi đâu cũng có nhau. Bất cứ ở đâu họ đến, nếu anh chỉ rời mắt khỏi nàng chỉ một chốc lát cô liền đi lạc. M. đang vuột khỏi tay anh, cả theo nghĩa đen lẫn nghĩa bóng.

Người làm giúp việc nhà cũng rời bỏ càng khiến nhiệm vụ chăm sóc M. thêm nặng nề.

R. lúc nào cũng phải đi bên cạnh nàng, chẳng



bao lâu làm anh quá tải. Một lần hai người đi Atlanta, chuyến bay bị hoãn lại hai tiếng đồng hồ. Trong khi đợi ở phi trường, M. cứ hỏi đi hỏi lại một chuyện gì đó. Cứ khoảng mỗi 5 phút M. lại rảo bước đi loanh quanh không mục đích dọc ngang sân ga phi trường mênh mông. R. phải hối hả đi theo mới bắt kịp nàng. Một lần sau vô số những cuộc đi bộ rượt đuổi bỏ hơi tai như thế, một chị nhân viên ngồi ở băng ghế đối diện mới thốt lên với một người bạn, “giá mà tôi cũng sẽ gặp được một người đàn ông yêu thương tôi như thế!”.

Rốt cuộc sự căng thẳng đến mức giới hạn của nó. R. phải xin từ nhiệm chức chủ tịch hội đồng trường cao đẳng đang lúc rất thịnh phát. Ban quản trị trường rất ngạc nhiên trước quyết định từ bỏ vị trí lãnh đạo ấy của anh. Họ sẵn sàng trả chi phí chăm sóc M. toàn thời gian để cho R. có thể tiếp tục công việc của anh. Bạn bè khuyên R. chỉ cần đưa vợ vào nhà an dưỡng để anh có thể “rảnh tay tiếp tục” nhiệm vụ.

R. bình thần nhưng kiên quyết từ chối ý kiến đề nghị của ban quản trị. Anh nhẹ nhàng nhắc lại lời thề hứa của anh trước mặt Chúa bốn mươi hai năm trước: Khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe để yêu thương và tôn trọng M. mọi ngày suốt đời anh.

Thế là anh từ nhiệm và chăm sóc M., người bạn đời thiêng liêng của anh, toàn thời gian. Trong bức thư xin từ nhiệm anh viết: “Có nghĩa vụ, có công bằng, chính trực, nhưng ở đây còn có điều gì lớn lao hơn nữa, đó là tôi yêu M. Cô ấy là niềm vui của tôi... Tôi không buộc phải, nhưng tôi được cơ hội chăm sóc cô ấy! Một vinh dự lớn để được chăm sóc một con người tuyệt vời như thế”.

Năm tháng trôi qua, bệnh Alzheimer lần hồi khóa chặt dần con người của M., thì cũng đồng thời khép từng phần con người của R. lại. Sau cùng, M. không còn nhận biết được R. là ai nữa. Nhưng thật trớ trêu, bệnh tình M. càng xấu đi, R. càng yêu thương nàng sâu sắc hơn, dòng yêu thương thấm rỉ ra từ mọi góc ngách linh hồn anh.

Vâng, quả thật anh có mất kiên nhẫn. Vâng, quả là anh thấy cô đơn. Vâng, quả là anh có cảm thấy thất vọng. Thế nhưng, còn có cái gì đó mạnh mẽ hơn, sâu thẳm, lớn lao hơn chống đỡ anh.



Anh tựa nương vào gia đình và bạn bè. Anh cậy dựa vào những kỉ niệm đẹp, bình yên mà anh và M. đã xây dựng bao năm qua. Nhất là anh kín mức giải khát được từ nguồn tình yêu sâu thẳm của Thiên Chúa.

Sau một đời yêu mến và phụng sự Chúa, R. học biết ca tụng Ngài trong cả những ngày đen tối nhất và không còn hi vọng gì. Lời ca tụng đã đem lại bình an khuây khỏa cho linh hồn mệt mỏi nặng nề của anh.

Như thế đó, dấu không còn giao tiếp bình thường được nữa, sau hai mươi lăm năm M. trôi tuột dần cho đến ngày qua đời ở tuổi tám mươi mốt, R. vẫn ở đó bên cạnh vợ. Lòng thương yêu vợ của anh được tình yêu Chúa ấp ủ hai người, nuôi dưỡng.

Dĩ nhiên, rất nhiều người không hiểu được ý nghĩa của bí quyết của nhiệm tích này. Một nghiên cứu thực tế đã cho ta thấy rằng khi rơi vào tình cảnh bệnh nan y, bảy trên mười cặp tan vỡ. Căng thẳng làm người ta quá sức chịu đựng. Đáng tiếc thay, thường là người chồng lìa bỏ chính vào cái lúc người bạn đời cần ông nhất. Trong phần nhiều hoàn cảnh đó, người chồng bỏ rơi vợ vì ông nhận hiểu hôn nhân một cách sai lầm ích kỉ. Hôn nhân, theo ông, là cái gì đó chỉ liên hệ đến ông và như ông mong muốn, hơn là một huyền nhiệm của bí tích.

Các bạn tránh bi kịch ấy như thế nào? Bằng cách hãy ôm lấy huyền nhiệm bí tích hơn là chùn bước trước gian nan. R. hiểu rằng anh giúp M. lên trời bằng việc yêu thương nàng và giúp nàng hoàn tất cuộc hành trình trần gian tốt nhất. Anh

cũng khám phá ra rằng phục vụ M. đau bệnh như thế là làm cho anh thành con người tốt hơn. Linh hồn anh dần lớn lao lên khi mỗi ngày qua đi. Khi phục vụ nàng, R. tìm thấy được cơ hội để triển nở nên dịu dàng hơn, nhân hậu hơn, và quảng đại hơn. Phát triển như thế cho anh kinh nghiệm yêu mến trong cuộc đời này và tình yêu Thiên Chúa ở một mức độ anh chưa bao giờ khám phá được bằng cách nào khác.

Có dễ làm như thế không? Hẳn là không. Điều đó có đáng cho ta tìm kiếm không? Chắc chắn như thế rồi. Khi tình yêu trở nên sâu sắc và nở hoa tươi thắm, nó tuyệt đẹp để cho người ta ngắm nhìn tán thưởng.

Khi một cặp vợ chồng thực sự khám phá rằng họ đang sống một huyền nhiệm bí tích, thì sự khám phá đó sẽ biến đổi mối quan hệ của họ. Họ bước ngay vào một mức độ mới mẻ, sâu xa hơn, phong phú hơn. Thiên Chúa đang hoạt động trong họ và qua họ. Họ không chỉ là đối tác phối ngẫu của nhau; họ còn là đối tác của Thiên Chúa nữa.

R. và M. đã ôm lấy huyền nhiệm bí tích không chỉ vào ngày cưới, nhưng mỗi ngày trong cuộc hôn nhân của họ như Thiên Chúa đã tỏ hiện nơi lời thề hứa của họ.

Khi tôi nghe câu chuyện thật ý nghĩa này, tôi nhận ra rằng không phải ai cũng sống câu ngạn ngữ “Nếu bạn cảm thấy điều ấy tốt đẹp, hãy làm đi”. Đơn giản là có cái gì đó còn đẹp hơn là việc bạn có cả khối tri thức phức tạp. Trong cuộc sống có một số việc gì đó còn quan trọng hơn làm được những gì bạn muốn và chỉ biết tìm vui thú.

Trong tất cả, yêu thương là từ ngữ đẹp nhất. Không phải bất cứ loại tình yêu nào, nhưng là tình yêu nhân hậu, tình yêu biết hi sinh, cho đi, xem người bạn trọng hơn mình, như Chúa Giêsu đã yêu và vẫn còn yêu thương chúng ta. Tình yêu hóa thân trên thập giá, tình yêu tự hiến.

Trong một thế giới điên cuồng đi tìm thực hiện chính bản thân, Thiên Chúa cho ta thấy còn có cái gì hơn nữa.

Nhưng tôi sẽ cho bạn thấy một cách thức tuyệt diệu hơn.

“Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà

không có đức mến, thì tôi chẳng khác gì thanh la phèng phèng, chũm chọe xoang xoảng. Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì. Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi.

Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều khiêm nhả, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến dung thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hi vọng tất cả, chịu đựng tất cả.

Đức mến không bao giờ mất được....

Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến.” (1Cr 12,31tt).

Đức mến chính là tình yêu thương quảng đại biết hi sinh. Tình yêu triển nở, chín muồi theo thời gian. Tình yêu của con người phản ánh tình yêu sống động của Thiên Chúa trong các mối quan hệ. Đó là huyền nhiệm bí tích, hay bí quyết của nhiệm tích.

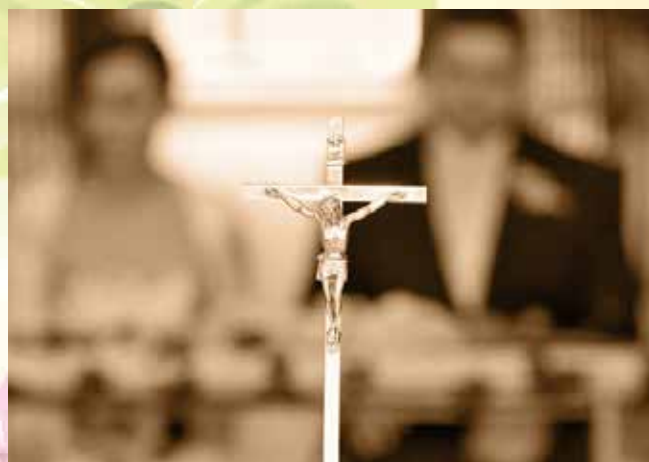
Xem thêm:

1. Các bí quyết của một hôn nhân hạnh phúc: Bí quyết sống có mục đích

Tác giả: Dr. Allen Hunt

Chuyển ngữ: Louis Tuấn

Trích từ: “The 21 Undeniable Secrets of Marriage”



6 CÁCH HIỆU QUẢ ĐỂ ĐÓN NHẬN BÌNH AN CỦA CHÚA GIÊSU TRONG CUỘC SỐNG HÀNG NGÀY

Hãy khám phá cách mà các bạn có thể đón nhận bình an của Chúa Giêsu trong cuộc sống hàng ngày.

Khi Chúa Giêsu sống lại, Ngài đã hiện ra giữa các môn đệ và nói với họ: “bình an cho anh em” (Ga 20,19). Ngài đã ban bình an của Ngài cho các môn đệ và cho cả chúng ta, nhưng bình an giống như tất cả mọi ân huệ của Thiên Chúa, được ban tặng và không áp đặt. Chúng ta có biết đón nhận bình an của Chúa Giêsu không?

1. Đừng từ bỏ bình an

Cuộc sống của chúng ta bị mệt mỏi, quá tải, phức tạp và sự yên lặng không chịu đựng nổi những tiếng động ồn ào và hối hả. Thật vậy, nhịp sống của chúng ta không phụ thuộc vào mình, ít là không hoàn toàn, chúng ta có xu hướng phát minh ra những điều trói buộc mình và chúng ta không biết phải làm thế nào. Chúng ta quên rằng Thiên Chúa không bao giờ đòi hỏi chúng ta nhiều hơn những gì chúng ta có trong tay. Và nhất là chúng ta quên rằng Thiên Chúa xem việc nghỉ ngơi là một giới luật: Ngài ban cho chúng ta sáu ngày để làm việc và ngày Chúa nhật để nghỉ



ngôi. Nghỉ ngơi trong ngày Chúa nhật không phải là thứ gì đó xa xỉ dành riêng cho những người giàu có, đó là giới răn của Chúa Cha, Đấng biết rõ chúng ta hơn những gì chúng ta cần.

2. Sống giây phút hiện tại

Chúa Giêsu nói với chúng ta: “Vây, anh em đừng lo lắng về ngày mai: ngày mai, cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy” (Mt 6,34). Vây tại sao lại đầu độc cuộc sống của chúng ta bằng những thứ bận tâm vô ích? “Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của. Vì vậy Thầy bảo anh em: “đừng lo cho mạng sống mình, lấy gì mà ăn; cũng đừng lo cho thân thể: lấy gì mà mặc. Mạng sống chẳng trọng hơn của ăn, và thân thể chẳng trọng hơn áo mặc sao? (...) Ai trong anh em, nhờ lo lắng, mà kéo dài đời mình thêm được dù chỉ một gang tay? Còn về áo mặc cũng thế, lo lắng làm gì? (...) Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho” (Mt 6, 24-33). Sống như người sống lại có nghĩa là đặt cược mọi thứ vào Thiên Chúa; nghĩa là đặt trọn cả niềm tin của chúng ta nơi Chúa, không phải vào những cuốn sổ tiết kiệm hay hợp đồng bảo hiểm của chúng ta; nghĩa là sống như con cái của vị Vua, không lo lắng bất cứ điều gì vì Ngài là Cha của họ, vô cùng nhân hậu và Toàn năng, Ngài không ngừng chăm sóc họ.

3. Phóng thích cho lòng thương xót

Sự hối tiếc và giày vò chỉ phôi sự bình an. Điều mà Chúa Giêsu mong đợi ở chúng ta là tâm hồn sám hối: “một tấm lòng tan nát giày vò” (Tv 50, 19), tâm hồn của đứa con hoang đàng trở về với Cha. Hối hận và giày vò thật vô ích, nhưng sự ăn năn đặt chúng ta trong bàn tay

của Thiên Chúa, cho phép chúng ta đón nhận sự tha thứ và bình an của Ngài. Chúng ta cần phải nhìn vào tội lỗi của mình để xin ơn tha thứ và sửa đổi, tránh xa bao nhiêu có thể những điều sai lỗi mà chúng ta mắc phải. Nhưng đừng “gặm nhấm” tội lỗi của mình mãi: một khi Thiên Chúa đã tha thứ cho chúng ta, thì việc quay trở lại với nó sẽ khiến chúng ta nghi ngờ lòng thương xót của Thiên Chúa.

4. Học cách tha thứ

Chúng ta biết rõ rằng, không ai có thể đón nhận sự tha thứ của Thiên Chúa nếu không biết thứ tha cho anh chị em mình, không có gì phá rối sự bình an cho bằng sự tha thứ bị từ chối, bị từ chối vì giả tâm (và không phải do bất lực, bởi vì khi quyết định tha thứ là đã sống tha thứ, ngay cả khi bạn không cảm nhận được khả năng tha thứ ngay tức khắc), hoặc bị từ chối vì thiếu hiểu biết, vì bị lãng quên hay bị ức chế bởi những vết thương cũ. Để sống trong bình an, chúng ta hãy cầu xin Thiên Chúa soi sáng để biết tha thứ, điều mà chúng ta phải thi hành.

5. Để đón nhận bình an chúng ta phải xây dựng nó

Bình an giống như tha thứ: không ai có thể đón nhận được nó chỉ để tiêu dùng nó. Để tận hưởng được sự bình an, cần phải tham gia và trở thành người kiến tạo hòa bình. Gia đình, với tư cách là cộng đoàn, nơi mà bình an luôn được xây dựng, và là một trường học tuyệt vời. Trở thành người kiến tạo hòa bình có thể sẽ phải học hằng ngày qua việc lắng nghe, chia sẻ, tha thứ, kiên nhẫn, kính trọng... bình an được chuẩn bị từ trong gia đình cũng như bắt đầu từ gia đình: một đứa trẻ càng có cơ hội lớn lên cách hài hòa và thanh thản trong gia đình thì nó càng có thể hướng đến người khác, đón nhận người khác như họ là với sự khác biệt và phong phú của họ.

6. Lấp đầy cuộc sống của mình bằng sự yên lặng đầy yêu thương

Chúng ta giống như những cục pin: nếu không tái tạo năng lượng mỗi ngày, chúng ta sẽ mau chóng bị thải hồi. Cầu nguyện cho phép chúng ta

bổ sung năng lượng: người Kitô hữu cầu nguyện nhiều bao nhiêu thì họ được bén rễ trong bình an bấy nhiêu. Thánh Bernadô đã từng nói: “Bạn chỉ cho đi khi bạn bị quá tải: các bạn hãy biến mình thành cái hồ chứa nước trước khi là con kênh”. Để trở nên người có khả năng truyền bá bình an của Chúa Giêsu sống lại cho những người xung quanh, chúng ta phải bắt đầu đón nhận Ngài vô điều kiện.

Tác giả: Christine Ponsard

Chuyển ngữ: G. Võ Tá Hoàng

Từ: aleteia.org

Nguồn: gpquinhon.org



CHỜ

Xin trời
vật nắng âm nồng
Để hong khô hết
giá băng cuộc đời
Giao mùa se sắt
đất trời

Con chim cũng chợt hót lời nhớ thương
Mẹ ngồi vá áo mùa Đông
Chờ Xuân ấm áp vô thường về đây

DUYÊN XUÂN

Cành xuân biếc lộc, thắm hoa
Lòng anh tự hỏi: Xuân già hay non?
Niềm vui cuộn cuộn trong hồn
Hỏi em có biết xuân non hay già?
Đất trời chung kết duyên hoa
Xuân về anh lóng ngóng chờ xuân em

ĐÀN XUÂN

Đàn xuân khoan nhặt vô thường
Đưa ta vào mộng yêu đương với người
Cung trầm buồn tiếng xa xôi
Đôi tay đắm đuối mê say dương cầm
Đàn ngân thánh thót tiếng xuân
Ru ta bay bổng cung đàn yêu thương

Thơ Xuân
Trầm Thiên Thu

GIỚI HẠN THỜI GIAN SỬ DỤNG THIẾT BỊ MÀN HÌNH CỦA CON CÁI

Một số cách bạn có thể thử nếu việc sử dụng thiết bị màn hình đã trở thành nguồn gốc của xung đột trong gia đình. Quy định giờ sử dụng điện thoại di động có thể dạy thanh thiếu niên quản lý sự thất vọng của họ. Nhà trị liệu tâm lý Didier Pleux, tác giả cuốn sách *Développer le self-control de ses enfants* (Phát triển khả năng tự kiểm soát của con bạn), đưa ra lời khuyên về vấn đề này.

Tại sao các bậc cha mẹ cảm thấy khó khăn trong việc điều chỉnh thời gian sử dụng màn hình?

Didier Pleux: Không giống như tivi hay máy tính, thanh thiếu niên mang điện thoại di động trên người như một thứ quần áo. Điều đó cho phép chúng sống cuộc sống của riêng mình, thậm chí thoát khỏi gia đình và các mối tương quan. Đây là một trường hợp cực đoan, như tôi vừa gặp một người mẹ đã hạn chế thời gian của cậu con trai nhỏ sử dụng điện thoại di động vì điểm số học hành của cậu quá kém, và cậu bé đã đến đồn cảnh sát để phàn nàn về việc bị cha mẹ ngược đãi. Chúng tôi phải giải thích cho trẻ em hiểu rằng điện thoại di động là một công cụ để liên lạc, không phải là một quyền bất khả xâm phạm.

Các bậc cha mẹ có cần hành động đến mức cấm sử dụng điện thoại di động hoàn toàn không?

Có, khi một thanh thiếu niên không thể tự mình kiểm soát việc sử dụng màn hình của mình; ví dụ, nếu cậu ấy đang lướt web để xem nội dung khiêu dâm. Xét về mặt tổng quát, cha mẹ nên thông cảm với con cái, nhưng cha mẹ cũng có quyền không đồng ý và mâu thuẫn với con. Với một đứa trẻ biết tự chủ, việc sử dụng điện thoại di động của mình để gửi tin nhắn cho bạn bè, việc sắp xếp thời gian sử dụng thiết bị không phải là vấn đề. Vấn đề nảy sinh khi con

cái là những đứa trẻ nhạy cảm, dễ bị ảnh hưởng, và là những đứa không giỏi chịu đựng sự vô mộng. Nếu không có sự sắp xếp của người lớn, chúng truy cập ngay lập tức vào các trang web được gợi ý hoặc chơi trò chơi điện tử hàng giờ, nhằm đạt được sự vui thích trước mắt. Nếu trẻ lướt qua các trang web cấm trẻ vị thành niên hoặc sử dụng các trang web đó theo chiều hướng lạm dụng, tại sao chúng ta lại để chúng có điện thoại di động?

Nếu chúng ta lấy điện thoại thông minh của chúng, chúng có thể sử dụng Internet tại nhà một người bạn, điều này làm tiêu tan mục đích.

Đúng, nhưng chuyện chúng phải làm việc này ở nơi khác và không có sự chấp thuận của cha mẹ lại là chuyện hoàn toàn khác, bởi vì chúng biết rằng chúng đang không vâng lời cha mẹ.

Áp dụng “Quy tắc ứng xử tốt trong gia đình” đối với điện thoại thông minh sẽ khiến mọi việc ra như thế nào?

Đó sẽ là một thỏa thuận do cha mẹ quyết định, trong đó quy định thời gian sử dụng điện thoại di động, tương tự như quy định thời gian cho các hoạt động khác. Đưa điện thoại di động cho trẻ mà không giới hạn, điều đó hàm ý trẻ





phải biết tự điều chỉnh, nhưng liệu một đứa trẻ 11-12 tuổi sẽ tự nhiên biết chọn điều đúng đắn không? Chẳng hạn, những lời gạ gẫm tình dục có rất nhiều trên internet và những người có mục đích xấu sẵn sàng giải thích cho những người mới tập tành cách kết nối với những trang này.

Một khi bạn đã quy định lịch truy cập internet, làm thế nào bạn có thể giúp chúng xử lý tâm trạng thất vọng mà chúng cảm thấy khi sử dụng internet?

Bạn phải bắt đầu sớm, nếu không nó sẽ trở thành một cuộc chiến liên miên. Hạn chế quyền tự do của chúng trên internet không có nghĩa là để trừng phạt, tước bỏ quyền tự do của chúng, hoặc kích hoạt cơn giận dữ; nhưng là để nâng cao ngưỡng chịu đựng của trẻ, dạy chúng học cách tự làm điều này. Chúng có giúp việc nhà, lo cơm nước, lo giặt giũ quần áo bẩn không? Nếu chúng không có lịch trình hoặc bốn phận thường xuyên phải làm và được cho ăn bất cứ khi nào phù hợp với chúng, thì làm sao chúng có thể đột ngột chấp nhận bị tước bỏ toàn bộ điện thoại di động? Cha mẹ phải dạy cho con những quy tắc của cuộc sống thực tế và ý thức về sự cố gắng, phù hợp với lứa tuổi của chúng. Chúng ta có thể cho phép chúng truy cập Internet sau khi đã thảo luận với chúng và hỏi chúng về việc chúng định sử dụng internet để làm gì.

Có phải bạn muốn nói đến một thời điểm nào đó là đã quá muộn không thể giới hạn thời gian sử dụng thiết bị của con bạn bằng cách cắt điện thoại di động đi?

Nếu cha mẹ suốt ngày cắm mặt vào màn hình thì càng khó hơn. Việc loại bỏ màn hình cũng không phù hợp nếu trẻ không có giới hạn trong các lĩnh vực khác, nếu cái tôi của chúng đã quá phát triển, nếu chúng không thể học trong lớp. Mọi thứ trong cuộc sống của một đứa trẻ đều có mối liên hệ với nhau, và nếu chúng vẫn đang sống trong một thế giới dễ dàng đạt được sự vui thích, thì ngay cả một chút thất vọng cũng trở nên không thể chịu đựng được. Nếu đứa trẻ có đủ khả năng để tự tìm sự vui thích, chúng lại không có khả năng dắt chó đi dạo, dọn bàn ăn, chịu trách nhiệm về công việc gia đình, kiếm tiền tiêu vặt hay sao? Những hành động nhỏ này giúp chúng tránh nhiệm phải tính không chịu nổi sự vỡ mộng. Ví dụ, Hướng Đạo Sinh là một trường học tuyệt vời cho cuộc sống. Đốt lửa, dựng trại, chuẩn bị thức ăn: các hướng đạo sinh có được niềm vui lớn hơn khi học cách tự làm mọi việc so với những thanh thiếu niên nhàn rỗi được phục vụ mọi thứ mà không cần thắc mắc. Tương tự như thế, một nền giáo dục tôn giáo, về nguyên tắc, có thể giúp trẻ vượt qua quy luật của bản ngã, để cảm thấy rằng người ta không ở trên mọi thứ, cách này cách kia.

Sự thất vọng tác động như thế nào ở cấp độ tâm lý học và thần kinh học?

Phần não bộ cảm xúc nguyên khởi được lập trình dành cho niềm vui, ăn uống, tồn tại và ngủ nghỉ. Nếu một đứa trẻ không quen với việc hoãn lại khoái cảm, thì vỏ não, tức là trí thông minh suy nghĩ của chúng, sẽ yếu đi. Ngập tràn trong khoái cảm tức thì, không thể cưỡng lại được, người đó sẽ dễ bị nghiện. Đứa trẻ chưa trưởng thành cần một thẩm quyền đạo đức để ngăn chặn sự bốc đồng của chúng („id“ trong phân tâm học). Lúc đầu, cha mẹ chịu trách nhiệm về việc đó; rồi thường thì sau đó, lương tâm chịu trách

nhệm. Sự cân bằng giữa sự thích thú và sự khó chịu cần phải học tập mới có - và trái ngược với những gì chúng ta thường nghe, sự cân bằng đó không bẩm sinh - bởi vì đứa trẻ tự nhiên có xu hướng nghiêng về sự thích thú. Đứa trẻ là một con người đầy những cảm xúc, nó có thể được giáo dục và, hơn nữa, những đứa trẻ thiếu vắng những người lớn quan trọng sẽ cảm thấy rất coi khinh cha mẹ thường xuyên vắng mặt của chúng.

Giới hạn thời gian sử dụng điện thoại di động tạo ra cảm giác bức bối mạnh hơn nhiều so với các lãnh vực khác. Tại sao sự thất vọng liên quan đến điện thoại di động trở nên dữ dội hơn?

Chúng nghiện màn hình đã được điều trị tại các trung tâm chuyên biệt. Theo luật sư Joël Bakan, tác giả cuốn sách *Nos enfants ne sont pas à vendre* [Con của chúng ta không phải để bán], màn hình có sức gây nghiện ngang ngửa một loại ma túy. Khi bị kéo khỏi trò chơi điện tử yêu thích, trẻ có thể bị tràn ngập trong lo lắng, tức giận và trầm cảm. Đây là những triệu chứng giống như một người nghiện heroin hít thuốc, vì việc sử dụng màn hình gây ra những kích thích trong phần não bộ cảm xúc khiến trẻ mất ý thức thời gian và khiến trẻ không thể thoát ra được. Đó là lý do tại sao bạn không nên xóa tất cả các màn hình cùng một lúc. Điều hòa việc sử dụng điện thoại di động cho phép đứa trẻ phát triển khả năng khám phá ra rằng chúng sẽ hài lòng nhiều hơn nếu chúng biết hoãn việc sử dụng điện thoại di động lại.

Bạn muốn giới thiệu cách sử dụng điện thoại và màn hình cụ thể nào?

Việc không trả lời tin nhắn văn bản ngay lập tức cho phép có nhiều thời gian hơn để thực sự nói chuyện, tập trung vào bài tập ở trường hoặc vào thời điểm hiện tại. Không trả lời tin nhắn ngay lập tức cho phép đứa trẻ trì hoãn và nhân hóa mong muốn của chúng, giống như niềm vui nhận lại điện thoại di động vào cuối tuần. Cũng cần giải thích rằng điện thoại di động không chỉ

là một công cụ đơn giản. Bạn không nên cho phép chúng truy cập internet khi không có người lớn trong nhà. Cho chúng truy cập tự do sẽ tạo ra một thói quen sống khó bỏ. Là trẻ em còn đi học, chúng phải dành hết tâm trí cho bài vở trong tuần. Mặt khác, bạn có thể cho phép một giờ vào thứ bảy và một giờ vào chủ nhật, và có thể vào thứ tư, nếu chúng đã hoàn thành bài tập về nhà.

Bài phỏng vấn của Olivia de Fournas

Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung

Từ: aleteia.org (17/12/2020)



NHỚ MẸ NGÀY XUÂN

**Xuân đi rồi xuân lại về
Xuân đến rồi xuân lại đi
Ngày xưa một thời xa ngái
Con nhớ Mẹ lắm, Mẹ ơi!**

**Khói chiều bay lên trắng bếp
Mẹ vẫn quạnh quẽ thân cò
Thương Mẹ chưa hết lặn đạn
Buồn lòng con nỗi xa quê**

**Loanh quanh mãi chuyện cơm áo
Bôn ba vì chuyện công danh
Con đã hoá thành lối đạo
Đánh vắn chữ hiếu không thành**

**Con sông nhờ nước mắt Mẹ
Đời con yếu đuối, đam mê
Khóc từ khi con còn nhỏ
Mẹ khóc trôi ngày tháng qua**

**Cứ mỗi độ xuân trở lại
Con thao thức nỗi ưu tư
Xuân về không còn Mẹ nữa
Bồi hồi kỷ niệm ngày xưa!**

Kha Đông Anh

7 hành động để cứu môi trường trên Trái Đất từ 2021



Nhà tự nhiên học, nhà hoạt động truyền thông Anh Quốc, Sir David Attenborough đề xuất bảy hành động cấp thời để các chính phủ và người dân cứu Trái Đất trước thảm họa.

Ngay từ năm 2017, Sir David Attenborough đã nêu ra các quan ngại của ông trước việc Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tuyên bố rút khỏi Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu (2015).

Lời cảnh báo từ David Attenborough

Làm sao chống lại một thế giới tràn ngập rác thải nhựa?

Tại sao sinh vật biển ăn đồ nhựa đến chết?

Trong những năm sau đó, ông tiếp tục lên tiếng về nguy cơ môi trường sống của nhân loại bị hủy diệt, cảnh báo về vị trí chông chênh của loài người “như bên bờ vực ‘Chernobyl’ về môi trường.

Năm 2020, Sir David Attenborough (93 tuổi) chuẩn bị ra cuốn sách ‘A Life On Our Planet’ (Cuộc sống trên Hành tinh chúng ta), và đề ra Bảy Hành Động để cứu môi trường.

Bảy Hành Động để cứu Trái Đất

Các báo Anh giới thiệu bảy hành động này vào dịp cuối năm 2020 như một bản cam kết cho giới đấu tranh vì môi trường trong năm 2021 và những năm sau. BBC News Tiếng Việt xin giới thiệu:

1. Đặt con người và hành tinh lên trên lợi nhuận

Phê phán ‘cơn đói khát tăng trưởng kinh tế không nghỉ (hunger for perpetual economic growth) ông Attenborough chỉ ra rằng bảng xếp hạng Hạnh phúc (Happy Planet Index) cần được áp dụng để đánh giá tác động của môi trường đối với sự an lành của con người, và đó mới là tiêu chuẩn của thành công.

Nhân loại đã phá hủy một nửa số rừng rậm nhiệt đới, xóa đi rừng núi, đồng cỏ tự nhiên để làm nông trại, để xây chung cư và gây ra sự hủy hoại triệt phá với thực vật, động vật, côn trùng.

Nguyên tắc số 1 mà Sir David Attenborough nêu ra là nhằm đảo ngược triết lý sống và phương thức ‘phát triển’ của mọi nước, mà đa số đặt lợi nhuận lên trên môi trường và sự bình an, hạnh phúc thực thụ của công dân.

2. Thay dầu lửa bằng năng lượng tái tạo

Năm 2019, 85% năng lượng trên toàn thế giới có nguồn gốc hóa thạch (dầu, khí), David Attenborough viết.

Thay đổi nguồn năng lượng không chỉ cứu môi sinh mà còn cải thiện cuộc sống của chúng ta.

Cảnh đẹp chết chóc do bàn tay con người tạo nên

Dự án phá đập thủy điện lớn nhất nước Mỹ

Khai thác vàng: Miếng mồi béo bở nhưng khó ăn

Đập thủy điện làm thay đổi thế giới ra sao

“Khi năng lượng sạch, phi carbon bắt đầu được dùng, con người sẽ cảm nhận được lợi ích ngay. Cuộc sống sẽ bớt ồn ào. Không khí, nước sẽ sạch hơn, số tử vong sớm vì ô nhiễm không khí sẽ giảm.”

3. Chọn lối sống bền vững

Ông Attenborough mong muốn nhân loại quay về với lối sống cân bằng với thiên nhiên, thậm chí cần “trả lại nông trang, các đồn điền trồng cây cho thiên nhiên... Cần chấm dứt việc dùng



quá mức phân hóa học và giảm lượng nước ngọt trong sinh hoạt”.

Ở cấp độ quốc gia và toàn cầu, ông kêu gọi cắt giảm gấp khí thải nhà kính. Các báo Anh khi giới thiệu Bảy Hành Động mà Sir David Attenborough đề xuất đã nhắc tới những sáng kiến nhỏ, ai cũng thực hiện được như giảm lượng túi ni-lông bạn dùng hàng ngày, dùng cốc, ly cà phê, trà nhiều lần, tăng đi bộ, đi xe đạp.

Bạn cần ý thức được sức mua là một quyền lực mà người tiêu dùng nào cũng có để đóng góp cho thay đổi tích cực, vì môi sinh, ví dụ như giảm mua nông phẩm vận chuyển từ xa tới để góp phần cắt bớt khí CO₂, mua thực phẩm từ nông trang địa phương...

4. Lập các vùng cấm đánh bắt ngoài đại dương

Biển và đại dương không chỉ chiếm 2/3 bề mặt Trái Đất mà còn giúp thu nhận CO₂, và một môi trường biển có các loài sinh vật biển hồi sinh thì tính đa dạng của hệ sinh thái sẽ tăng, và cuối cùng thì con người lại nhận được nhiều thực phẩm hơn.

Đừng bắt cá nhỏ, hãy để cá lớn, sinh sản và mở rộng phạm vi sinh sống của chúng sang cả các vùng biển khác, nhà tự nhiên học từ Anh Quốc kêu gọi.

5. Nuôi trồng thông minh hơn và ăn ít thịt hơn

Cần giảm lượng thịt tiêu thụ trên toàn cầu, nuôi trồng dùng ít đất hơn và cắt giảm thịt đỏ, nhất là thịt bò, để giảm cả lượng thực nuôi bò mà hiện đang chiếm 60% số đất nông nghiệp.

Theo ông Attenborough, “chỉ cần thay đổi thói quen tiêu thụ, nhân loại sẽ có thể nuôi sống mình

với một nửa số đất nông trại, đồn điền hiện nay”.

6. Bảo vệ rừng

Sir David Attenborough nói rằng cả thế giới cần ủng hộ các quốc gia đang gặt hái thành công trong việc sử dụng đất rừng mà không làm hại, hoặc là mất đi diện tích rừng.

Cách làm tốt là “chuyển hướng thương mại và đầu tư”, và cần tìm ra cách biến rừng và đất phủ cây xanh thành môi trường có ích bền vững cho người dân, cùng với việc đảm bảo tính đa dạng của hệ sinh thái (biodiversity).

7. Giúp người dân thoát nghèo nhờ giảm sinh suất

Ông David Attenborough chia sẻ: “Khi tôi ra đời, trên cả hành tinh này có chưa tới hai tỷ người. Hôm nay chúng ta có số dân tăng gần bốn lần.”

LHQ dự báo dân số thế giới sẽ tăng lên mức 9,4 - 12,7 tỷ vào năm 2100.

Thông điệp của Sir David Attenborough là “Để ai trên Trái Đất cũng có phần sống bình đẳng của mình thì chúng ta cần cùng giảm tiêu dùng và tìm ra các cách ổn định tăng trưởng dân số.”

“Cách công bằng nhất để ổn định dân số thế giới là giúp các nước nghèo phát triển. Khi đó, họ sẽ cải thiện dinh dưỡng, dịch vụ y tế, và tử vong của trẻ sơ sinh sẽ giảm, và hộ gia đình sẽ có ít con hơn.”

Anh Quốc đã và đang làm gì?

Để chuẩn bị cho Hội nghị LHQ về Biến đổi Khí hậu (COP26) ở Glasgow vào tháng 11/2021, chính phủ Anh tung ra nhiều chương trình vì môi trường như cấm bán xe chạy xăng và dầu diesel từ 2030.





Các xe chạy xăng và diesel đã và đang sử dụng sẽ tiếp tục được dùng nhưng không ai được mua bán và đăng ký mới xe thế hệ cũ nữa, để nhường chỗ cho xe chạy điện.

Các hoạt động của giới bảo vệ môi trường tại Anh những năm qua cũng đem lại kết quả đáng nể về trồng rừng và phủ xanh đất đai.

Theo Ủy ban Lâm nghiệp (Forestry Commission), tính đến đầu 2020, số đất phủ cây xanh (woodland, gồm rừng, rừng tái sinh và thảm thực vật có cây, không phải đồng cỏ) trên toàn lãnh thổ Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland đã đạt phần trăm như thế kỷ 1 (năm 43 sau Công nguyên).

Cụ thể là 3,19 triệu ha, bằng 13% diện tích toàn UK hoàn toàn được phủ xanh, phần lớn nhờ công tác trồng rừng.

Tại xứ Anh (England), đất phủ xanh bằng cây rừng nay đạt 10% diện tích, còn ở Wales là 15%, Bắc Ireland 8% và Scotland đạt 19%.

Từ nhiều năm trước, chính phủ Anh đã ước tính nước này cần thêm 1,5 tỷ cây xanh để góp phần chống biến đổi khí hậu và các chiến dịch trồng rừng do nhiều hội cây xanh (woodland trusts) đề ra đã đạt kết quả khá tốt.

Những tên gọi và khẩu hiệu như Time4Tree, Rewilding Britain... trở nên quen thuộc.

Đặc biệt, một phong trào do quỹ Plantlife tung ra đã yêu cầu các hội đồng địa phương không xén cỏ ở vỉa hè, vệ đường, các điểm công cộng cho đẹp mắt mà để hoa cỏ mọc tự nhiên.

Còn gọi là 'Road Verge Campaign' họ đã giúp biến hàng nghìn hectare vỉa hè tại Anh thành môi trường mini cho chim chóc và côn trùng sinh sống.

Nhưng không chỉ dừng lại ở đó, phong trào

Plant Britain bắt đầu từ 2020 được các kênh truyền hình nội địa như BBC (Countryfile) hỗ trợ đạt ra mục tiêu trồng thêm 750 nghìn cây.

Ngoài việc tổ chức các vườn ươm cây với hạt giống nội địa để bảo tồn các loài cây của đảo Anh, Plant Britain khuyến khích người dân tự trồng cây xanh quy mô nhỏ, thậm chí trong đôn, chậu trên ban-công, bệ cửa sổ nếu không có vườn riêng.

Các chiến dịch của Clean River Campaigns đặt ra mục tiêu biến nước sông tại Anh đạt tiêu chuẩn sạch để người bơi được.

Số người ở Anh có ý muốn ăn ít thịt cá hoặc chuyển sang cách tiêu thụ sản phẩm thịt, sữa có ý thức bảo vệ động vật cũng tăng.

Hồi tháng 4/2020, một nghiên cứu của Georgia Rose-Johnson đăng trên báo Anh cho biết số người ăn chay (không thịt) ở Anh chỉ khoảng 6,7 triệu, bằng 7% dân số.

Tuy thế, số người nêu cam kết đầu năm 2020 rằng họ sẽ chuyển sang ăn các món không thịt hoặc chỉ ăn cá (meat-free diet) tăng lên 12 triệu.

Khép lại năm 2020, các báo Anh chưa có thống kê chính thức bao nhiêu người thực hiện được cam kết nói trên nhưng xu hướng ăn giảm thịt đang trở thành thịnh hành trong xã hội Anh.

Phần lớn các công ty cung cấp thực phẩm, nhà hàng ở những thành phố lớn nay đã có món không thịt trong thực đơn.

Anh Quốc không phải là quốc gia đầu tiên hay duy nhất ở châu Âu muốn đề cao mục tiêu vì môi trường.

Các nước EU năm 2020 cũng lên kế hoạch tái thiết kinh tế sau đại dịch Covid theo hướng phát triển bền vững, xanh và sạch hơn, với khẩu hiệu 'European Green Deal' (Thỏa thuận Xanh cho châu Âu) từ cuối 2021.

Trong năm 2021, BBC News Tiếng Việt sẽ đăng nhiều bài về môi trường và các giải pháp bảo vệ hệ sinh thái cũng như cách phát triển bền vững.

NĂM ĐINH-KỶ-TÂN SỬU (1997-2009-2021)

Truyện cổ Trung-Quốc kể rằng Chúc-Nữ là con gái của Nhà Trời, yêu Ngưu-Lang là anh chàng chăn trâu cho Ông Trời. Vì mải trò chuyện với người yêu, nên Chúc-Nữ xao nhãng nhiệm vụ của mình là dệt vải may áo cho Trời. Ông Trời ra vạ phạt cho cả đôi tình nhân bằng cách bắt một mình Ngưu-Lang sang chăn trâu bên kia sông Ngân-Hà. Từ đó hai người xa nhau biệt. Mỗi năm được phép gặp lại nhau một lần. Một đàn quạ khổng lồ đan cánh vào nhau bắc thành chiếc cầu băng qua sông Ngân (gồm hằng tỷ vì sao sáng) cho hai anh chị gặp mặt nhau. Ngày ấy thường có mưa vì đó là nước mắt của hai người yêu đã chảy rơi xuống trần thế để ‘cấy cây ruộng nương’.

**** Ngưu Lang - Chúc Nữ**

Ngưu-Lang & Chúc-Nữ là đôi tình nhân nổi tiếng trong văn học dân gian Trung-Quốc. Câu chuyện biệt ly của vợ chồng chàng chăn trâu và nàng tiên xinh đẹp đã trở thành nguồn cảm hứng cho biết bao tác phẩm nổi tiếng. Câu chuyện này được lưu truyền rộng rãi từ thời Hán. Truyện Ngưu - Chúc cũng được xem là một trong ‘Tứ đại truyền thuyết dân gian’ của Trung-Quốc. Ngưu-Lang vốn là một chàng chăn trâu nghèo khổ. Vô tình nhìn thấy 7 nàng tiên tắm ven sông, chàng đã lém lỉnh giấu xiêm y của họ. Trong lúc đi tìm



lại y phục, vì vô tình để Ngưu-Lang nhìn thấy thân hình của mình, nên Chúc-Nữ đồng ý làm vợ chàng. Họ sống hạnh phúc bên nhau, sinh đủ trai gái. Biết chuyện, Ngọc-Hoàng vô cùng tức giận, bắt Chúc-Nữ về trời. Cảm thương cho số phận của họ, mỗi năm vào ngày 7/7 âm lịch, quạ và chim khách rủ nhau kết thành cầu Ô-Thước để vợ chồng Ngưu-Lang Chúc-Nữ được đoàn tụ. Khi du nhập vào nước ta, câu chuyện về Ngưu Lang- Chúc Nữ còn được gọi là chuyện ‘ông Ngâu - bà Ngâu’. Người xưa cho rằng, Chúc-Nữ mỗi năm chỉ được gặp chồng có một lần, nên oán giận, khóc than. Vì thế mà tháng 7 âm lịch luôn có mưa. Đó cũng là lý do những cơn mưa dài triền miên của tháng 7 được gọi là mưa ngâu (zingnews.vn).

1. ‘Con trâu là đầu cơ nghiệp’. ‘Ai bảo chăn trâu là khổ’

- Năm cầm tinh con trâu. Con trâu được ông bà xưa liệt vào hàng đầu của lục súc có công với con người. Lục súc là sáu giống vật người ta nuôi, gồm : trâu, ngựa, dê, gà, chó, lợn. Sách Quốc văn giáo khoa thư tả : ‘Con trâu lớn hơn bò và mạnh hơn. Lông đen, cứng và thưa, thỉnh thoảng có con lông trắng. Hai mắt lơ lơ, sừng to và cong lên. Trâu xem nặng nề và chậm chạp hơn bò. Tính nó thuần và hay chịu khó. Ăn uống ít, mỗi ngày vài ba nắm cỏ khô cũng đủ. Nó ưa đầm (mẹp) xuống nước, xuống bùn và có thể lội được qua sông. Trâu dùng để cày ruộng, kéo xe hoặc kéo che đập mía. Thịt trâu không ngon bằng thịt bò. Da trâu dùng để bịt trống hay làm giày dép. Sừng trâu dùng làm các đồ vật như cán dao, lược, ống thuốc...’.

- Từ ngàn xưa, bức tranh chú bé mục đồng cưỡi lưng trâu thổi sáo chiều bên cánh đồng mạ xanh, bên mái lều tranh (chứ làm gì có cao ốc), bên ruộng cả ao liền là một triết lý nói lên miền quê Việt-Nam thanh tịnh êm ả phong nhàn. Con



trâu là một con vật gắn liền vào đời sống miền quê đất Việt như cỗ xe honda với dân thành phố vậy. Cái gì cũng lấy con trâu là gốc. Mọi chuyện vui buồn, bà con ta thường giải bày tâm sự với con trâu : ‘Ruộng sâu trâu nái’. ‘Trâu ra mạ vào’. ‘Gái 17 bẻ gãy sừng trâu’. “Trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết”. “Muốn giàu nuôi cá, muốn khá nuôi trâu”. “Cấy cấy vốn nghiệp nông gia. Trâu đây ta đẩy ai mà quản công”. Qua những vần thơ cao dao trên, cho cta thấy dân Việt-Nam mình rất thương mến con trâu, một con vật thuần thực, gần gũi, nhiều ích lợi. So với 12 con giáp được gởi gắm cho chu kì 12 năm như con chuột, con dê ... thì xem ra con trâu là vất vả nhất. Trời sinh ra nó số cầm tinh ‘lao động là vinh quang’. Con trâu vừa to vừa khỏe, ít tốn thuốc thang hay phải chăm sóc như những con vật khác, thế mà có chuyện gì là đến lượt trâu ngay như một tôi tớ trung thành. Trâu kéo cày, vỡ đất, cấy xới, chuyên chở lúa thóc, phân tro, kéo cả đạn pháo Trường-Sơn nữa nhè. Thế mà tối ngày nó phải nghe chửi tiếng Tây : ngu như trâu, thật thà cũng thể lái trâu, lì như trâu, đầu trâu mặt ngựa, đàn khảy tai trâu, cái cây đặt trước con trâu, hoa lái cấm bãi cứt trâu, trâu to hơn bò rống, trâu chậm uống nước đục, trâu cộc ghét trâu ăn. Cả họ nhà trâu nội ngoại tổ tiên nòi giống trâu đều bị bôi đen ‘mồm chó hết’. Suốt ngày, nắng đốt cháy da ruồi nhặng bu đánh, nên phải đầm bùn với đĩa rần, ăn uống thì vội vàng ăn cỏ cụt cỏ quê, uống nước đục cũng ngon như Coca. Đêm về thì nhai lại bóp bép đồ nghiền đồ đối. Con trâu làm

ra của cải cho nhà nông, tạo nên cuộc sống ổn định giàu sang phú túc, ấy thế mà chưa yên, cứ nơm nớp lo sợ người ta xới tái cổ Đình-Bộ-Lĩnh, người tranh nhau cái sừng làm tù và, tranh nhau cái móng chân làm quân cờ tướng và nhất là bán sang Trung-Quốc làm thuốc ‘mô tê gì đó’, tranh nhau cái đuôi làm nấu bổ nhất hạng. Mọi người đều ca tụng những món ăn hảo hạng là thịt trâu nhúng dấm, trâu quay, hay xào khoai môn, xào ớt xả, nướng lá cách, luộc mẻ. Hèn chi ở miệt Cái-Sắn, Phố-Lai những năm xưa ấy được cung cấp trâu cày, họ đã hè nhau đánh đụm để rồi bá cáo lên cấp trên là trâu bệnh để xin con khác ngon hơn... mà tìm mỗi nhậu tiếp. Ở Đồ-Sơn người ta tổ chức linh đình lễ lập chọi trâu, đồng bào Tây-Nguyên thì có lễ khao cả làng hoặc phạt vạ bằng nghi lễ đâm trâu như đấu bò tót ở xứ Tây-Bán-Nhà ! Như thế, làm thân con trâu mất hết lí lịch và hộ khẩu rồi còn gì !

2. ... và trâu trong cuộc sống

Con trâu giờ được đánh giá là loại sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao. Sữa trâu nhiều chất béo hơn sữa bò nhưng thịt trâu lại ít mỡ hơn thịt bò, mà lượng sắt có trong thịt trâu lại cao hơn thịt bò. Thịt trâu thích hợp với người làm việc trí óc, huyết áp cao, xơ vữa động mạch hay có nhiều cholesterol trong máu. Ở Thốt-Nốt (Cần-Thơ) có món thịt trâu luộc với nước cơm mẻ. Ở Củ-Chi (Hồ-Chí-Minh) có món phở nghé. Ở Hòa-Tiến (Đà-Nẵng) có món thịt nghé nướng lá lốt. Ở Quảng-Trị có món thịt trâu xào với ớt trông, phần lá non màu tím. Ở Đồ-Sơn (Hải-Phòng) người ta giết thịt trâu chọi và bán rất được giá. Ở Sài-Gòn nếu thèm thịt có thể tới một số quán thịt trâu nổi tiếng bên bờ sông Sài-Gòn với đủ các món, từ trâu luộc đến nấu cà ri, nướng vỉ, nướng sả ớt, hấp chao, xào lá cách, om nước dừa, xào hành, kho tiêu, lúc lắc, tái chanh, trộn gói...

Ở bảo tàng lịch sử tỉnh Quảng-Trị có sợi giây da trâu có chiều dài hơn 2m (nguyên thủy dài hơn), đường kính 20mm trước đây người ta dùng để kéo pháo trong chiến tranh.

Sừng trâu cũng không phải là thứ bỏ đi mà

được các nghệ nhân chế biến thành các đồ trang sức từ vòng tay, nhẫn... cho đến các đồ dùng khác như lược, gọng kính, đẹp không thua gì sơn mài, được bày bán khắp nơi trên thế giới. Người dân tộc Tây-Nguyên dùng sừng trâu để rót rượu hay làm mõ. Sừng trâu cũng có thể thay cho sừng tê giác trong một số bài thuốc nam. Về Bát-Tràng (Hà-Nội) bây giờ không chỉ được mua gổm sứ mà còn được đi xe trâu bát phố ‘phà phà’. Các ông chủ ở đây chọn trâu kéo xe khá khắt khe, phải là trâu đực to, khỏe vóc dáng đẹp, sừng dài, cong đều. Hàm răng cũng phải đẹp bởi trâu là loài nhai lại và hay ‘cười’ bất chợt. Con trâu đực khoan thai rảo bước trên đường làng, qua những cửa hàng bán đồ gốm đủ màu sắc, chủng loại chậm chậm như một thước phim quay chậm, phô bày hết tất cả những gì đã làm nên danh tiếng gổm Bát-Tràng, khiến mọi người đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác (Chi-Mai, Theo Nội san Thông tấn, số 1&2/2009. dhtn.ttxvn.org.vn).

3. Trâu cho sữa

tại Trung-Quốc, kỹ nghệ chăn nuôi nông phẩm đã biến trâu cày thành trâu sữa, vì sữa trâu có giá trị dinh dưỡng rất cao. Các nhà chăn nuôi Trung-Quốc đã nỗ lực vào những công trình nghiên cứu hầu tạo đàn trâu cày khoảng 20 triệu con dư ra sau khi nước này cơ giới hóa nông nghiệp, trâu cày giờ đây được biến thành trâu sữa. Phương pháp này được thực hiện bằng cách cấy bào thai trâu sữa có phẩm chất tốt vào bụng trâu cày cái. Viện nghiên cứu trâu của đại học canh nông Quảng-Tây, nơi được coi là một ‘thung lũng trâu’ của xứ Tàu, thành công dùng kỹ thuật ghép giống cho ra đàn trâu thật nhanh và tốt nhất hiện nay trên thế giới. Họ cho biết kết quả là giá trị dinh dưỡng trong sữa của đàn trâu sinh ra từ ống nghiệm (do cloning process) cao gấp 1.8 lần so với sữa bò với mùi vị thơm ngon. Điều quan trọng hơn là kỹ thuật cloning tạo do việc cấy ghép bào thai không có vấn đề chuyển gene nên luôn bảo vệ mức an toàn về thực phẩm. Người dân nông thôn vốn quen thuộc với sữa trâu, và trâu sữa cho loại sữa tốt hơn sữa của dê, bò hay trừa, phẩm chất dinh dưỡng và ý thích của người tiêu thụ là



yêu chuộng hơn sữa bò hiện nay. Trong quá khứ thì trâu Murrah Ấn-Độ và trâu Niri-Raphi của Pakistan là những giống trâu sữa tốt nhất thế giới. Trung-Quốc đã du nhập 55 con trâu Murrah và 50 con trâu Niri-Raphi. tại những thành phố miền nam Trung-Quốc (Việt-Hải, chimviet.free.fr).

4. Giống trâu Murrah ở Ấn-Độ nổi tiếng cho nhiều sữa nhất thế giới

Trâu Murrah có sừng xoắn, khác với trâu thường có sừng vòng cung. Mỗi năm một con có thể cho đến 3.000 lít. Mỗi năm Ấn-Độ sản xuất 30 triệu tấn sữa trâu. Phần còn lại của thế giới chỉ bằng một nửa số lượng ấy. Ấn-Độ cũng đã lai tạo được một giống trâu siêu chủng đặt tên là Nili-Ravi. Truyền thuyết Phật giáo có câu chuyện kể rằng trước khi thành Phật, Đức Thích-Ca đã bỏ ra sáu năm để hành pháp khổ hạnh đến nỗi thân thể chỉ còn da bọc xương. Về sau thấy phương pháp khổ hạnh chỉ đem lại đau khổ mà trí tuệ chẳng hề tăng trưởng nên Ngài quyết định dùng lại thức ăn để có đủ sức hành thiền, quán niệm hơi thở. Trong thời gian 49 ngày thiền định, ngài được thôn nữ Sujata dâng cúng cháo sữa, và nhờ đó sức khỏe, ngài được hồi phục nhanh chóng (trong 100 mg sữa trâu có 110 kcalo, trong khi 100 mg sữa bò chỉ có 66 kcalo).

5. Những ai tham quan thủ đô Hà-Nội là cố đến Hồ Tây

Truyện kể rằng, ngày xưa ông Khổng-Lồ từ nước Anam ta sang bên Trung-Quốc xin đồng về đúc được một quả chuông thật to. Bởi đồng đen

là mẹ của vàng, khi chuông đúc xong, vừa đánh lên, con trâu vàng ở bên nước chú Sam tưởng là con mẹ gọi con, liền lồng chạy sang đất Phương-Nam để tìm mẹ. Con trâu tìm mẹ lồng lộn xéo dẫm cả một vùng, tạo thành một cái hồ rộng mênh mông. Đó chính là Hồ Tây. Nước Nam sợ tiếng chuông Việt sẽ kéo hết số vàng của họ và thế giới, nên đã ném cái chuông xuống hồ. Con trâu vàng liền nhảy xuống hồ tìm mẹ. Từ đây Hồ Tây có tên cúng cơm nữa là Kim-Ngưu. Người ta nói, thỉnh thoảng những lúc trời yên gió lặng, có dáng dấp con trâu hiện hình với quả chuông vàng chả thuộc về ai, mà ai ai cũng cứ hy vọng ! Như thế con trâu đi vào lịch sử một dân tộc và một dân tộc luôn hướng tới, một dân tộc như có hồn thiêng, có sức mạnh và đang ‘biến hóa từ trâu cây ra rồng bay’(chứ đừng thành giun đế) ngang ngửa với các nước Châu-Á.

6. Hằng năm, cứ đến ngày xuân là vùng Tam-Thanh Thanh-Phú có tục mua xuân ngưu để cầu mưa và cầu lợi cho con trâu

Ở Thanh-Hóa có tục rước trâu đầu mùa xuân cầu xin cho mùa màng tươi tốt sum suê. Dẫn đầu đám rước là những cờ ngũ sắc bay tung tóe theo gió lộng. Tiếp đến là trống cái làm bằng da trâu. Một thằng bé để tóc trái đào dắt trâu, mặc áo lụa, tay cầm roi tre, cứ đi mấy bước theo nhịp trống trầm, thì dừng lại cho trâu nắm mạ non hay thương thảo là miếng bánh chưng xanh, rồi vục nhẹ vào mõng trâu như quảng cáo rằng đây là một năm mới thành quả, siêng năng cần mẫn không sợ bệnh tật hay mất mùa.

7. Con trâu nào cũng chậm chạp ruồi mọng và đen dúi

Nhưng người ta bảo để có được một màu đen tuyền ấy, Thượng-Đế đã phải vất vả lắm để tô màu cho con trâu : Ngài lấy màu đỏ của đất son, gỗ vang, màu đen của than tre than rom, màu xanh của chàm và lá cây, màu lục của rỉ đồng, màu xanh non của thảm mạ để trang điểm cho con trâu... để con người ngày nay có những loại giấy bóng lộn soi gương, có những túi xách nách vương giả hơn cả Diana !

8. Con trâu Sen là đặc trưng của giai cấp lao động cực khổ

Con trâu quanh năm vất vả, ngày tết nhất cũng chỉ được ăn cỏ hay rơm khô uống nước ao, chứ có được ăn tết bao giờ. Ăn chay trường và kiêng thịt thứ VI suốt canh trường mà. Dân quê thì tết nhất, nhất cái tết. Còn con trâu là bết cái tết phải không. Đó là phục vụ. Con trâu thì chậm mà chắc. Nhưng có nhiều thứ chậm mà không chắc. Chúng ta thấy quê hương đang hô hào ‘cải cách hành chính’: một cửa một dấu. Thế mà rồi lại cứ hai cửa hai dấu, nhiều cửa nhiều dấu... vậy thì trâu ‘biến kiếp’ thành gì, trâu có hóa rồng được chăng.

9. Tương truyền rằng

“Mẹ của vua tắm ở đầu làng, thấy trong mình khác lạ, rồi có thai. Vua Đinh-Bộ-Lĩnh được phối thai từ đấy. Khi còn trẻ, ông rất thông minh và hiếu động. Có một thầy chú người Tàu tìm đến làng Hoa-Lư nhờ ông lặn xuống đầm chôn một gói thuốc vào chân để một con rái cá đang há toác cái miệng. Nhờ vậy họ Đinh phát tích sinh vương, còn dòng họ nhà chú Tàu thì mạt vận. Giai thoại vui nhất của vị vua này là thuở niên thiếu chăn trâu với những buổi cờ lau tập trận giả. Đám trẻ làng cùng trang lứa chia nhau hai phe lâm chiến. Hai bên tung cờ lau, trên những con trâu dàn hàng ngang hàng dọc bày binh bố trận. Tuổi thiếu thời ấy, hể Bộ-Lĩnh ở bên nào là bên đó thắng cuộc. Vì vậy, bọn trẻ chăn trâu phong cho Lĩnh là xếp soái. Cứ mỗi lần chiến thắng là bọn trẻ ranh vặt chéo tay nhau làm kiệu





rước Bộ-Lĩnh mấy vòng, hai bên đường là rừng cờ lau, theo sau là đoàn trâu nước hộ tống về tối làng như kiệu rước nghinh trượng thiên tử. Trẻ con trong xóm làng và những làng bên đều mếu mọ phục tãi ba của Bộ-Lĩnh. Bà mẹ thấy con mình có nhiều bạn bè, nên thường chiều đãi các chúng bạn của con mình. Phụ lão lân cận thì nói : ‘Đứa trẻ này khí lượng như thế ắt sẽ làm nên cơ đồ’. Nghĩ thế nhiều người đem con tới xin gia nhập với Bộ-Lĩnh. Từ đó họ Đinh đã hình thành một tương lai cho cả một dân tộc, thống lĩnh giang sơn, đem thanh bình đến cho dân nước (Đinh-Huyền-Dũng st. Báo Đồng-Nai số xuân ĐínhkyTAN-Sửu, 1997, tr. 61). Đấy nhá, một vị vua thành công cũng từ một con trâu.

10. Truyện cổ Việt-Nam kể rằng

ngày xưa con trâu cũng biết nói. Nó gặp phải một thằng chăn trâu quá ham chơi, bỏ đói tối ngày. Chiều về, để tránh bị chủ la rầy mất job, thằng cu bé lấy mo cau đập vào bụng hóp của con trâu, trét đất bùn bên ngoài. Chủ thấy bụng trâu căng tròn tưởng là trâu no, yên tâm. Con trâu liền lên tiếng: “No gì mà no, trong mo ngoài đất”. Vâng, có biết bao bao hoàn cảnh đau thương mà những kẻ thấp cổ bé miệng rằng xún tít... chả bao giờ nói lên được nỗi đau bức bách của ‘những kẻ khốn cùng’, mà rất nhiều khi im lặng là vàng cùng lắm là ‘nhai lại’ hay phì phò ngoe ngoắt cái đuôi vẩy thôi, ghéch mõm lên cao nhìn những vì ‘năm sao’ máy Laptop, máy Iphone X rủng rỉnh, mà cứ ngỡ mình đang cười

con tàu vũ trụ những 6 cánh với cái đuôi cầm trịch bay đúng quỹ đạo của mình !

11. Tục ngữ có câu

“Trâu bò chết để da người ta chết để tiếng”. Thế nhưng trâu chết cũng để ‘tiếng’ nhưng đó là tiếng trống. Da trâu làm trống phải thuộc rất công phu nhưng chỉ có da trâu cái chưa sanh để mới tốt vì nó rất dai và cho tiếng kêu hay. Da trâu nấu thành cao gọi là giao để hòa với vôi quét tường, tạo chất kết dính. Ngoài ra, đông y còn dùng da trâu như một loại dược liệu có tác dụng giảm đau, cầm máu. Ở bảo tàng Quảng-Trị có sợi giây da trâu, chiều dài hơn 2m, đường kính 20mm (nguyên thủy dài hơn), trước đây bộ đội dùng để kéo pháo trong chiến dịch giải phóng miền Nam. Sừng trâu cũng không phải là thứ bỏ đi mà được các nghệ nhân của công ty Lý-Tam-Hùng của ông Lý Patrick ở Hà-Tiên chế biến thành các đồ trang sức, từ vòng, nhẫn... cho đến các đồ dùng khác như lược, gọng kính, đẹp không thua gì sơn mài, được bày bán khắp nơi trên thế giới. Người dân tộc Tây-Nguyên dùng sừng trâu để rót rượu hay làm mõ. Sừng trâu cũng có thể thay cho sừng tê giác trong một số bài thuốc nam. Hầu như tất cả các nước vùng Đông-Nam-Á đều có lễ hội đua trâu với tay nài ngồi trên lưng trần của trâu nhấp nhồm nhồm trông rất hào hứng, song người ta không giết trâu sau lễ hội như ở Việt Nam. Người Chăm ở Lạc-Tánh có lễ Chém Trâu (Săm Lé) diễn ra vào tháng tư Chăm lịch với thủ tục nghi lễ rất công phu. Phụ nữ có bầu ở thôn quê rất kỵ đi phía sau đít trâu vì lỡ bị trâu đập đuôi thì rất khó sinh (?). Nuôi trâu không chỉ để kéo cày nhưng còn để lấy phân trâu làm phân bón. Cứt trâu còn để trát phen hoặc có nơi phơi khô để đun nấu. Để chuẩn bị sân đập lúa, người ta lấy phân trâu hòa với nước thành chất bùn sền sệt đem quét lên mặt sân để trám chỗ nứt nẻ. Phơi sân 3 nắng là được. Mùi phân trâu, mùi nước đái trâu hòa với mùi lúa mới và mùi rơm rạ tạo thành một thứ mùi quê hương đặc trưng khiến bao người xa quê phải thương nhớ đến ngẩn ngơ. Vào mùa đông giá rét, nếu bạn bị nứt gót chân, thử đập chân

vào bãi phân trâu mới ‘bính’ còn ẩm vài lần, có thể cũng đỡ ! Mười bức tranh trâu, mà người ta thường gọi là ‘thập mục ngư đồ’, vẽ con trâu và người chăn trâu, mô tả thứ tự quá trình diễn biến trong tâm thức của người hành thiền, (người sáng tác có lẽ đã liên tưởng đến giai thoại Phật uống sữa nói trên ?). Đầu tiên phải đối trị tâm cho đến lúc hoàn toàn khống chế được tâm. Khi tâm được thuần thực không còn vọng động, ánh sáng trí tuệ sẽ bùng lên như một mặt trời. Khi đã ngộ, hành giả ung dung nhập thế. Nếu có dịp đến thăm Trúc-Lâm thiền viện ở Đà-Lạt, ghé vào thư viện, bạn sẽ thấy 10 bức tranh trâu đang treo trên tường, bạn hãy nhờ thầy phụ trách thư viện ở đó giải thích thì rõ hơn. Hồ-Tây ở Hà-Nội còn có tên là hồ Kim-Ngưu (Trâu Vàng). Truyền thuyết kể rằng ông Khổng-Lồ (Không Lộ ?) có tài thu hết đồng đen của phương Bắc đem đúc thành chuông. Chuông đánh lên tiếng vang sang bên Phương-Bắc. Vì đồng đen là mẹ vàng nên con trâu vàng Phương-Bắc nghe tiếng chuông liền chạy đi tìm mẹ. Tối đây, nó quần thảo mãi khiến chân bị chảy máu thành hồ Tây (theo Wikipedia). Seagames 2003 tổ chức tại Việt-Nam lấy con trâu vàng làm biểu tượng là dựa theo truyền thuyết ấy (?). Hiện nay còn có đường phố tên Kim-Ngưu tại quận Hai Bà-Trưng Hà-Nội (Nguyễn-Khắc-Phước, luongdienhaison.blogspot.com).

12. Trâu và đời sống Việt-Nam

- Trâu bò ở với nhau, quen chuồng quen chửi



/ Người ở với nhau lâu, inh ỏi đủ điều. Trâu bò ở với nhau thì quen chuồng, nhớ đàn, còn người ta ở với nhau thì chẳng có êm thắm như trâu bò đâu ! Họ ganh tị đủ điều, nói xấu nói hành đủ thứ, thật khó lòng ở chung với nhau lâu được ! !

- Trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết. Câu này ngụ ý chỉ những người có quyền thế tranh giành lợi lộc, quyền thế với nhau, khiến kẻ khác bị hại lây, như chiến tranh các nước Trung Đông hiện nay ; làm cho dân chúng hai bên đều khổ sở

- Trâu chậm uống nước đục. Trâu lội xuống sông uống nước cả đàn, nên con nào tối sau là uống nước đục. Có ý nói là kẻ nào ở đời này nhanh chân lẹ tay thì được nhiều lợi lộc, còn ai chậm trễ là chịu thiệt thòi !

- Trâu kia kén cỏ bờ ao, / Anh kia không vợ đời nào có con. Theo luật sinh tồn thì loài người phải lấy vợ lấy chồng. Đàn ông không vợ cũng như đàn bà không chồng, cuộc sống lẻ loi, cô đơn buồn bã, dù giàu có cũng không được sung sướng hạnh phúc.

- Trâu lấm vấy quàng. Trâu hay ngâm mình xuống nước, nên dính bùn ngứa ngứa. Câu này ám chỉ những người có chuyện bực mình, nên vô cớ gây gổ với người chung quanh cho bố cơn tức, theo lối giận cá chém thớt.

- Trâu ta ăn cỏ đồng ta, / Tuy rằng cỏ cụt nhưng mà cỏ thơm. Cỏ đồng mình dù có ngắn chẳng nữa vẫn được gặm tự do. Nghĩa bóng câu này khuyên rằng của mình dù không tốt, không ngon cũng quý, đừng đại dột mà mơ tưởng của người mà bị khinh chê.

- Câu tìm cọc, cọc chẳng tìm trâu. Câu này ngụ ý mình cần người ta, thì mình đến tận nhà tìm nhờ cậy, chứ người ta đại gì mà đi tìm mình. Cũng như con trai mà muốn có vợ thì phải cậy mai mối mang trâu cau, rượu tới tận nhà con gái.

- Trâu toi thì bò ngã. Trâu mà bị bệnh chết thì bò cũng quy luôn, vì bò phải thay trâu làm việc. Câu này khuyên ta hễ nhà nào có người bệnh, thì công việc người đó kẻ khác phải làm thay., chứ đừng ì ra đấy mà bỏ việc.

- Trâu trắng đi đâu mất mùa đến đấy. Người mình ít nuôi trâu trắng, vì nó xui xẻo, mà cũng hiếm thấy có loại trâu này. Nơi nào có trâu trắng

ra đời là nơi đó bị mất mùa, điều này là do mê tin dị đoan. Vì nhà nông sống được là nhờ ở con trâu.

- Trâu chết mặc trâu, bò chết mặc bò. Trâu bò rất đắt tiền, mà nó chết chẳng quan tâm là người chênh mảng. Nghĩa bóng câu này chỉ những kẻ ích kỷ, chỉ biết đến mình, còn người khác đối khổ thế nào chẳng để ý tới hỏi han, săn sóc.

- Trâu bò được ngày phá dỡ, / Con cháu được ngày giỗ ông. Cây đậu hay đỗ là món ăn khoái khẩu của trâu bò vào mùa thu hoạch. Ngày giỗ ông bà con cháu cũng mừng như vậy, được ăn mặc đẹp trước là lễ ông bà, sau lại được ăn uống no nê thỏa thích.

- Trâu cày, ngựa cưỡi. Người ta nuôi trâu bò là để kéo cày, ngựa để cưỡi đi đó đây. Câu này khuyên bạn nếu có của thì cứ dùng, đừng tiếc. Vì của làm ra đâu phải để ngắm, cũng như nuôi trâu, ngựa đâu phải làm cảnh cho vui.

- Trâu buộc ghét trâu ăn. Câu này ám chỉ đến người hay ganh tỵ. Hễ thấy ai làm ăn nổi hơn mình hay tài giỏi hơn mình, thì không mừng cho họ, lại ganh tị, còn muốn họ lụi bại hơn mình, người như vậy là người xấu, đáng ghét (phó tế : Nguyễn-Văn-Định, conggiainfo).

- ‘Trâu cột ghét trâu ăn’. Câu này ý muốn ám chỉ con người chứ không phải trâu. Vì con trâu cột nó sẽ bắt giầy để chạy ra ăn như con bạn đang ăn. Chỉ có con người mới ghét người khác ‘nhà ngói cây mít hơn mình’. Vậy mà cứ đổ thừa cho trâu ! (tuoitre.vn).

* Cầu nguyện.

1. Lạy Chúa là Chúa của mùa xuân trên Trời dưới đất, chúng con cảm tạ Chúa vì một năm mới Chúa tín nhiệm trao cho chúng con chỉ là những tạo vật vô tích sự, thế mà Chúa lại muốn chúng con trở nên những kẻ thừa tự Nước Trời cận kề. Chúng con cảm tạ Chúa vì những ơn lành Chúa đã ban cho chúng con, những ơn chúng con thấy được và những ơn chúng con chưa thấy được và không nhận được. Chúng con biết rằng, chúng con đã nhận được nhiều ơn hơn chúng con tưởng. Có biết bao nhiêu ơn lành Chúa rộng ban trên cuộc đời này mà chúng con cứ ngỡ là chuyện tự

nhiên. Không khéo lại còn thua xa những con trâu con bò của năm ĐinhkyTAN-Sửu.... vì ‘con bò còn biết chủ, con lừa còn biết cái máng cỏ nhà chủ nó, nhưng Isarel thì không hay không biết, dân Ta chẳng hiểu chẳng tường gì cả’(Is. 1,3).

Lạy Chúa, xin cho năm mới này, chúng con nhận ra quyền chủ tể, làm vua, đứng đầu của Chúa, để chúng con thi hành đúng thánh ý Chúa nhân lành đối với đoàn con lớn cũng như bé, những đứa con thương thảo cũng như ương ngạnh hư đốn cách nào, đứa con trung thành cũng như hoang đàng. Chúng con muốn xin thật nhiều ơn mà chúng con cũng chẳng hiểu gì cả. Chỉ có Chúa biết trước những gì cần thiết cho một năm mới. Xin cho chúng con trong năm ĐinhkyTAN-Sửu này, biết gồng sức lại mà cày xong những luống cày dài bằng suốt 365 ngày nữa. Xin cho chúng con đừng ngoái cổ lại dèm những luống cày, nhưng biết nhìn lên Chúa đang muốn dùng bầy tay đôi chân đôi mắt chúng con để nhận ra những dấu chỉ của thời đại, những kẻ hoạch yêu thương của Chúa.

Lạy Cha rất nhân lành, chúng con xin phó dâng tín thác những ngày mai mà chúng con còn quá nhiều âu lo, chúng con biết rằng ngày nào có đau khổ của ngày ấy. Chúng con biết rằng : “Chúa đóng cửa chính thì Chúa mở cửa sổ”. Những năm tháng tuổi đời chồng chất đã làm chúng con kinh nghiệm rằng, dù đường đi còn dài, bước chân có chùn lại, sức khỏe có tàn tạ, lòng nhiệt thành có vơi đi... nhưng chúng con vẫn là những tôi tớ trung thành của Chúa, chúng con là những tôi



tổ hèn mọn của Chúa được Thiên-Chúa dùng để biểu lộ sức mạnh vô song của Chúa. Một năm nữa ra sao, nào ai biết được những gì sẽ xảy đến, nhưng có điều chắc chắn là “Đức Kitô vẫn là một : hôm qua cũng như hôm nay và mãi mãi đến muôn đời”(Dt 13,18).

2. Lậy Chúa, chúng con sắp bước sang một năm mới : năm ĐínhkỵTAN-Sửu. Con trâu đôi với dân tộc Việt-Nam chúng con rất quen thuộc, rất thân thương và gần gũi. Nó hiền hòa chăm chỉ chịu đựng như người dân Việt vậy. Ai cũng biết ơn con trâu, cũng yêu mến nó như người Ấn yêu con bò vậy, vì hầu như phần lớn người Việt-Nam nào cũng một thời thơ ấu lớn lên từ cánh đồng, nương rẫy, lũy tre xanh, bờ đê, con đường làng, khóm cỏ quê dành sẵn cho con trâu.

3. Năm con trâu đầy hứa hẹn cho thanh bình thịnh vượng. Chúng con cầu xin Chúa chúc lành cho quê hương đất Việt chúng con được mùa lúa dồi dào là các tân tòng, là các ơn gọi và xin thêm những tu sĩ linh mục dám cầm cây trên những cánh đồng truyền giáo mới.

4. Lậy Chúa, xin cho biết bao gia đình đang gặp những cơn thử thách khủng hoảng cỡ Ngưu-Lang Chúc-Nữ sớm được hàn gắn vết thương đau sâu hoắm cắm vào mình và con cái, nguy hại cho chính ơn cứu rỗi của cả gia đình. Xin Thiên-Chúa Đấng đã tác thành cha mẹ nên một thì giao hòa họ thành một, để mùa xuân này họ thấy hình ảnh một cánh đồng, một chủ ruộng, một ngày mùa.

5. Lậy Chúa, xin cho bao nhiêu bàn tay chai cứng vì lao động nơi xưởng thợ, xí nghiệp hay cánh đồng được tôn trọng nhân phẩm quyền lợi xứng đáng với công sức đã đổ ra.

6. Lậy Chúa, xin cho quý anh chị nhớ mình đầy sức sống của tuổi ‘bẻ gãy sừng trâu’cỡ Samson để họ đừng bao giờ phạm tuổi xuân trong lạc thú, trong rượu chè, xì ke ma túy bia ôm, dù là cỏ ôm... mà biết dùng ơn Chúa sinh lời cho gia đình cho tương lai bao tuổi thơ để các em không còn ‘ai bảo chăn trâu là khổ, hay có người bừa thay trâu cấy nữa’.

7. Con trâu thì theo gia chủ. Xin cho chúng con quê hương chúng con được đi theo Chúa,



chọn Chúa làm gia nghiệp duy nhất để thực thi lời Kinh-Thánh : ‘Phúc thay dân tộc nào chọn Chúa làm gia tư’. Lậy Chúa, Chúa ngàn lần khôn ngoan hơn chúng con và yêu thương chúng con và cả 84 triệu dân Việt. Xin cho chúng con dám liều theo Chúa mà không tính toán hơn thiệt, phải anh hùng vượt hết núi sông, phải lướt thắng những con tim yếu đuối, phải ném mình trọn vẹn cho Thiên-Chúa quan phòng. Ước gì khi dâng những hy sinh năm ĐínhkỵTAN-Sửu có khi là con tim rướm máu, chúng con cảm nghiệm được niềm vui bất tận là được Thiên-Chúa ở cùng và ở cùng Chúa trong cánh đồng xanh chẳng còn thiếu thôn chi.

8. Lậy Thiên-Chúa, là Cha toàn năng Đấng tạo dựng nên trời đất muôn vật. Nhân loại chúng con đang chiêm ngắm hừng đông của thêm năm mới, trong giây phút linh thiêng của giờ khắc giao thừa, chúng con dâng lời cảm tạ Thiên-Chúa. Lậy Chúa, chúng con cảm tạ Chúa vì muôn ơn lành Chúa đã ban cho chúng con suốt 365 ngày, muôn ân sủng dư tràn ơn vũ lộ như sương sa, mưa móc trái đầy mặt đất trù phú sữa và mật ong. Ngài nuôi dưỡng, săn sóc con người qua muôn ngàn cách, bởi vì Ngài luôn trung tín và muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Lậy Chúa, một năm qua đi lại đầy thêm trang lịch sử nhân loại, với những chuyển biến của thời tiết thay đổi, thời sự chính trị, kinh tế, tài chánh suy thoái toàn cầu, với những thiên tai kinh hoàng của thế giới, những trận động đất kinh thiên lập địa, lấp vùi gần trăm ngàn người, những đợt sóng thần,

bão táp, dữ dội, và ngay trên quê hương chúng con vùng đất cổ Thăng-Long (Hà-Nội) với cơn lụt hồng thủy như cánh tay Thiên-Chúa cảnh báo như Ngài đã nói trong Isaia : “Cùng với chúng, nào trâu nào bê, nào bò tốt đều bị triệt hạ”(Is. 34,7). Lạy Chúa, tất cả như báo trước cho chúng con thời đại của Chúa đã gần kề. Nhưng, tất cả đều được quên đi, và mọi người cùng nô nức đón chào bình minh của 2009. Lạy Chúa, năm ĐínhkyTAN-Sửu, năm con trâu, con trâu gắn liền với nền nông nghiệp Việt-Nam, con trâu gắn gũi với người dân Việt. Vậy chúng con cầu xin một năm con trâu dân giàu nước mạnh, trù phú như sách Châm-Ngôn: “... nhờ sức trâu nguồn lợi trâu dồi dào”(Cn 14,4).

- Lạy Chúa, năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin cho mọi nhà, mọi người được an khang, thịnh vượng, tấn tài, phúc, lộc, thọ đầy tràn phú quý như ruộng sâu trâu nái.

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin giúp chúng con đừng xáy đến những cảnh mất mùa, tang thương như cha ông chúng con thường kinh nghiệm : “Trâu trắng đến đâu mất màu đến đó”.

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin cho chúng con có sức mạnh của cô gái mười bảy bẻ gãy sừng trâu, để chúng con mạnh mẽ chiến thắng mọi tội lỗi, và mạnh mẽ loan báo Tin-Mừng đến tận cùng trái đất.

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, ‘trâu ta ăn cỏ đồng ta’ xin cho chúng con biết tìm về với quê hương với giáo xứ, để cùng nhau chung tay xây dựng quê hương giáo xứ ngày càng lớn mạnh.

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin cho chúng con biết tìm ý Chúa, như trâu tìm cột, chứ đừng đợi Chúa phải đến tìm chúng con như cột tìm trâu.

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin cho chúng con biết sống chủ đề của Giáo-Hội là giáo dục gia đình theo giáo huấn của thánh Phaolô thánh Phaolô, hầu chúng con xứng đáng “... ngẩng đầu hãnh diện, tựa như trâu ngạo nghễ vườn sừng”(Tv. 92,11).

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin cho chúng con biết tập tành các nhân đức, không thấy người khác hơn mình mà đem lòng ghen ghét như “trâu buộc ghét trâu ăn”.

- Năm ĐínhkyTAN-Sửu, xin cho chúng con có một tâm hồn thanh thoát như bác nông dân tuy vất vả nhưng vui sống. Mỗi sáng, cùng với bác trâu già thương mến, người trước trâu sau vui cất bước ra cánh đồng thơm ngát mùi mạ non, miệng thì ngâm nga : “Trâu ơi ta bảo trâu này, trâu ra ngoài ruộng trâu cấy với ta..”.

- Lạy Chúa, lạy Mẹ Maria xin chúc lành cho dân tộc Việt-Nam chúng con, vì con trâu là hình ảnh của thôn quê Việt-Nam, một quê hương nghèo, nghèo lắm Chúa ạ, nên đặc biệt, xin cho chúng con có được một năm con trâu ‘cơm no áo ấm’, tràn đầy yêu thương và hạnh phúc, một năm con trâu thanh bình, với cánh đồng quê thơ mộng như tranh vẽ, có những chú mục đồng chiều về vắt vẻo trên lưng trâu vui hát : “Ai bảo chăn trâu là khổ chăn trâu sướng lắm chứ”.

Nguyễn Thanh



Năm Sửu tìm hiểu chuyện Trâu có mâu Kinh Thánh

Sửu đứng thứ hai trong thập nhị địa chi, mỗi địa chi có một con vật người ta đặt ra để làm biểu tượng, gọi là 12 con giáp. Sửu có vật biểu tượng là con Trâu. Người Việt Nam xưa quen gọi năm Sửu là năm con Trâu, nên người sinh ra trong năm Sửu là người có tuổi Trâu.

Việt Nam ta không ai lạ gì con trâu, vì ngay từ thời quan Phong-xi-ô Phi-la-tô đến nước Giu-đêu làm một vị quan Trấn thủ, theo Kinh Thánh. Trên đất nước ta cùng thời bấy giờ có quan thái thú Nhâm Diên đã hướng dẫn cho dân chúng quận Cửu Chân biết dùng trâu để kéo cày làm ruộng. Từ đó, con trâu luôn sát cánh với người nông dân, “chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa”. Và cho đến hôm nay, toàn dân Việt Nam ta sau hơn ba mươi năm “tiến nhanh tiến mạnh tiến vững chắc xuống CNXH”, nông nghiệp Việt Nam vẫn còn canh tác theo lối “con trâu đi trước, cái cày theo sau”!!!. Vì thế, nói đến con trâu ở Việt Nam, thì ngay đứa trẻ con cũng biết, nên chúng tôi không kể lại lịch con trâu, mà bàn về con trâu dưới con mắt nhà Đạo.

Để đón mừng Tết Nguyên Đán năm Sửu, theo thói quen, chúng tôi lại tìm hiểu xem trong Kinh Thánh đã nói đến con Trâu như thế nào.

Trâu trong Sách Dân Số

Sách Dân Số là cuốn sách thứ tư trong Ngũ thư Kinh Thánh. Năm cuốn sách đầu tiên trong bộ sách Kinh Thánh, gồm có Sách Sáng Thế, Sách Xuất Hành, Sách Lê Vi, Sách Dân Số và Sách Đệ Nhị Luật.

Sách Dân Số ghi lại những cuộc kiểm tra dân số theo 12 chi tộc Ít-ra-en sau khi rời khỏi Ai-cập, tiến về Đất Hứa. Trong hành trình về Đất Hứa có một trình thuật nói đến con Trâu. Khi dân Ít-ra-en đóng trại trên đất Mô-áp, vua Mô-áp là Ba-lác rất sợ Ít-ra-en chiếm đất, nên cho mời Bi-lơ-am là một thầy phù thủy đến để nguyên rửa, chúc dữ cho Ít-ra-en. Trên đường đến Mô-áp,



Bi-lơ-am được thiên sứ chặn đường, bảo phải làm ngôn sứ cho Chúa.

Khi Bi-lơ-am gặp Ba-lác, ông xin vua cho lập 7 bàn thờ, mỗi bàn thờ dâng một con bò mộng và một con cừu đực. Sau đó ông nói với vua Ba-lác là: ông không thể trừ ẻo được dân mà Chúa không nguyên rửa, rồi ông cất tiếng chúc phúc cho Ít-ra-en.

Vua Mô-áp kéo ông đến nơi khác nói: Ta đưa ông đến để nguyên rửa kẻ thù của ta, mà ông lại chúc lành cho nó. Bây giờ ông hãy nguyên rửa chúng cho ta. Bi-lơ-am lại đề nghị làm 7 bàn thờ như trước. Rồi ông tuyên lời sấm như Chúa đã truyền, trong đó có câu diễn tả con trâu như một con vật dũng mãnh uy hùng: Thiên Chúa đã đưa chúng ra khỏi Ai-cập, Người là sức mạnh của chúng tựa sừng trâu (Ds 23, 22).

Vua Ba-lác thất vọng nói với Bi-lơ-am: Nếu ông không nguyên rửa nó được, thì ít ra ông đừng chúc phúc cho nó chứ. Rồi Ba-lác lại dẫn Bi-lơ-am đến nơi khác, cũng lập 7 bàn thờ đầy ắp của lễ như hai lần trước, đề nghị Bi-lơ-am không chúc phúc cho Ít-ra-en nữa. Nhưng Bi-lơ-am lại tuyên sấm trong đó có câu: Chính Chúa đã đem chúng ra khỏi Ai-cập, Người ra uy lẫm ví thể sừng trâu. (Ds 24, 8).

Vua Ba-lác nổi giận với Bi-lô-am, vì đã ba lần chúc phúc cho Ít-ra-en, nên chia tay Bi-lô-am trong hậm hực tức tối.

Trâu trong Sách Đệ Nhị Luật

Đệ Nhị Luật (hay còn gọi là Thứ Luật, hoặc Phục Truyền Lễ Luật Ký) là cuốn thứ năm trong bộ Ngũ thư của Kinh Thánh Cựu Ước. Gọi là đệ nhị luật vì sách này chỉ san định lại những luật lệ đã có từ trước, cũng có thể là sưu tầm và ghi lại những luật lệ từ xa xưa cha ông đã giữ (phục truyền lễ luật) để cho dân Chúa căn cứ vào đó mà thực thi. Trong Sách Đệ Nhị Luật có bài ca chúc lành của Moi-sen cho 12 chi tộc Ít-ra-en. Với chi tộc Giu-se, Moi-sen đã cầu chúc nhiều điều, trong đó có câu: Nó là con bò mộng đầu lòng của Chúa, chúc nó được vinh hiển! Sừng nó là sừng trâu, nó dùng để quật ngã các dân, một trật trên khắp cùng cõi đất (Đnl 33,17).

Sách Đệ Nhị Luật cũng nhắc lại luật thanh sạch trong Sách Lê Vi: “mọi con vật có chân chẻ làm hai móng và thuộc loài nhai lại thì các người được dùng thịt nó làm thức ăn (Lv 11,3), rồi kê ra một số con vật cụ thể, trong đó có con trâu: ”Đây là những thú vật các người được ăn: bò, cừu, dê, nai, hươu, hoẵng, sơn dương, linh dương, trâu rừng, mang” (Đnl 14,4-5).

Trâu trong Sách Ông Gióp

Sách Ông Gióp là cuốn thứ 22 trong bộ Cựu Ước kể chuyện ông Gióp, trình bày về sự đau khổ ở đời cũng không ra ngoài thánh ý Thiên Chúa. Sách được viết theo lối văn truyện giáo huấn để cảm hoá loài người.

Trong sách ông Gióp có đoạn tả về con trâu nước như sau: “Kìa con trâu nước mà Ta đã dựng nên nó như dựng nên người. Nó ăn cỏ như bò. Hãy xem sức mạnh nó ở nơi lưng, mãnh lực nó ở trong gân hông nó. Nó cong đuôi cứng như gỗ bá hương. Gân đùi nó chằng chịt giống như nan rế. Các xương nó tựa ống đồng. Bốn chân nó như cây sắt.

“Trâu nước quả là tác phẩm tuyệt vời trong các công trình Đức Chúa tạo thành. Nhưng Đấng sáng tạo lại trao grooms cho nó. Núi non cung cấp đồng cỏ tươi cho nó ăn, nơi mọi dã thú nó

đùa ờ đó. Nó đắm mình ở dưới đầm sen, trong lùm lau sậy nơi bưng biển. Nó được lá sen che phủ và cành dương liễu rủ ngành bao bọc. Kìa nước sông tràn lên dữ dội nhưng nó không sợ hãi. Dẫu sông Gio-đan ngập đến miệng nó, nó cũng vững vàng. Ai có thể khống chế được nó? Ai có thể giăng bẫy bắt được trâu nước, rồi xỏ mũi nó được?” (G 40,10-19).

Đó là con trâu nước, còn những con trâu rừng thì sao?

Tất cả thú vật chúng ta gọi là gia súc, trước kia chúng đều sống nơi hoang dã. Con người muốn sử dụng được nó đều phải ra công thuần hoá nó. Trâu rừng cũng vậy, muốn nó phục vụ trong công việc canh tác ruộng rẫy, cũng phải huấn luyện cho nó. Hãy nghe Sách Ông Gióp nói về trâu rừng: “Liệu trâu rừng có muốn phục vụ người, có chịu người nhốt nó qua đêm bên máng cỏ nhà người?” (G 39,9). “Liệu người có đặt được ách vào cổ trâu rừng mà bắt nó kéo cày, và liệu nó có chịu theo người đi cày bừa dưới thung lũng?” (G 39,10).

“Người có thể tin vào sức trâu rừng khoẻ mạnh mà giao cho nó những công việc nặng nề được không?” (G 39, 11). “Người có thể nghĩ rằng trâu rừng sẽ trở lại và đem lúa về sân phơi của người chăng?” (G 39,12).

Trên đây là những câu nói đến trâu trong Sách Ông Gióp, trong các sách thi ca khác của Thánh Kinh, cũng có một số nói đến con trâu, mời quý vị đọc tiếp:





Trâu trong các sách thi ca khác

Chúng ta đã biết, Kinh Thánh có một số sách được viết theo thể văn vần, như Sách Thánh Vịnh, Sách Diễm Ca, Sách Châm Ngôn, Sách Huấn Ca... Sách Thánh Vịnh gồm 150 bài thơ, phần lớn là thi thiên của Thánh vương Đa-vít. Thánh Vịnh 22 là lời than vãn của người lâm nạn cầu xin Chúa thương bênh cứu. Thánh Vịnh này đã mang giọng van nài của ngôn sứ I-sai-a, nên mặc được tính cách siêu vượt. Khi người tội lỗi trung chịu thử thách kêu cầu Chúa giải cứu:

Chúa là sức mạnh con nương,
Cứu mau lạy Chúa xin đừng đứng xa.
Xin cứu mạng khỏi sa lưới kiếm,
Gỡ thân con thoát miệng chó rừng,
Khỏi nanh sư tử hãi hùng,
Phận hèn khốn khổ thoát sừng trâu điên.
(Tv 22,20-22).

Thánh Vịnh 77 là bài học lịch sử của dân Ít-ra-en, sau nhiều năm gian khổ trên đường tiến về Đất Hứa, có những người than trách Chúa. Để cảnh tỉnh họ, ông Asáp đã làm bài Thánh Vịnh này nhắc lại những hình phạt mà cha ông họ đã chứng kiến trên đất Ai-cập. Nào là nước trở thành máu, nào là muỗi mòng, ruồi nhặng, ếch nhái tấn công người, nào cào cào châu chấu phá hoại mùa màng. Các súc vật ngoài đồng cũng bị giết: Lại khiến mưa đá huỷ hoại trâu bò, sét đánh chiên dê. (Tv 77,48)

Thánh Vịnh 92 ca tụng vinh quang Chúa. Ngài đã tiêu diệt những kẻ địch thù và bênh đỡ người công chính: Ngài cho con ngẩng đầu hãnh diện,

Tựa như trâu ngạo nghễ giường sừng. (Tv 92,11)

Còn Sách Châm Ngôn chứa những câu thành ngữ của Dân Chúa, giống như ca dao, tục ngữ của Việt Nam, để truyền lại những kinh nghiệm khôn ngoan trong đời sống. Nói về công việc canh tác lấy lương thực, sách Châm Ngôn cũng ghi nhận công khó của trâu bò: Không có bò bần ăn trống rỗng, Nhờ sức trâu hoa lợi dồi dào. (Cn 14,4).

Cũng nói đến công việc nhà nông, Sách Huấn Ca mô tả người nông phu cả đời vất vả, tối tăm mặt mày với con trâu, con bò, không sao ngóc đầu lên được:

Cầm cày cầm cuốc,
khôn ngoan sao được.
Khi vục roi trâu,
thấy đầu hãnh diện.
Luôn miệng vật riết,
công việc không ngơi.
Trao lời tán gẫu,
hết trâu đến bò. (Hc 38,26-27)

Trâu trong các sách Tiên Tri

Trong bộ Kinh Thánh Cựu Ước có các sách của 17 vị Tiên tri. Chúng ta thường hiểu Tiên tri là người biết tương lai, hậu vận, nói trước những việc sẽ xảy ra. Nhưng Tiên tri trong Kinh Thánh là những người được Chúa chọn để truyền đạt ý muốn của Thiên Chúa cho dân Ngài, họ không những được Chúa cho biết về tương lai mà còn rành cả về quá khứ và hiện tại, để thành người phát ngôn lời truyền dạy của Chúa. Ngày nay ta gọi các Ngài là Ngôn Sứ vì ý nghĩa đó.

Trong số 17 vị Ngôn Sứ được Cựu Ước ghi lại, có bốn vị được gọi là Ngôn Sứ “lớn” vì tác phẩm mang tên các vị có độ dày hơn, còn 13 vị khác thì sách của họ mỏng hơn, nên gọi là Ngôn Sứ “nhỏ”.

I-sai-a là vị Ngôn Sứ “lớn” nhất, sách của ông có tới 66 chương. Chương 34 ông tuyên sấm về việc Chúa xử tội đất Ê-đôm “một hy lễ lớn được dâng kính Đức Chúa tại Bót-ra, chính là cuộc tàn sát lớn tại Ê-đôm: “Cùng với chúng, nào trâu, nào bê, nào bò tốt đều bị hạ.” (Is 34,70).

A-mốt là một Ngôn Sứ “nhỏ”, xuất thân là



một nông dân nên lời lẽ của ông thường đơn sơ mộc mạc, nhưng có nhiều sức mạnh. Việc Ít-ra-en đổi trắng thay đen, biến phúc ra họa, đem lễ phải thành ra cay đắng...được Ngôn Sứ dùng hình ảnh công việc thường ngày nơi thôn quê, như cày bừa làm ví dụ để thức tỉnh dân Chúa: Ngựa có phi được trên đá lởm chởm không? Người ta đem trâu bò đi cày ngoài biển sao? Thế mà các người đã biến lễ phải thành thuốc độc, đổi công lý nên ngải đắng! (Am 6,12).

Còn Ngôn Sứ Giê-rê-mi-a tuy không nói đến đích danh con trâu, nhưng có nói liên quan đến trâu. Ngôn Sứ đã tuyên sấm cho Ai-cập, sẽ bị vua Na-bu-cô-đô-nô-xô từ phương Bắc xâm lăng, bằng một hình ảnh bình dân, cho dân quê hiểu được mà di tản tránh chiến tranh: Ai-cập là con bò tơ xinh đẹp, bị ruồi trâu từ phương bắc đến đậu trên mình. (Gr 46,20).

Trâu trong bài viết

Trong bài viết này chúng tôi viết về “Năm Sửu tìm hiểu chuyện trâu có mẫu Kinh Thánh”. Cái nhan đề dài, cố ý để quý vị đọc lên cho có âm điệu. Thật ra trong Kinh Thánh có rất nhiều lần nói đến con bò, mà rất hiếm khi nói đến con trâu, con vật mà nông dân Việt Nam ta dùng để kéo cày trong công việc làm ruộng. Có lẽ vì lịch sử Kinh Thánh xảy ra ở Đất Thánh là vùng nóng và khô không thích hợp với đời sống của con

trâu, như con trâu ở Việt Nam. Vả lại, ở vùng đất nóng và khô Trung Đông người ta chỉ nuôi bò để làm sức kéo, bò được Kinh Thánh nhắc đến nhiều vì nó còn được dùng làm của lễ toàn thiêu cùng với chiên và dê.

Trong các bản dịch Kinh Thánh sang tiếng Việt, các dịch giả thường dùng danh từ Trâu đi đôi với Bò, nghĩa là cùng loại con vật kéo cày, kéo xe. Cũng vì thế Kinh Thánh đi sát với thực tế, sát với phong tục Việt Nam, nên con trâu đã “đi vào” bản dịch Kinh Thánh cách tự nhiên, như đi về chuồng qua ngõ tre làng xóm.

Cho nên con Trâu trong các bản dịch Kinh Thánh Việt ngữ không hẳn đều thuộc giống trâu nông dân Việt Nam dùng để góp sức cho công việc đồng áng. Chính vì thế mà chúng tôi phải dùng nhiều bản dịch khác nhau, mới có được những “con trâu” trích dẫn ở trên. Mong quý độc giả thông cảm, khi có mở lại bản văn Kinh Thánh Việt ngữ theo trích dẫn mà không thấy tiếng trâu, thì xin vui lòng mở bản Thánh Kinh của một dịch giả khác.

Chúng tôi đã dùng Thánh Kinh Việt ngữ của các dịch giả Trần Đức Huân, Nguyễn Thế Thuấn, Nhóm Phiên dịch Các giờ Kinh Phụng Vụ và Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước của Hội Thánh Tin Lành.

Hoàng Đức Trinh



VUI XUÂN

Mai, Đào nở rộ trên cành,
Cùng muôn chim én dệt thành Mùa Xuân.
Lòng người phấn khởi vui mừng,
Đồng thanh cất tiếng tụng bừng hoan ca.
Mọi người vui sống an hòa,
Ở trong tình mến của Cha nhân lành.
Cùng nhau tích cực đấu tranh,
Loại trừ thù hận, thực hành yêu thương.
Quyết tâm đi đúng con đường,
Giê-su Đức Chúa khai trương trên đời.
Khi Ngài xuống thế làm người,
Chung chia thân phận, cuộc đời phạm nhân.
Ngỗ hầu cứu độ muôn dân,
Là cho tất cả chung phần vinh quang.

CHÚC XUÂN

Xuân về ta chúc cho nhau,
Mọi người vui sống, khổ đau chẳng còn.
Nghĩa tình giữ mãi sắt son,
Chính nhờ biết sống vuông tròn chữ “thương”.
Trở thành như một tấm gương,
Vừa trong, lại sáng con đường thiện chân.
Nhờ luôn chăm chỉ thực hành,
Bao điều thiện hảo tin thành thẳng ngay.
Giúp cho xã hội đổi thay,
Cuộc đời nhân thế đẹp hay mọi đàng.
Vũ hoàn tràn ngập bình an,
Xác hồn người thế đầy tràn thánh ân.
Cuối đời tất cả chung phần,
Vinh quang phúc lộc trong thành thiên cung.

XUÂN YÊU THƯƠNG

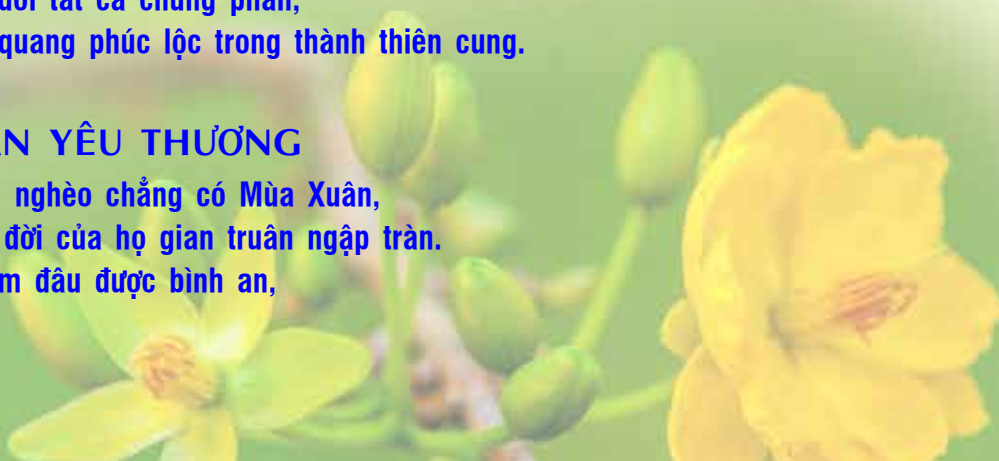
Người nghèo chẳng có Mùa Xuân,
Cuộc đời của họ gian truân ngập tràn.
Trí tâm đâu được bình an,

Dẩy đẩy sầu muộn muôn vàn đắng cay.
Chúng ta nào hãy ra tay,
Chia cơm sẻ áo làm ngay điều lành.
Đây là cách thể thực hành,
Giới răn Bác ái chân thành vị tha.
Điều này làm đẹp ý Cha,
Khi ta biết sống sâu xa nghĩa tình.
Vậy là hai chữ Đệ Huynh,
Trở thành hiện thực bằng tình của Cha.
Ngày đêm vui sống trong nhà,
Bối ta với họ đều là anh em.

HỢP MẶT NGÀY XUÂN

Ngày Xuân hợp mặt gia đình,
Đây là cơ hội cho tình nở hoa.
Nghĩa tình giữa Mẹ và Cha,
Với cùng con cái đậm đà sắc hương.
Nơi đây chẳng có ghen tương,
Cũng không đổ kỵ vẩn vương buồn phiền.
Cùng nhau tiến bước đi lên,
Trên đường chân lý trung kiên làm lành.
Chung vai sát cánh góp phần,
Dựng xây gia thất ngàn lần đẹp xinh.
Chẳng ai còn sống cho mình,
Nhưng cho kẻ khác bằng tình Ba Ngôi.
Mọi người hoàn tất cuộc đời,
Bước vào cõi sống muôn đời vinh quang.

Hai Tê Miệt Vườn



TẾT Chuyện Gã Siêu 57

Bây giờ là buổi chiều cuối năm, nắng vàng rơi rụng, làm cho những ý nghĩ xám xịt cứ lảng đãng trong đầu óc gã, khiến cho gã phải thờ dài thườn thượt như người xưa :

- Ôi nhân sinh là thế ấy, Như bóng đèn, như mây nổi, như gió thổi, như chiêm bao. Thời gian thấm thoát tựa thoi đưa, tựa ngựa hồng qua khung cửa. Một khi đã chấp cánh bay đi thì chẳng bao giờ trở lại. Nó giống như dòng sông, làm sao có thể chảy ngược về nguồn. Nó cũng lững lờ trôi, chẳng cần chờ ai mà chẳng cần ai chờ nó :

**- Xoay vắn ngày tháng thoáng qua
Năm kia nào có đợi ta bao giờ.**

Chính trong những ý nghĩ xám xịt ấy, mà gã lan man, tản mạn nghĩ về cái tết.

Vậy tết là gì ?

Trước câu hỏi này, gã phải vác tự điển ra tra cứu, vì sự hiểu biết của gã về vấn đề này rất là “lơ tơ lơ mơ”.

Theo “Việt Nam từ điển” của Lê Văn Đức, thì tết là ba ngày đầu năm âm lịch. Đồng thời nó còn chỉ khoảng cách thời gian trước và sau ba ngày này.

Thí dụ như khi tôi nói chợ tết, thì phải hiểu chợ được nhóm trước tết, chứ sau tết thì chỉ còn là chợ bán những đồ ế, của thừa mà chớ... Điều rắc rối là về ngày. Khi ta bảo hai mươi chín tết phải hiểu là trước. Trái lại, khi ta nói những

ngày còn ở trong... mừng, như mừng bảy, mừng tám, mừng mười, thì tất ráo cả đều là sau tết. Ngoài ra, tết còn chỉ những ngày lễ lớn trong năm, như tết trung thu... Hay chỉ hành động xách đồ vật đi biếu nhân ngày tết :

**- Mừng một tết cha,
Mừng hai tết chú
Mừng ba tết thầy.**

Trong khi đó, theo : “Thành ngữ, điển tích, danh nhân từ điển”, của Trịnh Văn Thanh, thì thời gian ăn tết co dãn như cao su và thường được kéo dài ra nhiều hơn. Đó là tám ngày đầu năm. Ngày xưa các cụ cho mỗi ngày thuộc một giống khác nhau. Mừng một thuộc gà, mừng hai thuộc chó, mừng ba thuộc heo, mừng bốn thuộc dê, mừng năm thuộc trâu, mừng sáu thuộc ngựa, mừng bảy thuộc người và mừng tám thuộc thóc. Vì thế, vào dịp tết người ta thường nghỉ sáu ngày, đến ngày mừng bảy thuộc người, được kêu là khai hạ, mới bắt đầu làm việc. Chẳng hạn như gã, sống bằng nghề cạo giấy, thì ngày mừng bảy thể nào cũng phải bắn một điếu thuốc lào, thả hồn theo khói, rồi tay cầm bút nguệch ngoạc vài dòng, gọi là “khai bút” lấy hên cho năm mới.

Riêng quý vị thất nghiệp, ưa ngáp vặt, ngồi chơi xơi nước, thì còn nghỉ mát chỉ hơn nữa :

**- Tháng giêng là tháng ăn chơi,
Tháng hai trồng đậu,
Tháng ba trồng cà.**

Gã biết một nhóm bè bạn, gồm đúng mười hai tên, được gọi là “thập nhị sứ quân”. Họ nhậu xoay vòng, cứ ngày mừng bảy âm lịch mỗi tháng là đến “lai rai” tại nhà một tên, thành thử suốt năm họ đều...ăn tết cả.

Xong chuyện thứ nhất, bước tới chuyện thứ hai. Vậy trong cả và thiên hạ, người ta ăn tết ra làm sao ?

Mỗi lần nghĩ về cái tết, dân khổ rách áo ôm như gã thường thở dài ngao ngán, như người xưa đã diễn tả :





- Tết đến, Ông vải thì mừng, con cháu thì lo. Đúng thế, ông vải thì mừng bởi vì được tưởng nhớ, được cúng vái và nhất là được hưởng... hương khói.

Trong khi đó, con cháu thì lo bởi vì phải sắm sửa trăm thức bà giảng. Còn hôm nay, gã có thể đổi lại câu nói trên một tí xiu

- Tết đến, Con nít thì mừng, Người lớn thì lo''. Thực vậy, con nít thì mừng bởi vì sẽ được nghỉ học, sẽ được tiền lì xì, sẽ được mặc quần áo mới, sẽ được ăn thịt và còn nhiều cái khác ''sẽ được'' khác nữa...

Trong khi đó, người lớn thì lo, lo đến toát cả mồ hôi hột, bởi vì trăm dâu đỏ đầu tằm, bao nhiêu chi phí đều cậy nhờ vào ''cái hào bao'' đang độ rỗng tuếch...

Trước tết thật lâu, thằng bạn gã đã hối bà xã mua hoặc may cho quý vị con nít, mỗi nhóc từ một bộ quần áo mới. Vì lúc bấy giờ vải còn rẻ và tiền công chưa mắc. Hay âm thầm sắm những bộ đồ ''sida'' đem về giặt ủi y như mới, rồi cất kỹ đến tết mới phô ra cho chúng.

Ngày ba mươi tết, bà xã hẳn cứ thấp thỏm muốn đi chợ thật sớm, thế là hẳn bèn phải vất óc tìm đủ một ngàn lẻ một lý do để cản chân bà ta lại, khiến bà ta đi chợ muộn hơn thường lệ, bởi vì từ giờ ''ngọ'' tức là vào khoảng giữa trưa, thịt thà, đường mứt và hoa kiểng đều rẻ... chỉ tội nó hơi kém tươi, hơi kém ngon một chút mà thôi. Nhưng nào có can chi, bởi vì hẳn lý luận :

- Cửa không ngon, Nhà nhiều con cũng hết.
- Phải giả bộ đủng đỉnh cho qua ba ngày

tết để lấy vải thưa che mắt thiên hạ, khỏi nhìn thấy cái rách nát te tua của mình. Hẳn cũng giống như một cô gái được ông thầy bói sờ mu rùa, gieo quẻ mà phán :

- Số cô chẳng giàu thì nghèo

Ba mươi tết có thịt heo trong nhà''. Miễn là có hoa kiểng, có bánh mứt, có thịt thà cá mủ để ''lên mặt với đời'' còn phẩm chất của chúng ra sao thì thôi, kệ bà chúng. Méo mó có hơn không. Thối đời vốn thường vậy kia mờ :

- Chí cha chí chất khua giày dép

Đen thui đen thui cũng lượt là.

Tính toán chi li như vậy, hẳn gã sẽ phải phong hẳn lên hàng ''trùm sò'' mất thôi. Nhưng đành chịu vậy. Cái khó bó cái khôn, biết nói sao bi giờ. Ngoài những mua sắm cần thiết cho cái mặc, cái ăn, cái uống... cả năm đầu tắt một tối, thì cũng phải phong lưu ít ra trong ba ngày tết cho bề thế.

Rồi sau đó, lại cúi gầm mặt xuống, tiếp tục kéo cày trả nợ cho cuộc đời mà vẫn cảm thấy hả lòng hả dạ, mát ruột mát gan. Phải, ngoài những chi phí kể trên, là xếp trong gia đình, hẳn còn phải dành cả một ngân khoản, cả một số tiền... khờ khớ, để lì xì. Ngày xưa hẳn vui mừng vì được lì xì bao nhiêu thì bây giờ hẳn lại xót ruột, nhót gan và ỉu xiu bấy nhiêu vì phải lì xì. Lì xì cho con nít còn đỡ một chút. Nhưng con nít thời nay khôn hơn con nít thời xưa

Qua mặt nó bằng đồng tiền ''mới mà nhỏ'' là không xong, thế nào nó cũng đòi cho được đồng tiền to, có cũ một tí cũng chẳng nhằm nhò gì. Phiền nhất và đau nhất là phải lì xì cho những cặp vợ chồng ''đỏ'' đi tết mới. Đây cũng là dịp để họ ''bù lỗ'' cho đám cưới.

Theo phong tục quê già, đồ lễ thường là một cặp rượu, một cặp bánh chưng, một ký đường... hay thế nào thì tùy hỉ, không cần thiết lắm. Đồ lễ chỉ có tính cách nghi thức tượng trưng và trình diễn, vì sau đó anh chị được lấy lại và đem sang nhà khác, miễn sao bày biện cho đẹp mắt và để coi. Riêng phần khổ chủ, phải mở hào bao lì xì. ''Bèo'' quá thì không được, bởi vì đây sự góp vốn đầu đời cho anh chị mới làm ăn. Nhưng ''khờ khớ'' một chút thì không đáng đáng nổi. Thử hỏi, dịp

tết mà có chừng hai mươi cặp đến tết mới, nhận họ nhận hàng, thì quá là nguy tai, và... vô nợ !

Gã là kẻ có khiêu ăn, mà chẳng có khiêu nói, bởi vì tinh thần ăn uống được Chúa ban cho ngay từ lúc lọt lòng mẹ. Do đó, những lời chúc hay những câu “đáp lễ”, gã thường phải nhẩm trước trong bụng. Nhớ lại hồi còn bé, sáng mồng một tết thật là vui. Thầy mẹ gã ở nhà để nhận đồ lễ, còn anh em gã phải hôn hờ vác đồ lễ đi tết ông chú bà bác, những người ở... vai trên.

Trước khi đi, mẹ gã thường gài cho một lời chúc, bắt phải học thuộc lòng như sau :

- Năm hết tết đến, thầy mẹ chúng cháu cho chúng cháu đến tết hai bác, cầu chúc hai bác trong năm mới được... vân vân và vân vân...

Lớn lên, gã thường phải “vắt chân lên trán” để phê ra những lời chúc thật dí dỏm, vừa để cười thầm một chút vừa để chọc ghẹo thiên hạ cho vui cửa vui nhà.

Thí dụ năm Canh Mùi, cầm tinh con dê, gã bèn mở miệng :

- Trước thêm năm mới, xin chúc chị năm con dê... nhiều may mắn. Hay :

-Xuân về, chúc anh năm con... dê nhiều... may mắn.

Chúc như vậy, thì cứ liệu hồn đấy, không chừng sẽ được ăn đòn hội chợ đến phù cả mả ra. Tuy nhiên, có những câu chúc mà ngày nay xét ra không còn hợp thời nữa.

Thí dụ :

- Chúc cho anh chị mới, đầu năm sinh con trai, cuối năm sinh con gái... hay để “tốt hành” theo kiểu cá cặp, sinh đôi, sinh ba... Chúc như vậy là đi ngược lại với đường lối và chủ trương của nhà nước, vì nhan nhản ngoài đường phố thấy những tấm bích chương với khẩu hiệu :

- Vợ chồng son hai con là đủ.

- Dù gái hay trai, Hai con là đủ.

Hơn nữa, nếu nhiều quá thì vợ chồng trẻ cũng khó mà khan nổi giữa thời buổi gạo châu củi quế này. Dịp tết, ai cũng mong được nhiều may mắn. Người ta kiêng cử đủ thứ để tránh cái xui cái xẻo. Người ta lên chùa hái lộc để rước vận may. Người ta đi xem bói, chắm lá số tử vi để biết được thêm một tí tạo về hậu vận.

Bởi vì, như dân Thổ Nhĩ Kỳ đã bảo :

- Tương lai giống như người đàn bà mang thai, chẳng hiểu bà ta sẽ đẻ ra con trai hay con gái. Câu danh ngôn này, hôm nay xem ra đã “xưa rồi Diễm ơi”, bởi vì nhờ siêu âm người ta biết rằng bà xã sẽ sinh con trai hay con gái từ lúc bào thai còn bé tẹo tèo tèo. Nhưng tương lai hậu vận thì vẫn còn mù tịt. Gã sẽ treo giải thưởng, còn đắt giá hơn giải Nobel, cho ai sáng chế ra chiếc máy dò tìm và xác định được tương lai hậu vận.

Bây giờ thì gã đành phải mượn lời của Tú Mỡ mà long trọng cầu chúc :

- Lẳng lặng mà nghe nó chúc nhau

Chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu

Phen này ông quyết đi buôn cối

Thiên hạ bao nhiêu đĩa giã trâu.

- Lẳng lặng mà nghe nó chúc nhau

Đứa thì mua chúc đứa mua quan

Phen này thì ông quyết đi buôn lọng

Vừa chửi vừa rao cũng đắt hàng

Còn rất nhiều chuyện để nói về ngày tết, nhưng cứ lông bông, nói dông nói dài, thì sợ bị thiên hạ kê ngay tử đứng vào miệng :

- Biết rồi, khổ lắm, nói mãi.

Vì thế, gã xin trở lại với những ý nghĩ xám xịt lúc ban đầu.

Nếu trong chuyện Kiều, Nguyễn Du đã bảo :

- Chữ tài liền với chữ tai một vần

Cùng theo thể thức ấy, gã liền phê :

- Chữ tết liền với chữ chết một vần

Một ông thi sĩ nào đó đã viết :



- Yêu là chết trong lòng một tí.
- Còn gã, gã cũng có thể phệu :
- Tết là chết trong đời một tí.

Đúng thế, trong dịp tết này rất nhiều người sẽ chết. Phải, họ chết vì rượu bởi vì họ uống tới tình trạng say xỉn, ngất xỉu. Rất may cái chết này chỉ là một cái chết tạm thời, bởi vì người ta sẽ tỉnh lại sau cơn say.

Có những chàng trai và cô gái sẽ chết vì đua xe, vì đụng xe hay vì lạng lách trên đường phố. Rất may cái chết này chỉ dành cho một số ít, đó là những cô chiêu cậu ấm, ăn no dùng mỡ... mà đứt bóng ! Nhưng quan trọng hơn vẫn là cái chết chung cho mọi người ở mọi nơi và trong mọi lúc. Thực vậy, một năm mới sắp tới, cũng có nghĩa là một năm cũ sắp qua đi trong dòng chảy cuộc đời.

Cây nến hồng cuộc sống sẽ ngắn lại một chút, bởi vì mỗi cái tết là một bước tiến gần đến cái chết, để rồi một lúc nào đó, cây nến hồng ấy sẽ phụt tắt. Tết là chết trong đời một tí.

Mỗi ngày nào, gã còn trẻ trung, khỏe mạnh và yêu đời, thế mà hôm nay đã phải cõng trên vai một tí tuổi. Tết đến, gã sẽ già hơn một chút. Với tí tuổi mang nặng, gã cảm thấy lưng oằn xuống, thân xác giở quẻ với những chứng bệnh mà gã không ngờ trước. Cuối cùng, thuyền đời sẽ cập bến, nhưng bến đực hay bến trong ? Điều đó lệ thuộc vào cuộc sống hiện tại của gã. Lúc này gã đã nghĩ trước một điều ước, để trong đêm giao thừa, lỡ có một bà tiên, hay một cô tiên thì càng tốt, quá bộ đến vỗ vai và bảo :

-Hãy ước một điều.

Hắn gã sẽ trả lời liền tù tì như sau :

- Xin cho gã được làm con nít mãi mãi.

Hồi còn bé, gã chỉ mong ước được làm người lớn, để khỏi phải đi học, khỏi phải bị mắng, khỏi phải bị khua dậy đi lễ... mặc sức la hét om sòm cũng như ngủ nướng và tết đến lại còn “sẽ được” nhiều thứ.

Gã thường hay hỏi ông ngoại :

- Làm thế nào cho tuổi mới nó vào ?

Ông ngoại xoa đầu gã, rồi mỉm cười và nói :

- Đêm giao thừa hãy chống mộng lên

Thằng bé mê ngủ quên cả chống mộng, thế mà tuổi vẫn vào ào ào và xác vẫn lớn.

Bây giờ gã mới thấy :



- Mơ làm người lớn quả là điều dại dột, bởi vì người lớn phải nghĩ nhiều, phải lo nhiều, phải làm nhiều và nhất là... chóng về chiều trời.

Viết tới đây, gã bỗng nghe thấy tiếng hát của Hồng Nhung với chiếc răng khểnh vọng lên từ chiếc “cát xét” của quán nước bên nhà hàng xóm được vắn hết cỡ thợ mộc điếc cả lỗ nhĩ và rớt cả con ráy :

- Em không muốn làm người lớn đâu anh,Ư hứ....ứ hứ...

Gã Siêu

Chuyện Gã Siêu 59: CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU

Tựa đề của câu chuyện phiếm hôm nay có lẽ đã làm cho bàn dân thiên hạ hơi bị ngạc nhiên, bởi Chuyện Gã Siêu 59

Tựa đề của câu chuyện phiếm hôm nay có lẽ đã làm cho bàn dân thiên hạ hơi bị ngạc nhiên, bởi vì từ ngàn xưa và cho đến ngày hôm nay, con trâu vốn dĩ đã là một người bạn chân thành của nông dân Việt Nam, cũng như vốn dĩ đã là biểu tượng của một kiếp sống lầm than và cực nhọc.

Nơi con trâu, ta chẳng tìm thấy được một chút gì thơ mộng, một chút gì để nhớ và để thương, hay một tí ti nào dính dáng tới tình yêu. Tuy nhiên, cứ từ từ thì cháo nó mới nhừ, cứ nhẩn nha suy gẫm, cứ âm thầm nhai đi nhai lại, thì sẽ nghiệm ra rằng con trâu thật là dễ thương và cũng có được một chút gì đó gắn liền với tình yêu.

Tương truyền rằng: Ngưu Lang là anh chàng chăn trâu cho Nhà Trời, còn Chức Nữ là cháu

của Ngọc Hoàng Thượng Đế, vốn làm nghề dệt cửi. Cả hai gặp nhau, thương nhau và kết thành duyên vợ chồng. Thế nhưng, vì quá đắm đuối yêu thương, nên cả hai đã bỏ bê công việc bổn phận của mình, khiến cho Ngọc Hoàng Thượng Đế nổi giận đùng đùng.

Cuối cùng, Ngọc Hoàng Thượng Đế đành phải trừng phạt bằng cách bắt cả hai phải xa lìa nhau. Mỗi năm chỉ được gặp nhau một lần vào đêm mồng bảy tháng bảy âm lịch, được gọi là đêm thất tịch.

Đêm hôm ấy, bảy quạ cắn đuôi nhau làm thành một chiếc cầu bắc ngang dải Ngân Hà cho vợ chồng Ngưu Lang Chức Nữ sum họp. Gặp nhau, vợ chồng mừng mừng tủi tủi, kể lể cho nhau nghe những tâm sự buồn vui. Vừa kể mà những giọt nước mắt cứ lăn tăn rơi, khiến cho đêm đó có mưa dầm, được gọi là mưa ngâu. Riêng loài quạ thường rụng lông đầu vào tháng bảy là do việc cùng nhau kết thành chiếc cầu cho vợ chồng Ngưu Lang Chức Nữ đi mà gặp nhau. Cũng vì thế mà trong thiên hạ mới lưu truyền bài hát:

**- Giọt mưa, mưa ngâu, mưa ngâu,
Búp non trên cành thành lá biếc.
Giọt mưa, mưa ngâu, mưa ngâu,
Tròn xoe chiếc ô trên đầu.
Ngày xưa đôi ta bên nhau,
Chiếc ô xoe tròn thành bóng lá.
Mong sao mưa thật lâu,
Để cho đôi lứa bên nhau....**

**... Và cơn mưa, mưa rồi sẽ tan đi trên trời
đầy nắng gió,**

Giọt mưa ngâu hay là nước mắt ai nhớ nhau.

Chuyện tình yêu như là những cơn mưa trong đời đầy nắng gió.

Để trên mi ai bây giờ ướt đầm mưa. Chuyện tình trên đẹp như một giấc mơ và một trong hai nhân vật chính là Ngưu Lang, rất thân quen với loài trâu, bởi vì anh ta thường xuyên chăn trâu cho Nhà Trời.

Tuy nhiên trong thực tế, gã xin ghi nhận hai quan niệm của xã hội bình dân Việt Nam ngày xưa về tình yêu và hôn nhân có liên quan tới con trâu.

Quan niệm thứ nhất đó là: “Trâu ta ăn cỏ



đồng ta”, hay “Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy”. Cả hai câu này đều mang một ý nghĩa na ná giống nhau, đó là quyền lợi của ai thì người nấy hưởng, lãnh địa của ai thì người nấy khai thác, nhà mình mình ở, cơm mình mình ăn, việc mình mình làm...

Tuy nhiên, trong phạm vi tình yêu và hôn nhân, thì xem ra hai câu này lại muốn nêu cao lập trường bảo vệ hàng nội địa, nghĩa là trai làng nào thì lấy gái làng nấy.

Như chúng ta đã biết: Do ảnh hưởng của nền luân lý Khổng Mạnh, các cụ ta ngày xưa vốn chủ trương “nam nữ thọ thọ bất thân”. Phải có sự “nam nữ hữu biệt” thì mới tránh được những trò “trên bệc trong dậu”, hay “ăn cơm trước kẻng”, một hiện tượng vốn thường xảy ra như cơm bữa trong giới trẻ ngày nay.

Tuy nhiên, theo Toan Ánh trong “Phong tục Việt Nam”, thì việc nam nữ “hữu biệt” hay “bất thân” như thế chỉ có ở những gia đình trưởng giả, còn trong giới bình dân, thì không đến nỗi quá khắt khe, bởi vì phong tục cũng như sinh hoạt hằng ngày đã tạo nên nhiều dịp để họ có thể gặp nhau. Nào những lúc công việc đồng áng cùng làm, rồi những lúc nghỉ ngơi trên bờ đê, nơi sân đình, hay dưới dậu tre... họ tha hồ gặp gỡ và tiếp xúc với nhau. Rồi trong những cuộc tiếp xúc này, họ đã thổ lộ tâm tình với nhau. Bao nhiêu câu ca dao đã nhắc lại những cuộc trò chuyện của họ. Họ ướm thử lòng nhau, họ nhắc lại cái cảnh còn đơn chiếc của mỗi người:

**- Cô kia má đỏ hồng hồng,
Cô chưa lấy chồng, cô đợi chờ ai?**

**Buồng không lần lửa hôm mai,
Đầu xanh mấy lúc da môi tóc sương.**

Trong lúc tình yêu được liên tục phát triển để rồi tiến tới việc trầu cau cưới hỏi, thì rất có thể vì tình trạng trai thiếu gái thừa và cũng có thể vì tự ái dân tộc nổi lên bưng bưng mà người ta đưa ra chủ trương: “Trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy”.

Đọc lại lịch sử gần nhận thấy ngày xưa trước sự tấn công của người Pháp, các vua triều Nguyễn đã tích cực áp dụng chính sách bế quan tỏa cảng, sống đơn độc một mình, không thêm giao thiệp với nước ngoài.

Còn ngày nay, để cứu vớt nền kinh tế vốn èo ọt của mình, nhà nước có một thời đã phải áp dụng chủ trương bảo vệ hàng nội địa, bằng cách đánh thuế thật nặng những mặt hàng nhập khẩu, để người dân quay trở về với những mặt hàng được sản xuất ở trong nước. Và người ta đã đưa ra khẩu hiệu:

- Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam Phải chăng chủ trương “trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy” cũng có phần nào hao hao giống với chính sách bế môn tỏa cảng và bảo vệ hàng nội địa?

Để thực thi chủ trương này, thì ngoài việc giai làng nào lấy gái làng nấy, người ta còn cấm vận không cho giai làng khác xố rớ đến gái làng mình. Rất nhiều lần gần đây được chứng kiến cái cảnh anh giai xóm trên bị bọn giai xóm dưới xúm lại đánh hội đồng cho một trận tới bời hoa lá, đến phun cả máu đầu, chỉ vì anh giai xóm trên đã dám cả gan lẹo tẹo cô nàng xóm dưới.

Ngày nay, tình trạng này đã giảm đi rất nhiều, chỉ còn lác đác xảy ra tại một vài thôn làng thuộc vùng sâu vùng xa mà thôi. Bởi vì cánh cửa toàn cầu hóa đã mở rộng và Việt Nam ta đã anh dũng bước vào. Tình yêu cũng ăn theo, không còn đóng chốt hay bám trụ trong một làng, một ấp, mà đã trở thành “tình yêu không biên giới”, “tình yêu xuyên lục địa”.

Biết bao nhiêu anh chàng Việt kiều từ Mỹ, từ Đan Mạch... đã trở về Việt Nam để cưới lấy một cô vợ. Biết bao nhiêu chú ba Tàu, biết bao nhiêu bác sâm

Cao ly, đủ mặt già trẻ lớn bé, đã đến phần đất nghèo túng này để chọn lựa, ngã giá và mua lấy cái vợ. Đám trai làng nghèo túng chỉ còn biết tiếc xót, nuột nước bọt mà “đứng ngẩn trông vời áo tiểu thư”.

Quan niệm thứ hai, đó là: “Trâu tìm cọc, chứ cọc không tìm trâu”. Theo nghĩa thông thường, câu này ám chỉ rằng: muốn được việc cho mình, thì chính mình phải đến cầu người, chứ không phải đợi người đến cầu mình. Còn trong lãnh vực tình yêu và hôn nhân, câu này nói đến việc muốn thành vợ chồng với nhau, thì anh con giai phải lên tiếng trước, phải tỏ tình trước. Còn cô con gái cần phải giữ danh giá, cho dù “lòng trong như đã”, nhưng “mặt ngoài còn e”, và cũng cần phải tỏ ra dè dặt một chút để mần duyên, theo kiểu Vũ Trọng Phụng:

- Em chả... Em chả...

Nguyên tắc là như vậy, còn trong thực tế, không phải chỉ anh con giai mới kén vợ, mà cả chị con gái cũng vẫn cứ kén chồng. Theo Toan Ánh, ngày xưa anh con giai khi kén vợ, thì thường chọn người đạo đức và nết na, bởi vì:

- Cái nết đánh chết cái đẹp

Chứ không như ngày nay:

- Cái đẹp đè bẹp cái nết.

Thế nhưng, cùng đi với cái nết và cái đức, nếu cô nàng lại có thêm tí cái nhan sắc kiều diễm, thì lại càng tuyệt vời hơn nữa, như câu da dao “mười thương” đã diễn tả:

**- Một thương tóc để đuôi gà,
Hai thương ăn nói mặn mà có duyên.
Ba thương má lúm đồng tiền,**



**Bồn thương rằng lánh hạt huyền kém thua.
Năm thương cổ yếm đeo bùa,
Sáu thương nón thượng quai tua dịu dàng.
Bảy thương ở nét khôn ngoan,
Tám thương ăn nói lại càng thêm xinh.
Chín thương em ở một mình,
Mười thương con mắt hữu tình với ai.**

Anh con giai yêu chị con gái vì nét na và vì nhan sắc, trong khi đó chị con gái lại yêu anh con giai vì tài ba hơn người:

**- Lấy chồng cho đáng tầm chồng,
Bổ công trang điểm má hồng môi son.**

Và như vậy cả hai bên, nam cũng như nữ, vừa là trâu mà cũng vừa là cộc. Muốn cho tình yêu và hôn nhân của mình được tiến triển một cách mau chóng, thì mình phải mang lấy thân phận của trâu, cố gắng mà đi tìm cộc.

Vì thế, nhiều anh chàng từ phương bắc đến phương nam, từ phương đông đến phương tây, đã chịu khó lặn lội tới Việt Nam để tìm lại chiếc xương sườn cụt của mình.

Và thỉnh thoảng cũng có những cô nàng từ Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan... trở lại chốn quê hương, tìm lấy cho mình một anh chồng rất dòng da vàng mũi tẹt, chính gốc “An Nam Mít” một trăm phần trăm

Còn nếu cứ ngồi chờ cho tình yêu như trái sung chín và rụng xuống, thì có lẽ phải đợi đến tết... Công Gô, thì may ra mới gặp được một trái!!! Tuy nhiên, trong việc kén chọn, thì cũng chỉ nên một vừa hai phải, bởi vì trên trần gian này làm gì có mẫu người yêu lý tưởng, thỏa mãn mọi nhu

cầu và đáp ứng mọi tiêu chuẩn mà mình đưa ra.

Có lần gã đã kể câu chuyện về một ông già cô đơn và hôm nay xin được nhắc lại cùng bạn dân thiên hạ: Ngày kia, bạn dân thiên hạ xúm lại hỏi một ông già:

- Tại sao lại không lập gia đình?

Ông ta bèn kể về cuộc đời ba chìm bảy nổi chín cái lênh đênh của mình:

- Tôi đã dành trọn thời gian của tuổi thanh xuân để tìm kiếm một người đồn bà hoàn hảo. Tại Cairô, thủ đô nước Ai Cập, tôi đã gặp một người đồn bà vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, nhưng rất tiếc người đồn bà này chẳng có được một chút dịu hiền, nàng hung dữ như con cọp cái. Tôi đành bỏ Cairô mà tìm đến Bagdah, thủ đô nước Irak, với hy vọng tìm ra người đồn bà lý tưởng của lòng mình. Tại đây, tôi đã gặp một người đồn bà đúng như lòng mong ước. Nàng vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, vừa quảng đại lại vừa dịu hiền. Chỉ kẹt một nỗi, đó là hai đứa chúng tôi chẳng bao giờ nhất trí được với nhau về bất cứ chuyện gì. Hể ngồi tâm sự với nhau là bắt đầu cãi vã, ông nói gà bà nói vịt, trống đánh xuôi kèn thổi ngược. Vì thế, tôi đành phải chào thua.

Và như vậy, hết người đồn bà nọ tới người đồn bà kia. Kể được điều này, người mất điều khác. Tôi như kẻ đốt đuốc đi tìm người yêu lý tưởng, mà dường như chẳng bao giờ thấy. Thế rồi một hôm tôi gặp được nàng, người đồn bà của mơ ước. Nàng đã kết hợp được tất cả những đức tính mà tôi thầm vẽ ra trong đầu óc. Vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, vừa quảng đại lại vừa dịu hiền, vừa tế nhị lại vừa ăn ý với tôi ngay cả trong những điều nhỏ mọn nhất. Nhưng cuối cùng, tôi vẫn cứ phải gân cổ lên mà ca solo, cam chịu cảnh chán đơn gối chiếc suốt đời. Các bạn có biết tại sao không? Trong lúc mọi người suy nghĩ, ông già cô đơn đáng thương khẽ kéo một hơi thuốc lá, rồi kể tiếp:

- Sở dĩ như vậy là vì người đồn bà ấy cũng đang đi tìm một người đồn ông lý tưởng. Và thật chẳng may cho tôi, bởi vì dưới mắt nàng, tôi chỉ là một thằng đồn ông tồi với biết bao nhiêu thói hư tật xấu.

Rồi ông già cô đơn đã khuyên nhủ cánh trẻ với một cung giọng hơi bị cay cú :

- Đi tìm một một người tình hoàn hảo chỉ là

một việc làm hảo huyền và vô ích, bởi vì người tình hoàn hảo ấy chỉ có trong mơ mà thôi. Nhân vô thập toàn. Đã mang lấy kiếp con người, ai mà chẳng có những sai lỗi và khuyết điểm.

Thành thử người đời mới nói:

- Trâu già kén cỏ bờ ao,

Anh kia không vợ, đời nào có con.

Bờ ao là nơi đất tốt, lại thường ẩm ướt, nên cỏ mọc ở đó luôn xanh tốt. Đây là loại cỏ ngon, người ta dành cho trâu bò đang độ sanh đẻ hay đang ra sức kéo cày. Còn loại trâu già đã bất lực rồi, gập cỏ gì thì người ta cho ăn cỏ ấy, làm sao mà dám kén chọn cỏ bờ ao cho mình. Và như vậy, câu này muốn nói lên rằng: thiếu tài năng mà lại cứ đòi hưởng sung sướng. Thân phận thấp hèn mà lại cứ đòi làm cao, Cũng như chẳng chịu lấy vợ, mà lại cứ đòi có con, thì làm sao mà được. Còn trong lãnh vực tình yêu, anh con giai chẳng ngon lành gì mà cứ nằng nặc đòi cưới cho được một cô vợ vừa đẹp lại vừa hiền, vừa khôn lại vừa ngoan, thì e rằng hơi bị khó lắm đấy. Cũng như chị con gái, kén đi kén lại, chọn tới chọn lui...kén miết và chọn hoài mà cũng chẳng tìm được một tấm chồng, để rồi khi tuổi đời “bóng ngả về tây”, bèn phải lấy vội lấy vàng:

- Còn duyên kén cá, chọn canh,

Hết duyên rốc đực, cua kền cũng vợ.

- Còn duyên kén những giai tở,

Hết duyên ông lão cũng vợ làm chồng

Bằng không thì cứ việc đếm những bước chân âm thầm, mà đi vào chốn cô đơn:

- Đi đâu mà chẳng lấy chồng,

Người ta lấy hết, chổng mông mà gào.

Gào rằng: Đất hời trời ơi!

Sao không thí bỏ cho tôi chút chồng?

Ông trời ngoảnh lại mà trông:

Mây hay kén lắm, ông không cho mây

Để kết thúc, gã xin phác họa niềm hạnh phúc của một gia đình nông dân ngày xưa:

- Trên đồng cạn, dưới đồng sâu

Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa.

Suy đi nghĩ lại về câu ca dao này, gã thấy hạnh phúc sao mà quá đơn sơ trong tầm tay của mọi người. Thực vậy, cho dù cuộc sống của đôi vợ chồng này có chất đầy những vất vả với những công việc

đồng áng đầy cực nhọc, thế nhưng hạnh phúc của họ vẫn tràn đầy, bởi vì họ luôn sống trong tình yêu. Tình yêu là như một chất xúc tác, biến khổ đau thành niềm vui, làm cho gánh nặng cuộc đời trở thành nhẹ nhàng và êm ái.

Trong năm Ky Sửu cầm tinh con trâu, chắc chắn sẽ còn nhiều khó khăn và thử thách, nhưng với tình yêu thì hạnh phúc sẽ mỉm cười với mỗi người chúng ta.

Gã Siêu

LÍ LẮC

MÙA XUÂN

Xuân tô thêm chút

son môi

Để cho mọng đỏ đôi

môi căng tròn

Xuân thoa

thêm chút phấn hồng

Gọi là làm dáng cho nông nàn xuân

Xuân mà mượt mái tóc huyền

Cài hoa gìn giữ nét duyên ngọc ngà

Xuân mặc áo trắng ước mơ

Gót hài lí lắc cho ngơ ngẩn đời

Xuân mơ mộng nét tuyệt vời

Làm sao không đắm say lời tình xuân

LÌ XÌ MÙA XUÂN

Lì xì em một nụ hôn

Để tình xuân mãi đượm nồng men yêu

Lì xì em tiếng ngọt ngào

Để xuân rộn rã ca dao tỏ tình

Lì xì em trọn con tim

Để niềm thương nhớ mông mênh cuộc đời

Lì xì em cả đất trời

Để say hạnh phúc tuyệt vời tình xuân

Lì xì em sự ân cần

Sướng khổ, vui buồn, ngày tháng có nhau

Thúy chung tình trước nghĩa sau

Tình xuân vẫn trọn thương yêu nông nàn

Trầm Thiên Thu



Vatican tái khẳng định câu chuyện Đức Mẹ hiện ra ở Amsterdam không có nguồn gốc siêu nhiên

Giao phận Haarlem-Amsterdam của Hà Lan đã khẳng định phán quyết bác bỏ của Vatican đối với các vụ được cho là Đức Mẹ hiện ra vào giữa thế kỷ 20 ở Amsterdam. Những lần hiện ra này đã hình thành nên phong trào tôn sùng Đức Mẹ dưới danh hiệu “Mẹ Của Mọi Dân Nước”. Phong trào này đã lan rộng ra ngoài biên giới của Hà Lan.

Theo Đức Cha Jan Hendriks, Giám Mục bản quyền của Giáo phận Haarlem-Amsterdam, Đức Mẹ có thể được tôn kính với danh hiệu “Mẹ Của Mọi Dân Nước”, nhưng điều này không nên được trình bày như một sự công nhận các cuộc hiện ra và các thông điệp liên quan đến các cuộc hiện ra này. Ngài bày tỏ quan điểm trên trong một tuyên bố hôm 30 tháng 12.

Bà Ida Peerdeman, sinh năm 1905 và qua đời năm 1996, tuyên bố vào đầu thập niên 1970 rằng Đức Maria đã hiện ra với bà nhiều lần và đưa ra các thông điệp từ năm 1945 đến năm 1959. Bà cũng tuyên bố rằng Đức Maria đã yêu cầu bà viết thư cho Đức Giáo Hoàng và yêu cầu ngài ban hành tín điều Đức Mẹ là “Đấng Đồng Công Cứu Chuộc, Đấng Trung Gian, và Đấng Biện Hộ”.



Trước những biến cố cho rằng đã thấy những thị kiến riêng, Giáo Hội luôn có những cuộc điều tra để có thể kết luận là “constat de supernaturalitate” - tính chất siêu nhiên được chứng thực hay “non constat de supernaturalitate” tính chất không siêu nhiên được chứng thực, nói nôm na là do người ta nghĩ ra, không phải là thật.

Phong trào tôn sùng Đức Mẹ dưới danh hiệu “Mẹ Của Mọi Dân Nước” ở Hà Lan, quốc gia rất nhát đạo, đã làm bùng lên nhiều hy vọng cho Giáo Hội địa phương. Cho nên, một phán quyết liên quan đến các thị kiến của bà Ida Peerdeman cần phải được suy xét hết sức cẩn thận.

Sau một thời gian dài nghiên cứu một núi khổng lồ các tài liệu liên quan đến vấn đề này, tất cả các thành viên của một ủy ban, do Bộ Giáo Lý Đức Tin hình thành, đã kết luận rằng các cuộc hiện ra được bà Ida Peerdeman báo cáo là “non constat de supernaturalitate”: tính chất không siêu nhiên được chứng thực.

Đức Cha Hendriks chỉ ra rằng phán quyết của Bộ Giáo Lý Đức Tin “đã được Thánh Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục phê chuẩn vào ngày 5 tháng 4 năm 1974 và được công bố vào ngày 25 tháng 5 năm 1974, đã bác bỏ tính chất siêu nhiên của các cuộc được cho là hiện ra này. Ngoài ra, phán quyết còn đòi hỏi - và vẫn còn đòi hỏi - một chỉ thị chấm dứt mọi hoạt động quảng bá về những lần hiện ra và các thông điệp” do bà Ida Peerdeman đưa ra.

Phong trào cổ võ các “thông điệp” của Bà Ida Peerdeman đã bùng phát trong thời gian gần đây khi Hà Lan trải qua trận đại dịch coronavirus kinh hoàng. Tính đến ngày 2 tháng Giêng, tử vong tại Hà Lan đã lên đến 11,565 người, trong số 813,765 trường hợp nhiễm coronavirus. Đó là những con số thương vong kinh khủng đối với

một quốc gia chỉ có 17,280,000 dân.

Theo Đức Cha Jan Hendriks, tình hình trở nên phức tạp vào năm 2002 khi vị tiền nhiệm của ngài là Đức Cha Jos Punt công nhận tính chất siêu nhiên của các cuộc hiện ra. Ngài khẳng định cho đến nay “chỉ có một tuyên bố duy nhất vào năm 1974” đã được biết đến.

Trong một cuộc phỏng vấn gần đây với tờ Katholiek Nieuwsblad, một thành viên của Bộ Giáo Lý Đức Tin nói rằng Đức Cha Punt đưa ra quyết định này mà không có sự chấp thuận của Vatican.

Sau khi tham khảo ý kiến với Bộ Giáo Lý Đức Tin, Đức Cha Hendriks đã đưa ra tuyên bố vào ngày 30 tháng 12. Ngài lưu ý rằng danh hiệu “Mẹ Của Mọi Dân Nước” tự nó có thể chấp nhận được về mặt thần học. Ngài viết: “Việc cầu nguyện với Đức Maria và nhờ sự chuyển cầu của Đức Maria, Mẹ của các dân tộc chúng ta, sẽ giúp ích cho sự phát triển của một thế giới thống nhất hơn, trong đó tất cả đều nhận mình là anh chị em với nhau, tất cả đều được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, Cha chung của chúng ta”.

Đức Cha nhấn mạnh rằng các tín hữu có thể sử dụng hình ảnh “Mẹ Của Mọi Dân Nước” và một kinh nguyện được Bộ Giáo Lý Đức Tin phê duyệt vào năm 2006. Tuy nhiên, tất cả những điều này “không thể hiểu là sự công nhận - dù là hiểu ngầm - về đặc tính siêu nhiên của một số hiện tượng, trong khuôn khổ mà danh hiệu đó dường như đã được khởi nguồn”

“Theo nghĩa đó, Bộ Giáo lý Đức tin nhấn mạnh tính hợp lệ của phán quyết phủ nhận đặc tính siêu nhiên của những ‘cuộc hiện ra và các mặc khải’ đối với nữ giáo dân Hà Lan Ida Peerdeman”.

Ngài nhìn nhận rằng “nhiều tín hữu có thể cảm thấy bị tổn thương trước phán quyết bác bỏ của Bộ Giáo Lý Đức Tin về các cuộc hiện ra”. Ngài nói rằng ngài hiểu sự thất vọng của họ và hy vọng rằng lòng sùng kính ở dạng đã được phê duyệt “có thể là một niềm an ủi cho họ”.

Đức Cha Hendriks kêu gọi tất cả những người có liên quan nên tuân theo “phán quyết của Giáo Hội” trong khi tin tưởng rằng “Chúa dẫn dắt Giáo Hội của Người và không bao giờ bỏ rơi Giáo

Hội; và phán quyết ấy chắc chắn không làm tổn thương đến lòng nhiệt thành yêu mến của chúng ta đối với Đức Maria, Mẹ của mọi Dân tộc”.

Đặng Tự Do

Source: CruxVatican reaffirms non-supernatural origins of alleged Marian apparition in Amsterdam



NỖ NIỀM XUÂN

Rộng ràng Tết đến, Xuân về
Mà nhiều người vẫn ưu tư bao điều!
Én chao nghiêng mỗi cánh chiều
Bướm, ong như cũng xuyên xao cuối trời
Cành e ấp những nụ mai
Sao chưa muôn nở cho ngày vàng hoe?
Bên đường dừng chối đứng nghe
Người phu quét rác giao thừa chưa xong
Bước chân từng nhịp long đong
Trên tay xấp vé số buồn ai kia
Tết này lại phải xa quê
Vì tiền không có về nhà đón Xuân
Đời ai cũng khoảng trăm năm
Cớ sao người sướng, kẻ buồn lắt lay?
Bao mùa Xuân đã qua tay
Vẫn không được chút vui ngày Xuân sang
Nghe thơm mùi vị bánh chưng
Bao nhiêu ký ức vô thường còn khôn
Nén nhang thấp, khói bồn chồn
Bàn không kẹo, mứt, Tết buồn, Xuân ơi!

Kha Đông Anh



THÁNH GIUSE BỐ NUÔI ĐÁNG CỨU THẾ

I. Lễ kính Thánh Giuse

Từ xa xưa, Giáo hội hoàn vũ chỉ có lễ kính Thánh Giuse Bầu Cũ (hay Kết bạn) vào ngày 19 tháng 3 mỗi năm. Nhưng nay theo lịch phụng vụ còn có lễ kính Thánh Giuse Lao Động. Vậy nên tìm hiểu về hai lễ kể trên:

1. Lễ Thánh Giuse Bầu Cũ

Ngược dòng lịch sử, từ thế kỷ đầu, các giáo hữu đầu tiên đã có lòng sùng kính Thánh Cả Giuse. Cho tới thế kỷ XII và XIII các thánh Bênêđô, Tôma và Giêtrudê đã nêu cao các nhân đức của Thánh Giuse. Đến đời Đức Gioan XXIII, lễ Thánh Giuse Bạn Trinh Khiết Đức Maria được thành lập vào ngày 19-3-1934. Sang thế kỷ XV và XVI nhà thần học Gerson và Thánh Bernadino Sienna, đặc biệt là Thánh Têrêxa Avila đã nhiệt thành cổ động lòng sùng kính Thánh Cả Giuse. Năm 1621 Đức Grêgôriô XV đã quyết định lễ Thánh Giuse 19 tháng 3 là Lễ buộc trong Giáo hội Công giáo, và cho tới năm 1714 Đức Clêmentê XI đã qui định các bài lễ và giờ kinh phụng vụ kính Thánh Cả Giuse.

Hồi nhỏ khi đi nhà thờ, nhìn ngắm chân dung Thánh Cả, tay trái Ngài ẵm Chúa Hài Đồng, tay phải cầm cành hoa huệ, tôi thấy ngộ vì không



biết tại sao Thánh Cả già như vậy mà lại còn phải bế Chúa?

Có lần tôi thấy tượng Thánh Antôn cũng Bồng Chúa Giêsu như tượng Thánh Giuse, tôi về nhà hỏi lại cha mẹ mới được cắt nghĩa về bức tượng Thánh Giuse bằng ba câu thơ như sau:

**Ông Thánh Giuse cầm cành hoa huệ,
Ông Thánh Giuse đứng trên cái bệ,
Ông Thánh Giuse bế đứa trẻ con.
À ra là thế.**

Về sự tích cành hoa huệ

Theo dã sử xanh, Trinh Nữ Maria đã dâng mình trong đền thờ và khấn đời sống khiết tịnh. Nhưng từ trước muôn đời, Thiên Chúa đã chọn Bà làm Mẹ Ngôi Hai Thiên Chúa. Bà sẽ chịu thai bởi phép Thánh Linh chứ không theo tập tục của thế gian. Là những bậc vị vọng trong đền thờ, các thầy cả thượng phẩm đã tổ chức một lễ tuyển chọn người “bạn đường” cho Maria. Các ngài đã ra lệnh cho tất cả các thanh niên trong thành, ai muốn cùng Maria kết nghĩa trăm năm, phải đến đền thờ khai tên tuổi và mang theo một cây gậy, trong số đó cũng có cả chàng thanh niên Giuse. Trước giờ tổ chức, các Thầy cả thu thập những cây gậy lại và để trên bàn thờ. Cầu nguyện vừa xong, tự nhiên một cây gậy khô cằn, trên đầu đã nở một cành hoa huệ tươi mát, xem ra mới biết đó là gậy của Giuse và kết quả đã được tuyên bố tức khắc. Giuse với nét mặt vui mừng hớn hớn, còn các thanh niên khác với nét mặt tựa “chiếc bánh bao chiều”, giọng hần học, sau đó tiếng gậy bẻ kêu “lốp đốp” và họ đã lần lượt ra về.



Nhưng nếu quý vị có dịp về thăm quê hương của Chúa tại thành thánh Nazareth, trong một dịp đẹp trời nào đó, đoàn xe chở khách du lịch sẽ đưa quý vị đến thăm viếng ngôi “Thánh đường Truyền Tin”, đây là một thánh đường nguy nga đồ sộ, là một trong những thánh đường Kitô giáo lớn nhất tại trung Đông. Trong khuôn viên thánh đường này quý vị sẽ được thăm viếng ngôi nhà thờ Thánh Giuse. Phần trên là nơi thiết lập một bàn thờ nhỏ để khách hành hương có chỗ tổ chức thánh lễ nhưng không rộng lắm. Chúng tôi quan sát kỹ lưỡng thấy một cửa sổ kính màu ở phía trên, hình ảnh một buổi lễ kết hôn của Giuse và Maria trước sự chứng giám của Thầy cả. Giuse và Maria cũng ăn mặc bình thường nhưng nhìn kỹ ra cả cô dâu, chú rể cùng đi “chân đất”. Phía trước mặt bàn thờ là một hàng rào sắt bao quanh, đứng ở trên có thể nhìn thấy cảnh sinh hoạt hằng ngày của Thánh Gia Thất xưa, với cảnh đơn nghèo, đời sống chật vật về cả mọi mặt. Cũng có đường vòng và cầu thang đưa du khách xuống mục kích tận mắt dưới phòng hầm này.

2. Lễ Thánh Giuse Lao Động

Lễ này mới được Đức Giáo Hoàng Piô XII thiết lập vào năm 1955, thánh lễ được mừng kính vào ngày 01 tháng 05 mỗi năm, và là bốn mạng của giới lao động. Nhìn qua chân dung của tượng Thánh Giuse lao động, chúng ta nhận ra ngay một dáng điệu của bác thợ mộc, nước da sạm nắng, chân tay gân guốc, tay phải luôn cầm chiếc thước thợ.

Lễ Thánh Giuse lao động đã được mừng kính trong ngày lễ Lao động phần lớn thuộc các quốc gia Âu châu, nước Việt Nam chúng ta cũng cùng mừng lễ Lao động trong dịp này.

Trong Chương 4 của Tông Thư “Redemptoris Custus”. Chương này đề cao tính cách lao công qua nghề thợ mộc của Thánh Giuse đã làm như một kế sinh nhai hằng ngày, để nuôi sống Chúa Giêsu và Đức Maria trong gia đình Thánh Gia, đã biểu tượng cho lao động một giá trị mới.

Chương 4 đã viết: “...Vậy nếu gia đình Nazareth là gương sáng và mẫu mực cho các gia đình nhân loại trong việc cứu độ và thánh hoá, thì việc Chúa Giêsu lao công bên Thánh Giuse



cũng là một mẫu gương. Ngày nay, Giáo Hội kính nhớ Thánh Giuse Lao Công vào ngày 01 tháng 5. Lao công con người nhất là lao động đã chiếm một chỗ trời vượt trong Phúc âm. Cùng Con Thiên Chúa trong tính nhân loại, lao công đã được thi hành trong mẫu nhiệm nhập thể và đã được phục hồi giá trị cách đặc biệt. Trong xưởng thợ nơi Ngài làm việc cùng Chúa Giêsu, Thánh Giuse đã đưa lao công con người đến gần mẫu nhiệm Cứu Chuộc” (số 22).

II. Thánh Giuse Bầu Cử là Quan Thầy Giáo Hội Việt Nam

Theo giáo sử đã chép lại, từ khi giáo sĩ Ordonnez Cevallos bị trục xuất cho đến đời Vua Lê Thần Tông (1619-1643), mới có vị thừa sai dòng Tên đầu tiên đến Bắc Hà, đó là giáo sĩ Baldinotti (người Ý) cùng với một tu sĩ người Nhật tên Giulio Piano. Ít lâu sau vì ở Bắc Hà dân tình rất tốt và thích hợp cho công vụ truyền giáo, giáo sĩ Alexandre de Rhodes (Đắc Lộ) và P. Marquez thuộc dòng Tên được phái qua Bắc Hà. Hai giáo sĩ này đi tàu thủy gặp bão đánh dạt vào cửa Bạng, Thanh Hoá, tức năm 1627, đúng ngày



19 tháng 03 cũng là ngày kính Thánh Giuse; mấy vị thừa sai đã đặt chân lên đất Việt Nam, cùng quỳ xuống hôn đất, dâng việc giảng đạo tại Việt Nam cho Thánh Giuse.

Sau đó các Giám mục tiên khởi Đàng Ngoài và Đàng Trong đã duyệt y lời khẩn đó và dâng các địa phận Việt Nam cho Thánh Giuse. Ngày 21-03-1678, Thánh Bộ Truyền Giáo Rôma, theo lời thỉnh nguyện của các Giám mục và Linh mục thừa sai tại Việt Nam, đã tuyên bố Thánh Giuse là Thánh Bổn Mạng của Giáo Hội Việt Nam.

III. Lòng sùng kính Thánh Giuse trong Giáo Hội

Qua các Thánh Giáo Phụ, các Đức Giáo Hoàng đã nhiều lần viện dẫn các chứng minh tại sao các Kitô hữu phải sùng kính Thánh Giuse, vì đời sống Thánh nhân không thể tách rời khỏi Chúa Giêsu và Mẹ Maria, và Ngài là một trong ba vị của gia đình Thánh Gia, Ngài cũng là gia trưởng cả Thánh Gia Thất.

Trong thông điệp “Quamquam Pluries”, Đức Giáo Hoàng Leo XIII đã viết rằng: “Mọi Kitô hữu, bất luận ở thứ bậc nào, cũng phải noi gương bắt chước đời sống và các nhân đức của Thánh Giuse...”

Đức Thánh Giáo Hoàng Piô X, trong sắc lệnh phê chuẩn kinh cầu (Litanie) Thánh Giuse vào năm 1900, đã kêu gọi mọi tín hữu hãy hết lòng cậy trông vào Thánh Cả vì Ngài là Đấng cầu bầu thế lực nhất của mỗi cá nhân, gia đình và xã hội.

Năm 1920, Đức Giáo Hoàng Benoit VX đã ban hành một tự sắc “Motu Proprio” kêu gọi mọi

tín hữu hãy cầu xin với Thách Cả, vì Ngài là Đấng gìn giữ mọi gia đình khỏi mọi trào lưu vật chất và vô thần.

Ngày 10-03-1935, Đức Thánh Cha Piô XI đã viết: “Thánh Cả Giuse là Đấng có thể cầu bầu cho ta mọi ơn lành, bất luận là khó thực hiện đến đâu đi nữa, bởi Đức Mẹ và Chúa Giêsu không thể từ chối Ngài ơn gì”.

Đức Giáo Hoàng Piô XII khi thành lập lễ Thánh Giuse Lao Động, mừng kính vào ngày 1 tháng 5, đã long trọng tuyên bố đặt Thánh Cả Giuse là Quan Thầy mọi Kitô hữu trên thế giới và mọi tổ chức trong Giáo Hội.

Ngày 19-03-1961, Đức Gioan XXIII, trong thơ triệu tập Công đồng Vaticanô II đã long trọng tuyên bố: “Thánh Cả Giuse là Quan Thầy của Công đồng Vaticanô II”. Ngài đã truyền buộc phải nêu tên Thánh Cả vào các kinh nguyện Thánh Thể trong Thánh lễ...

Ngày 15-08-1989, Đức Giáo Hoàng Giaon Phaolô II đã ban hành Tông Thư “Redemptoris Custos” (Đấng Bảo Vệ Chúa Cứu Thế), nói về thân thể và sứ mạng Thánh Giuse trong đời sống Chúa Giêsu và Giáo Hội. Mục đích Tông Thư này để kỷ niệm Đệ bách chu niên Thông điệp “Quamquam Pluries” của Đức Giáo Hoàng Lêô XIII đã ca tụng Thánh Ca Giuse, và đề: “Mọi Kitô hữu hướng về Thánh Cả với lòng tôn sùng nồng nhiệt, tin tưởng khẩn cầu Ngài bảo vệ, và luôn luôn đặt trước mặt tấm gương khiêm tốn, các thế phục vụ hữu hiệu trong chương trình Cứu Độ”.

Hiện nay trên thế giới đã có hơn 50 dòng tu nam, nữ với danh hiệu là Dòng Tu Thánh Giuse.

IV. Thánh Giuse với cộng đồng Dân Chúa Việt Nam

1. Đốt với hàng Giáo sĩ và tu sĩ

Tại Việt Nam, những nhà nguyện của các





Dòng Kín (Carmêlô): Hà Nội, Bùi Chu, Huế, Sài Gòn đều nhận Thánh Giuse làm Bổn mạng, và giáo dân thường chạy đến các nơi ấy để cầu khẩn với Thánh Nhân. Vì Thánh Têrêxa mẹ, vĩ đại cải cách Dòng Kín, đã tại cổ võ lòng sùng kính Thánh Giuse cho người Kitô hữu Tây phương.

Riêng con đường Cường Để Sài Gòn, chỗ gần Hải quân Công xưởng Bason, từ trước tới nay có hai cơ sở lớn nhất của Giáo phận Sài Gòn là Dòng Kín và Đại chủng viện Sài Gòn đều nhận Thánh Giuse làm Quan Thầy.

Tại Đại chủng viện Sài Gòn trong các thập niên cận đại, đã cung cấp cho Giáo Hội Việt Nam nhiều vị chủ chăn thánh thiện, gương mẫu và đầy lòng quả cảm như các Đức Cha Trần Thanh Khâm (Phụ Tá TGP Sài Gòn); Phạm Văn Thiện (GM Phú Cường); Nguyễn Văn Thiện (GM Vĩnh Long, đã qua đời tại Pháp); Trần Văn Thiện (GM Mỹ Tho); Nguyễn Văn Mậu và Nguyễn Văn Diệp (GM Chánh và Phó Vĩnh Long hiện nay); Huỳnh Văn Nghi (GM Phan Thiết) v.v... và nhiều Đức Cha được tuyển chọn sau 1975 tới nay.

Vào thánh Hai năm 1670, khi Đức Cha Lambert de la Motte soạn thảo Hiến pháp cho Dòng Nữ Tu Mến Thánh Giá, Ngài đã chọn Thánh Giuse làm Bổn Mạng cho Tu Hội này (khoản 14 trong Hiến pháp).

Vào năm 1926, đặc biệt một Tu Hội được thành lập tại Nha Trang (Việt Nam), dưới sự bảo trợ của Thánh Giuse do Cha Setz, sau làm Giám Mục Kontum. Dòng này có khoảng 50 tu sĩ hành sự như các Thầy Giảng nhưng có lời khẩn hân hoi, đã hoạt động rất đắc lực trong ba giáo phận

Nha Trang, Qui Nhơn và Đà Nẵng.

2. Về Phía giáo dân

Ngoài viện tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu và Đức Mẹ, việc tôn sùng Thánh Cả Giuse vẫn đứng hàng đầu. Tại các giáo xứ miền quê, mỗi khi chọn tên thánh lúc Rửa tội hay Thêm sức, người ta thường chọn tên Thánh Giuse.

Mỗi năm Giáo hội dành tháng Ba để kính Thánh Giuse. Ban sáng trước khi dân Thánh lễ Misa, bốn đạo hay đọc 5 chục kinh theo ngày, thứ Tư thường là 5 chục kinh mùa Mừng, đoạn đọc Kinh Cầu Ông Thánh Giuse và tham dự Thánh lễ. Tối đến, giáo dân lại đến nhà thờ làm việc kính Thánh Cả Giuse; ngắm 7 sự đau đớn cùng 7 sự vui mừng ông Thánh Giuse, kinh cầu Thánh Giuse, đoạn nghe đọc sách về tháng kính Thánh Giuse; bàn thờ kính Thánh Giuse là một ba bàn thờ chính. Nơi nào nhận Thánh Giuse làm Bổn Mạng thì bàn thờ chính giữa dành riêng để ảnh Thánh Nhân. Các tư gia đều có trưng ảnh Thánh Giuse trên bàn thờ, nếu không cũng có ảnh Thánh Gia Thất.

Lý do đạo đức và lòng tôn sùng Thánh Giuse nơi giáo dân Việt Nam rất dễ hiểu, vì người là Đấng Công chính, là Phu Quân của Đức Maria và là Bố Nuôi Đấng Cứu Thế. Ôn nữa, Thánh nhân là Quan Thầy Giáo Hội Việt Nam, là Đấng Bảo Trợ Giáo Hội hoàn vũ.

Riêng tại Cửa Bạng, Thanh Hoá, hiện nay có hai cơ sở tôn giáo lớn đáng ghi nhớ đời:

Nhà Thờ xứ Ba Làng, một họ đạo đầu tiên mà Cha Đắc Lộ đã giảng đạo cho cha ông chúng ta trong ngày Lễ Thánh Giuse vào năm 1627, cùng những ngày tháng kế tiếp. Giáo dân ở đây có tinh thần đức tin cao độ, không chấp nhận chung sống với lũ vô thần, nên đã nổi tiếng vùng lên đấu tranh với cộng sản để được di cư vào Nam Việt Nam.

Toà nhà nguy nga của Chủng viện Thánh



Giuse. Chung viện này nay mang tên là Đại Chung viện Vinh Thanh, vì đào tạo chung các chủng sinh cho hai địa phận Vinh và Thanh Hoá.

Giáo phận Thanh Hoá đã trống ngôi Giám Mục từ lâu, nên nay mọi công tác dành cho Đại Chung viện này đều do công lao của Đức Cha Phêrô Trần Xuân Hạp, Giám mục Giáo phận Vinh, và mới được thêm Đức Cha Phó Cao Đình Thuyền hiệp lực.

V. Hãy đến cùng Giuse

Chắc trong chúng ta không ai là không nhớ tích truyện ông Giuse đã bị anh em bán sang đất Ai Cập. Trong thời kỳ an cư tại đây, ông đã giải mộng cho nhà về những điềm báo mộng kinh hãi. Vì trọng tại tiên đoán của ông, nhà vua đã phong cho ông một chức vụ nắm vận mệnh kinh tế trong nước, Sau một thời gian đất nước Ai Cập bị đói kém mất mùa, dân chúng khổ sở cơ hàn, nhưng riêng hoàng cung của Pharaon, đã tích trữ được biết bao nhiêu lúa gạo đầy kho, dù có kéo dài bao nhiêu năm tháng cũng không sợ gì đến sự đói khát.

Dân chúng thấy vậy liền kéo đến xin cùng vua Pharaon ban cho chút ít lương thực để qua cơn cơ hàn. Nhưng, vua Pharaon đã nói với họ: “Hãy đến cùng Giuse ‘Ite ad Joseph’ (Kn 41:55), họ đã vâng theo và làm như vậy, cuối cùng dân tình giảm bớt được sự đói khổ.

Là những người “Việt di tản”, chúng ta cũng nên bắt chước dân chúng Ai cập thuở xưa và theo như lời của vua Pharaon “Hãy đến cùng Giuse”, vì Giuse chúng ta đến cầu khẩn đây là Thánh Cả Giuse luôn phù trợ Giáo Hội hoàn vũ, là Bổn Mạnh Giáo Việt Nam, là gương sự nhịn nhục, Ngài mến sự khó khăn và là mẫu mực các kẻ làm ăn v.v.

Vậy muốn được an ủi và hạnh phúc trên các miền đất mới khắp thế giới, muốn giải quyết những phức tạp của đời sống ly hương, muốn cân bằng những tập tục trong gia đình theo lề lối cổ truyền của cha ông chúng ta từ ngàn xưa tại quê hương Việt Nam, chúng ta hãy đến cùng Thánh Cả Giuse, chắc không có vị Thánh nào thấu hiểu tình cảnh di tản của chúng ta cho bằng

Thánh Nhân, vì chính Ngài đã phải di tản để bảo vệ đời sống của Hai Nhi Giêsu và Mẹ chí thánh Người qua những vùng đồi núi hiểm nguy và tại miền đất tạm cư.

Nhưng, Thánh Nhân di tản và cũng đã có ngày “trở về quê cũ”. Chúng ta cũng xin Thánh Gia Thất cầu bầu, để một ngày kia con dân Việt di tản, sẽ cùng nhau trở lại quê hương để thăm lại những miền đất do ông cha đã gây dựng, thăm lại những con đường rộng thênh thang suốt từ Bắc chí Nam, từ ải Nam Quan cho đến mũi Cà Mau, và cùng nhau hát lại những thánh ca triu mến để biệt kính Thánh Gia nói chung và Thánh Cả Giuse nói riêng, với muôn đời cây trồng nơi lòng xót thương của Thánh Nhân.

Nguyễn Quang Tuyến

<http://tinmung.net/TRANGTHANHGIUSE/SuyNiemVeGiuse/BoNuoiDangCuuThe.htm>





VUI XUÂN

Mai, Đào nở rộ trên cành,
Cùng muôn chim én dệt thành Mùa Xuân.
Lòng người phấn khởi vui mừng,
Đồng thanh cất tiếng tụng bừng hoan ca.
Mọi người vui sống an hòa,
Ở trong tình mến của Cha nhân lành.
Cùng nhau tích cực đấu tranh,
Loại trừ thù hận, thực hành yêu thương.
Quyết tâm đi đúng con đường,
Giê-su Đức Chúa khai trương trên đời.
Khi Ngài xuống thế làm người,
Chung chia thân phận, cuộc đời phạm nhân.
Ngỗ hầu cứu độ muôn dân,
Là cho tất cả chung phần vinh quang.

CHÚC XUÂN

Xuân về ta chúc cho nhau,
Mọi người vui sống, khổ đau chẳng còn.
Nghĩa tình giữ mãi sắt son,
Chính nhờ biết sống vuông tròn chữ “thương”.
Trở thành như một tấm gương,
Vừa trong, lại sáng con đường thiện chân.
Nhờ luôn chăm chỉ thực hành,
Bao điều thiện hảo tín thành thẳng ngay.
Giúp cho xã hội đổi thay,
Cuộc đời nhân thế đẹp hay mọi đàng.
Vũ hoàn tràn ngập bình an,
Xác hồn người thế đầy tràn thánh ân.
Cuối đời tất cả chung phần,
Vinh quang phúc lộc trong thành thiên cung.

XUÂN YÊU THƯƠNG

Người nghèo chẳng có Mùa Xuân,
Cuộc đời của họ gian truân ngập tràn.
Trí tâm đâu được bình an,
Dẫy đầy sầu muộn muôn vàn đắng cay.

Chúng ta nào hãy ra tay,
Chia cơm sẻ áo làm ngay điều lành.
Đây là cách thể thực hành,
Giới răn Bác ái chân thành vị tha.
Điều này làm đẹp ý Cha,
Khi ta biết sống sâu xa nghĩa tình.
Vậy là hai chữ Đệ Huynh,
Trở thành hiện thực bằng tình của Cha.
Ngày đêm vui sống trong nhà,
Bởi ta với họ đều là anh em.

HỢP MẶT NGÀY XUÂN

Ngày Xuân họp mặt gia đình,
Đây là cơ hội cho tình nở hoa.
Nghĩa tình giữa Mẹ và Cha,
Với cùng con cái đậm đà sắc hương.
Nơi đây chẳng có ghen tương,
Cũng không đổ kỵ vẩn vương buồn phiền.
Cùng nhau tiến bước đi lên,
Trên đường chân lý trung kiên làm lành.
Chung vai sát cánh góp phần,
Dựng xây gia thất ngàn lần đẹp xinh.
Chẳng ai còn sống cho mình,
Nhưng cho kẻ khác bằng tình Ba Ngôi.
Mọi người hoàn tất cuộc đời,
Bước vào cõi sống muôn đời vinh quang.

Hai Tê Miệt Vườn



Chia sẻ Lời Chúa trong các Cộng đoàn Kitô hữu nhỏ

Liên Hội Đồng Giám Mục Á Châu có Văn phòng về Giáo dân và Gia đình, trong đó có một Tiểu ban (Desk) được gọi là AsIPA, nghĩa là Cách tiếp cận mục vụ toàn diện tại châu Á (Asian Integral Pastoral Approach), được cụ thể hóa qua việc xây dựng những cộng đoàn nhỏ BEC/SCC (Basic Ecclesial Communities - Small Christian Communities) như Đức hồng y Patrick D’Rosario, Chủ tịch Văn phòng Giáo dân và Gia đình, nói: “Cộng đoàn Kitô hữu nhỏ (SCC) được chấp nhận như cách tiếp cận mục vụ toàn diện để thể hiện cách thức hiện diện mới của Giáo Hội tại châu Á”.

Trong bài này, xin trình bày hai phần chính: (1) Nền tảng thần học và ứng dụng mục vụ của BEC/SCC tại châu Á; (2) Tầm quan trọng của việc chia sẻ Lời Chúa trong BEC/SCC; cuối cùng là một vài gợi ý thực hành.

I. CÁCH THỨC HIỆN DIỆN MỚI CỦA GIÁO HỘI TẠI CHÂU Á

1. Thần học về Giáo Hội như là Hiệp thông

Để xây dựng một ngôi nhà, khởi điểm không phải là gạch cát và xi-măng, cũng không phải là bản vẽ, nhưng là mô hình mà chủ nhà có trong đầu về ngôi nhà mơ ước của mình. Cũng thế, mô hình về Giáo Hội sẽ âm thầm định hướng việc xây dựng ngôi nhà Giáo Hội. Trong tác phẩm nổi tiếng *Models of the Church*, Đức hồng y Avery Dulles đã tóm kết năm mô hình về Giáo Hội: (1) Giáo Hội như là Cơ chế, Institution; (2) Giáo Hội như là sự Hiệp thông thần bí, Mystical Communion; (3) Giáo Hội như là Bí tích, Sacrament; (4) Giáo Hội như là Sứ giả, Herald; (5) Giáo Hội như là Tội tớ, Servant. Sau này, ngài còn gợi ý thêm một mô hình được gọi là Cộng đoàn các môn đệ (Community of disciples).

Tại châu Á, đâu là mô hình mà Giáo Hội muốn xây dựng? Dựa vào những tư liệu của Liên



Hội Đồng Giám Mục Á Châu (FABC) cũng như Tông huấn hậu Thượng Hội Đồng Giám Mục Ecclesia in Asia của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, có thể trả lời ngay là mô hình Giáo Hội như là hiệp thông: “Ở tâm điểm mầu nhiệm Giáo Hội là mối dây hiệp thông kết hợp Đức Kitô là Tân lang với tất cả những người đã chịu Phép Rửa. Qua mối hiệp thông sinh động và ban sự sống này, các Kitô hữu không còn thuộc về chính mình nữa nhưng thuộc về Chúa. Được kết hợp với Chúa Con trong mối dây yêu thương của Thánh Thần, các Kitô hữu được kết hợp với Chúa Cha, và từ sự hiệp thông này, tuôn chảy sự hiệp thông mà các Kitô hữu chia sẻ với nhau nhờ Đức Kitô trong Chúa Thánh Thần. Do đó, mục đích đầu tiên của Giáo Hội là trở nên bí tích của sự kết hợp sâu xa con người với Thiên Chúa, và vì sự hiệp thông giữa con người với nhau được đậm rỗng nơi sự kết hợp với Thiên Chúa, nên Giáo Hội cũng là bí tích của sự hiệp nhất nhân loại. Nơi Giáo Hội, sự hiệp nhất này đã bắt đầu rồi, đồng thời Giáo Hội cũng là dấu chỉ và khí cụ của sự hiệp nhất trọn vẹn trong tương lai.”

Sự hiệp thông có vẻ trừu tượng đó cần được cụ thể hóa trong đời sống hằng ngày của mỗi Giáo Hội địa phương như Thánh Giáo hoàng Phaolô II nhấn mạnh: “Mỗi Giáo Hội địa phương phải

Chứng Từ

được xây nên trên chứng tá về sự hiệp thông vốn làm nên chính bản chất của Giáo Hội. Các nghị phụ muốn mô tả giáo phận như là sự hiệp thông của các cộng đoàn, quy tụ chung quanh Mục tử, ở đó hàng giáo sĩ, những người sống đời thánh hiến, và giáo dân, dẫn thân vào ‘cuộc đối thoại của con tim và đời sống’, được ân sủng Thánh Thần nâng đỡ. Chủ yếu là nơi Giáo phận mà tầm nhìn về sự hiệp thông của các cộng đoàn được hiện thực hóa, giữa những thực tại phức tạp của châu Á về xã hội, chính trị, tôn giáo, văn hóa và kinh tế.”

2. Mục vụ: xây dựng Giáo Hội tham gia

Từ suy tư thần học về Giáo Hội như là Hiệp thông, các giám mục Á châu đưa ra định hướng về một Giáo Hội tham gia: “Sự hiệp thông trong Hội Thánh hàm nghĩa rằng mỗi Giáo Hội địa phương phải trở thành điều mà các nghị phụ gọi là “Giáo Hội tham gia”, một Giáo Hội trong đó mọi người sống ơn gọi riêng của mình và thi hành vai trò riêng của mình...Cách riêng, cần phải cổ võ sự tham gia nhiều hơn của giáo dân và những người sống đời thánh hiến trong việc lên kế hoạch mục vụ và tiến trình quyết định, qua những cấu trúc mang tính tham gia như Hội đồng mục vụ hoặc Hội đồng giáo xứ.”

Thế nào là một Giáo Hội tham gia? Không thể trình bày chi tiết ở đây, chỉ xin đưa ra những nét chính mà các giám mục Á châu mong muốn khi bàn về Giáo Hội tham gia: (1) Tập trung vào

Chúa Kitô; (2) Cộng đoàn bình đẳng; (3) Cộng đoàn đồng trách nhiệm; (4) Cộng đoàn mà mỗi người cảm nhận mình thuộc về Giáo Hội; (5) Cộng đoàn mà mỗi người đều góp phần vào sứ mạng chung; (6) Cộng đoàn với tầm nhìn vượt xa hơn bức tường của Giáo Hội.

“Giáo Hội tại châu Á phải là một cộng đoàn hiệp thông ăn rễ sâu nơi sự sống của Thiên Chúa Ba Ngôi, một cộng đoàn cầu nguyện và chiêm niệm, một cộng đoàn cử hành và sống bí tích chung quanh Thánh Thể. Sự tham gia và đồng trách nhiệm đích thực phải là những yếu tố thiết yếu của đời sống Giáo Hội. Đó là một cộng đoàn nỗ lực duy trì sự hiệp nhất không giả dối với các mục tử, với mối dây hiệp thông nơi Giáo Hội địa phương và phổ quát trong một Giáo Hội duy nhất. Cộng đoàn đó được kêu gọi làm chứng cho những ý nghĩa và giá trị mình tuyên xưng, đưa những giá trị này vào trong lối sống của người dân, diễn tả những giá trị đó qua sự hiện diện, đối thoại và hành động trong mọi lãnh vực hoạt động như một Giáo Hội ở trong lịch sử, trong thế giới thực. Cuối cùng, cộng đoàn đó không ngừng đi tới trong sứ vụ, khi đồng hành với nhân loại trong cuộc hành hương tiến đến Vương quốc của Chúa Cha.”

3. BEC/SCC: mô hình thể hiện Giáo Hội tham gia

Hiểu được tầm nhìn về Giáo Hội như là hiệp thông và định hướng mục vụ xây dựng Giáo Hội tham gia, sẽ hiểu được tại sao Liên Hội Đồng Giám Mục Á Châu đề cao các cộng đoàn Giáo Hội cơ bản. Tông huấn *Ecclesia in Asia* không phủ nhận tầm quan trọng của các giáo xứ: “Trong mọi Giáo phận, giáo xứ vẫn là nơi thông tường để các tín hữu quy tụ và lớn lên trong đức tin, để sống mầu nhiệm hiệp thông Giáo Hội và tham gia vào sứ mệnh của Giáo Hội.” Tuy nhiên các giám mục Á châu xem các cộng đoàn nhỏ là phương thế hữu hiệu để thể hiện hình ảnh Giáo Hội hiệp thông và tham gia: “Giáo hội học về hiệp thông là ý tưởng trung tâm và nền tảng của các văn kiện Công đồng”, đồng thời các cộng đoàn Giáo Hội cơ bản là “sự diễn tả chân thật về



hiệp thông và là phương tiện cho việc xây dựng sự hiệp thông sâu xa hơn.”

Vậy, cộng đoàn Giáo Hội cơ bản là gì? Xin gợi ý những nét chính:

- Cộng đoàn nhỏ: vì là nhóm nhỏ nên các thành viên có thể có tương quan liên vị với mọi người trong nhóm và cảm nhận mình thuộc về một cộng đoàn. Một trong những thách đố lớn đối với Giáo Hội Công giáo tại Nam Mỹ và châu Á ngày nay là sự phát triển rất nhanh và mạnh của phong trào Ngũ Tuần (Pentecostalism). Không ít giáo dân Công giáo rời bỏ Giáo Hội để tham gia phong trào này. Có thể nói đến nhiều lý do nhưng không thể bỏ qua thực tế này: nhiều giáo xứ Công giáo quá lớn, mỗi Thánh Lễ quy tụ cả ngàn giáo dân, tuy nhiên trong đám đông đó, người ta dễ cảm thấy mình lạc lõng, trở thành ‘vô danh’, không cảm nhận được mối liên hệ thân tình và gần gũi với anh chị em mình. Trong tình hình đó, cộng đoàn nhỏ là một đáp ứng mục vụ vì nơi đó, mỗi người có thể dễ dàng gặp gỡ người khác và hình thành tương quan thân tình, nâng đỡ nhau trong đời sống đức tin.

- Các thành viên trong cộng đoàn sống cùng khu vực, nhờ đó có thể đến với nhau dễ dàng và thường xuyên hơn. Về tâm lý mục vụ, người ta thường phân biệt hai loại nhóm: nhóm nhấn mạnh đến công việc phải chu toàn (task-oriented) và nhóm nhấn mạnh đến tương quan (relation-oriented). Cộng đoàn Giáo Hội cơ bản (BEC) hoặc Cộng đoàn Kitô hữu nhỏ (SCC) không nhấn mạnh đến công việc phải làm cho bằng mối tương quan, sự gặp gỡ, chia sẻ, nâng đỡ, hiệp nhất với nhau. Theo đó, nhóm nhỏ này không giống các hội đoàn tông đồ thường thấy trong các giáo xứ như Legio Mariae hay Cursillo.

- Cộng đoàn cơ bản này tập trung vào Đức Kitô và Lời Chúa. Do đó hoạt động quan trọng nhất trong cộng đoàn là chia sẻ Lời Chúa, chia sẻ kinh nghiệm đức tin và cùng nhau đem Lời Chúa vào đời sống. Vì chia sẻ Lời Chúa là hoạt động quan trọng nhất của cộng đoàn nên sẽ được trình bày chi tiết ở phần sau.

- Cộng đoàn dẫn thân cho sứ vụ yêu thương và phục vụ của Đức Kitô. Họ nâng đỡ nhau trong đời



sống đức tin, cùng nhau thực hiện những việc làm của lòng thương xót, sự công bằng, hòa giải và hòa bình. Xa hơn nữa, họ có thể cùng nhau suy nghĩ về các vấn đề xã hội và tìm cách giải quyết như Đức Giáo hoàng Phanxicô mong muốn: “Cho dù có nhiều giáo dân ngày nay tham gia các tác vụ giáo dân, nhưng sự dẫn thân này không được thể hiện rõ nét trong việc đem các giá trị Kitô giáo vào các lãnh vực xã hội, chính trị và kinh tế. Sự dẫn thân đó thường chỉ gắn với những nhiệm vụ bên trong Giáo Hội chứ chưa thực sự nỗ lực áp dụng Tin Mừng để biến đổi xã hội.”

- Cộng đoàn nhỏ này phải hợp nhất với Giáo Hội. Giáo Hội ở đây là Giáo Hội phổ quát cũng như Giáo Hội địa phương. Mỗi cộng đoàn nhỏ có đại diện tham gia Hội đồng giáo xứ và những người lãnh đạo cộng đoàn phải thường xuyên được linh mục giáo xứ đồng hành, hướng dẫn.

Thánh Gioan Phaolô II đúc kết cùng một nội dung trong Ecclesia in Asia: “Khởi đi từ kinh nghiệm mục vụ của mình, các nghị phụ nhấn mạnh giá trị của BEC như phương thế hữu hiệu thúc đẩy sự hiệp thông và tham gia trong các giáo xứ và giáo phận, và như sức mạnh đích thực của việc Phúc-Âm-hóa. Các nhóm nhỏ này giúp các tín hữu sống như những cộng đoàn tin, cầu nguyện và yêu thương như các Kitô hữu đầu tiên (x. Cv 2,44-47; 4,32-35). Các nhóm đó có mục đích giúp các thành viên sống Phúc Âm trong tình thương huynh đệ và phục vụ, do đó là khởi điểm vững chắc cho việc xây dựng một xã hội mới, diễn tả văn minh tình thương. Cùng với Thượng

Chứng Từ

hội đồng giám mục, tôi khuyến khích Hội Thánh tại châu Á, nơi nào có thể, hãy xem những cộng đoàn cơ bản này như đặc điểm tích cực trong hoạt động Phúc-Âm-hóa của Hội Thánh.”

II. VAI TRÒ VIỆC CHIA SẺ LỜI CHÚA TRONG BEC/SCC

Như đã trình bày, chia sẻ Lời Chúa là hoạt động quan trọng trong sinh hoạt của các BEC/SCC. Trong khóa tập huấn, các chuyên viên sẽ hướng dẫn tham dự viên về đề tài này cách chi tiết. Ở đây chỉ xin đọc lại trình thuật Hai môn đệ trên đường Emmaus (Lc 24,13-35) để khám phá những nét căn bản trong việc chia sẻ Lời Chúa.

“Cũng ngày hôm ấy, có hai người trong nhóm môn đệ đi đến một làng tên là Emmaus, cách Giêrusalem độ sáu mươi dặm. Họ trò chuyện với nhau về những việc mới xảy ra. Đang lúc họ trò chuyện và bàn tán với nhau thì Chúa Giêsu tiến đến gần và cùng đi với họ. Nhưng mắt họ còn bị ngăn cản nên không nhận ra Người. Người hỏi họ, ‘Các ông vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy?’ Họ dừng lại, vẻ mặt buồn rầu.

Một trong hai người tên là Clêôpát trả lời, ‘Chắc ông là người duy nhất ở Giêrusalem mà không hay biết những chuyện xảy ra trong thành mấy ngày nay’. Chúa Giêsu hỏi, ‘Chuyện gì vậy?’ Họ thưa, ‘Chuyện ông Giêsu Nazarét. Người là một tiên tri đầy uy thế trong việc làm cũng như lời nói trước mặt Thiên Chúa và dân chúng. Thế mà các thượng tế và thủ lĩnh của chúng ta đã nộp Người để Người bị án tử hình, và đã đóng đinh Người vào thập giá. Phần chúng tôi, trước đây vẫn hi vọng rằng chính Người sẽ cứu chuộc Israel. Hơn nữa những việc ấy xảy ra đến nay đã ba ngày rồi. Thật ra, cũng có mấy phụ nữ trong nhóm chúng tôi đã làm chúng tôi kinh ngạc. Các bà ấy ra mộ từ sáng sớm nhưng không thấy xác Người đâu cả, về còn nói là đã thấy thiên thần hiện ra bảo rằng Người vẫn đang sống. Vài người trong nhóm chúng tôi đã ra mộ và thấy sự việc y như các bà nói, còn chính Người thì họ không thấy’.

Bấy giờ Chúa Giêsu nói với hai ông rằng, ‘Các ông chẳng hiểu gì cả! Lòng trí các ông thật chậm tin vào lời các tiên tri. Nào Đấng Kitô lại

chẳng phải chịu khổ hình như thế rồi mới vào trong vinh quang của Người sao?’ Rồi bắt đầu từ ông Môsê và tất cả các tiên tri, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh.

Khi gần tới làng họ muốn đến, Chúa Giêsu làm như còn phải đi xa hơn. Họ nài ép Người, ‘Mời ông ở lại với chúng tôi vì trời đã xế chiều và ngày sắp tàn’. Bấy giờ Người mới vào và ở lại với họ. Khi đồng bàn với họ, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng và bẻ ra trao cho họ. Mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Người, nhưng Người biến mất. Họ mới bảo nhau, ‘Đọc đường khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bùng cháy lên sao?’

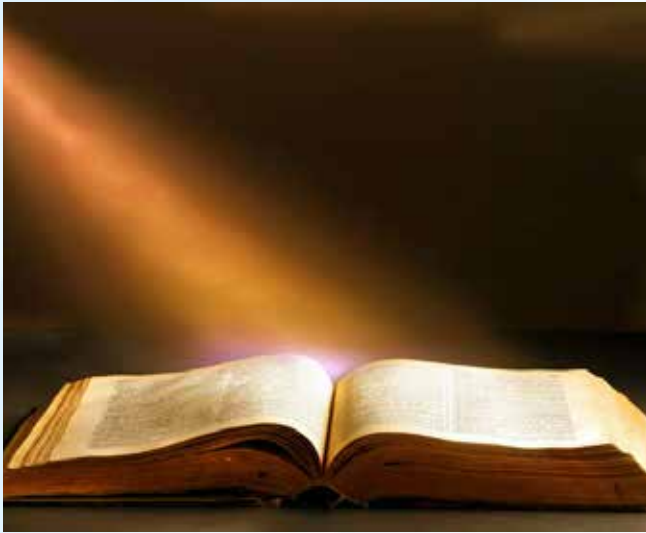
Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó. Những người này bảo hai ông, ‘Chúa trỗi dậy thật rồi và đã hiện ra với ông Simon’. Hai ông cũng thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh”.

1. Nhóm nhỏ

“Có hai người trong nhóm môn đệ đi đến một làng tên là Emmaus” (Lc 24,13)

Ngoại trừ lần hiện ra với bà Maria Mađalêna (Ga 20,11-18) và lần hiện ra với cộng đoàn lớn (x. 1Cor 15,6), Đấng Phục sinh thường hiện đến với các môn đệ khi họp nhóm: nhóm Mười Một trong phòng kín (Ga 20,19-23; 20,24-29) và ngoài bãi biển (Ga 21,1-14); nhóm hai môn đệ Emmaus





(Lc 24,13-35). Chính Chúa Giêsu đã hứa: “Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì Thầy ở giữa họ” (Mt 18,20).

Nhóm nhỏ, cộng đoàn nhỏ là môi trường thuận lợi cho việc gặp gỡ Chúa, lắng nghe tiếng Chúa và lắng nghe nhau. Trong nhóm nhỏ, mọi người có thể dễ dàng biết nhau, có thể nói và được lắng nghe, hình thành bầu khí thân tình và tín nhiệm, vốn là đòi hỏi cần thiết để có thể chia sẻ những điều sâu xa và riêng tư trong đời sống.

2. Đối thoại

“Người hỏi họ: các ông vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy? Họ dừng lại, về mặt buồn rầu” (Lc 24,15).

Đấng Phục sinh đặt câu hỏi rồi lắng nghe hai môn đệ kể chuyện đời của họ. Hóa ra Thiên Chúa không chỉ nói nhưng trước hết Ngài lắng nghe tâm tư, nỗi lòng của con người. Niềm tin vào vị Thiên Chúa biết lắng nghe và quan tâm đến nhu cầu của con cái chính là nền tảng của việc cầu nguyện. Liệu chúng ta có thể cầu nguyện nếu không tin rằng Chúa đang lắng nghe?

Lắng nghe tiếng Chúa trong nhóm nhỏ có nghĩa là chia sẻ Lời Chúa trong bầu khí cầu nguyện, tin rằng Chúa đang hiện diện và lắng nghe tâm tư của con cái. Nếu không, việc chia sẻ có nguy cơ trở thành việc thảo luận của một nhóm xã hội, ngồi lại để bàn thảo với nhau những kế hoạch hoạt động.

Lắng nghe tiếng Chúa qua Lời của Chúa, đồng thời qua việc lắng nghe nhau. Vì thế chia sẻ Lời

Chúa trong nhóm nhỏ không đồng nghĩa với việc giảng dạy Kinh Thánh. Cụ thể là việc sử dụng đại từ ‘tôi’ khi chia sẻ. Trong thực tế, đây là điều khó khăn đối với nhiều người vì có thể rơi vào những thái độ không thích hợp: hoặc giảng giải Kinh Thánh và dạy dỗ người khác, “chúng ta phải thế này, thế kia...”, hoặc chỉ lo chuẩn bị phần chia sẻ của mình cho hấp dẫn chứ không lắng nghe người khác.

3. Lời Chúa và cuộc sống

“Chắc ông là người duy nhất trú ngụ tại Giêrusalem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra trong thành mấy ngày nay” (Lc 24,18).

Hai môn đệ kể chuyện về sự kiện lớn mới xảy ra trong thành, về niềm hi vọng của họ vào nhân vật Giêsu Nazaret và bây giờ là nỗi thất vọng cùng cực của họ, cả về tin đồn ông Giêsu đã sống lại. Sau khi nghe họ kể chuyện, Đấng Phục Sinh mới giảng giải Kinh Thánh cho họ nghe: “Các ông chẳng hiểu gì cả!..” (24,25).

Chia sẻ trong nhóm nhỏ gắn với thực tế đời sống, với những gì đang diễn ra trong đời thực và những tâm tư, nỗi niềm của con người trước những biến cố đó, rồi xin Lời Chúa soi sáng. Vì thế, chia sẻ Lời Chúa không phải là một khóa học Kinh Thánh theo nghĩa hàn lâm. Cũng vì thế nhóm nhỏ thường quy tụ những người sống trong cùng một khu vực, với những vấn đề đang xảy ra trong đời sống thường ngày và tác động đến mọi người.

4. Tính toàn thể của Lời Chúa

“Rồi bắt đầu từ ông Môsê và tất cả các tiên tri, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh” (Lc 24,27).

Đấng Phục sinh giải thích Kinh Thánh “từ ông Môsê đến tất cả các tiên tri”, nghĩa là toàn bộ Kinh Thánh Cựu Ước. Đây là điều bản thân tôi được gợi ý khi áp dụng phương pháp Kinh Thánh 100 tuần để đồng hành với anh chị em giáo dân trong việc học Kinh Thánh: đọc toàn bộ Kinh Thánh từ đầu đến cuối, từ sách Sáng Thế đến sách Khải Huyền.

Điều muốn nhấn mạnh ở đây không chỉ là phải đọc hết toàn bộ Kinh Thánh nhưng là tính

Chứng Từ

toàn thể, nghĩa là phải đọc Lời Chúa trong văn mạch và trong mối liên kết với toàn bộ Kinh Thánh, không nên giải thích Lời Chúa theo sở thích chủ quan hoặc quan điểm và lập trường riêng của mình.

5. Những hoa trái của chia sẻ Lời Chúa

Một tầm nhìn mới về cùng một sự kiện: Cũng vẫn là sự kiện “các thượng tế và thủ lãnh của chúng ta đã nộp Người để Người bị án tử hình, và đã đóng đinh Người vào thập giá” (24,20), thế nhưng sự kiện đó được nhìn bằng một cặp mắt mới, nhờ đó khám phá ý nghĩa mới: “Nào Đấng Kitô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Người sao?” (24,26). Chia sẻ Lời Chúa giúp các thành viên trong BEC/SCC nhìn vào cuộc sống và những biến cố bằng cặp mắt mới để khám phá ý nghĩa mới.

Một trái tim mới : “Phải chăng lòng chúng ta đã chẳng bùng cháy lên khi đọc đường Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta đó sao?” (24,32). Lòng bùng cháy vì trước đây tâm hồn bị nhận chìm trong nỗi thất vọng ê chề, thì nay hi vọng lại được thắp lên, sưởi ấm tâm hồn và ban tặng niềm vui.

Một lối sống mới : “Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem, gặp Nhóm Mười Hai...thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường” (24,33-34). Trạng từ “ngay lúc ấy” và tiếp theo là một loạt những động từ (đứng dậy, quay trở lại, gặp, thuật lại) mô tả hành động cụ thể phát sinh từ niềm xác tín vào Đức Kitô Phục sinh. Không còn là những bước chân rã rời vì thất vọng nhưng là những bước đi mạnh mẽ, mau mắn, để làm chứng và loan báo Tin Mừng Phục sinh.

III. VÀI GỢI Ý MỤC VỤ

1. Cộng đoàn nhỏ, một đáp ứng mục vụ

Cộng đoàn Giáo Hội cơ bản hoặc Cộng đoàn Kitô hữu nhỏ có thể là một đáp ứng thích hợp cho mục vụ giáo xứ theo định hướng hiệp thông và tham gia.

Với những giáo xứ đông người trong các thành

phố lớn, việc thành lập các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ có thể giúp các tín hữu biết nhau, gần gũi với nhau hơn, nâng đỡ nhau trong đời sống đức tin và tham gia sứ mạng của giáo xứ cách tích cực hơn.

Trong các giáo xứ miền nông thôn, ví dụ tại giáo phận Mỹ Tho, số giáo dân không nhiều và lại sống rải rác trên địa bàn rộng lớn, do đó dễ cảm thấy lẻ loi, đơn độc và thiếu sự nâng đỡ trong đời sống đức tin. Việc thành lập các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ sẽ giúp họ cảm nhận rõ hơn mình thuộc về Giáo Hội, nâng đỡ nhau trong đời sống đức tin cũng như tích cực tham gia vào sứ mạng truyền giáo cho lương dân.

Di dân là vấn đề lớn trong xã hội Việt Nam ngày nay, trong đó có không ít anh chị em giáo dân Công giáo, nhất là người trẻ, phải rời bỏ giáo xứ miền quê để đến lập nghiệp trong những thành phố lớn. Cuộc sống của anh chị em di dân không những bấp bênh về kinh tế, xã hội mà cả về mặt đức tin tôn giáo. Họ cảm thấy lẻ loi và đơn độc trong môi trường mới, vì thế dễ buông lơi những thực hành đạo đức và xa cách Giáo Hội. Việc thành lập các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ sẽ giúp người di dân cảm thấy Giáo Hội gần gũi hơn và là sự trợ giúp tích cực trong đời sống đức tin.

2. Vai trò người giáo dân

Thông thường, người đứng đầu các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ là giáo dân. Ngoài ra, trong một cộng đoàn nhỏ, anh chị em giáo dân có thể dễ dàng chia sẻ và bàn thảo với nhau về những điều



họ cùng quan tâm trong đời sống gia đình và xã hội, cùng nhau tìm cách giải quyết bằng những hành động cụ thể. Vì thế, cộng đoàn Kitô hữu nhỏ là phương thế phát huy vai trò và thúc đẩy sự tham gia của người giáo dân vào đời sống và sứ mạng của Giáo Hội, vốn là điều Giáo Hội mong ước: “Các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ hoặc Cộng đoàn Giáo Hội cơ bản thường do người giáo dân hướng dẫn và linh hoạt, là nơi đặc biệt để tái khám phá căn tính Kitô hữu, ơn gọi đặc thù của giáo dân, và ý nghĩa sâu xa của Bí tích Thánh tẩy.”

3. Đào tạo người lãnh đạo cộng đoàn

Khi đề cao vai trò giáo dân trong các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ, không thể không quan tâm đến việc đào tạo. Trong Huấn thị về một vài khía cạnh của Thần học giải phóng, sau khi chỉ ra những lệch lạc trong một số hình thái của Thần học giải phóng, Bộ Giáo lý đức tin cũng lưu ý rằng những lệch lạc này đã được “các nhóm cơ bản” đón nhận vì họ “thiếu sự chuẩn bị cần thiết về giáo lý và thần học cũng như thiếu khả năng phân định.” Ghi nhận này cho thấy tầm quan trọng của việc đào tạo những người đứng đầu các Cộng đoàn Giáo Hội cơ bản và Cộng đoàn Kitô hữu nhỏ. Họ cần có sự hiểu biết về định hướng xây dựng Giáo Hội hiệp thông và tham gia, mục đích của cộng đoàn cơ bản, có tinh thần hiệp thông khi hướng dẫn cộng đoàn, đồng thời có sự hiểu biết về Kinh Thánh để hướng dẫn việc chia sẻ Lời Chúa trong cộng đoàn.

Các giám mục Á châu đã nhấn mạnh những đòi hỏi này từ lâu. Các ngài nói đến việc đào tạo ở cả hai lĩnh vực căn bản và chuyên biệt. Đào tạo căn bản có mục đích phát huy những khả năng về lãnh đạo như truyền thông, thiết lập tương quan, làm việc nhóm; đồng thời phải có những hiểu biết căn bản về bối cảnh xã hội, văn hóa nơi mình sống cũng như hiểu biết căn bản về Kinh Thánh và truyền thống Công giáo. Đào tạo chuyên biệt nhằm nâng cao và phát triển những kỹ năng cần có trong lĩnh vực họ làm việc.

Những đề nghị này được lặp lại trong Thượng



Hội Đồng Giám Mục về Châu Á và được Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II khuyến khích: “Cùng với các nghị phụ, tôi đề nghị thiết lập các trung tâm đào tạo giáo dân, ở cấp giáo phận hoặc quốc gia, để chuẩn bị cho giáo dân trong sứ mệnh làm chứng cho Đức Kitô tại châu Á ngày nay.”

KẾT LUẬN

Để kết luận, xin trích dẫn huấn dụ của Thánh Giáo hoàng Phaolô II để thấy tầm quan trọng của các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ trong việc canh tân giáo xứ: “Một cách thể canh tân các giáo xứ, đặc biệt khẩn thiết đối với những giáo xứ trong các thành phố lớn, là nên nhìn giáo xứ như cộng đoàn của các cộng đoàn và phong trào. Do đó, thật thích hợp để hình thành những cộng đoàn hoặc các nhóm nhỏ, ở đó có thể có được những tương quan con người đúng nghĩa. Điều đó giúp cho việc sống tình hiệp thông, không chỉ là trong nhóm nhỏ mà còn với giáo xứ mà nhóm nhỏ thuộc về, cũng như với giáo phận và Giáo Hội phổ quát. Trong khung cảnh đó, sẽ dễ dàng hơn cho việc quy tụ để nghe Lời Chúa, suy nghĩ về các vấn đề nhân sinh trong ánh sáng của Lời, và từng bước đưa ra những quyết định được gọi lên bởi tình yêu rộng mở của Đức Kitô.”

*Trích Tập san Hiệp Thông / HĐGM VN,
Số 102 (Tháng 9 & 10 năm 2017)*

AsIPA, General Assembly VII, 10

Avery Dulles, *Models of the Church*, Images Books, Doubleday, 1987.

Ecclesia in Asia, số 24.

Chứng Từ

Ibid., số 25

Ibid., số 25

Statement of the Third Plenary Assembly of
FABC, For All the Peoples of Asia,
Ecclesia in Asia, số 25.

Asian Colloquium on Ministries in the Church,
For All the Peoples of Asia, Vol. 1, 76.

Evangelii Gaudium, số 102.

Ecclesia in Asia, số 25.

Hồng y Stanislaw Rylko, Chủ tịch Hội
đồng Tòa Thánh về Giáo Dân, Thư gửi General
Assembly of AsIPA, 2015.

X. Instruction on Certain Aspects of the
Theology of Liberation, Origins, Vol. 14, no. 13,
204.

Asian Colloquium on Ministries, For All the
Peoples of Asia, Vol. 1, 83.

Ecclesia in Asia, số 45.

John Paul II, Apostolic Exhortation The
Church in America, 1999.

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Khảm



MÙA XUÂN (thơ)

Mùa Xuân phơi phơi

Mùa Xuân rạng ngời

Lãng du năm mới

Tứ thơ tuyệt vời

Tình Xuân lai láng

Tình Xuân nồng nàn

Tình Xuân thơ mộng

Mơ ước đầy tràn

Mùa Xuân duyên dáng

Từng ngón nhẹ nhàng

Tà Xuân tha thướt

Ngơ ngẩn thời gian

Lời Xuân yêu dấu

Rót mật ngọt ngào

Niềm Xuân nô nức

Dệt khúc Xuân yêu

Ngày Xuân xanh biếc

Hoa lá đua chen

Lòng Xuân tha thiết

Môi Xuân cười hiền

Đàn chim tung cánh

Bay vút trời xanh

Lú lo tiếng hát

Đón chào mùa Xuân

Nàng Xuân bến lữ

Duyên dáng bên hiên

Buông dòng tóc mượt

Thon bờ vai tiên

Mùa Xuân vừa đến

Cánh gió ru êm

Người người thương mến

Chân thành chúc Xuân

Kha Đông Anh

MẸ LA VANG - VÀ NĂM MỚI TÂN SỬU CỦA CHÚNG TA

1. MỘT KỶ NIỆM ĐÁNG GHI NHỚ Ở LA VANG

Một tuần sau lễ Đức Mẹ Lên Trời cả hồn lẫn xác, Giáo hội long trọng kỷ niệm thiên chức làm mẹ Đức Trinh nữ Maria Nữ Vương trên trời dưới đất. “Lễ này được Đức Giáo Hoàng Piô XII đưa vào Phụng vụ năm 1954 để kỷ niệm 100 năm tín điều Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội trong Tông huấn Ad Coeli Reginam, và đặt cử hành lễ này vào ngày 31 tháng 5 để kết thúc tháng Hoa. Thật ra từ thế kỷ thứ IV, trong một số ảnh tượng thánh thường thấy bên cạnh Đức Giêsu Toàn Năng (Pantocrator) có khuôn mặt của Đức Maria. Đến thời Trung cổ Đức Maria lại được tôn vinh như Nữ vương, và chúng ta đã thấy dấu vết qua một số kinh nguyện như Salve Regina, Regina Caeli... Sau này, cuộc canh Tân Phụng lại chuyển lễ này vào ngày 22 tháng 8, Bát nhật của lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời để nhấn mạnh đến mối giây liên kết vương quyền của Đức Maria với thân xác hiển vinh của Ngài. (Nguồn: Những lễ kính Đức Mẹ, Lm Thêôphilê, internet).

Hằng năm, Ngày 22 tháng 8 tại Linh địa La Vang thường có lễ kính Đức Mẹ Nữ vương, lễ này quy tụ rất nhiều anh chị em tín hữu hành hương đến La Vang tham dự phụng vụ thánh lễ mừng Lễ Mẹ Nữ Trinh Vương.

Ngày đó cũng là ngày kỷ niệm đáng ghi nhớ: Tòa Thánh nâng đền thờ La Vang lên hàng Vương Cung Thánh Đường (22.8.1961). Hội đồng Giám Mục Việt Nam đã gửi đơn xin Đức Thánh Cha Gioan XXIII xin cho đền thờ Đức Mẹ La Vang lên bậc Vương Cung Thánh Đường. Sau đó không lâu, vào thượng tuần tháng 8, Bộ Thánh lễ báo tin cho biết Tòa Thánh đã chấp thuận lời thỉnh cầu và sẽ gửi Sắc Chỉ qua cho Đức Giám Mục Phêrô Máctinô, Tổng Giám Mục TGP Huế.

Trang sử Linh địa Đức Mẹ La Vang ghi lại: “Đúng 7 giờ ngày 22.8.1961, ngày bế mạc Đại Hội. Sắc Chỉ Tòa Thánh (SCTT) nâng Đền thờ Đức Mẹ La Vang lên bậc Vương Cung Thánh đường được rước về trước cổng thánh đường. Thật sự thì SCTT do Cha De Nitris, thư ký tòa Khâm Mạng đem ra La Vang đã được cung kính



đặt tại Nhà Thờ Trí Bư (Quảng Trị) để chờ lúc rước trọng thể lên đền thờ Đức Mẹ theo nghi lễ đặc biệt Á Đông. Sáng hôm đó, một đoàn xe chở nhiều linh mục tháp tùng Cha De Nitris về Trí Bư cung nghinh Sắc chỉ. Đoàn xe lên đến Cổng Tam Quan thì dừng lại. Hộp đựng Sắc Chỉ được đặt lên một bàn kiệu trang hoàng long lẫy... Những người khiêng kiệu, những người cầm lọng che đều mặc áo dẫu. Trước bàn kiệu, một số chức việc họ (bây giờ gọi là Ban Hội đồng Giáo xứ), họ đều mặc áo theo Quốc phục Việt Nam. Tiếp đến các cha trong ban tổ chức Đại Hội và Cha De Nitris. Theo sau bàn kiệu là ban Cổ nhạc Thần kinh... Sắc Chỉ được rước vào lễ đài với tiếng hoan hô và tiếng nhạc. Các Linh mục, Giám Mục tiến ra đón mừng Sắc Chỉ. Tiến ra trước Linh Đài Mẹ, Vị Thư ký Khâm Mạng Tòa Thánh lấy hộp Sắc Chỉ cung kính trao cho Đức Cha Phêrô Ngô Đình Thục Máctinô, TGM Tổng giáo phận Huế. Người lãnh lấy bước lên đài mở hộp rồi trải ra trên bàn, trao cho Vị Thư ký Khâm Mạng tuyên đọc nguyên văn La Tinh và Cha Simon Nguyễn văn Lập phụng đọc bằng tiếng Việt. (Lm Stanislas Nguyễn văn Ngọc, Linh Địa La Vang, trang 113-117, năm 1969,- Nhà in Xây dựng, Sài gòn)

Đây là Đại hội La Vang thứ 15 - xúc dầu đền thờ - đón nhận Sắc Chỉ của Đức Thánh Cha Gioan XXIII nâng Nhà thờ La Vang lên TƯỚC HIỆU VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG: 17.08 đến ngày 22.08.1961

Đại Hội La Vang 15 diễn ra trong 6 ngày, 3 ngày vọng lễ và 3 ngày chính lễ. Đức TGM Phêrô Máctinô Ngô Đình Thục chủ trì Đại Hội.

Đây là lần Đại Hội có quy mô và vĩ đại nhất từ trước tới nay, với nội dung phong phú và khối lượng công việc khổng lồ. Chính trong lần Đại Hội này, sau khi nhận Sắc Chỉ, Đức cha P.M. Ngô Đình Thục TGM Huế, thay mặt HDGMV đã long trọng tuyên bố: “Kể từ nay, Vương Cung Thánh Đường và khu vực La Vang là Nhà của Mẹ, Đất của Mẹ, là Trung Tâm Thánh Mẫu Toàn Quốc.” (Trần Quang Chu, Lịch sử Đại Hội Hành Hương La Vang, trang Đức Mẹ La Vang, TGP Huế).

2. LA VANG NHÀ CỦA MẸ - MẸ Ở GIỮA CHÚNG TA

Thánh địa Đức Mẹ La Vang đã trở thành nơi hội ngộ, nơi quy tụ Hiệp Nhất của các cộng đoàn dân Chúa và là cơ hội biểu dương đức tin của người công giáo Việt Nam. Mẹ Maria ở giữa Dân Ngài. Mẹ đã đến viếng thăm Việt Nam, tại nơi núi rừng hẻo lánh này để cứu giúp con cái Mẹ đang ẩn náu tại nơi thâm sơn cùng cốc vùng đất Quảng Trị để trốn quan quân bắt đạo công giáo năm 1798... La Vang bây giờ đã nên Trung Tâm Hành Hương. Điều này đã được chứng minh hùng hồn qua sự kiện Nhà thờ Đức Mẹ La Vang đã được Tòa Thánh, Mẹ Giáo Hội chứng nhận qua Sắc Chỉ nói trên.

Cũng vào một tháng 8 hồng ân sau này, một sự kiện quý chuộng đáng ghi nhớ được công bố dịp Đại Hội La Vang 26: Ngày 02.08.2002, Bộ Phụng Tự đã ký sắc lệnh số 1439/02/1 chấp thuận thánh lễ kính Đức Mẹ La Vang bằng tiếng La Tinh và tiếng Việt. Và Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã công bố sắc lệnh này. Các Thánh lễ tại La Vang có thể bổ sung kinh nguyện và bài đọc riêng, đưa vào sách lễ và lịch phụng vụ trong nước. “Tương lai, có thể trong lịch công giáo, sách lễ và phụng vụ toàn cầu cũng phải có phần dành riêng để kính Đức Mẹ La Vang.”

La Vang là Nhà của Mẹ cũng là nhà chúng ta. La Vang là Đất của Mẹ cũng là đất của chúng ta, Mỗi lần về NHÀ là chúng ta hạnh phúc, tay bắt mặt mừng trong Nhà của Mẹ, trước sự hiện diện của Mẹ. Mẹ đã muốn thăm viếng chúng ta tại nơi này để chia sẻ cuộc sống của chúng ta. -Tại quê hương của Mẹ, ở thôn làng Nagiarét, Mẹ đã làm gì? - Mẹ đã sống một cuộc sống bình dị như bao phụ nữ khác: âm thầm và khiêm tốn, diêm kiều và dịu dàng, không khoe mình hay khoe con mình. Bên cạnh Mẹ có Thánh Giuse công chính, thanh lặng, siêng năng, cần mẫn lao động, các Đấng sống và chỉ tìm Thánh ý Chúa mà thôi! Hiện diện ở giữa các Vị là Chúa Giêsu, là bình an, là niềm vui Thiên đàng. Các Ngài thật hạnh phúc vì tương quan mật thiết giữa các Đấng là Thánh Ý Chúa. Ý muốn của Chúa là lối đường

dẫn dắt các Ngài trong cuộc sống đời thường mỗi ngày. “Tôi vui thỏa nơi các lệnh truyền Người ban, tôi hết lòng yêu quý chúng” (Tv 119, 47)

Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse đã sống hạnh phúc với lề luật Chúa. Các Ngài có một nhiệm vụ rất đặc biệt trong chương trình lịch sử cứu độ. Chính nhờ Mẹ, người Trinh Nữ hoàn toàn tự hiến cho Thiên Chúa mà Con Thiên Chúa đã Nhập thể cứu độ loài người. Thánh Cả Giuse, người công chính đã được Thiên Chúa chọn, ngài thật diễm phúc dưỡng nuôi Con Thiên Chúa và Ngài cũng chịu trách nhiệm về việc đào tạo Chúa Giêsu lớn lên thành người. Có lẽ bây giờ hơn bao giờ hết - Trong Năm kính đặc biệt Thánh Cả Giuse, Giáo Hội tôn vinh Thánh Giuse. Chúng ta



thấy tình yêu, vai trò, trách nhiệm của Hai Đấng trên Người Con là Giêsu. Trong Nhà của Mẹ, có người Nam và người Nữ, các gia đình quy tụ về Nhà Mẹ để ngắm nhìn Mẹ, để thấy Mẹ đã sống với Giuse, người bạn đời của Mẹ như thế nào? Mẹ ở giữa chúng ta, ở giữa dân Ngài không phải là để chúng ta “kính nhi viễn chi”, nhưng thật sự Mẹ là mẫu gương sống động trong Nhà của Mẹ, trong gia đình Hội Thánh. Mẹ ở giữa Dân Người như muôn vàn người phụ nữ khác trên trần gian. Gia đình thánh này đã vượt qua những thử thách mafcos mà có lẽ không gia đình nào tránh khỏi!

Mẹ và Giuse đã đau khổ dằn vặt như thế nào khi có sự hiểu lầm sau những tháng ngày Maria đi thăm chị họ Isave về. Mẹ và Giuse phải âu lo như thế nào khi sinh con trong hang bò lừa và đặt Con nằm trong máng ăn của lừa chiên. Mẹ và Giuse đã hiểu thế nào khi nghe lời Cự Tiên tri Simêon: “Lòng Bà sẽ gươm sắt đâm thấu vì có Con Trẻ này”. Cả Hai Đấng đã phải can đảm và mạnh mẽ thế nào khi đang đêm đưa Con đi trốn bạo chúa tìm bắt. Ba ngày lạc mất con. Giuse và Mẹ sững sốt tìm thấy Trẻ Giêsu trong Đền thờ Mẹ phải thốt lên: “Này con, tại sao con làm thế? Này cha con và mẹ phải đau khổ tìm con!” (Lc 2,48). Rồi Giêsu trở về sống với Hai Đấng. Cuộc sống ở Nagiarét quá giản đơn với một nghề nghiệp bình thường của làng quê mình... Khi Con đi rao giảng Tin Mừng, thì bà con lối xóm cho con Mẹ là người mất trí! Là điên, lo đi mà tìm về!!! Đến hồi Con bị bắt, chịu đánh đập, chịu vác thập giá, chịu đóng đinh và chết trên thập giá ô nhục, tất tưởi “không còn là người nữa” Mẹ đã đón nhận nỗi đau và ô nhục thế nào, người ta nhìn Mẹ với con mắt nào? -Tội nghiệp chưa: Bà đó thật vô phúc, sinh con để bây giờ thành một người tử tội chịu đóng đinh... Rồi Mẹ nghe lời trời trăng của Chúa Giêsu từ Thánh Giá, Mẹ đón nhận chúng ta, những đứa con phản nghịch làm con của Mẹ, những đứa con loài người đã giết chết Con của Mẹ... Đời Calvê lặng chìm vào màn đêm, đêm thâm u hơn tất cả mọi đêm từ tạo thiên lập địa. Ai có thể hiểu được Mẹ. Ai có thể nói lời an ủi Mẹ!!!

Đức tin, tình mến và dũng lực nào đã giúp Mẹ

vượt qua những đòn đau khủng khiếp đó? Chắc khi Mẹ đón nhận những thử thách mà Mẹ chẳng thể biết trước điều gì về sứ điệp Truyền Tin năm xưa bởi sứ thần... Người trần như chúng ta chưa hề chịu phải nỗi đau khủng khiếp ấy, thì chúng ta cũng không thể có đủ cảm xúc và lời để diễn tả được về Người Mẹ Tử Đạo của chúng ta. Lời Hội Thánh đã ca tụng Mẹ: “Mẹ đứng thẳng kê bên Thập Giá” (Stabat Mater).

3. MẸ - MẪU GƯƠNG CỦA ĐỜI TA

Linh địa La Vang hai năm nay (2019-2020) vừa trải qua đại dịch Corona-virus và trận lũ lụt ào về. Trong thời gian này Nhà Mẹ vắng tanh, con cái Mẹ không về được. Mẹ vẫn đứng đó chờ vợ, yên lặng chờ... Mẹ vẫn thình lặn từ bao đời, thình lặn cảm thông, thình lặn yêu thương, cảm thấu được nỗi niềm đau xót của đoàn con đau đáu trông mong được về Nhà Mẹ. Chẳng những thế, trên tay Mẹ đang ẵm Chúa Hài Nhi để cho ta biết rằng Mẹ là Mẹ của Chúa Giêsu, Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người. Mẹ Maria là Mẹ - Mẹ của Chúa Giêsu và mẹ của chúng ta. Và tất cả những gì một bà mẹ trần gian trải qua thì mẹ đã kinh qua và còn hơn thế nữa; như ta nói ở đoạn trên (số 2). Mẹ cũng đã cảm thấy kiệt sức vì di chuyển từ Nagiarét đến Bê-Lem khi trong dạ Mẹ đang cưu mang con gần ngày sinh. Mẹ cũng mệt mỏi, kiệt lực khi phải vội vã chạy đi, nỗi lo sợ trên đường dài “vượt biên” trốn sang Ai cập ẩn náu ... nhiều nhiều... Cuộc đời Mẹ phải chẳng đã mang lấy tất cả bất hạnh của một bà mẹ trần gian. Nhưng Mẹ cầu nguyện “luôn ghi nhớ và suy niệm trong lòng”(Lc 2, 19) Mẹ đã sống một cách hạnh phúc, bình an và trở nên gương mẫu cho chúng ta trong đời, trước mọi hoàn cảnh. Mẹ đã thưa hai tiếng XIN VÂNG, trong mọi biến cố Mẹ vẫn trung thành với tâm tình Vâng Phục Thánh Ý của ngày Truyền tin mà Mẹ đã quảng đại hiến thân cho Thiên Chúa.

Chính vì thế, Mẹ dạy chúng ta nói “xin vâng” với Chúa hằng ngày trong đời ta. Chấp nhận ơn gọi (tu sĩ hay lập gia đình), địa vị và chỗ đứng của mình trong trách nhiệm được trao cho, khiêm



nhường đón nhận tài năng Chúa ban cho ta cũng như gia đình. Mẹ dạy chúng ta: điều quan trọng duy nhất là khao khát tìm Thánh ý Thiên Chúa, nói “xin vâng” với Thiên Chúa trong biến cố và mọi hoàn cảnh, không cần phải lo lắng tự đánh bóng mình cho người ta biết mình, khen tặng mình; mà nhận thức tất cả ơn huệ ấy đều đến từ Thiên Chúa. Khiêm tốn thưa lời “xin vâng” trọn vẹn, Với ơn sủng của Chúa có thể dẫn chúng ta đến những con đường mới Chúa dành cho ơn gọi riêng của ta.

4. NĂM MỚI TÂN SỬU ĐẾN đến TẾT NGUYÊN ĐÁN lại về...

Tại Đền Thánh Đức Mẹ La Vang, hầu như

năm nào cũng có kiệu Minh Niên, quy tụ rất đông các tín hữu Bắc-Trung-Nam, có cả anh chị em lương dân nữa. Đến kính chào Mẹ Ngày Tết là một ngày Hội Truyền thống đã có định lệ từ năm 1901. Ngày kiệu Minh Niên không nhất định vào ngày mồng 3 Tết, nhưng nhằm ngày nào thuận tiện trong những ngày đầu năm mới theo bề trên định liệu...

Đầu năm thì mọi người về Linh địa La Vang, về Nhà Mẹ La Vang để Hái Lộc, có người, có gia đình đón Tết tại La Vang luôn. Lòng họ sung sướng vì được ở Nhà Mẹ, với Mẹ trong những ngày đầu Năm Mới. Họ đón Giao thừa trên Đất Mẹ La Vang là một điều tuyệt vời trên cả tuyệt vời trong đời họ! Hưởng Xuân Mới tại thánh địa La Vang mang hương vị và sắc thái bình an, tươi đẹp, ngọt ngào, thánh hảo mà không phải ai cũng có được điểm phúc và kỷ niệm đáng ghi nhớ ấy! Đầu Năm về với Mẹ, mọi gia đình cảm tạ Mẹ về một năm đã qua đầy lòng biết ơn và phó dâng cho Mẹ Một Năm Mới kính thờ Chúa, yêu mến Mẹ. Tin tưởng xin Mẹ Maria dạy chúng ta cách nhận biết những ân huệ của mình, vun trồng đời sống gia đình sinh hoa kết trái, con cái ngoan hiền, hòa thuận, yêu thương, bác ái, rộng lòng chia sẻ cho người cần giúp đỡ, với một tấm lòng khiêm nhường: tấm lòng của một người biết rằng mọi sự họ nhận được đều đến từ Thiên Chúa, từ sự cầu bầu của Mẹ.

Mẹ La Vang, Mẹ của chúng ta. Mẹ La Vang, Mẹ Việt Nam. Mẹ là Nữ Vương có quyền thế trước tòa Thiên Chúa. Thiết nghĩ rằng Mẹ không làm Nữ Vương cho Mẹ. Mẹ đón nhận chức Nữ Vương vì Thiên Chúa sủng ái yêu thương Mẹ cách đặc biệt. Chúa trao vào tay Mẹ mọi nguồn ân phúc để Mẹ trao ban cho chúng ta. Chúa muốn chúng ta trở về với Ngài trong chức vị làm con, là hình ảnh của Thiên Chúa mà chúng ta đã bị mất khi tội lỗi vào trần gian. Bây giờ, nhờ cuộc Tử nạn và Phục sinh, dòng Máu cứu chuộc của Chúa Giêsu Con Thiên Chúa, chúng ta được tha thứ, được thanh tẩy để trở lại đúng bản gốc: Con Thiên Chúa.

Đầu Năm Mới về với Mẹ La Vang, chúng ta hãy ngắm nhìn Mẹ, hãy để Mẹ, Đức Nữ Vương



hướng dẫn, dạy bảo. Hãy tạ ơn, hãy tin và cầu xin như Mẹ ở tiệc cưới Cana. Người Mẹ gần gũi chúng ta trong cuộc sống. Mẹ đã trải qua đau khổ nhưng Mẹ đã Yêu nhiều. Mẹ đã đắm mình trong Thiên Chúa, tin tưởng và phó thác cho Chúa nên Mẹ luôn bình an, luôn gẫm suy cầu nguyện.. Hãy về Nhà Mẹ để bạn hưởng được Năm Mới Bình an -Vui tươi - An lạc, mỗi tâm hồn đang cần, gia đình và thế giới chúng ta đang chờ mong.

Maria Nguyễn thị Tuyết MTG Huế



LÌ XÌ MÙA XUÂN

Lì xì em một nụ hôn
Để tình xuân mãi
đượm nồng men yêu
Lì xì em tiếng
ngọt ngào

Để xuân rộn rã ca dao tỏ tình
Lì xì em trọn con tim
Để niềm thương nhớ mộng mênh cuộc đời
Lì xì em cả đất trời
Để say hạnh phúc tuyệt vời tình xuân
Lì xì em sự ân cần
Sướng khổ, vui buồn, ngày tháng có nhau
Thủy chung tình trước nghĩa sau
Tình xuân vẫn trọn thương yêu nồng nàn

TÍNH SỐ CUỐI NĂM

Cuối năm ngồi tính sổ đời
Ít nhiều cũng có thu nhập
Một số thơ, một số nhạc
Làm vốn tóc bạc trên đầu
Chi tiêu chất xám khá nhiều
Từng đêm hao tổn giấc ngủ
Thơ, nhạc đâu phải quý sứ
Mà hút máu trái tim tôi
Cuối năm ngồi tính sổ đời
Bất chợt thấy nợ trần tục
Con tim hoá đá bất lực
Số đời chẳng chịt bản khoản

TÌNH XUÂN

Xuân về rộn rã đất trời
Tuổi cao sức yếu vẫn cười với xuân
Xuân đi xuân đến bao lần
Đời người bao tuổi vẫn cần tình xuân

TÓC XUÂN

Mái tóc bay bành bồng
Trong ánh nắng xuân hồng
Mái tóc huyền mềm mại
Như dòng suối thần tiên
Xuân thấm tuổi thơ ngây

Hồn nhiên những sợi dài
Mượt mà chấm vai nhỏ
Cô bé tuổi mười hai
Tết đến thật rộn ràng
Theo từng tiếng cười vang
Xuân thiên nhiên tuyệt đẹp
Tuổi thơ đón xuân hiền
Tóc xuân sợi biếc xanh
Gió thoảng đùa vờn quanh
Trao tay những tấm thiệp
Ước mơ sáng lung linh

VỌNG XUÂN

Ta rơi vào ký ức
Chợt tan biến vào mơ
Nhặt dư vị hạnh phúc
Thuở còn tuổi ngây thơ
Ta rơi vào cuộc sống
Những tháng ngày xanh xao
Hứng tay đón ánh nắng
Lòng mưa khúc ca dao
Ta rơi vào nỗi nhớ
Đắm đuối một nhánh mai
Mơ hồ đời lãng tử
Câu thơ vắt ngang vai
Ta rơi vào khát vọng
Lòng rung những cung trầm
Đêm ba mươi lóng ngóng
Búng ghi-ta vọng xuân

XUÂN

Ngàn sắc thắm rợp trời đất mùa Xuân
Nhạc réo rắt hòa âm vang rộn rã
Từng ánh mắt bao la niềm vui lạ
Hồn say sưa nét duyên mới mùa Xuân
Nhẹ cánh bướm vờn đùa cánh mai vàng
Người lớp lớp nhịp bước chân khắp phố
Bừng nắng sớm lung linh màu sắc lạ
Tà áo mới vờn theo gió mát tươi
Xuân xênh xang về ngập cả đất trời
Xuân muôn hoa, Xuân thiết tha, nhiệm lạ!

Trầm Thiên Thu

Thế nào là 4 D trong toàn cầu hoá

1. Dẫn nhập về toàn cầu hoá

- Khi trận đá bóng chung kết giữa hai đội Pháp và Ý diễn ra ở Berlin tháng 7 năm 2006, trước con mắt hàng tỷ người trên thế giới, từ Đông sang Tây, từ Bắc xuống Nam, ta thấy trong đội cầu Pháp có đến một nửa là dân da đen và dân Bắc Phi !

- Nghe tin tức quốc tế qua CNN của Mỹ, BBC của Anh, TV5 của Pháp, thì hình ảnh một sự cố nào đó mới xảy ra vài phút trước đó ở một nơi xa xăm trên hành tinh Trái Đất thì trên màn truyền hình, màn máy tính đã thấy hiện ra ngay, vừa hình ảnh, vừa tiếng nói.

- Nhìn bảng hối suất ta thấy nhiều đồng tiền có thể hoán chuyển dễ dàng; đặc biệt Âu châu có Euro là đơn vị tiền tệ cho rất nhiều xứ Cộng đồng Âu châu. Trước kia đi du lịch từ Pháp qua Đức, qua Ý, qua Espagne lại phải thay đổi đồng tiền sang Mark, sang lire, sang peseta ..

- Bệnh SARS (viêm phổi cấp tính) từ Trung Hoa lây lan sang các xứ Đông Nam Á và qua Canada do sự lưu thông hành khách máy bay rất nhanh chóng

- Hàng năm, có chừng 250 ngàn người di dân đủ mọi chủng tộc, màu da, tôn giáo đến xứ Canada, đến hợp pháp ! Có thể nói mọi xứ từ A (A như Angola), đến Z (Z như Zimbabwe) đều có người ở đất nước Canada, khiến xã hội Canada càng ngày càng trở thành đa văn hoá.

Vài ví dụ trên đã cho ta “hương vị” thế nào là toàn cầu hoá.



2. Tiến trình của toàn cầu hoá.

- Toàn cầu hoá, danh từ này mới hiện hữu vào thập niên 80, nhưng thực sự đã có từ lâu đời với Magellan, với Marco Polo, với thương mại các xứ quanh bờ biển Địa Trung Hải, với con đường tơ lụa buôn bán giữa các xứ Trung Đông, Cận Đông và Trung Hoa. Việt Nam đã buôn bán với Nhật qua thành phố Hội An. Các nước Anh, Pháp chiếm thuộc địa cũng nhắm kiếm thị trường buôn bán. Chiến tranh nha phiến Anh-Trung Hoa nhằm tiêu thụ thuốc phiện. Đến năm 1930 xảy ra cơn suy trầm kinh tế rất lớn, nên nhiều nước như Mỹ chủ trương bảo hộ thương mại.

- Chỉ sau đệ nhị thế chiến, các nước bắt đầu nhận thấy phải tăng cường hợp tác thương mại. Các nước Âu Châu họp bàn thành lập thị trường chung qua nhiều giai đoạn:

a. thoát đầu là các thoả thuận ưu đãi thuế quan: hàng rào quan thuế giữa các nước tham dự thấp hơn so với các nước không tham dự.

b. sau đó tiến đến khu vực mậu dịch tự do (zone de libre échange, free trade area) xoá bỏ các cản trở thương mại giữa các nước thành viên;

c. thứ đến là liên minh thuế quan (union douanière) xoá bỏ thuế quan giữa các nước thành viên, hài hoà giữa các nước thành viên và chính sách thương mại

d. rồi mới đến thị trường chung (marché commun) có tự do lưu chuyển lao động và vốn giữa các nước,

e. cuối cùng tiến đến liên minh kinh tế, thống nhất tiền tệ thành EURO, với quốc hội Âu châu và hiến pháp Âu châu.

Các nước Đông Âu và Liên Xô cũng lập thị trường chung COMECON, nhưng vào thập niên cuối cùng của thế kỷ 20 khi Liên Xô và Đông Âu tan rã với hệ thống xã hội chủ nghĩa thì tổ chức này cũng tan theo.

Các nước Đông Nam Á họp lại thành tổ chức ASEAN bao gồm 10 xứ Đông Nam Á (Việt, Miên, Lào, Thái, Philippines, Malaysia, Brunei, Indonesia, Singapour, Myanmar (tức Miến Điện).

Các xứ này đang tiến dần đến chỗ giảm thuế quan để giúp hàng hoá cạnh tranh nhau, đưa đến tiêu thụ mạnh hơn, kéo theo sản xuất mạnh hơn, làm giảm thất nghiệp.

Bắc Mỹ cũng có NAFTA (North America Free Trade Area). Mậu dịch tự do, có nghĩa là giúp các hàng hoá tự do lưu thông giữa nước này với nước kia, cắt giảm quan thuế, bãi bỏ các hạn chế phi quan thuế v.v...

Với công nghệ thông tin phát triển như vũ bão qua trung gian của hàng ngàn vệ tinh nhân tạo bay quanh Trái Đất, các trao đổi và liên lạc thông tin đã giúp thế giới càng ngày càng gần hơn, nhỏ hơn, và là một nhân tố thúc đẩy sự tự do thương mại giữa các nước, thoát đầu với Thỏa thuận chung về Thuế quan GATT (General Agreement on Tariff and Trade), tức tiền thân của Tổ chức Thương Mại Thế giới (WTO, viết tắt từ World Trade Organization) ta thấy ngày nay.

Với toàn cầu hoá, các sản phẩm sản xuất ra có một thị trường tiêu thụ rộng lớn ở khắp toàn cầu, giúp tăng lợi nhuận, làm đầu tàu kinh tế kéo theo các lãnh vực khác; thực vậy, thị trường trong xứ thì nhỏ hẹp, không nhiều người tiêu thụ. Cũng chính vì Trung Quốc có một thị trường tiêu thụ khổng lồ nên các doanh nghiệp Mỹ, Đức, Nhật v.v... mới đầu tư sản xuất tại đó nhiều, từ xe hơi của Đức làm ở Thượng Hải đến các công ty điện tử, điện thoại vì thị trường càng lớn thì quy mô sản xuất cũng lớn (économie d'échelle) làm giảm giá thành, tiêu thụ sâu rộng, lời lãi nhiều.

Với toàn cầu hoá, các nước quy định phải giảm thuế nhập cảng, xoá bỏ các hàng rào phi thuế quan như hạn ngạch, cấp giấy phép xuất-nhập cảng nên mọi hàng nhập cảng đều rẻ, khiến người tiêu thụ mua sắm thoải mái.

Với toàn cầu hoá, các đầu tư, các dịch vụ như ngân hàng, bảo hiểm, các hàng hoá sẽ được lưu thông tự do hơn, giúp tiêu thụ mạnh hơn.

Toàn cầu hoá có nghĩa là thị trường sẽ tự do trong các lãnh vực thương mại, dịch vụ, đầu tư, bưu chính viễn thông, giao thông vận tải. Toàn cầu hoá bao gồm nhiều lãnh vực nhưng riêng trong lãnh vực kinh tế tài chính, có thể tóm lược trong 4 chữ D sau đây cho dễ nhớ.



3. Thế nào là 4 D trong toàn cầu hoá?

31. Délocalisation

Toàn cầu hoá đòi hỏi cạnh tranh về giá cả, về chất lượng; các xí nghiệp phải có mặt hàng rẻ, bền, đẹp mới cạnh tranh được trên thị trường quốc tế.

Thực vậy, trước kia, các nước để bảo hộ sản xuất trong nước nên đánh thuế nặng vào mọi hàng nhập cảng (30-50%) nhưng với các hiệp định tự do thương mại, mọi mặt hàng đều từ từ giảm thuế xuống hết (0-5%).

Do đó, vào luồng trong sự gia nhập thương mại quốc tế đòi hỏi phải có các sản phẩm nhiều, chất lượng tốt, giá rẻ mới cạnh tranh được với các hàng xứ khác. Đó là lí do nhiều xí nghiệp các nước kỹ nghệ tổ chức sản xuất các cơ phận khác nhau tại các xứ nhân công rẻ như Mexico, Ấn Độ, Trung Quốc. Thực vậy, trong xe hơi, có thể động cơ sản xuất bên Nhật, bánh xe ở Mexico, ráp cuối cùng tại Mỹ. Máy điện toán thì bộ nhớ 'chip' chế ở Singapore, các linh kiện khác chế ở Mexico, ráp cuối cùng ở Mỹ v.v...

Ngày nay, không thể có và cũng không nên có một nền kinh tế tự cung, tự cấp cho mỗi xứ mà trái lại phải tìm trong xứ đó các lợi thế so sánh, xem mình có ưu điểm ở đâu, ưu điểm thế nào và nhất là khai thác cái ưu điểm ấy ra sao ?

Ví dụ : Canada có nguồn nước vô tận, sản xuất điện rẻ nhất. Mexique cũng như các hải đảo miền Caraibes có mặt trời và nắng ấm và đó là một lợi thế so với Canada, mùa đông dài hun hút nên kỹ nghệ du lịch và dịch vụ rất phát triển; riêng Việt Nam thì giá nhân công rẻ nên cần có

các kỹ nghệ tận dụng nhân công như may mặc, giày dép...

Không xứ nào độc lập về kinh tế được hết vì không xứ nào có đủ nguyên liệu để sản xuất sản phẩm. Máy bay sản xuất ở Canada hay ở Mỹ phải có nhôm mà nhôm phải lấy ở các xứ nhiệt đới. Vùng Chicoutimi tại Quebec có nhiều nhà máy sản xuất nhôm vì điện năng Quebec dồi dào, nhưng quặng bauxit phải lấy từ Jamaica, Haiti, ..Tương tự đồng dùng trong các giấy điện là xuất xứ từ các mỏ bên Chili, Congo v.v... Chiều hướng toàn cầu hoá là sự phân công lao động trên bình diện quốc tế, ví dụ: sản xuất sẽ chuyển mạnh vào các nước kém phát triển, còn các nước phát triển cao sẽ sống nhờ dịch vụ như bảo hiểm, ngân hàng v.v...

3.2 Déréglementation

Vì các rào cản thương mại giữa các nước bị xoá bỏ nên các dòng tài chính di chuyển dễ dàng, tạo vốn đầu tư cho các nước có môi trường đầu tư tốt, thông thoáng, có nguồn nhân lực giỏi.

3.3. Désintermédiation

Không cần trung gian vì với toàn cầu hoá, các thông tin có sẵn trên mạng. Các cổ phần, cổ phiếu bán tự do ai mua vào cũng được, ai bán ra cũng được. Mọi dịch vụ ngân hàng phụ thuộc vào truyền thông mà truyền thông tiến đến mọi nhà, hang cùng ngõ hẻm nhờ máy vi tính, nhờ truyền hình, nhờ truyền tin, sử dụng máy vi tính để mua, bán, chuyển ngân... với Web, với e-commerce. Trong lãnh vực mua, bán, người ta có thể khảo giá vé máy bay, vé xe lửa, đặt chỗ trước khách sạn, mua vé máy bay qua Internet. Trong lãnh vực nhân sự, con người với mạng Internet có thể giao cảm, tìm kiếm thông tin dễ dàng nhanh chóng; các tán gẫu (chat), các thảo luận liên lục địa của các công ty đa quốc gia, phỏng vấn nhân viên cũng qua Internet với Webcam: người xin việc có thể được phỏng vấn ngay trên mạng, không cần bay đến chỗ phỏng vấn. Trong lãnh vực tài chính, mọi người chỉ cần máy điện toán là có thể mua, bán cổ phần chứng khoán, các công ty đa quốc gia có thể chuyển tiền từ lục địa này sang lục địa khác trong nháy mắt.

3.4. Décloisonnement

Trước kia, các thị trường có hàng rào (cloison) bảo hộ, với toàn cầu hoá, không còn hàng rào che chở nên thị trường rộng mở, từ hàng hóa đến dịch vụ, đông người tiêu thụ hơn, kéo theo sản xuất mạnh hơn, làm giảm thất nghiệp.

Gần đây hơn, 2019, trào Tổng Thống Trump, với Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung trở nên căng thẳng, áp đặt thuế nhập cảng lên hàng hoá Trung Quốc đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến các hoạt động kinh tế toàn cầu. Hoạt động xuất khẩu Việt Nam ngay lập tức hứng chịu cú sốc này, tăng trưởng xuất khẩu 6 tháng đầu năm chỉ còn 7,3% - thấp hơn rất nhiều so với con số 17,8% đạt được ở 6 tháng 2018. Hệ quả là thâm hụt thương mại đã quay trở lại ở mức 37 triệu USD trong khi một năm trước đó thặng dư cao ở mức 4,12 tỉ USD.

Cú sốc này đã phần nào bộc lộ rõ điểm yếu lớn của nền kinh tế phụ thuộc quá nhiều vào khu vực kinh tế nước ngoài. Các dữ liệu kinh tế hồi giữa tháng 7 này cho thấy, tăng trưởng của Trung Quốc đang sụt giảm đã khiến giới lãnh đạo nước này không khỏi lo lắng. Cụ thể, tăng trưởng kinh tế Trung Quốc quý II/2019 chỉ đạt 6,7%, mức thấp nhất trong 27 năm qua. Kể từ khi xung đột thương mại với Mỹ bùng phát, đồng Nhân dân tệ cũng rớt giá với mức cao nhất vừa qua lên tới 6,2%. Trung Quốc trước đó đã đưa ra nhiều giải pháp, gồm cả cắt giảm thuế quy mô lớn nhưng vẫn chưa chặn được đà suy giảm tăng trưởng.

4. Các cơ hội và thách thức trong toàn cầu hoá

4.1. Nói qua về các thử thách





a/. về nông nghiệp

Mỗi năm, các nước chậm phát triển phải nhập cảng phân bón, thuốc diệt cỏ, diệt sâu với giá cao hơn, nhưng bán nông phẩm như gạo, như cà phê với giá rẻ hơn. Như những trận mưa rào đôla nông nghiệp, các nước phát triển nghĩa là thuộc OCDE (Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế) trợ cấp hàng trăm tỷ đôla mỗi năm, - xem như 1 tỷ đô la mỗi ngày - cho nông dân để họ sản xuất thực phẩm với giá phải chăng và để họ có mức sống tương đương mức sống ở thành thị. Trợ cấp dưới nhiều hình thức như cho vay lãi xuất rẻ, bớt thuế, khảo cứu nông nghiệp v.v. Nhật Bản và Đại Hàn muốn bảo vệ sản xuất gạo trong nước bằng cách đánh thuế cao trên gạo nhập cảng. Hai nước này trợ cấp cho nông dân rất nhiều, nhất là gạo: cứ 1 đôla gạo sản xuất ra trong nước thì phải trợ cấp 80 cents cho nông dân. Pháp, Mỹ, Thụy sĩ v.v. đều trợ cấp cho nông dân. Vì vậy, các nước này thặng dư lương thực, thặng dư sữa, thặng dư bơ, thặng dư dầu ăn, thặng dư lúa mì, thặng dư đậu nành, thặng dư bắp... nên họ phải bán rẻ hay cho không các nước, đặc biệt là Phi Châu. Nông dân Phi Châu phải ra thành thị, tạo thêm thất nghiệp và kéo theo bất ổn chính trị. Các nước chậm mở mang, muốn có ngoại tệ lại xuất cảng lương thực cho các nước Tây phương, dù trong nước dân ăn chưa đủ no. Ví dụ: Việt Nam xuất cảng gạo nhưng các vùng xa, vùng sâu là địa bàn cư trú người sắc tộc miền núi non còn chưa đủ no. Ấn Độ cũng là nước xuất cảng gạo nhưng gần 260 triệu dân còn bắp bêu bụng (tạp chí Le Courrier số 197 Mars/Avril 2003).

Các nước nghèo mà kinh tế nông nghiệp là

chủ chốt lại muốn các nước tiền tiến cắt giảm trợ cấp nông nghiệp và thuế quan để có thể xuất cảng nông sản được:

- đường mía sản xuất ở Bresil rất rẻ nhưng các nước Tây Âu chỉ muốn nhập cảng đường mía từ các xứ cựu thuộc địa ở miền Caraibes như Tobago & Trinidad, Barbados v.v.

- bông vải xứ Mali ở Phi Châu không xuất cảng được sang các nước Âu Châu vì mua bông vải ở Mỹ rẻ hơn, vì ở Mỹ, nông dân được trợ cấp.

- gạo Thái Lan không xuất cảng qua Nhật được vì nông dân Nhật cũng được trợ cấp khi sản xuất gạo. Giá thành sản xuất gạo ở Mỹ năm 2002 là 475USD một tấn gạo nhưng vì được trợ cấp nên bán ra thế giới với giá 275 USD một tấn do đó bắt buộc các nước xuất cảng gạo như Việt Nam, Thái Lan cũng phải xuất cảng với giá đó.

Thực vậy, vấn đề nông nghiệp chính là vấn đề gay gắt nhất trong các đàm phán tương lai, đặc biệt là ở hội nghị thương mại hợp ở Cancun (Mexico) năm 2003 vì lập trường khác biệt giữa các xứ.

Như vậy, chính sách thương mại trong toàn cầu hoá phải tăng cường công bằng xã hội chứ không nên làm tăng hố cách biệt giàu nghèo.

b / về y tế

Với toàn cầu hoá, sự du lịch, đi lại, nhập cư được thông thoáng hơn nhưng cùng đó, sự di chuyển các bệnh truyền nhiễm, từ cúm gà đến bò điên v.v. các bệnh lây lan về tình dục như AIDS cũng nhanh hơn, gây ra thêm gánh nặng y tế trong khi đó thì lợi tức của các chính phủ bị giảm do việc cắt giảm thuế quan trên mọi hàng nhập cảng nên kéo theo giảm chi cho các ngành y tế, giáo dục... Nhiều thuốc trị bệnh hiểm nghèo được bảo vệ tác quyền đến hàng chục năm do hiệp định TRIPS viết tắt từ Trade-related aspects of intellectual property rights, có nghĩa bảo vệ các lãnh vực của quyền sở hữu trí tuệ, do đó Việt Nam cũng như mọi nước nghèo khác không có quyền sản xuất thuốc đó bán rẻ cho người đau.

c/ về tệ nạn xã hội

Do di chuyển thông thoáng, các buôn bán phụ nữ, trẻ em, các tội ác xuyên biên giới như ma tuý, vũ khí, nguy cơ khủng bố cũng càng dễ dàng hơn



4.2. tuy nhiên, toàn cầu hoá cũng tạo ra những cơ hội

các doanh nghiệp nước ngoài sẽ đem vốn liếng, kỹ thuật cao, lối làm việc do đó các doanh nghiệp trong nước cũng phải cải tổ lối làm việc, cạnh tranh hơn, sáng tạo hơn nếu không sẽ bị đào thải.

Với toàn cầu hoá, khu vực tư trong nước không bị chèn ép bởi các xí nghiệp quốc doanh . Toàn cầu hoá đưa thông tin đến mọi nhà, thông tin khoa học, kinh tế, chính trị ..nên xã hội bắt buộc phải cởi mở hơn, giúp dân trí cao hơn .

Toàn cầu hoá với thông tin Internet, Facebook... giúp cho người dân không có huyền thoại như thời Việt Nam còn dưới bóng Liên Xô, các huyền thoại mà nhà thơ Việt Phương ,-nguyên trợ lý cố Thủ Tướng Cộng sản Phạm Văn Đồng - đã viết sau này :...‘Ta cứ nghĩ là đồng chí rồi không còn ai xấu nữa. Trong hàng ngũ ta chỉ dành cho chỗ yêu thương. Đã chọn con đường đi. Chẳng ai dừng ở giữa Mạc Tư khoa còn hơn cả thiên đường. Ta nhất quyết đồng hồ Liên Xô tốt hơn đồng hồ Thụy Sĩ...

Hình như đây là ý chí, niềm tin, tự hào

Mường tượng rằng trăng Trung Quốc tròn hơn trăng nước Mỹ. Sự ngây thơ đẹp tuyệt vời nhưng ngờ nghệch làm sao ...’

Toàn cầu hoá về kinh tế đòi hỏi các doanh nghiệp phải nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng sản xuất trong nước mới xuất cảng được. Nó đòi hỏi những công nghệ mới, kỹ năng mới, quản lý hiện đại giúp sản xuất có hiệu quả hơn, tạo sản phẩm có chất lượng hơn với giá cả rẻ hơn, tạo điều kiện để sản phẩm được tiêu thụ

nhiều hơn. Ngoài ra, nếu các nước kỹ nghệ như Âu châu hay Mỹ thấy Việt Nam có giá thành quá thấp là họ nghĩ ngay Việt Nam bán phá giá nên họ đánh thuế nhập cảng cao như Âu Châu đánh thuế trên giày dép, Mỹ đánh thuế trên tôm v.v.

5. Toàn cầu hoá với Việt Nam

Như vậy, gia nhập vào Tổ chức Thương Mại Thế giới (World Trade Organization WTO) có nghĩa Việt Nam phải cam kết mở cửa thị trường về hàng hoá (từ nông phẩm đến xe hơi, hàng hoá điện tử ..) và dịch vụ (y tế, ngân hàng, bảo hiểm, viễn thông, giáo dục, năng lượng...). Điều này hàm nghĩa các doanh nghiệp Việt Nam phải ra sức cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài trong quản lý, trong sản xuất, trong tiếp thị, trong giá năng lượng, trong giá cước điện thoại, giá thuê đất v.v. để có sản phẩm rẻ, đẹp và mới, tạo điều kiện để sản phẩm được tiêu thụ nhiều hơn. Việt Nam có lợi thế nhân công rẻ, phải tạo môi trường đầu tư thuận lợi,- nghĩa là trong sạch, không tham nhũng- cho những công ty, những doanh nghiệp ngoài nước đến đầu tư. Thực vậy, càng ngày nhiều doanh nghiệp các nước kỹ nghệ muốn đầu tư tại các xứ nhân công rẻ hơn. Thực vậy, lương tháng người thợ ở Việt Nam năm 2005 ở mức 135 Mỹ kim trong khi tại Thái Lan là 146, Trung Quốc là 163, Malaysia là 205 và Philippines là 176. Như vậy chi phí thấp ở Việt Nam là một lợi thế... Song song theo đó, Việt Nam cũng cần đào tạo thêm nguồn nhân lực có kỹ năng cao để thu hút các ngành có chất xám cao, tạo ra các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giúp nâng cao mức sống. Ví dụ tại tỉnh Bangalore ở Ấn độ, có nhiều xí nghiệp Mỹ, Canada đến đầu tư vì xứ này đào tạo nhiều chuyên viên điện toán giỏi và lương thấp hơn so với kỹ sư các nước kỹ nghệ.

Trong nông nghiệp thì với toàn cầu hoá, khi các cam kết cắt giảm thuế trong AFTA (Asian Free TradeArea) và WTO được thực hiện thì có nhiều loại nông phẩm sẽ bị nhiều cạnh tranh hơn: đậu nành, bắp sản xuất tại Việt Nam thì khó cạnh tranh với nông sản Mỹ vì tại Mỹ, các khảo cứu về bắp, đậu nành rất tiến bộ, tạo ra nhiều giống cải thiện năng xuất cao. Việt Nam thì quy mô kinh

Trang Văn Hóa

tế sản xuất manh mún nên giá thành cao. Do đó, Việt Nam phải tìm các lợi thế so sánh trong nông nghiệp, sản xuất những sản phẩm không bị cạnh tranh với các nước khác như trái cây nhiệt đới, rau cải tươi, ngư sản, đó là chưa nói đến phải chuyển đổi nông nghiệp như giảm số nông dân, chuyển từ sản xuất sang dịch vụ, huấn nghệ lại v.v...

6. Kết luận

Nền kinh tế thế kỷ 21 này là một nền kinh tế xu hướng càng ngày càng khu vực hoá, toàn cầu hoá với đổi trao, thay vì khai thác và lấn chiếm như xưa. Nhưng sự đổi trao đó đòi hỏi một tinh thần liên đới và trách nhiệm:

- liên đới giữa các nước giàu/nghèo, giữa các nước mở mang/các nước kém mở mang với mục đích là để vực dậy các nước nghèo, thoát khỏi cùng cực triền miên. Trong một nước, sự tăng trưởng kinh tế do toàn cầu hoá mang lại phải được chia xẻ cho tất cả mọi người chứ không phải chỉ một bộ phận xã hội. Sự phát triển kinh tế phải có tính cách bền vững, không phát triển trên nợ nần của các thế hệ tương lai

- trách nhiệm vì toàn cầu hoá có thể giúp các mặt tiêu cực xã hội lan nhanh hơn, các tổ chức mafia in bạc giả, rửa tiền, buôn ma túy, buôn bán phụ nữ và trẻ em tội ác, khủng bố do đó mọi xứ có trách nhiệm hợp tác để ngăn ngừa tội phạm, ngăn ngừa trước khi tội phạm xảy ra. Một nền kinh tế cạnh tranh theo kiểu thị trường cần có những thể chế, quy tắc, luật pháp, trong đó có việc tăng cường kiểm soát các ngân hàng bằng giám sát chặt chẽ hơn.

Chúng ta sống trên con thuyền, thuyền chìm thì cộng đồng nhân loại cũng chìm luôn. Con người như vậy phải tập sống bao dung, bao dung với tôn trọng sự khác biệt văn hoá, màu da, tín ngưỡng nhưng trong một khung cảnh luật pháp ở đó quyền ăn nói, quyền làm người phải được tôn trọng. Quyền hành dù là chính trị, văn hoá, truyền thông, tín ngưỡng phải đi đôi với trách nhiệm. Con người gồm thân và tâm. Của cải vật chất dĩ nhiên là quan trọng nhưng còn có các giá trị tâm linh không thể mua hay đo bằng tiền bạc. Hạnh phúc con người không thể đo bằng

bit hay byte mà sự quán chiếu nội tâm để hiểu được bản thân mình có thể còn quan trọng hơn là biết mọi chuyện trên thế giới trong chớp mắt nhờ Internet. Các đền đài, các di tích lịch sử, các cảnh quan chứa các giá trị phổ quát không thể đo bằng tiền. Một khu rừng, một dòng sông có giá trị thẩm mỹ, huyền bí, mơ mộng, tình yêu, thần thoại, tâm linh, lãng mạn chứ không thể xem như là các vật đổi chác.

Mai sau dù có bao giờ

Đốt lò hương ấy, so tơ phím này

Trông ra ngọn cỏ lá cây

Thấy hieu hieu gió thì hay chị về

Nhiều vật vô tri như cỏ cây, như rừng núi, như lăng miếu, đền đài có linh hồn như thơ của Lamartine (Objets inanimés, avez-vous donc une âme ?...). Các giá trị văn hoá phức tạp hơn là các giá trị tài chính. Không thể xem cái gì cũng là mặt hàng đổi chác buôn bán được.

Mọi vấn đề liên hệ đến nhau: bệnh dịch toàn cầu SARS là một ví dụ; khủng bố World Trade Center cũng là một ví dụ khác. Từ vụ 911 này, du lịch sụt kém khiến máy bay không ai đi, nhà hàng không ai đến, do đó nhân viên hàng không bị đuổi và vì máy bay không ai đi nên các hãng sản xuất máy bay phải sa thải nhân viên v.v. Như vậy các vấn nạn không những liên hệ với nhau mà lại có sự gia tăng những yếu tố bất định không đoán trước được, chúng phụ thuộc và phản tác dụng lẫn nhau với những gián đoạn, những hỗn loạn, rẽ hướng, như tăng trưởng các vũ khí nguyên tử tại các xứ Ấn Độ, Hồi quốc, Bắc Hàn, khủng bố Hồi giáo bảo căn v.v...

Nhưng vấn đề cốt lõi lại chính lại là một vấn đề văn hoá: làm sao cho thế giới không phải là một sân chơi cho các cầu thủ hạng nặng (các xứ giàu có) mà là một sân chơi đa dạng trong đó mọi dân tộc tham dự chia xẻ các khổ đau, các an lạc, các thành quả, tạo ra một hiền hoà giữa người và người, nghĩa là tạo một nền kinh tế có bộ mặt con người, một hài hoà giữa người và thiên nhiên, trong một tinh cầu nhỏ bé (Trái Đất) trong giải Thiên Hà bao la.

Thái Công Tụng

Vaccine ngừa COVID-19 quan trọng ra sao qua lời các bác sĩ

Đại dịch COVID-19 vẫn đang bùng phát trên toàn Hoa Kỳ nhưng đến ngày 18 Tháng Giêng, theo Trung Tâm Kiểm Soát và Phòng Ngừa Dịch Bệnh (CDC), toàn quốc mới có hơn 22.2 triệu người được chích mũi vaccine ngừa COVID-19 đầu tiên, trong đó có các cư dân của Orange County.

Ngoài tính cấp bách của việc chích ngừa, phóng viên báo Người Việt đã có cuộc phỏng vấn ba bác sĩ gốc Việt là Bác Sĩ Tùng Nguyễn, Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ và Bác Sĩ Nguyễn Trần Hoàng để tìm hiểu các thông tin quan trọng và cần thiết về vaccine ngừa COVID-19.

Bác Sĩ Tùng Nguyễn, Giáo Sư Đại Học Y Khoa University of California, San Francisco (UCSF), giám đốc Trung Tâm Nghiên Cứu Sức Khỏe Người Mỹ gốc Á (Asian American Research Center on Health). Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ, giám đốc Bolsa Medical Group trong khu Little Saigon, và Bác Sĩ Nguyễn Trần Hoàng có văn phòng tại thành phố Fountain Valley.

Khả năng miễn dịch kéo dài bao lâu?

“Các loại vaccine ngừa COVID-19 có hiệu quả từ 90-95%, vì vậy việc chích ngừa sẽ giảm đáng kể nguy cơ bị nhiễm COVID-19,” Bác Sĩ Tùng Nguyễn cho biết.

Tuy nhiên, Bác Sĩ Tùng Nguyễn cũng chưa khẳng định khả năng miễn dịch từ chích ngừa sẽ kéo dài bao lâu.

Ông nói: “Vaccine của cả hai hãng Pfizer và Moderna đều mới. Tính từ ngày những người đầu tiên trong các cuộc nghiên cứu được chích ngừa vaccine, đến nay mới khoảng sáu tháng. Vì vậy chúng tôi cần thêm thời gian để biết được thời gian miễn dịch kéo dài bao lâu.”

Giải thích thêm về điều này, Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ cho biết: “Người được chích ngừa vaccine sẽ phải chích hai liều. Ở liều thứ nhất,

sau một tuần là có hiệu nghiệm khoảng 50-60%. Sau khi chích mũi thứ hai sẽ có hiệu nghiệm được 95% đối với Pfizer vaccine và 94.1% cho Moderna vaccine.”

Theo Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ, tuy là thuốc mới, nhưng các nhà khoa học tin rằng vaccine có tác dụng ngăn ngừa được vi khuẩn gây ra đại dịch COVID-19 trong vòng một năm.

Ông nói thêm: “Nhiều người thắc mắc, rằng khi chích ngừa thì họ chích cái gì vào cơ thể con người và tác dụng của nó như thế nào? Câu trả lời là vaccine được chế tạo từ nhánh của vi khuẩn (mRNA), khi vào cơ thể người thì tạo ra antibody chống lại nhánh (spike), không cho vi khuẩn bám và xâm nhập vào các tế bào trong cơ thể.”

“Thật ra vi khuẩn không độc khi vô cơ thể của mình, nhưng khi nhánh của nó bám vào trong các tế bào, thì sẽ sinh sôi nảy nở, tạo ra phản ứng cytokine storm (cơn bão cytokine) làm phá hủy các bộ phận chính của cơ thể như phổi, tim mạch, thận,...” ông cho biết.

Dù khoảng 95% vaccine có hiệu quả sau chích ngừa, là con số rất cao, nhưng người được chích

Cư dân Orange County chờ đợi để được chích ngừa vaccine COVID-19 tại Disneyland, thành phố Anaheim hôm 13 Tháng Giêng, trong đó có nhiều người gốc Việt. (Hình: Mario Tama/Getty Images)





Một phụ nữ mừng rỡ sau khi được chích ngừa. (Hình: Mario Tama/Getty Images)

rất khó để biết rõ là mình nằm trong số 94-95% có hiệu quả, hay trong số 5-6% kia.

Bác Sĩ Nguyễn Trần Hoàn nói: “Một cách có thể giúp tìm hiểu xem cơ thể của mình đã có kháng thể chống COVID-19 chưa, là thử máu sau khi chích mũi thứ nhì vài tuần. Nhưng ngay cả thử máu cho thấy cơ thể đã có kháng thể chống COVID-19, cũng vẫn không biết rõ là sức đề kháng đó sẽ kéo dài bao lâu.”

Sau khi chích ngừa vẫn có thể bị nhiễm bệnh

“Một người được chích ngừa rồi vẫn có thể bị nhiễm bệnh khi loại vi khuẩn này xâm nhập vào mũi hoặc miệng,” Bác Sĩ Tùng Nguyễn cho biết.

“Vaccine tạo hệ thống phòng thủ để ngăn vi khuẩn xâm nhập sâu hơn vào cơ thể và gây bệnh, nhưng cơ thể không loại bỏ được vi khuẩn khỏi mũi hoặc miệng. Vì vậy, về mặt lý thuyết, một người được chích ngừa có thể vẫn lây nhiễm vi khuẩn cho người khác.”

Còn Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ giải thích: “Khi chích ngừa xong là có hiệu lực rồi, nhưng con vi khuẩn có thể ở trong miệng, trong nước miếng của mình. Nếu mình nói chuyện oang oang, bắn nước miếng vào mặt người khác, thì họ có thể bị lây. Vì vậy, càng nhiều người được chích ngừa thì mới chống được sự lây lan của dịch bệnh. Đó là lý do các nhà khoa học kêu gọi phải có 70-80% dân số Hoa Kỳ được chích ngừa (herd immunity).”

Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ tin tưởng điều này sẽ được thực hiện, vì theo ông: “Tổng Thống đắc cử Joe Biden đã nghĩ đến chuyện đó. Ông chỉ là người bình thường, nhưng biết lắng nghe. Các nhà khoa học khuyên gì thì ông tin và thực hiện ngay. Bên Do Thái bây giờ người dân được chủng ngừa rất nhiều nhờ phân phối vaccine rộng rãi. Sắp tới, ông Biden cũng làm như thế tại Mỹ.”

Phụ nữ mang thai có nên đi chích ngừa?

Theo Bác Sĩ Tùng Nguyễn, phụ nữ mang thai không nằm trong diện nghiên cứu vaccine, nhưng không có dữ liệu nào cho thấy vaccine gây hại cho thai phụ hoặc thai nhi.

Ông cho biết: “Cho đến nay chúng ta vẫn chưa biết rõ điều này, nhưng với phụ nữ mang thai nên xem xét giữa nguy cơ chưa biết này, với nguy cơ thực sự bị nhiễm COVID-19 có thể gây hại cho phụ nữ và thai nhi. Vì thế, những người mang thai nên nói chuyện với bác sĩ của mình để có được lời khuyên tốt nhất.”

Bác Sĩ Nguyễn Trần Hoàng có cùng suy nghĩ này. Theo ông, việc cân nhắc xem phụ nữ mang thai có chích hay không, nên được bàn bạc với bác sĩ, và dựa vào các yếu tố như: Mức độ trầm trọng của dịch COVID-19 ở trong cộng đồng người đó đang sống. Nguy cơ bị lây nhiễm của cá nhân người đó. Nguy cơ của người đó và bào thai nếu người đó bị lây nhiễm COVID-19. Hiệu quả của vaccine. Các tác dụng phụ của vaccine. Các dữ liệu đã thu thập được về việc chích ngừa vaccine đó cho người mang thai.

“Trong hai vaccine đang được dùng hiện nay, cả hai đều đã không được thử nghiệm trên phụ nữ mang thai, nhưng vaccine của Moderna đã được thử trên súc vật mang thai, cho thấy là nguy cơ nguy hiểm trên bào thai; còn vaccine của Pfizer đã không được thử trên thú vật mang thai,” Bác Sĩ Hoàng nói.

Trong khi đó, Bác Sĩ Long Cơ cho rằng đã có trường hợp thai phụ bị nhiễm COVID-19, và “sợ ảnh hưởng đến thai nhi, nên Hội Sản Phụ Khoa Hoa Kỳ ra thông cáo, khuyên rằng nên cho thai phụ, và phụ nữ mới sanh xong được chích ngừa, để bảo vệ cho cả mẹ lẫn con.”

Ai không được chích ngừa vaccine COVID-19?

“Ai cũng cần nên chích ngừa,” Bác Sĩ Long Cơ nói. Ông giải thích thêm, những người đang mắc bệnh nhưng không quá nguy hiểm đến tính mạng, người đã được thay nội tạng như thận, tim, có khả năng miễn nhiễm yếu, cũng nên chích ngừa. Ngay cả người không có khả năng miễn nhiễm, cũng chích như thường. Nhưng với những bệnh nhân này cần phải cho họ biết để cẩn trọng hơn,” ông nói.

Theo Bác Sĩ Tùng Nguyễn, một số bệnh có thể làm cho tình trạng nhiễm COVID-19 trở nên trầm trọng hơn. Vì thế, Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ cho biết vaccine ngừa COVID-19 không chích cho người nào bị phản ứng nặng bất thường với thuốc có thể gây sốc phản vệ (anaphylaxis).

“Nếu mọi người đều đeo khẩu trang, rửa tay thường xuyên và thực hiện giãn cách thì không sao, nhưng nếu một phút lơ đãng khi tiếp xúc gần mà thiếu sự bảo vệ thì cũng dễ bị nhiễm. Tuy vậy, về quan điểm y khoa, người bị bệnh nan y giai đoạn cuối, bác sĩ đã ‘bó tay’ và họ không sống được bao lâu, thì không nên chích. Còn bị ung thư vừa được chữa khỏi, vẫn nên chích ngừa,” Bác Sĩ Long Cơ nói.

Bác Sĩ Trần Hoàng đưa ra khuyến cáo cho những người sau đây, cần cẩn thận bàn bạc với bác sĩ, nhân viên y tế trước khi chích ngừa: Những người bị suy giảm miễn dịch. Những người đã từng bị dị ứng nặng với các loại thuốc chủng hay thuốc chích khác. Những người đã bị nhiễm COVID-19 cấp tính trong vòng 90 ngày. Những người đã được điều trị với passive antibody (kháng thể thụ động) trong vòng 90 ngày. Những người đã tiếp xúc với COVID-19 trong vòng 90 ngày.

Vaccine hiện nay có tác dụng đối với virus COVID-19 biến thể

Theo Bác Sĩ Tùng Nguyễn, hiện tại không có bằng chứng cho thấy vaccine không bảo vệ khỏi các biến thể mới. Ông giải thích: “Hệ thống phòng thủ (miễn dịch) của cơ thể được vaccine huấn luyện để tấn công

các thành phần khác nhau của COVID-19. Các biến thể mới có các thành phần tương tự như các biến thể cũ, vì vậy vaccine đều có tác dụng bảo vệ.”

Bác Sĩ Phạm Đăng Long Cơ cũng cho biết: “Hãng Pfizer đã dùng vaccine của họ để thử và đã can thiệp chủng vi khuẩn biến thể mới này. Hãng Moderna vì cùng nguyên tắc thuốc chủng ngừa nên có thể cùng hiệu nghiệm như vậy, nhưng hãng này nói họ cần phải thử lại với vi khuẩn mới.”

“Đến nay vẫn còn quá mới để khẳng định một điều gì đó, nên đây là lý do khác khiến những người đã được chích ngừa nên tiếp tục đeo khẩu trang và thực hiện các biện pháp phòng tránh để bảo vệ cho bạn và những người xung quanh,” Bác Sĩ Tùng Nguyễn cho biết.

Cụ thể hơn, Bác Sĩ Nguyễn Trần Hoàng đưa ra lời khuyên, “Dù có đã chích đủ hai mũi vaccine rồi, mọi người vẫn nên tiếp tục các biện pháp phòng ngừa đang thực hiện. Tức là, giữ khoảng cách với người khác 6 feet (khoảng 2 mét), đeo khẩu trang, tránh sờ tay vào mắt, mũi, miệng và rửa tay thường xuyên với xà phòng và nước ấm, tránh vào chỗ kín, không thông khí, có nhiều người. Nếu vào, dĩ nhiên càng cần phải đeo khẩu trang và giữ khoảng cách.”

Đoan Trang/Người Việt

Những liều vaccine COVID-19 đầu tiên tại California được ưu tiên cho các nhân viên tuyến đầu và người trên 65 tuổi. (Hình: Valerie Macon/AFP via Getty Images)



20 điều thú vị về nhóm máu, có thể bạn chưa biết!

Tất cả chúng ta đều biết rằng hệ thống máu của chúng ta thực sự phức tạp, đó là lý do tại sao điều quan trọng là phải chăm sóc tim và biết nhóm máu của bạn. Thật không may, nhiều người không biết về tất cả các cơ hội của cơ thể chúng ta.

Bright Side đã thu thập những sự thật khoa học thú vị về máu của chúng ta mà có thể bạn chưa biết.

1-Cần 1,120,000 con muỗi để hút hết máu của một người trưởng thành.

2-Để làm cho máu lưu thông, tim tạo ra một áp lực đến mức nó có thể giải phóng một dòng máu cao 30 ft.

3-Một con người có thể sống mà không cần xung nhịp. Năm 2012, các bác sĩ đã lắp một thiết bị vào cơ thể ông Craig Lewis, 55 tuổi, cho phép máu lưu thông khắp cơ thể mà không cần đến mạch đập.

4-Anh Stan Larkin đã sống 555 ngày mà không có tim, chờ được cấy ghép. Trái tim của chính anh đã được thay thế bằng một thiết bị mà Stain thường mang trong ba lô. Anh ấy thậm chí có thể chơi bóng rổ.

5-Lượng máu đi khắp cơ thể lưu thông trong 25 ngày xấp xỉ một bể bơi cỡ trung bình.

6-Một người có thể mất 40% lượng máu mà vẫn sống. Tất nhiên, cần được truyền máu kịp thời.

7-Hai mươi một phần trăm tổng số các cơn đau tim xảy ra vào Thứ Hai. Cao điểm thứ hai xảy ra vào Thứ Sáu. Các nhà khoa học giả định rằng lý do là do sự "tiết ra" của các hormone căng thẳng vào đầu tuần.

8-Nhịp tim của chúng ta ảnh hưởng đến tâm trạng của chúng ta. Các nhà khoa học đã nghiên cứu hiện tượng này khi một người đàn ông được gắn một trái tim mới. Sau cuộc giải phẫu, tâm trí, cảm xúc và hành động của người đó thay đổi theo những cách khác thường.



Nhóm máu có ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng ta. (Hình minh họa: perm.org)

9-Để giảm nguy cơ đau tim, bạn phải thức dậy chậm vào buổi sáng và giảm cường độ tập luyện buổi tối.

10-Nước dừa có thể thay thế huyết tương nhờ các thành phần tương tự của chúng.

11-Nhóm máu có thể là một lý do dẫn đến ly hôn. Các nhà khoa học đã phát hiện ra rằng có mối liên hệ giữa nhóm máu của vợ hoặc chồng và tỷ lệ ly hôn. Như vậy, trong các cặp đôi mạnh nhất, cả hai người đều có nhóm máu O. Các cặp vợ chồng quyết định ly hôn thường có sự kết hợp như sau: A + AB hoặc A + O.

12-Nhóm máu có ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng ta. Những người có nhóm máu O không dễ mắc các bệnh tim mạch nhưng họ dễ bị ung thư da hoặc béo phì hơn.

13-Những người thuộc nhóm máu A nên chú ý đến mức độ cholesterol trong máu của họ. Họ có nguy cơ phát triển bệnh tim mạch vành.

14-Những người có nhóm máu B nên nhớ rằng họ dễ mắc bệnh tiểu đường và ung thư tuyến tụy.

15-Những người có nhóm máu AB nên quan tâm đến trí nhớ và sự tập trung của họ vì nguy cơ suy giảm nhận thức ở những người AB cao hơn 82% so với những người khác.

16-Nước tăng lực thay đổi cách tim đập. Các



Nhóm máu có thể là một lý do dẫn đến ly hôn.
(Hình minh họa: shine365.marshfieldclinic.org)

nhà khoa học đã phát hiện ra rằng sau khi uống nước tăng lực, lượng caffein sẽ cao gấp ba lần so với các thức uống chứa caffein khác như cà phê hay soda. Hơn nữa, chúng ảnh hưởng đến nhịp tim của chúng ta và có thể gây co giật hoặc tử vong.

17-Cách ăn kiêng theo nhóm máu không hiệu quả. Các nhà khoa học từ Đại Học Toronto đã chứng minh rằng việc ăn kiêng đặc biệt theo nhóm máu của mỗi cá nhân là một huyền thoại.

Cách xử lý khi bị chuột rút

Theo Khoa học Chuột rút là triệu chứng co rút cơ bắp, thường gặp ở nhiều người. Đa số thì chuột rút không gây nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên chúng ta cần có biện pháp khắc phục chứng chuột rút phòng trừ trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

Tuy mọi bắp thịt đều có thể bị chuột rút, nhưng bệnh hay xảy ra ở cẳng chân, đùi, bàn tay, bàn chân và cơ bụng. Chuột rút sẽ gây nguy hiểm nếu bạn đang bơi dưới nước, ngồi gần bếp lửa, khi đang lái xe.

1 Những người dễ bị chuột rút

Chúng chuột rút (đồng bào miền Nam gọi là vọp bẻ) thường xảy ra khi chúng ta vận động quá sức. Các đối tượng dễ bị chuột rút là: vận động viên thể thao, người leo núi, leo cầu thang nhiều tầng, phụ nữ mang thai... Lao động, tập luyện, trèo đèo leo dốc với cường độ cao, cơ thể bị mất

18-Tại Nhật, có một ngành công nghiệp hàng hóa đặc biệt cho từng nhóm máu: thực phẩm, mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc cá nhân.

19-Thành tích thể thao phụ thuộc vào nhóm máu của mỗi người. Một nghiên cứu được tổ chức vào năm 2017 đã chỉ ra rằng những người nhóm máu O có sức chịu đựng tốt hơn so với các nhóm khác. Trong số những người chơi bóng nước ưu tú, các nhà khoa học không tìm thấy bất kỳ người nào có nhóm máu AB. Nhưng lợi thế của nhóm máu O chỉ phát huy tác dụng nếu một người tập thể dục thường xuyên.

20-Tính cách của chúng ta phụ thuộc vào nhóm máu của chúng ta. Các nhà khoa học đã tìm thấy mối liên hệ giữa tính cách của các đối tượng và nhóm máu của họ. Ở Nhật, người ta tin rằng nhóm máu ảnh hưởng đến đặc điểm tính cách của con người và sự thành công của họ trong công việc và trong các mối quan hệ cá nhân. (TV) [qd]

Nguồn: <https://www.nguoi-viet.com/phu-nu/bac-sy-oi/20-dieu-thu-vi-ve-nhom-mau-co-the-ban-chua-biet/>

nước, mất muối... đều dễ bị chuột rút.

Bệnh thường xảy ra trong các trường hợp: ngủ ban đêm, khi đang vận động cơ bắp trong thời gian dài liên tục, nhất là khi mệt mỏi, đói, khát nước. Lý giải chứng chuột rút thường xảy ra vào ban đêm khi ngủ, các nhà chuyên môn cho rằng, người nào mà ban ngày lao động nặng nhọc bị mệt mỏi hoặc đứng lâu trên nền cứng, do cơ bắp không hoạt động, căng thẳng thì ban đêm bị chuột rút. Chuột rút trong khi đang vận động thường gặp ở các bắp thịt lớn như cẳng chân và đùi. Khi đó cơ bắp bị mệt mỏi, vận động quá lâu, quá mạnh, vận động khi thời tiết quá nóng hoặc quá lạnh, cơ thể bị mất muối làm giảm nồng độ K, Mg, Na, Ca trong máu. Thêm nữa, tình trạng vận động nhiều còn gây lắng đọng acid lactic trong bắp thịt, dẫn đến rối loạn dẫn truyền tín hiệu giữa dây thần kinh và cơ bắp, nên dù bộ

não muốn cơ thư giãn sau khi cử động nhưng cơ vẫn tiếp tục co rút gây ra đau. Như vậy, những người ngồi làm việc lâu, không thay đổi tư thế cũng thường bị chứng co cứng cơ. Thời tiết nóng bức mà vận động cơ thể sẽ ra nhiều mồ hôi gây mất nước và mất muối cũng rất dễ bị chuột rút khi vận động mạnh và kéo dài. Những người sử dụng một số loại thuốc chữa bệnh như statin, prednison, thuốc lợi tiểu làm giảm kali và magiê cũng dễ bị chuột rút. Bệnh nhân bị các bệnh: tiểu đường, Parkinson, đường huyết thấp, thiếu máu, bệnh tuyến giáp, bệnh thận đang lọc máu, rối loạn tuần hoàn, bệnh giãn tĩnh mạch chi dưới đều dễ bị chuột rút. Thai phụ hay bị chuột rút từ tháng thứ 6 trở đi của thai kỳ do thiếu calcium, phospho, magnesium, do sức nặng và độ lớn của tử cung chèn ép vào các mạch máu ở chi dưới hoặc do các cơ ở chi dưới phải mang sức nặng của cơ thể.

2 Cách xử trí khi bị chuột rút

Đang vận động bất ngờ bị chuột rút sẽ rất đau bắp thịt, khiến phải dừng lại ngay không cử động được nữa. Muốn khỏi đau nhanh chóng cần thực hiện các thao tác sau đây: dừng vận động, cố gắng thả chùng chi bị bệnh để thư giãn bắp thịt đang bị co rút. Nhẹ nhàng xoa bóp bắp cơ, nếu có dầu nóng thì thoa dầu lên vùng da của bắp thịt đang bị co rút rồi xoa bóp nhẹ nhàng. Nếu chuột rút ở cẳng chân, bạn nên nhẹ nhàng vươn duỗi cơ theo chiều đối ngược: kéo đầu ngón chân và bàn chân lên cao hướng về đầu gối. Khi

bị chuột rút bắp đùi, cần nhờ người khác kéo thẳng chân ra, một tay nâng cao gót chân, tay kia đồng thời ấn đầu gối xuống. Trường hợp chuột rút cơ xương sườn, bạn phải hít thở sâu để thư giãn cơ hoành đồng thời xoa bóp nhẹ các bắp thịt xung quanh lồng ngực. Uống nước trà đường nóng, cà phê pha ngọt, nước oresol, nước cam, nước chanh... Sau khi đã qua cơn đau, về nhà bạn có thể tắm nước nóng để thư giãn bắp thịt. Bạn nên đi giày vừa chân, gót giày không quá cao. Có thể dùng một số loại thuốc điều trị chuột rút như: vitamin E, thuốc thư giãn cơ... Bình thường chuột rút không kéo dài và không gây nguy hiểm. Nhưng nếu chuột rút xảy ra khi đang lái xe, điều khiển máy móc, đang bơi dưới nước... thì có thể gây tai nạn, chết đuối. Nếu thỉnh thoảng bạn mới bị chuột rút thì không đáng ngại. Nhưng nếu bạn thường xuyên bị chuột rút, hoặc bị chuột rút gây đau đớn, thì cần đi khám bệnh, xét nghiệm để được chẩn đoán và điều trị đúng bệnh gây ra chuột rút.

3 Phương pháp phòng bệnh

Bạn hoàn toàn có thể phòng tránh chuột rút bằng cách: uống nước đầy đủ, tốt nhất là các loại nước giàu chất khoáng như: nước oresol, nước chanh đường muối, nước dừa... trước, trong và sau khi luyện tập, lao động, đi bộ, leo núi. Khởi động thật tốt trước khi vận động cơ thể, trước mỗi buổi tập. Tập thư giãn cơ bắp trước và sau mỗi lần tập luyện. Tập vươn duỗi chân vào buổi

tối trước khi đi ngủ và buổi sáng khi thức dậy. Khi ngồi, co bàn chân về phía đầu gối càng cao càng tốt, để máu dễ dàng lưu thông ở bắp thịt cẳng chân. Thực hiện chế độ dinh dưỡng cân bằng, đủ các chất: đạm, đường, béo, vitamin và khoáng chất. Hạn chế dùng các chất kích thích như thuốc lá, rượu, bia. Điều trị tích cực các bệnh là nguyên nhân gây chuột rút nói trên.



Tông thư Patris Corde - Trái tim của Người cha

Ngày 8/12/2020, nhân kỷ niệm 150 năm Đức Giáo hoàng Pio IX chọn thánh Giuse làm Đấng Bảo trợ Giáo hội Công giáo, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành Tông thư “Patris corde” - Trái tim của người Cha - và công bố “Năm đặc biệt về thánh Giuse” từ ngày 8/12/2020 đến ngày 8/12/2021

TÔNG THƯ PATRIS CORDE

**CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ
NHÂN KỶ NIỆM 150 NĂM
TÔN VINH THÁNH GIUSE
LÀ BỐN MẠNG HỘI THÁNH**

VỚI TRÁI TIM CỦA NGƯỜI CHA: đó là cách mà Thánh Giuse yêu thương Chúa Giêsu, Đấng mà cả bốn sách Phúc âm đều gọi là “con của ông Giuse”.^[1]

Matthêu và Luca, hai Thánh sử nói nhiều nhất về thánh Giuse, lại kể rất ít, nhưng cũng đủ để chúng ta thấy được ngài là người cha như thế nào và Chúa quan phòng đã giao phó cho ngài sứ mệnh gì.

Chúng ta biết rằng thánh Giuse là một người thợ mộc đơn sơ (x. Mt 13,55), đã đính hôn với Đức Maria (x. Mt 1,18; Lc 1,27). Ngài là “người công chính” (Mt 1,19), luôn sẵn sàng thi hành thánh ý Thiên Chúa như đã được mạc khải trong Lề Luật (x. Lc 2,22.27.39) và trong bốn giấc mơ



(x. Mt 1,20; 2: 13.19.22). Sau chuyến hành trình dài và mệt nhọc từ Nadarét đi Bêlem, ngài được chứng kiến Đấng Mêsia sinh ra trong chuồng bò, vì “không có chỗ cho họ” trong quán trọ (x. Lc 2,7). Ngài đã chứng kiến các mục đồng (x. Lc 2,8-20) và các đạo sĩ (x. Mt 2, 1-12) đến thờ lạy Chúa, họ là những người đại diện cho dân Israel và các dân ngoại.

Thánh Giuse đã can đảm trở thành người cha của Chúa Giêsu theo lề luật, Đấng mà ngài đã đặt cho cái tên được mạc khải qua sứ thần báo trước: “Ông hãy đặt tên cho Người là Giêsu, vì Người sẽ cứu dân Người khỏi tội” (Mt 1,21). Như chúng ta biết, đối với các dân tộc cổ đại, đặt tên cho một người hoặc một sự vật, như Adam đã làm trong trình thuật ở Sách Sáng thế (x. 2,19-20), là để thiết lập một mối tương quan.

Bốn mươi ngày sau khi Chúa Giêsu sinh ra, Thánh Giuse và Mẹ Maria đã dâng con mình cho Chúa trong Đền thờ, và ngạc nhiên lắng nghe lời tiên tri của ông Simeon về Chúa Giêsu và Mẹ Người (x. Lc 2,22-35). Để bảo vệ Chúa Giêsu thoát khỏi tay Hêrôđê, Thánh Giuse đã sang Ai Cập sống như một người ngoại kiều (x. Mt 2,13-18). Sau khi trở về quê hương, ngài sống ẩn dật ở ngôi làng Nadarét nhỏ bé và ít người biết đến thuộc xứ Galilê, cách xa Bêlem, là ngôi làng của tổ tiên ngài, và cách xa cả Giêrusalem và Đền thờ. Người ta nói về Nadarét rằng “Không có ngôn sứ nào xuất thân từ đây” (x. Ga 7,52) và quả thật, “Ở Nadarét nào có chi hay!” (x. Ga 1,46). Trong cuộc hành hương lên Giêrusalem, Thánh Giuse và Mẹ Maria đã lạc mất Chúa Giêsu khi ấy mười hai tuổi, họ lo lắng đi tìm và gặp



thấy Người trong Đền thờ, đang trao đổi với các tiến sĩ Luật (x. Lc 2,41 -50).

Sau Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, không có vị thánh nào được nhắc đến thường xuyên trong huấn quyền của Giáo hoàng hơn Thánh Giuse, bạn trăm năm của Mẹ. Các vị tiền nhiệm của tôi đã suy tư về sứ điệp trong thông tin giới hạn được các sách Phúc Âm ghi lại để đánh giá đầy đủ hơn vai trò trung tâm của Thánh Giuse trong lịch sử cứu độ. Chân phước Piô IX đã tôn vinh Thánh Giuse là “Bổn mạng Hội Thánh”, [2] Đấng đáng kính Piô XII gọi ngài là “Bổn mạng của người lao động” [3] và Thánh Gioan Phaolô II tuyên xưng ngài là “Đấng bảo vệ Chúa Cứu Thế”. [4] Thánh Giuse được mọi người kêu cầu là “Bổn mạng kẻ mong sinh thì”. [5]

Giờ đây, một trăm năm mươi năm sau khi Chân phước Piô IX công bố Thánh Giuse là Bổn mạng Hội Thánh (ngày 8 tháng 12 năm 1870), tôi muốn chia sẻ một vài suy tư cá nhân về dung mạo phi thường này, thật gần gũi với kinh nghiệm của con người chúng ta. Vì, như Chúa Giêsu đã nói, “lòng đầy miệng mới nói ra” (Mt 12,34). Mong muốn ấy của tôi càng thêm mãnh liệt trong những tháng đại dịch này, khi chúng ta cảm nghiệm, giữa cuộc khủng hoảng, rằng “cuộc sống của chúng ta được đan dệt với nhau và được nâng đỡ nhờ những con người bình thường - những người thường bị quên lãng, - họ không xuất hiện trên báo chí, hay trong những chương trình truyền hình mới nhất, nhưng ngay trong những ngày này, chắc chắn họ đang làm nên những biến cố quan trọng của lịch sử chúng ta. Các bác sĩ, y tá, các chủ cửa hiệu và nhân

viên siêu thị, nhân viên vệ sinh, người chăm sóc người già và bệnh nhân, công nhân vận chuyển, những người cung cấp các dịch vụ thiết yếu và an ninh công cộng, các tình nguyện viên, các linh mục, nam nữ tu sĩ, và rất nhiều người khác. Họ hiểu rằng không ai được cứu một mình... Có biết bao người hằng ngày vẫn kiên nhẫn gieo niềm hy vọng, lo sao để không gieo rắc hoảng loạn nhưng gieo vãi tinh thần đồng trách nhiệm. Có biết bao người cha, người mẹ, ông bà, thầy cô, chỉ cho con cái chúng ta - qua những cách thức nhỏ bé hằng ngày - cách thức đón nhận và đương đầu với khủng hoảng, bằng cách điều chỉnh các thói quen, ngược mắt lên cao và khích lệ cầu nguyện. Có biết bao người cầu nguyện, dâng những hy sinh và chuyển cầu cho thiện ích của tất cả mọi người”. [6] Mỗi người chúng ta đều có thể khám phá rằng Thánh Giuse - một người chẳng được đề ý - vẫn hiện diện hằng ngày cách âm thầm kín đáo, để cầu thay nguyện giúp, trợ giúp và hướng dẫn chúng ta khi gặp khó khăn. Thánh Giuse nhắc nhở chúng ta rằng những ai ẩn mình hay sống trong bóng tối có thể đóng một vai trò không thể sánh được trong lịch sử cứu độ. Tất cả những người ấy đều đáng được nhìn nhận và biết ơn.

1. Một người cha yêu thương

Sự vĩ đại của Thánh Giuse ở chỗ ngài là bạn trăm năm của Đức Maria và là cha của Chúa Giêsu. Như thế, theo lời Thánh Gioan Kim khẩu, Thánh Giuse đã tự đặt mình “phục vụ toàn bộ kế hoạch cứu rỗi”. [7]

Thánh Phaolô VI đã chỉ ra rằng Thánh Giuse đã thể hiện một cách cụ thể vai trò làm cha của mình “bằng cách biến cuộc đời mình trở thành của lễ hy sinh phục vụ mầu nhiệm nhập thể cùng với sứ vụ cứu thế. Thánh Giuse dùng quyền hạn hợp pháp của mình đối với Thánh Gia để cống hiến hết mình cho các ngài trong cuộc sống và công việc của mình. Ngài đã biến ơn gọi sống tình yêu gia đình của phạm nhân thành sự dâng hiến siêu phạm chính mình, trái tim và tất cả khả năng của mình, một tình yêu được dành để phục vụ Đấng Mêssia đang lớn lên trong má ỉm của ngài”. [8]

Vì vai trò của ngài trong lịch sử cứu độ, Thánh Giuse luôn được các Kitô hữu tôn kính là cha. Điều này được thể hiện qua vô số nhà thờ dâng kính ngài trên khắp thế giới, nhiều học viện tôn giáo, hội đoàn và các nhóm giáo hội lấy cảm hứng từ linh đạo của Thánh Giuse và mang tên ngài, cùng với nhiều cách bày tỏ lòng đạo đức truyền thống cũng tôn vinh ngài. Vô số các thánh nam nữ đã rất sùng kính ngài. Trong số đó có Thánh Têrêsa Avila, đã chọn Thánh Giuse làm đồng bệnh vực và cầu thay cho mình, đã thường xuyên đến với ngài và bất cứ ơn nào xin với Thánh Giuse đều được toại nguyện. Được khích lệ bởi kinh nghiệm của chính mình, Thánh Têrêsa còn thuyết phục những người khác cũng vun trồng lòng sùng kính đối với Thánh Giuse.[9]

Sách kinh nào cũng có những kinh cầu nguyện với Thánh Giuse. Có những kinh đặc biệt cầu cùng Thánh Giuse vào các ngày thứ Tư và nhất là trong tháng Ba, theo truyền thống được dành để kính Thánh Giuse.[10]

Lòng tín thác của mọi người vào Thánh Giuse được thể hiện trong câu “Hãy đến cùng Giuse”, gọi lại nạn đói ở Ai Cập, khi người Ai Cập xin Pharaô cho họ bánh ăn. Ông trả lời: “Hãy đến cùng Giuse; và hãy làm những gì ông ấy bảo” (St 41,55). Pharaô muốn nói đến Giuse, con của Giacob, là người đã bị anh em mình bán làm nô lệ do lòng ghen tị (x. St 37,11-28) và là người - theo lời Kinh thánh - sau đó trở thành phó vương Ai Cập (x. St 41,41-44).

Thánh Giuse thuộc dòng dõi vua Đavít (x. Mt 1, 16-20), là cội rễ mà từ đó Chúa Giêsu sẽ sinh ra theo lời hứa đã được tiên tri Nathan báo cho Đavít (x. 2 Sm 7), và là bạn trăm năm của Đức Maria Nazareth, như thế Thánh Giuse tượng trưng cho mối liên hệ giữa Cựu ước và Tân ước.

2. Một người cha dịu dàng và yêu thương

Thánh Giuse đã chứng kiến Chúa Giêsu lớn lên từng ngày “về khôn ngoan, vóc dạng và ân sủng, trước mặt Thiên Chúa và trước mặt người ta” (Lc 2,52). Như Thiên Chúa đã làm với Israel, Thánh Giuse cũng đã làm với Chúa Giêsu: “ngài



dạy bước đi, cầm lấy tay; đối xử như một người cha nâng đứa trẻ lên tận má mình, cúi xuống và cho ăn” (x. Hs 11,3-4).

Nơi Thánh Giuse, Chúa Giêsu đã nhìn thấy tình yêu dịu dàng của Thiên Chúa: “Như người cha yêu thương con cái mình, Chúa xót thương những ai kính sợ Người” (Tv 103, 13).

Trong hội đường, khi cầu nguyện bằng Thánh vịnh, chắc chắn Thánh Giuse đã nghe đi nghe lại nhiều lần rằng Thiên Chúa của Israel là Thiên Chúa chạnh lòng thương,[11] là Đấng nhân hậu với tất cả mọi người, Đấng “nhân từ hơn tất cả những gì Ngài đã làm”. (Tv 145,9).

Lịch sử cứu độ được hoàn thành “trong hy vọng dù không còn hy vọng” (Rm 4,18), qua những yếu đuối của chúng ta. Chúng ta thường nghĩ rằng Thiên Chúa chỉ hoạt động qua những mặt tốt của chúng ta, nhưng hầu hết các kế hoạch của Ngài đều được thực hiện qua các yếu đuối của chúng ta và bất chấp sự yếu đuối ấy. Vì vậy, Thánh Phaolô mới nói: “Để cho tôi khỏi tự cao tự đại, thân xác tôi như bị một cái dằm đâm vào, một thủ hạ của Satan được sai đến để hành hạ tôi, để cho tôi khỏi huênh hoang. Đã ba lần tôi xin Chúa cho thoát khỏi điều này, rằng nó sẽ rời bỏ tôi, nhưng Người bảo tôi: ‘Ôn Ta đủ cho con, vì quyền năng của Ta được biểu lộ trọn vẹn trong sự yếu đuối’” (2 Cr 12,7-9).

Vì đây là một phần của toàn bộ kế hoạch cứu độ, chúng ta phải học cách nhìn vào những yếu đuối của mình với lòng thương xót dịu dàng.[12]

Kẻ Ác khiến chúng ta thấy được và lên án sự yếu đuối của chúng ta, trong khi Thánh Thần đưa nó ra ánh sáng bằng tình yêu dịu dàng. Sự

Thời sự Giáo Hội

dụ dàng là cách tốt nhất để chạm vào sự yếu đuối bên trong chúng ta. Chỉ tay và phán xét người khác thường là dấu hiệu của việc không thể chấp nhận sự yếu đuối, sự mong manh của bản thân chúng ta. Chỉ có tình yêu dụ dàng mới cứu chúng ta thoát khỏi cạm bẫy của kẻ tố cáo (x. Kh 12,10). Đó là lý do tại sao việc gặp gỡ lòng thương xót của Thiên Chúa, đặc biệt là trong bí tích Hòa giải, nơi chúng ta cảm nghiệm được sự thật và lòng dụ dàng của Ngài là điều rất quan trọng. Nghịch lý thay, Kẻ Ác cũng có thể nói sự thật với chúng ta, nhưng hấn làm vậy chỉ để lên án chúng ta. Chúng ta biết rằng sự thật của Thiên Chúa không lên án, nhưng đón nhận, ôm lấy chúng ta, nâng đỡ và tha thứ cho chúng ta. Sự thật ấy luôn được bày tỏ cho chúng ta như người cha nhân hậu trong dụ ngôn của Chúa Giêsu (x. Lc 15,11-32). Sự thật ấy đến gặp chúng ta, phục hồi phẩm giá của chúng ta, nâng chúng ta dậy và vui mừng vì chúng ta, vì như người cha đã nói: “Con trai ta đã chết và nay sống lại; nó đã mất và nay được tìm thấy” (câu 24).

Ý Chúa, lịch sử và kế hoạch của Ngài vẫn hoạt động, ngay cả qua nỗi sợ hãi của Thánh Giuse. Vì thế, Thánh Giuse dạy chúng ta rằng đức tin vào Thiên Chúa cũng là tin rằng Ngài có thể hành động cả khi chúng ta sợ hãi, mỏng manh và yếu đuối. Ngài cũng dạy chúng ta rằng giữa những thử thách của cuộc đời, chúng ta đừng bao giờ sợ để Chúa dẫn lối cho chúng ta. Đôi khi, chúng ta muốn kiểm soát mọi sự, nhưng Thiên Chúa luôn nhìn thấy bức tranh toàn cảnh hơn.

3. Một người cha vâng phục

Như đã thực hiện nơi Đức Maria, Thiên Chúa cũng mạc khải kế hoạch cứu độ của Ngài cho Thánh Giuse. Thiên Chúa đã làm như vậy bằng cách dùng những giấc mơ, mà trong Kinh thánh và trong tất cả các dân tộc cổ đại, được coi là một cách để cho biết ý muốn của Ngài.[13]

Thánh Giuse vô cùng bối rối trước việc mang thai lạ lùng của Đức Maria. Ngài không muốn “công khai tố giác bà”, [14] nên đã quyết định “lặng lẽ rời bỏ bà” (Mt 1,19).

Trong giấc mơ đầu tiên, một sứ thần giúp

ngài giải quyết tình huống khó xử nghiêm trọng: “Đừng ngại nhận Maria làm vợ, vì đứa trẻ được thụ thai trong lòng bà là do Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh một con trai, và ông sẽ đặt tên là Giêsu, vì Người sẽ cứu dân Người khỏi tội” (Mt 1,20-21). Thánh Giuse đáp lại ngay: “Khi Giuse vừa thức giấc, ông đã làm theo lời sứ thần Chúa truyền” (Mt 1,24). Thái độ vâng phục đã giúp Thánh Giuse vượt qua khó khăn và cứu được Đức Maria.

Trong giấc mơ thứ hai, sứ thần bảo Thánh Giuse: “Hãy trở dậy, đem Hài nhi và mẹ Người trốn sang Ai Cập, và cứ ở đó cho đến khi ta nói lại; vì Hêrôđê sắp lùng bắt Hài nhi để giết đi” (Mt 2,13). Thánh Giuse đã không ngần ngại vâng lời, bất kể khó khăn gian khổ: “Ngài trở dậy trong đêm, đưa Hài nhi và mẹ Người đi Ai Cập, và ở đó cho đến khi Hêrôđê qua đời” (Mt 2,14-15).

Ở Ai Cập, Thánh Giuse kiên nhẫn chờ sứ thần báo tin có thể trở về nhà an toàn. Trong giấc mơ thứ ba, sứ thần cho ngài biết những kẻ tìm giết Hài nhi đã chết và truyền cho ngài trở dậy, đem Hài nhi và mẹ Người trở về đất Israel (x. Mt 2,19-20). Một lần nữa, Thánh Giuse lại mau mắn vâng lời. “Ông trở dậy, đưa Hài nhi và mẹ trở về đất Israel” (Mt 2,21).

Trên đường trở về, “khi Giuse nghe tin Archelaô lên làm vua xứ Giuđê thay cho cha mình là Hêrôđê, thì ông sợ không dám về đó. Được cảnh báo trong giấc mơ” - đây là lần thứ tư - “ông lui về miền Galilê. Ở đó, ngài lập cư tại một thành gọi là Nadarét” (Mt 2,22-23).

Còn thánh sử Luca cho chúng ta biết rằng





Thánh Giuse đã trải qua cuộc hành trình dài và vất vả từ Nadarét đến Bêlem để ghi tên vào sổ bộ nơi nguyên quán của gia đình mình trong cuộc điều tra dân số của Hoàng đế Cêsarê Augustô. Chúa Giêsu đã được sinh ra trong hoàn cảnh đó (x. Lc 2,7) và được ghi vào sổ bộ của Đế quốc Rôma, giống như mọi đứa trẻ khác. Thánh Luca đặc biệt quan tâm kể lại việc cha mẹ của Chúa Giêsu đã tuân giữ tất cả các quy định của Luật: nghi thức cắt bì cho Chúa Giêsu, nghi thức thanh tẩy cho Đức Maria sau khi sinh con, nghi thức dâng con đầu lòng cho Thiên Chúa (x. 2,21-24).[15]

Trong mọi hoàn cảnh, Thánh Giuse đều nói lời “fiat” của chính mình, cũng như khi Đức Maria được sứ thần truyền tin và như Chúa Giêsu trong Vườn Cây Dầu.

Trong vai trò là chủ gia đình, thánh Giuse đã dạy Chúa Giêsu vâng lời cha mẹ (x. Lc 2,51), theo lệnh truyền của Chúa (x. Xh 20,12).

Trong những năm sống ẩn dật ở Nadarét, Chúa Giêsu đã học ở trường học của thánh Giuse để làm theo ý của Chúa Cha. Ý của Chúa Cha là lương thực hằng ngày của Người (x. Ga 4,34). Ngay cả khi gặp khó khăn nhất, trong Vườn Cây Dầu, Chúa Giêsu cũng đã chọn làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha hơn là ý muốn của mình,[16] trở nên “vâng lời cho đến chết, thậm chí chết trên thập tự giá” (Pl 2,8). Vì thế, tác giả Thư gửi người Do Thái kết luận rằng Chúa Giêsu “đã học biết vâng phục qua những gì Người phải chịu” (5,8).

Tất cả những điều này cho thấy rõ ràng “Thánh Giuse đã được Thiên Chúa kêu gọi để trực tiếp

phục vụ con người và sứ mệnh của Chúa Giêsu qua việc thực thi chức vụ làm cha” và như thế, “khi thời gian viên mãn, ngài đã cộng tác vào mầu nhiệm cứu độ cao cả và thực sự là một thừa tác viên của ơn cứu độ”.[17]

4. Một người cha chấp nhận

Thánh Giuse đã chấp nhận Đức Maria một cách vô điều kiện. Ngài tin vào lời sứ thần đã nói. “Sự cao thượng của tâm hồn Thánh Giuse là ở chỗ những gì ngài học được từ lề luật thì ngài đã sống theo tình bác ái. Ngày nay, trong thế giới của chúng ta, nơi mà bạo lực tinh thần, ngôn từ và thân xác đối với phụ nữ đã quá rõ ràng, thì Thánh Giuse trở thành hình ảnh của một người đàn ông biết tôn trọng và tinh tế. Mặc dù không hiểu rõ mọi chuyện, nhưng ngài vẫn quyết định bảo vệ danh thơm tiếng tốt, phẩm giá và cuộc sống của Mẹ Maria. Khi ngài còn do dự không biết nên làm gì, Thiên Chúa đã soi sáng để giúp ngài quyết định”.[18]

Trong cuộc sống, vẫn có những điều xảy ra mà chúng ta không hiểu được ý nghĩa. Phản ứng đầu tiên của chúng ta thường là thất vọng và nổi loạn. Thánh Giuse đã gạt bỏ ý riêng của mình để chấp nhận các sự kiện xảy đến và, dù các sự kiện ấy xem ra gây hoang mang, ngài vẫn đón nhận, nhận trách nhiệm và biến chúng thành một phần lịch sử của chính mình. Nếu chúng ta không hòa hợp với lịch sử của chính mình, chúng ta sẽ không thể đi tiếp, vì chúng ta sẽ luôn là con tin cho những kỳ vọng và những thất vọng theo sau.

Con đường thiêng liêng mà Thánh Giuse vạch ra cho chúng ta không phải là con đường giải thích, mà là con đường chấp nhận. Chỉ khi nào biết chấp nhận và giao hoà như thế, chúng ta mới có thể bắt đầu nhìn thấy một lịch sử bao quát hơn, một ý nghĩa sâu sắc hơn. Dường như chúng ta nghe vọng lại câu trả lời thật sâu sắc của ông Gióp với người vợ, bà đã xúi giục ông phản kháng vì những điều ác mà ông phải gánh chịu: “Chúng ta nhận được điều tốt từ tay Thiên Chúa, sao chúng ta lại không nhận điều bất hạnh?” (G 2,10).

Chắc chắn Thánh Giuse không cam chịu một

Thời sự Giáo Hội

cách thụ động, nhưng chủ động một cách can đảm và vững vàng. Trong cuộc sống của chúng ta, việc chấp nhận và đón nhận có thể là một biểu hiện của ơn Sức Mạnh của Chúa Thánh Thần. Chỉ có Chúa mới có thể ban cho chúng ta sức mạnh cần thiết để chấp nhận cuộc sống như nó vốn thế, với tất cả những mâu thuẫn, nản lòng và thất vọng của nó.

Chúa Giêsu đến ở giữa chúng ta, đó là một ơn của Chúa Cha, giúp mỗi người chúng ta có thể hòa hợp với lịch sử cụ thể của đời mình, cả khi chúng ta không hiểu được hoàn toàn.

Cũng như Chúa đã nói với Thánh Giuse: “Hỡi Con vua Đavít, đừng sợ!” (Mt 1,20), dường như Ngài cũng nói với chúng ta: “Đừng sợ!” Chúng ta cần gạt bỏ mọi tức giận và thất vọng để đón nhận mọi thứ như chúng vốn thế, cả khi chúng không diễn ra như chúng ta mong muốn. Không phải là đành chịu mà đầy hy vọng và can đảm. Như thế, chúng ta sẽ mở ra với một ý nghĩa sâu sắc hơn. Cuộc sống của chúng ta sẽ được tái sinh một cách kỳ diệu nếu chúng ta can đảm sống theo Phúc Âm. Sẽ chẳng có vấn đề gì nếu mọi thứ dường như đã tồi tệ hoặc có điều gì không sửa chữa được nữa. Chúa có thể làm cho hoa mọc lên từ đá. Ngay cả khi lòng chúng ta kết án chúng ta, “Thiên Chúa lớn hơn lòng chúng ta, và Ngài biết mọi sự” (1 Ga 3,20).

Ở đây, một lần nữa, chúng ta gặp lại chủ nghĩa hiện thực Kitô giáo vốn không phủ nhận những gì hiện hữu. Thực tại, trong tính phức tạp bí ẩn và không thể giải thích của nó, có một ý nghĩa hiện sinh, với tất cả ánh sáng và bóng tối của nó. Thế nên Tông đồ Phaolô mới nói: “Chúng ta biết

rằng Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh ích cho những ai yêu mến Người” (Rm 8,28). Thánh Augustinô nói thêm, “ngay cả cái được gọi là sự dữ (etiam illud quod malum dicitur)”. [19] Theo góc nhìn rộng hơn này, đức tin mang lại ý nghĩa cho mọi biến cố, dù vui hay buồn.

Chúng ta cũng đừng bao giờ nghĩ rằng tin có nghĩa là tìm ra các giải pháp dễ dàng và an ủi. Đức tin mà Chúa Kitô đã dạy chúng ta là những gì chúng ta thấy nơi Thánh Giuse. Ngài không tìm kiếm những lối tắt, mà mở rộng đôi mắt để đối mặt với thực tế và nhận trách nhiệm cá nhân về điều ấy.

Thái độ của Thánh Giuse khuyến khích chúng ta chấp nhận và đón nhận người khác như họ vốn có, không có ngoại lệ, và quan tâm đặc biệt đến những người yếu đuối, vì Thiên Chúa chọn những gì yếu đuối (x. 1 Cr 1,27). Thiên Chúa là “Cha kẻ mồ côi và là Đấng che chở những người góa bụa” (Tv 68,6), Ngài truyền cho chúng ta phải yêu thương người xa lạ ở giữa chúng ta. [20] Tôi thích nghĩ rằng chính từ Thánh Giuse, Chúa Giêsu đã có cảm hứng để kể câu chuyện dụ ngôn người con hoang đàng và người cha nhân hậu (x. Lc 15,11-32).

5. Một người cha có lòng can đảm đầy sáng tạo

Nếu giai đoạn đầu tiên của mọi chữa lành nội tâm thực sự là chấp nhận lịch sử cá nhân của chúng ta và chấp nhận cả những gì trong cuộc sống mà chúng ta đã không chọn lấy, thì nay chúng ta phải thêm một yếu tố quan trọng khác: lòng can đảm đầy sáng tạo. Lòng can đảm này thể hiện đặc biệt trong cách chúng ta đối phó với những khó khăn. Đối mặt với khó khăn, chúng ta có thể đầu hàng và bỏ cuộc hay nhập cuộc cách nào đó. Đôi khi, khó khăn làm bật ra những nguồn lực mà chúng ta thậm chí không nghĩ rằng mình đang có.

Khi đọc các bài tường thuật thời thơ ấu của Chúa Giêsu, có lẽ chúng ta thường thắc mắc tại sao Thiên Chúa không hành động một cách trực tiếp và rõ ràng hơn. Nhưng Thiên Chúa lại hành động qua các biến cố và qua con người. Thánh



Giuse là người được Chúa chọn để hướng dẫn giai đoạn khởi đầu của lịch sử cứu chuộc. Ngài là “dấu lạ” thực sự mà Chúa dùng để cứu hài nhi Giêsu và mẹ của Người. Thiên Chúa đã hành động qua thái độ tin tưởng vào lòng can đảm đầy sáng tạo của Thánh Giuse. Khi đến Bêlem và không tìm được chỗ cho Đức Maria sinh con, Thánh Giuse đã chuẩn bị một cái chuồng bò và làm hết sức có thể để biến nó thành ngôi nhà chào đón Con Thiên Chúa đến thế gian (x. Lc 2, 6-7). Trước nguy cơ sắp xảy ra là Hêrôđê muốn giết Hài nhi Giêsu, một lần nữa trong giấc mơ, thánh Giuse đã được báo mộng để bảo vệ Hài nhi, và nửa đêm thức dậy chuẩn bị trốn sang Ai Cập (x. Mt 2,13-14).

Khi đọc lướt qua những câu chuyện này có thể chúng ta thường có cảm tưởng rằng thế giới được phó mặc cho những kẻ mạnh và kẻ có quyền, nhưng “tin mừng” của Phúc âm là ở chỗ cho thấy rằng, bất chấp thói kiêu ngạo và bạo lực của các quyền lực thế gian, Chúa luôn tìm ra cách thực hiện kế hoạch cứu độ của Ngài. Cuộc sống của chúng ta vậy, đôi khi xem ra bị phó mặc trong tay kẻ có quyền, nhưng Tin Mừng cho chúng ta thấy điều gì mới là đáng giá. Thiên Chúa luôn tìm ra cách để cứu chúng ta, miễn là chúng ta thể hiện lòng can đảm đầy sáng tạo như người thợ mộc thành Nadarét, người có thể biến vấn đề thành khả năng bằng cách luôn tin tưởng vào sự quan phòng của Thiên Chúa.

Nếu có lúc dường như Chúa không giúp chúng ta, thì chắc chắn không có nghĩa là chúng ta bị bỏ rơi, mà là chúng ta đang được Chúa tin tưởng để tự mình lên kế hoạch, sáng tạo và tìm ra giải pháp.

Lòng can đảm đầy sáng tạo đó đã được những người bạn của người bại liệt thể hiện, họ đã dỡ mái nhà hạ anh xuống để đưa anh đến với Chúa Giêsu (x. Lc 5, 17-26). Khó khăn đã không ngăn cản được sự mạnh dạn và kiên trì của những người bạn đó. Họ tin chắc rằng Chúa Giêsu có thể chữa lành cho anh, và bởi “không tìm được cách nào để đưa anh ta vào vì đám đông dân chúng, họ đã trèo lên mái nhà và thả anh xuống cùng với chiếc giường vào giữa đám đông đang ở trước mặt Chúa Giêsu. Nhìn thấy đức tin của

họ, Chúa Giêsu nói: “Này bạn, tội lỗi của bạn đã được tha”” (câu 19-20). Chúa Giêsu nhìn nhận đức tin sáng tạo mà nhờ đó họ đã tìm cách đưa người bạn đau yếu đến với Ngài.

Phúc Âm không cho chúng ta biết Đức Maria, Thánh Giuse và Hài nhi ở lại Ai Cập bao lâu. Tuy nhiên, chắc chắn các ngài cần phải có cái ăn, có một mái nhà và có việc làm. Chẳng cần phải tưởng tượng nhiều cũng thấy được những chi tiết đó. Thánh Gia đã phải đối mặt với những vấn đề cụ thể như mọi gia đình khác, giống như rất nhiều anh chị em di dân của chúng ta, là những người ngày nay cũng phải liều mạng để thoát khỏi bất hạnh và đói khát. Về khía cạnh này, tôi coi Thánh Giuse là Đấng bảo trợ đặc biệt của tất cả những ai buộc phải rời bỏ quê hương vì chiến tranh, hận thù, đàn áp và nghèo đói.

Ở cuối mỗi câu chuyện mà thánh Giuse là nhân vật chính, Phúc Âm kể lại rằng ngài trời dậy, ẵm lấy Hài nhi và cùng với Mẹ Người làm như Thiên Chúa đã truyền (x. Mt 1,24; 2,14.21). Thật vậy, Chúa Giêsu và Đức Maria Mẹ Người là kho tàng đức tin quý giá nhất của chúng ta.[21]

Trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa, Chúa Con không tách rời khỏi Đức Maria Mẹ của Người, Đấng đã “tiến bước trong cuộc lữ hành đức tin, trung thành hợp nhất với Con cho đến tận bên chân Thập giá”. [22]

Chúng ta cần luôn xét xem, liệu chúng ta có đang bảo vệ Chúa Giêsu và Mẹ Maria hay không, vì các Ngài cũng được trao phó cho trách nhiệm của chúng ta một cách mầu nhiệm, để chăm sóc và giữ gìn. Con của Đấng Toàn Năng đã đến trần gian của chúng ta trong tình trạng thật yếu



đuối mỏng giòn. Ngài cần được Thánh Giuse che chở, bảo vệ, chăm sóc và nuôi nấng. Thiên Chúa đã tin cậy Thánh Giuse, cả Đức Maria cũng thế, Mẹ là người đã thấy nơi Thánh Giuse một người không chỉ cứu mạng mình mà còn luôn chăm lo cho mình và con của mình nữa. Theo nghĩa này, Thánh Giuse không khác gì Đấng Bảo vệ Hội Thánh, vì Hội Thánh là sự tiếp nối Nhiệm Thể Chúa Kitô trong lịch sử, cũng như tư cách làm mẹ của Đức Maria được phản ánh trong tư cách Mẹ của Hội Thánh.[23] Khi tiếp tục bảo vệ Hội Thánh, Thánh Giuse tiếp tục bảo vệ Hải nhi và mẹ Người, và cả chúng ta nữa, khi yêu mến Giáo hội, là chúng ta tiếp tục yêu Hải nhi Giêsu và mẹ Người.

Hải nhi ấy là Đấng sẽ nói: “Điều người đã làm cho một trong những người nhỏ bé nhất trong gia đình của Ta đây, là làm cho chính Ta” (Mt 25,40). Vì vậy, tất cả những ai nghèo khổ, thiếu thốn, đau khổ hay đang hấp hối, tất cả những ai là người xa lạ, tù nhân hay bệnh nhân đều là “hải nhi” mà Thánh Giuse tiếp tục bảo vệ. Bởi thế, Thánh Giuse được kêu cầu như Đấng che chở cho người bất hạnh, người túng thiếu, lưu đầy, đau khổ, nghèo đói và hấp hối. Và Hội Thánh không thể không bày tỏ tình yêu thương đặc biệt đối với những người anh chị em hèn mọn nhất của chúng ta, vì Chúa Giêsu đã bày tỏ mối quan tâm đặc biệt đến họ và đồng hoá với họ. Từ nơi Thánh Giuse, chúng ta cũng phải học cách chăm sóc và trách nhiệm ấy. Chúng ta phải học cách yêu thương Hải nhi và mẹ Người, yêu mến các bí tích và đức bác ái, yêu mến Giáo hội và người nghèo. Mỗi thực tại ấy luôn là Hải nhi và mẹ Người.

6. Một người cha làm việc

Một khía cạnh của Thánh Giuse đã được nhấn mạnh từ khi Đức giáo hoàng Lêô XIII ban hành Thông điệp xã hội đầu tiên, Rerum Novarum, là mối quan hệ của ngài với công việc. Thánh Giuse là một người thợ mộc làm việc lương thiện để nuôi sống gia đình. Nơi Thánh Giuse, Chúa Giêsu đã học được giá trị, phẩm giá và niềm vui của việc ăn miếng bánh là thành quả lao động của chính mình.



Trong thời đại của chúng ta, khi việc làm một lần nữa trở thành một vấn đề xã hội cấp bách, và tình trạng thất nghiệp đôi khi lên đến mức kỷ lục ngay cả ở các quốc gia đã được hưởng một mức độ thịnh vượng nhất định trong nhiều thập kỷ, thì cần ý thức lại để biết quý trọng việc làm đem lại phẩm giá mà Thánh Giuse là vị bốn mạng mẫu mực.

Việc làm là một phương tiện để tham dự vào công trình cứu chuộc, một cơ hội để làm cho Nước Trời mau đến, để phát triển tài năng và khả năng của chúng ta, và để phục vụ xã hội và tình hiệp thông huynh đệ. Nó trở thành cơ hội để hoàn thiện không chỉ bản thân mình, mà cả tế bào căn bản của xã hội là gia đình. Một gia đình không có việc làm đặc biệt dễ gặp khó khăn, căng thẳng, rạn nứt và thậm chí tan vỡ. Làm sao chúng ta có thể nói về phẩm giá con người mà lại không hành động để bảo đảm cho ai cũng có thể kiếm được một cuộc sống tử tế?

Những người đang làm việc, dù làm việc gì, đều đang hợp tác với chính Thiên Chúa, và theo một cách nào đó trở thành những người sáng tạo thế giới xung quanh chúng ta. Cuộc khủng hoảng của thời đại chúng ta - về kinh tế, xã hội, văn hóa và tinh thần - có thể là lời kêu gọi tất cả chúng ta khám phá lại giá trị, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc làm để mang lại một sự “bình thường” mới mà không ai bị loại ra. Việc làm của Thánh Giuse nhắc nhở chúng ta rằng chính Thiên Chúa, khi làm người, đã không khinh thường công việc. Tình trạng mất việc làm vốn ảnh hưởng đến rất nhiều anh chị em của chúng ta và đã gia tăng do hậu quả của đại dịch Covid-19,



cần được coi như một lời kêu gọi xét lại các ưu tiên của chúng ta. Chúng ta hãy cầu xin Thánh Giuse Thợ giúp chúng ta tìm ra những cách thể hiện niềm tin vững vàng rằng không một người trẻ nào, không một người nào, không một gia đình nào không có việc làm!

7. Một người cha trong bóng tối

Nhà văn Ba Lan Jan Dobraczyński, trong tác phẩm “Hình bóng của Chúa Cha”, [24] đã kể câu chuyện về cuộc đời của Thánh Giuse theo hình thức tiểu thuyết. Ông dùng hình ảnh gọi liên tưởng của một cái bóng để nói về Thánh Giuse. Trong mối tương quan với Chúa Giêsu, Thánh Giuse là hình bóng trần gian của Cha trên trời: Ngài trông nom và bảo vệ Chúa Giêsu, không bao giờ để Chúa Giêsu đi một mình. Chúng ta có thể nghĩ đến những lời của Môsê nói với Israel: “Trong sa mạc ... người đã thấy Đức Chúa là Thiên Chúa người bồng bế người như người ta bồng bế con mình, trên mọi nẻo đường các người đi” (Đnl 1,31). Tương tự như vậy, Thánh Giuse đã đóng vai trò một người cha trong suốt cuộc đời của ngài. [25]

Chúng ta không sinh ra là cha, nhưng trở thành người cha. Một người không trở thành cha đơn giản chỉ vì sinh ra một đứa con, nhưng vì đảm nhận trách nhiệm chăm sóc đứa con ấy. Bất cứ khi nào một người nhận trách nhiệm về cuộc sống của một người khác, thì một cách nào đó, họ trở thành cha của người ấy.

Trẻ em ngày nay dường như mồ côi cha. Giáo hội cũng cần có những người cha. Lời thánh Phaolô nói với các tín hữu Côrintô vẫn còn hợp

thời: “Dù anh em có vô số người hướng dẫn trong Đức Kitô, nhưng anh em không có nhiều người cha đâu!” (1 Cr 4,15). Mỗi linh mục hay giám mục đều có thể nói thêm, cùng với vị Tông đồ rằng: “Tôi đã trở thành cha của anh em trong Chúa Giêsu Kitô nhờ Phúc âm” (ibid.). Thánh Phaolô cũng nói tương tự như vậy với các tín hữu Galata: “Hỡi các con bé nhỏ của tôi, mà tôi phải quặn đau sinh ra một lần nữa cho đến khi Đức Kitô được thành hình nơi anh em!” (4,19).

Làm cha có nghĩa là đưa con cái đến với cuộc sống và với thực tế. Không giữ chúng lại, không bảo bọc chúng quá đáng hay sở hữu chúng, mà là giúp cho chúng có khả năng tự quyết định, tận hưởng tự do và khám phá những khả năng mới. Có lẽ vì thế mà ngoài danh hiệu cha, truyền thống còn gọi Thánh Giuse là Đấng “cực thanh cực tịnh”. Tước hiệu đó không đơn thuần là một dấu chỉ của lòng yêu mến, mà còn là tóm lược một thái độ đối lập với tính chiếm hữu. Thanh khiết là sự tự do thoát khỏi thái độ chiếm hữu trong mọi lĩnh vực đời sống của mình. Chỉ khi nào tình yêu thanh khiết, đó mới là tình yêu thực sự. Một tình yêu chiếm hữu cuối cùng sẽ trở nên nguy hiểm: nó giam hãm, bóp nghẹt và gây đau khổ. Chính Thiên Chúa đã yêu nhân loại bằng một tình yêu thanh khiết; Ngài để chúng ta được tự do, thậm chí phạm tội và chống lại Ngài. Luận lý của tình yêu luôn là luận lý của tự do, và Thánh Giuse biết cách yêu thương với thái độ tự do phi thường. Ngài không bao giờ biến mình thành trung tâm của mọi sự. Ngài không nghĩ về mình, mà luôn nghĩ về cuộc đời của Mẹ Maria và Chúa Giêsu.

Thánh Giuse tìm được hạnh phúc không chỉ ở sự hy sinh bản thân mà ở sự tự hiến. Nơi ngài, chúng ta không bao giờ thấy nổi thất vọng mà chỉ thấy niềm tin tưởng. Sự thinh lặng kiên nhẫn của ngài dẫn tới những thể hiện cụ thể của lòng tin tưởng. Thế giới của chúng ta ngày nay cần những người cha. Nó không chấp nhận những bạo chúa, những kẻ hà hiếp người khác như một phương tiện để bù đắp cho nhu cầu của chính họ. Nó từ chối những người nhằm lẫn quyền hành với độc đoán, phục vụ với từng phục, thảo luận với

Thời sự Giáo Hội

áp bức, bác ái với trợ giúp, sức mạnh với hủy diệt. Mọi ơn gọi đích thực đều được sinh ra từ việc tự hiến, là hoa trái của sự hy sinh chín chắn. Chúc linh mục và đời sống thánh hiến cũng đòi hỏi phải có sự chín chắn như vậy. Dù ơn gọi của chúng ta là gì, kết hôn, độc thân hay sống trinh khiết, việc cho đi chính mình sẽ không thành toàn nếu nó chỉ dừng lại ở sự hy sinh; nếu thế, thay vì trở thành một dấu chỉ của vẻ đẹp và niềm vui của tình yêu, việc cho đi chính mình sẽ có nguy cơ trở thành biểu hiện của bất hạnh, buồn bã và thất vọng.

Khi người cha từ bỏ cám dỗ sống cuộc sống của con cái mình, những khung cảnh mới mẻ và bất ngờ sẽ mở ra. Mỗi đứa con đều mang trong mình một mẫu nhiệm độc đáo chỉ có thể được tỏ lộ nhờ sự giúp đỡ của người cha biết tôn trọng quyền tự do của đứa con ấy. Một người cha sẽ nhận ra mình là một người cha và một nhà giáo dục nhất vào lúc mình trở thành “vô dụng”, khi thấy con mình trở nên độc lập và có thể bước đi trên con đường của cuộc đời mà không cần ai đi kèm. Khi người cha ấy trở nên giống như Thánh Giuse, luôn biết rằng con mình không phải là của riêng mình mà chỉ được giao phó cho mình chăm sóc mà thôi. Cuối cùng, đây là điều mà Chúa Giêsu muốn chúng ta hiểu khi Người nói: “Các con đừng gọi ai ở dưới đất là cha, vì các con chỉ có một người Cha ở trên trời” (Mt 23, 9).

Mỗi khi thi hành thiên chức làm cha, chúng ta phải luôn nhớ rằng thiên chức ấy không liên quan gì đến sự chiếm hữu, mà là một “dấu chỉ” hướng đến một tình phụ tử lớn hơn. Một cách nào đó, tất cả chúng ta đều giống như Thánh Giuse: là



cái bóng của Cha trên trời, Đấng “làm cho mặt trời mọc lên trên kẻ dữ cũng như người lành, và làm mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất lương” (Mt 5,45). Và là cái bóng bước theo Con của ngài.

* * *

Thiên Chúa nói với Thánh Giuse: “Hãy trốn dậy, đem Hài nhi và mẹ Người trốn đi” (Mt 2,13).

Mục đích của Tông thư này là làm cho chúng ta thêm lòng yêu mến Thánh cả, khuyến khích cầu xin ngài chuyển cầu cho chúng ta và noi gương các nhân đức và lòng nhiệt thành của ngài.

Thật vậy, sứ mệnh cụ thể của các thánh không chỉ là làm phép lạ và ban ơn, nhưng là chuyển cầu cho chúng ta trước mặt Thiên Chúa, như Ápraham[26] và Môsê[27], và như Chúa Giêsu, “Đấng trung gian duy nhất” (1 Tm 2,5), là “Đấng bảo trợ” cho chúng ta trước mặt Chúa Cha (1 Ga 2,1) và là Đấng “hằng sống để chuyển cầu cho chúng ta” (Dt 7,25; x. Rm 8,34).

Các thánh giúp tất cả các tín hữu “phấn đấu nên thánh và theo đuổi sự trọn lành của bậc sống mình”. [28] Cuộc sống của các ngài là bằng chứng cụ thể cho thấy có thể sống Phúc Âm.

Chúa Giêsu đã nói: “Hãy học cùng tôi, vì tôi hiền lành và khiêm nhường trong lòng” (Mt 11,29). Cuộc đời của các thánh cũng là những tấm gương để noi theo. Thánh Phaolô nói rõ điều này: “Anh em hãy bắt chước tôi!” (1 Cr 4,16). [29] Bằng sự tinh lặng hùng hồn, Thánh Giuse cũng nói như vậy.

Trước tấm gương của biết bao vị thánh nam và nữ, Thánh Augustinô đã tự hỏi: “Điều các ngài đã làm được, mi không làm được sao?” Và thế là ngài đã dứt khoát hoán cải và thốt lên: “Con đã yêu Chúa quá muộn màng, ôi Vẻ Đẹp vẫn cổ xưa mà luôn tươi mới!” [30]

Vậy chúng ta hãy cầu xin với Thánh Giuse ban cho chúng ta ơn của các ơn: đó là ơn hoán cải.

Giờ đây chúng ta hãy cầu nguyện với ngài:

**Kính chào Đấng Gìn giữ Đấng Cứu Thế,
Bạn trăm năm của Đức Trinh Nữ Maria.
Chúa đã trao Con Một của Chúa cho ngài;
Mẹ Maria đã tin tưởng vào ngài;
Chúa Kitô đã lớn lên thành người cùng với ngài.**

Lạy Thánh Giuse diễm phúc, xin cũng hãy tỏ ra ngài là cha của chúng con và hướng dẫn chúng con đi trên đường đời. Xin ban cho chúng con ân sủng, lòng thương xót và lòng can đảm, và xin bảo vệ chúng con khỏi mọi sự dữ. Amen.

Ban hành ở Rôma, tại Đền Thờ Latêranô, ngày 8 tháng 12, Đại lễ kính Đức Trinh Nữ Maria Vô nhiễm Nguyên tội, năm 2020, năm thứ tám triều Giáo hoàng của tôi.

PHANXICÔ

Bản dịch của Nhóm Dịch thuật HĐGM VN
Hiệu đính: Đức cha Luy Nguyễn Anh Tuấn
Ngày 11/12/2020

- [1] Lc 4,22; Ga 6,42; cf. Mt 13,55; Mc 6,3.
- [2] Thánh bộ Lễ nghi, Quemadmodum Deus (8/12/1870): ASS 6 (1870-71), 194.
- [3] X. Diễn văn với ACLI trong ngày Lễ trọng kính Thánh Giuse Thợ (1/05/1955): AAS 47 (1955), 406.
- [4] X. Tông huấn Redemptoris Custos (15/08/1989): AAS 82 (1990), 5-34.
- [5] Sách Giáo lý Hội thánh Công giáo, 1014.
- [6] Bài Suy niệm trong thời đại dịch (27/03/2020): L'Osservatore Romano, 29 tháng 3 năm 2020, tr. 10.
- [7] Trong Mattheum Homiliae, V, 3: PG 57, 58.
- [8] Bài giảng (19/03/1966): Insegnamenti di Paolo VI, IV (1966), 110.
- [9] X. Tự truyện, 6, 6-8.
- [10] Mỗi ngày, trong hơn bốn mươi năm, sau Kinh Sáng, tôi đều đọc một kinh cầu nguyện với Thánh Giuse trích trong quyển Sách kinh của Pháp vào thế kỷ mười chín của Dòng Nữ tu Chúa Giêsu và Mẹ Maria. Kinh này nói lên lòng yêu mến và tin tưởng, và thậm chí còn đặt ra một thách đố cho Thánh Giuse nữa: “Lạy Thánh tổ phụ Giuse vinh hiển, là Đấng có quyền năng biến điều không thể thành có thể, xin đến cứu giúp con trong những lúc đau khổ và khó khăn này. Xin bảo vệ con trước những tình thế ngặt nghèo và rắc rối mà con phớt lờ cho cha đây, hầu có một kết thúc tốt đẹp. Lạy cha yêu dấu của con,

con đặt trọn niềm tin tưởng nơi cha. Xin đừng để người ta nói rằng con đã cầu xin cha luống công vô ích, và vì cha có thể làm mọi sự với Chúa Giêsu và Mẹ Maria, xin cha cho con thấy rằng lòng nhân hậu của cha cũng vĩ đại như quyền năng của cha. Amen.”

[11] X. Đnl 4,31; Tv 69,16; 78,38; 86,5; 111,4; 116,5; Gr 31,20.

[12] X. Tông huấn Evangelii Gaudium (24/11/2013), 88, 288: AAS 105 (2013), 1057, 1136-1137.

[13] X. St 20,3; 28,12; 31,11.24; 40,8; 41,1-32; Ds 12,6; 1 Sm 3,3-10; Dn 2,4; G 33,15.

[14] Luật quy định phải ném đá trong những trường hợp như vậy (x. Đnl 22,20-21).

[15] X. Lv 12,1-8; Xh 13,2.

[16] X. Mt 26,39; Mc 14,36; Lc 22,42.

[17] Thánh Gioan Phaolô II, Tông huấn Redemptoris Custos (15/08/1989), 8: AAS 82 (1990), 14.

[18] Bài giảng trong Thánh lễ và Tuyên phong Chân phước, Villavicencio, Colombia (8/09/2017): AAS 109 (2017), 1061.

[19] Enchiridion de fide, Spe et caritate, 3.11: PL 40, 236.

[20] X. Đnl 10,19; Xh 22,20-22; Lc 10,29-37.

[21] X. Thánh bộ Lễ nghi, Quemadmodum Deus (8/12/1870): ASS 6 (1870-1871), 193; Chân Phước Piô IX, Tông thư Inclytum Patriarcham (7/07/1871): l.c., 324-327.

[22] Công đồng Vaticanô II, Hiến chế Tín lý về Giáo hội Lumen Gentium, 58.

[23] Sách Giáo lý Hội thánh Công giáo, 963-970.

[24] Ấn bản gốc: Cień Ojca, Warsaw, 1977.

[25] X. Thánh Gioan Phaolô II, Tông huấn Redemptoris Custos, 7-8: AAS 82 (1990), 12-16.

[26] X. St 18,23-32.

[27] X. Xh 17,8-13; 32,30-35.

[28] Công đồng Vaticanô II, Hiến chế Tín lý Lumen Gentium, 42.

[29] X. 1 Cr 11,1; Pl 3,17; 1 Tx 1,6.

[30] Tự thuật, VIII, 11, 27: PL 32, 761; X, 27, 38: PL 32, 795.

Sắc lệnh các Ân xá đặc biệt trong Năm kính Thánh Giuse

Bản dịch Việt ngữ của Ủy ban Phụng tự - Hội đồng Giám mục Việt Nam

Để cổ vũ toàn thể Hội Thánh luôn tín thác vào sự bảo trợ thần thể của Thánh Giuse - Bổn mạng Hội Thánh, ngày 8/12/2020, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành Tông thư “Patris corde” - Trái tim người cha, công bố Năm đặc biệt về thánh Giuse. Cùng ngày, Đức Hồng Y Maurus Piacenza - Chánh án Tòa Ân giải Tối cao, cũng đã ký sắc lệnh ban các Ân xá nhân dịp Năm đặc biệt này. Sau đây là bản dịch Việt ngữ chính thức của Ủy ban Phụng tự - Hội đồng Giám mục Việt Nam.

TOÀ ÂN GIẢI TỐI CAO SẮC LỆNH

Các Ân xá đặc biệt trong Năm kính Thánh Giuse do Đức Thánh Cha Phanxicô thiết lập kỷ niệm 150 năm Thánh Giuse được tôn vinh là Bổn mạng Hội Thánh hoàn vũ

Hôm nay kỷ niệm 150 năm ngày Chân phước Giáo hoàng Piô IX, trong nỗi lo âu giữa thời điểm đầy thử thách và đau buồn của Hội Thánh đang gặp những chống đối thù nghịch, ban hành Sắc lệnh Quemadmodum Deus, công bố Thánh Giuse là Bổn mạng Hội Thánh Công giáo.

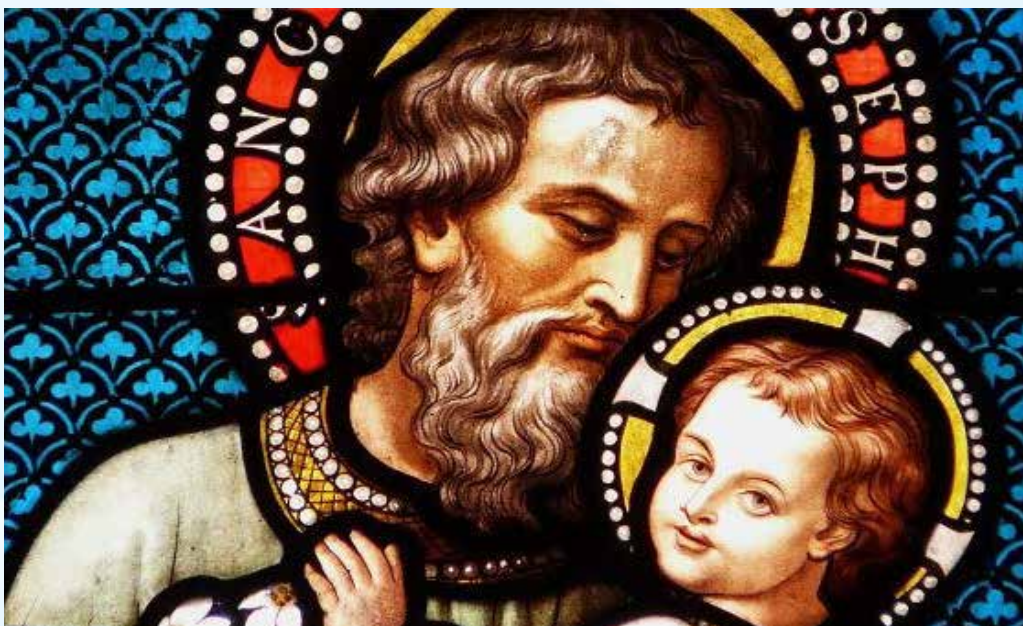
Để cổ vũ toàn thể Hội Thánh luôn tín thác vào sự bảo trợ thần thể của Đấng Gìn giữ Hai nhi Giêsu, Đức Thánh

Cha Phanxicô đã quyết định từ hôm nay cho đến ngày 8 tháng 12 năm 2021, ngày kỷ niệm Sắc lệnh nói trên đồng thời cũng là ngày kính nhớ Đức Trinh Nữ Maria Vô nhiễm nguyên tội và là Bạn thanh sạch của Thánh Giuse, Hội Thánh cử hành một Năm đặc biệt kính Thánh Giuse, để tất cả các tín hữu, nhờ noi gương Thánh Cả, được kiên vững trong cuộc sống đức tin hằng ngày và luôn biết chu toàn thánh ý Thiên Chúa.

Nhờ ơn phù trợ của Thánh Giuse, người đã chăm sóc giữ gìn Thánh Gia Nazareth, tất cả các Kitô hữu sẽ nỗ lực cầu nguyện và thực thi các việc lành phúc đức, để có thể giúp đỡ và xoa dịu những nỗi đau thương khốn khổ đang đè nặng trên nhân loại trong thời đại ngày nay.

Lòng yêu kính Đấng Gìn giữ Chúa Cứu Thế ngày càng gia tăng theo dòng lịch sử Hội Thánh, không chỉ dành cho vị Thánh Cả sự tôn sùng đặc biệt, tuy không sánh bằng việc tôn sùng Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa và là Hiền Thê của thánh nhân, mà còn nhận ngài là Đấng Bảo trợ trong nhiều lĩnh vực.

Huấn quyền Hội Thánh vẫn còn tìm đến



Thánh Giuse như đến với một kho tàng chứa đựng những điều đã được nhận thấy từ lâu cũng như những điều thật mới mẻ, giống như người biết “tận dụng những thứ mới và cũ trong kho tàng của mình” (Mt 13, 52).

Để có thể trợ giúp nhiều hơn cho các tín hữu đạt được mục đích tốt lành đó, Toà Ân Giải Tối cao ban hành Sắc lệnh này theo ý của Đức Thánh Cha Phanxicô, sẵn lòng rộng ban các Ân xá trong Năm kính Thánh Giuse.

Các Kitô hữu được lãnh Ôn Toàn xá với các điều kiện thông thường (xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng), phải quyết tâm tránh xa tội lỗi, thực thi việc cử hành Năm kính Thánh Giuse cho những trường hợp và theo cách thức do Toà Ân Giải Tối cao ấn định.

a. Thánh Giuse, con người thực sự đầy lòng tin, mời gọi chúng ta tái khám phá mối tương quan phụ tử với Chúa Cha, trung thành trong việc cầu nguyện, chú tâm lắng nghe và phân định sâu sắc để đáp lại thánh ý Thiên Chúa. Vì thế, Ôn Toàn xá được ban cho những ai suy niệm kinh Lạy Cha trong khoảng thời gian ít là 30 phút, hoặc tham dự ít là một ngày tĩnh tâm dành cho việc suy niệm về Thánh Giuse.

b. Tin Mừng gọi Thánh Giuse là “người công chính” (Mt 1, 19), người đã giữ “điều bí nhiệm thầm kín trong sâu thẳm tâm hồn” [Đức Piô XI, Bài giảng công nhận nhân đức đáng khâm phục của Tôi tớ Chúa Emiliae de Vialar - L'Osservatore Romano, 20-21/3/1935], người được dự phần vào mẫu nhiệm của Thiên Chúa nên cũng là Đấng bảo trợ tuyệt hảo cho đời sống nội tâm, Ngài thúc đẩy chúng ta nhận ra sức mạnh của sự thinh lặng, đức khôn ngoan và lòng trung thành trong nỗ lực chu toàn các việc bổn phận. Đức công chính theo gương Thánh Giuse, là nhân đức gắn kết trọn vẹn với luật Chúa, luật của Lòng Thương xót, “vì sống theo lòng Thương xót của Thiên Chúa là chu toàn đức công chính đích thực” [Đức Phanxicô, Tiếp kiến chung (3/2/2016)]. Vì thế, Ôn Toàn xá được ban cho những ai noi gương Thánh Giuse, thực thi một hành vi do lòng Thương xót về phần xác hoặc phần hồn.

c. Điểm chính yếu trong ơn gọi của Thánh



Giuse là trở nên người chăm sóc bảo vệ Thánh Gia Nazareth, là hôn phu của Đức Trinh Nữ Maria và là người cha của Chúa Giêsu theo pháp lý. Để khích lệ các gia đình Kitô hữu xây dựng mối hiệp thông thân ái, tình yêu và tinh thần cầu nguyện theo mẫu gương trọn hảo của Gia đình thánh, Ôn Toàn xá được ban cho các gia đình hay những người đã đính hôn khi họ cùng lần chuỗi Mân Côi chung.

d. Ngày 1 tháng Năm, năm 1955, vị Tôi tớ Chúa là Đức Giáo hoàng Piô XII đã thiết lập lễ kính Thánh Giuse Thợ, “với ý hướng nhắc nhở mọi người nhận ra phẩm giá của lao động, đồng thời để chính phẩm giá ấy khơi dậy nếp sống xã hội và gợi ý để các bộ luật lao động được thiết lập dựa trên nguyên tắc phân phối công bình trong lĩnh vực quản trị cũng như nghiệp vụ” [Đức Piô XII, Bài giảng lễ kính Thánh Giuse Thợ (1/5/1955)]. Vì thế, Ôn Toàn xá được ban cho những ai mỗi ngày dâng các việc làm của mình cho sự bảo trợ của Thánh Giuse và cho bất cứ tín hữu nào khẩn nài lời chuyển cầu của Thánh Giuse, người thợ làng Nazareth, để xin cho những kẻ thất nghiệp tìm được việc làm và cho công việc lao động của mọi người ngày càng đáng được tôn trọng hơn.

e. Sự kiện Thánh Gia phải trốn sang Ai cập “cho chúng ta thấy bất cứ nơi nào con người gặp nguy khốn, chịu đau khổ, phải trốn chạy, bị từ chối và bỏ rơi, nơi đó Thiên Chúa vẫn luôn hiện diện” [Đức Phanxicô, Giờ kinh Truyền Tin (29/12/2013)]. Ôn Toàn xá được ban cho các tín hữu đọc Kinh Cầu Thánh Cả Giuse (theo truyền

Thời sự Giáo Hội

thống Latinh), hay đọc toàn bộ hoặc một phần Thánh thi dâng kính Thánh Giuse (theo truyền thống Byzantin), hay một lời nguyện dâng lên Thánh Giuse, theo những truyền thống phụng vụ khác, để cầu nguyện cho Giáo Hội ở nơi xa hoặc tại địa phương đang gặp cơn bách hại, và cầu xin ơn nâng đỡ cho các Kitô hữu đang chịu bách hại dưới mọi hình thức.

Thánh Têrêsa Avila đã xác quyết Thánh Giuse là Đấng Bảo trợ cho mọi hoàn cảnh của cuộc sống: “Đường như Thiên Chúa ban ơn cho các vị thánh khác để các ngài trợ giúp khi chúng ta gặp khó khăn này hay khó khăn nọ, trong khi đó tôi cảm nghiệm được là Thánh Cả Giuse bảo trợ cho tất cả mọi tình huống khó khăn” [Têrêsa Avila, Vita, VI, 6]. Gần đây hơn, Thánh Gioan-Phaolô II đã khẳng định Thánh Giuse chính là khuôn mẫu cho “công cuộc canh tân các hoạt động của Hội Thánh trong thời đại ngày nay, hướng đến thiên niên kỷ mới của Kitô giáo” [Thánh Gioan-Phaolô II, Tông Huấn “Redemptoris Custos”, 32 (15/8/1989)].

Để tái xác quyết Thánh Giuse là Đấng Bảo trợ Hội Thánh hoàn vũ, ngoài các trường hợp nói trên, Toà Ân giải Tối cao rộng ban ơn Toàn xá cho những Kitô hữu thực hành một việc đạo đức kính Thánh Giuse, hoặc đọc một bản kinh đã được chuẩn nhận hợp luật, chẳng hạn kinh “Ad te, beate Joseph”, đặc biệt trong các ngày 19 tháng Ba và 1 tháng Năm, ngày lễ kính Thánh Gia Chúa Giêsu, Đức Maria và Thánh Giuse, ngày Chúa nhật kính Thánh Giuse (theo truyền thống Byzantin), ngày 19 mỗi tháng và ngày thứ Tư mỗi tuần, vẫn được dành để kính Thánh Giuse theo truyền thống Latinh.

Trong hoàn cảnh nguy cấp hiện nay do dịch bệnh, ơn Toàn xá được rộng ban cách đặc biệt cho những người cao tuổi, các bệnh nhân, người đang hấp hối và tất cả những ai không thể ra khỏi nhà vì có lý do chính đáng; những người này, ngay tại nhà riêng hoặc ở nơi buộc phải lưu trú, cần quyết tâm chừa bỏ tội lỗi và có ý định sẽ thực hiện ba điều kiện thông thường ngay khi có thể, đọc những lời kinh nguyện kính Thánh Giuse, Đấng an ủi bệnh nhân và ban ơn chết

lành, tin tưởng dâng lên Chúa những đau đớn và khốn khổ trong cuộc sống.

Để việc đón nhận ơn tha thứ qua năng quyền tha tội của Hội Thánh nên dễ dàng hơn nhờ đức ái mục tử, Toà Ân giải tha thiết kêu gọi tất cả các linh mục có năng quyền giải tội, nên sẵn sàng và quảng đại cử hành bí tích Xá giải, đồng thời cũng thường xuyên trao Mình Thánh Chúa cho các bệnh nhân.

Sắc lệnh này có hiệu lực trong suốt Năm kính Thánh Giuse. Những điều trái nghịch đều vô hiệu.

Ban hành tại Rôma từ Toà Ân giải Tối cao, ngày 8 tháng 12 năm 2020.

Hồng y Maurus Piacenza

Chánh án

Christophorus Nykiel

Chánh Văn phòng

L. + S.

Prot. n. 866/20/I

Kinh này do Đức Giáo hoàng Lêô XIII soạn; tại Việt Nam, có một số phiên bản tiếng Việt của kinh này vẫn được các tín hữu quen đọc như sau:

- **Lạy ơn ông Thánh Giuse, chúng con chạy đến cùng Người, trong cơn gian nan chúng con mắc phải.**
- **Lạy ơn ông Thánh Giuse, chúng con khôn khó chạy đến cùng Người.**
- **Thân lạy ông Thánh Giuse, nay chúng con lâm cơn khôn khó vội chạy đến cùng Người.**
- **A thân lạy Thánh Cả Giuse, chúng con rày đang cơn khốn bức, đều tuôn đến kêu cầu Thánh cả.**



SỨ ĐIỆP CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ NHÂN NGÀY THẾ GIỚI BỆNH NHÂN NĂM 2021

Toàn văn Sứ điệp

Anh chị em thân mến,

Cử hành Ngày Thế giới Bệnh nhân lần thứ XXIX vào ngày 11/02/2021, lễ kính nhớ Đức Mẹ Lộ Đức, là một cơ hội để dành sự quan tâm đặc biệt cho người bệnh và cho những người trợ giúp và chăm sóc họ ở những cơ sở chăm sóc sức khỏe và trong các gia đình và cộng đoàn. Chúng ta đặc biệt nghĩ đến những người đau khổ và tiếp tục đau khổ, những ảnh hưởng của đại dịch toàn cầu virus corona. Tôi bày tỏ sự gần gũi tinh thần của tôi với tất cả mọi người, đặc biệt là người nghèo và người bị gạt ra bên lề, và bảo đảm với họ về sự quan tâm yêu thương của Giáo hội.

Chống lại sự giả hình

1. Chủ đề của Ngày này năm nay được rút từ đoạn Tin Mừng trong đó Chúa Giê-su phê bình sự giả hình của những người không thực hành điều họ giảng dạy (X. Mt 23,1-2). Khi đức tin của chúng ta chỉ là những lời nói suông trống rỗng, không quan tâm đến cuộc sống và nhu cầu của người khác, thì sẽ không có sự nhất quán giữa kinh Tin Kính mà chúng ta tuyên xưng và đời sống của chúng ta. Mối nguy hiểm rất trầm trọng. Đó là lý do tại sao Chúa Giê-su dùng những lời mạnh mẽ để nói về nguy cơ rơi vào việc tự thần tượng mình. Chúa nói với chúng ta: “Anh em chỉ có một thầy và tất cả anh em là anh em với nhau” (c.8)

Lời Chúa Giê-su phê bình những người “giảng nhưng không thực hành” (c.3) luôn hữu ích và dành cho mọi người, vì không có ai trong chúng ta được miễn nhiệm khỏi sự ác trầm trọng của tính giả hình, điều ngăn cản chúng ta triển nở như là con cái của một Cha duy nhất, được kêu gọi sống tình huynh đệ đại đồng.

Trong Sứ điệp nhân Ngày Thế giới bệnh nhân lần thứ 29, được cử hành vào ngày 11/2/2021, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi một cách thức chữa lành dựa trên mối quan hệ tin tưởng và liên cá nhân giữa người bệnh và những người chăm sóc họ.

Sứ điệp của Đức Thánh Cha có tựa đề “Anh em chỉ có một Thầy và tất cả anh em là anh em với nhau” (Mt 23,8). Một tương quan tin tưởng hướng dẫn việc chăm sóc bệnh nhân”. Sứ điệp gồm 5 số, được Đức Thánh Cha ký ngày 20/12/2019.

Trước nhu cầu của các anh chị em, Chúa Giê-su yêu cầu chúng ta đáp lại theo cách hoàn toàn trái ngược với sự giả hình đó. Người yêu cầu chúng ta dừng lại và lắng nghe, kiến tạo mối tương quan trực tiếp và cá nhân với người khác, cảm thông và động lòng trắc ẩn, và để cho những đau khổ của họ trở thành đau khổ của chính chúng ta khi chúng ta tìm cách phục vụ họ (x. Lc 10,30-35).

Bệnh tật và đức tin

2. Kinh nghiệm về bệnh tật giúp chúng ta nhận ra sự dễ tổn thương của bản thân và nhu cầu bẩm sinh cần người khác của chúng ta. Nó khiến chúng ta cảm thấy rõ ràng hơn rằng chúng ta là các thụ tạo phụ thuộc vào Chúa. Khi bị bệnh, nỗi sợ hãi và thậm chí là hoang mang có thể kìm hãm tâm trí chúng ta; chúng ta thấy mình bất lực, vì sức khỏe không phụ thuộc vào khả năng của

chúng ta hay những lo lắng không ngừng trong cuộc sống (x. Mt 6,27).

Bệnh tật gợi lên câu hỏi về ý nghĩa của cuộc sống và với đức tin, chúng ta hướng về Thiên Chúa. Khi tìm kiếm một hướng đi mới và sâu sắc hơn trong cuộc sống của mình, chúng ta có thể không tìm thấy câu trả lời ngay lập tức. Người thân và bạn bè của chúng ta cũng không phải lúc nào cũng có thể giúp đỡ chúng ta trong cuộc tìm kiếm khó khăn này.

Nhân vật Gióp trong Kinh Thánh là biểu tượng về điều này. Vợ và bạn bè của ông không đồng hành với ông khi ông gặp bất hạnh; thay vào đó, họ đổ lỗi cho ông và chỉ khiến cho sự cô độc và đau khổ của ông thêm trầm trọng. Ông Gióp cảm thấy bị tổn thương và hiểu lầm. Tuy nhiên, chính qua tất cả sự yếu đuối cùng cực của mình, ông không giả hình nhưng chọn cách sống trung thực với Chúa và tha nhân. Ông kiên trì van xin Chúa đến nỗi cuối cùng Chúa cũng trả lời ông và cho phép ông nhìn thấy một chân trời mới. Người xác nhận rằng sự đau khổ của ông không phải là hình phạt hay tình trạng xa cách với Thiên Chúa, càng không phải là dấu hiệu cho thấy sự thờ ơ dửng dưng của Thiên Chúa. Vì vậy, từ trái tim bị thương và được chữa lành của ông Gióp đã thốt lên cùng Chúa lời tuyên bố sôi nổi và cảm động này: “Trước kia, con chỉ được biết về Ngài nhờ người ta nói lại, nhưng giờ đây, chính mắt con chứng kiến” (42,5).

ĐTC chúc lành cho một người bệnh ở Dhaka, Bangladesh



Sự gần gũi giữa người bệnh và người chăm sóc

3. Bệnh tật luôn có nhiều hơn một khuôn mặt:

nó có khuôn mặt của tất cả những người bệnh, nhưng cũng có khuôn mặt của những người cảm thấy bị phớt lờ, bị loại trừ và làm khổ cho những bất công xã hội đã từ chối các quyền cơ bản của họ (x. Fratelli Tutti, 22). Đại dịch hiện nay đã làm cho sự bất bình đẳng trong hệ thống chăm sóc sức khỏe của chúng ta thêm trầm trọng và cho thấy sự kém hiệu quả trong việc chăm sóc người bệnh. Những người cao tuổi, yếu đuối và dễ bị tổn thương không phải lúc nào cũng có được sự chăm sóc hoặc được chăm sóc một cách bình đẳng. Đây là kết quả của các quyết định chính trị, quản lý nguồn lực và dấn thân nhiều hơn hoặc ít hơn của những người nắm giữ các vị trí trách nhiệm. Đầu tư nguồn lực vào việc chăm sóc và trợ giúp người bệnh là một ưu tiên được liên kết với nguyên tắc cơ bản là sức khỏe là công ích hàng đầu. Đồng thời, đại dịch cũng đã làm nổi bật sự tận tâm và quảng đại của các nhân viên y tế, các tình nguyện viên, nhân viên hỗ trợ, linh mục, nam nữ tu sĩ, tất cả những người đã giúp đỡ, điều trị, an ủi và phục vụ rất nhiều người bệnh và gia đình họ một cách chuyên nghiệp, quên mình, với trách nhiệm và tình yêu thương dành cho người lân cận. Vô số người nam nữ âm thầm, họ không chọn quay mặt đi nơi khác nhưng chọn chia sẻ nỗi đau khổ của những bệnh nhân,

những người mà họ coi như những người lân cận và thành viên của một gia đình nhân loại của chúng ta.

Sự gần gũi này là một thứ dầu xoa dịu quý giá mang lại sự hỗ trợ và an ủi cho những người bệnh đang đau khổ. Là các Ki-tô hữu, chúng ta cảm nghiệm rằng sự gần gũi là một dấu hiệu của tình yêu của Chúa Giê-su Ki-tô,

Người Samaria Tốt lành, Đáng đã cảm thương, đến gần mỗi người nam nữ bị thương tích vì tội lỗi. Được kết hợp với Chúa Giê-su nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, chúng ta được mời gọi có lòng thương xót như Chúa Cha và yêu thương đặc biệt những anh chị em yếu đuối, đau yếu và đau khổ của chúng ta (x. Ga 13,34-35). Chúng ta trải nghiệm sự gần gũi này không chỉ như là các cá nhân mà còn như một cộng đồng. Thật vậy, tình yêu thương huynh đệ trong Chúa Kitô tạo nên một cộng đồng chữa lành, một cộng đồng không bỏ sót ai, một cộng đồng bao gồm và chào đón, đặc biệt đối với những người khốn khổ nhất.

Tình liên đới và tương quan huynh đệ

Ở đây, tôi muốn đề cập đến tầm quan trọng của tình liên đới huynh đệ, được thể hiện cách cụ thể trong phục vụ và có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, tất cả đều hướng đến việc hỗ trợ những người lân cận của chúng ta. “Phục vụ có nghĩa là chăm sóc... cho những người dễ bị tổn thương trong gia đình, trong xã hội và trong người dân của chúng ta” (Bài giảng ở Havana, ngày 20/9/2015). Trong sự tiếp cận này, tất cả đều được “kêu gọi gạt bỏ những ước muốn và ham muốn của riêng mình, gạt bỏ việc theo đuổi quyền lực, trước cái nhìn cụ thể của những người dễ bị tổn thương nhất... Phục vụ là luôn nhìn vào khuôn mặt của người anh em, đụng chạm vào da thịt họ, cảm nhận sự gần gũi của họ và thậm chí trong một số trường hợp, ‘chịu đựng đau khổ của họ’, và tìm cách thăng tiến họ. Phục vụ không bao giờ là ý thức hệ, vì chúng ta không phục vụ các ý tưởng nhưng phục vụ con người.”(sđd).

4. Để một cách thế trị liệu có hiệu quả, nó phải có khía cạnh tương quan, vì điều này cho phép một cách tiếp cận toàn diện với bệnh nhân. Việc nhấn mạnh khía cạnh này có thể giúp các bác sĩ, y tá, chuyên viên và tình nguyện viên cảm thấy có trách nhiệm đồng hành cùng bệnh nhân trên con đường chữa bệnh dựa trên mối quan hệ tin cậy giữa các cá nhân (x. Điều lệ mới dành cho nhân viên chăm sóc sức khỏe [2016], 4).

Điều này tạo ra một hiệp ước giữa những người cần được chăm sóc và những người cung cấp dịch vụ chăm sóc đó, một hiệp ước dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau, sự cởi mở và sẵn sàng. Điều này sẽ giúp khắc phục thái độ phòng thủ, giúp tôn trọng nhân phẩm của người bệnh, bảo vệ tính chuyên nghiệp của nhân viên y tế và thúc đẩy mối quan hệ tốt đẹp với gia đình người bệnh.

Chúa Giê-su chữa lành qua những gặp gỡ, tương quan liên cá nhân

Mối quan hệ như vậy với người bệnh có thể tìm thấy một nguồn động lực và sức mạnh không bao giờ cạn trong lòng bác ái của Chúa Ki-tô, được thể hiện qua chứng tá trong suốt cả ngàn năm của những người nam nữ, những người đã nên thánh qua việc phục vụ các bệnh nhân. Thực tế là từ mâu nhiệm sự chết và phục sinh của Chúa Ki-tô đã tuôn trào thứ tình yêu có khả năng mang lại ý nghĩa trọn vẹn cho trải nghiệm của cả bệnh nhân và người chăm sóc. Phúc âm thường chứng minh rõ ràng điều này khi cho thấy rằng Chúa Giê-su chữa bệnh không phải bằng phép thuật nhưng luôn là kết quả của một cuộc gặp gỡ, một tương quan liên cá nhân, trong đó món quà của Thiên Chúa được Chúa Giê-su trao tặng tương ứng với đức tin của những người đón nhận nó, như Chúa Giê-su thường lặp lại: “Đức tin của bạn đã cứu bạn”.

Giới răn yêu thương trong tương quan với bệnh nhân

5. Anh chị em thân mến, giới răn yêu thương mà Chúa Giê-su để lại cho các môn đệ của Người cũng được thực thi cụ thể trong tương quan của chúng ta với bệnh nhân. Một xã hội càng nhân văn hơn thì càng biết chăm sóc cách hiệu quả cho các thành viên yếu đuối và đau khổ nhất của mình trong tinh thần yêu thương huynh đệ. Chúng ta hãy cố gắng đạt được mục tiêu này, để không ai cảm thấy đơn độc, bị loại trừ hoặc bị bỏ rơi.

Tôi phó dâng các bệnh nhân, các nhân viên y tế và tất cả những người quảng đại trợ giúp các anh chị em đau khổ của chúng ta cho Đức Maria,

Mẹ của lòng Thương xót và Sức khỏe của bệnh nhân. Từ hang đá Lộ Đức và từ vô số đền thánh dâng kính Đức Mẹ trên thế giới, xin Mẹ nâng đỡ đức tin và đức cậy của chúng ta và giúp chúng ta chăm sóc cho tha nhân với tình yêu huynh đệ. Tôi chân thành bàn phép lành cho từng người và tất cả anh chị em.

Roma, đền thờ thánh Gioan Laterano,
20/12/2020,

Chúa Nhật thứ IV mùa Vọng

Phanxicô

Nguồn: vaticannews.va/vi

Sứ điệp của ĐTC Phanxicô nhân Ngày Thế giới Truyền thông Xã hội năm 2021

Ngày 23/1, trước ngày lễ kính nhớ thánh Phanxicô đệ Salê, bốn mạng các nhà báo, Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố Sứ điệp nhân Ngày Thế giới về Truyền thông Xã hội lần thứ 55, có chủ đề “Hãy đến và xem” (Ga 1,46). Truyền thông bằng cách gặp gỡ mọi người trong thực tại của họ.”

“Hãy đến và xem” (Ga 1,46)

Truyền thông bằng cách gặp gỡ mọi người trong thực tại của họ

Anh chị em thân mến,

Lời mời gọi “đến và xem” trong những cuộc gặp gỡ đầu tiên đầy cảm xúc giữa Chúa Giê-su và các môn đệ cũng là phương pháp cho mọi cách thông tin đích thực của con người. Để có thể thuật lại chân lý của cuộc sống, điều làm nên lịch sử (x. Sứ điệp Ngày Thế giới Truyền thông Xã hội lần thứ 54, 24/01/2020), cần phải vượt ra khỏi thái độ tự mãn, cho rằng chúng ta “đã biết” điều gì đó. Thay vào đó, chính chúng ta cần đi và nhìn thấy chúng, dành thời gian ở bên người dân, lắng nghe những câu chuyện của họ và so sánh với thực tế, điều luôn làm chúng ta ngạc nhiên dưới một khía cạnh nào đó. Chân phước Manuel Lozano Garrido[1] khuyên các nhà báo đồng nghiệp: “Hãy mở mắt ngạc nhiên với những gì bạn thấy, và để cho đôi bàn tay chạm vào sự tươi mát và sinh động của sự việc, để khi người khác đọc điều bạn viết, chính họ cũng có thể chạm vào điều kỳ diệu của cuộc sống.” Do đó, năm nay tôi muốn dành Sứ điệp này để nói về



lời mời gọi “hãy đến và xem”, điều có thể là một gợi ý cho mọi cách truyền thông muốn trở nên rõ ràng và trung thực, trên báo chí, trên internet, trong việc giảng dạy hàng ngày của Giáo hội cũng như trong giao tiếp chính trị hoặc xã hội. “Hãy đến và xem!”. Đây luôn là cách mà đức tin Ki-tô được truyền đạt, từ những cuộc gặp gỡ đầu tiên bên bờ sông Gio-đan và hồ Ga-li-lê.

Đi mòn giày

Trước tiên chúng ta hãy suy nghĩ về vấn đề quan trọng của việc tường thuật tin tức. Từ lâu, nhiều người đã than phiền về nguy cơ các tin tức báo chí trên tivi và radio và trang web giống hệt nhau, như những tờ báo photocopy, nơi các phóng sự điều tra ít đi và mất chất lượng, nhường chỗ cho các thông tin “tiền chế”, “đóng gói sẵn”, ngày càng ít khả năng nắm bắt chân lý của sự việc và cuộc sống cụ thể của con người, và càng ít nắm bắt những hiện tượng xã hội quan trọng nhất hoặc những phong trào tích cực ở mức độ nền tảng. Cuộc khủng hoảng của ngành xuất bản có nguy cơ đưa đến việc một phóng sự được viết trong các tòa soạn, trước máy tính và trên mạng xã hội, không bao giờ đi ra đường, không gặp trực tiếp con người để tìm kiếm các câu chuyện hoặc xác minh một số tình huống trực tiếp. Trừ khi chúng ta sẵn sàng với những cuộc gặp gỡ này, chúng ta vẫn chỉ là những khán giả ngoại cuộc, bất chấp những đổi mới công nghệ có khả năng đặt chúng ta trước một thực tại được phóng đại và chúng ta dường như bị đắm chìm trong đó. Mỗi công cụ chỉ hữu ích và quý giá nếu nó thúc đẩy chúng ta đi và xem những thứ mà nếu không đi gặp chúng ta sẽ không biết về chúng, đăng trên internet những tin tức không có sẵn ở nơi khác, cho phép

những cuộc gặp gỡ mà nếu không sẽ không bao giờ xảy ra.

Tin Mừng như những câu chuyện mới

Sau khi chịu phép rửa ở sông Giođan, Chúa Giêsu đã trả lời cho những môn đệ đầu tiên muốn biết Người: “Hãy đến và xem” (Ga 1,39). Người mời gọi họ có một mối quan hệ với Người. Hơn nửa thế kỷ sau, khi thánh Gioan, khi ấy đã cao niên, viết Phúc âm của mình, ngài nhớ lại một số chi tiết “đáng là tin tức“, những điều cho thấy chính thánh nhân hiện diện ở sự kiện ngài đang thuật lại và chứng tỏ tác động của kinh nghiệm đó trên cuộc đời của ngài: “Đó là khoảng giờ thứ mười“, ngài lưu ý, tức là bốn giờ chiều (x. c. 39). Thánh Gioan tiếp tục kể, ngày hôm sau, Philipphê kể cho Nathanael cuộc gặp gỡ với Đấng Mê-si-a. Người bạn của ông hoài nghi và hỏi: “Từ Nazareth làm sao có cái gì hay được?“. Ông Philipphê không cố gắng thuyết phục ông Nathanael bằng lý lẽ, nhưng chỉ nói với ông cách đơn giản: “Hãy đến và xem” (x. cc. 45-46). Nathanael đi và nhìn thấy, và từ lúc đó cuộc đời của ông được thay đổi. Đức tin Kitô giáo bắt đầu như thế. Và đây là cách nó được thông truyền: như một kiến thức trực tiếp, nảy sinh từ kinh nghiệm, và không phải từ tin đồn. “Không còn phải vì lời chị kể mà chúng tôi tin, nhưng bởi vì chính chúng tôi đã nghe.” Dân làng đã nói với người



phụ nữ xứ Samaria, sau khi Chúa Giê-su dừng chân tại làng của họ (x. Ga 4,39-42). “Hãy đến và xem” là phương pháp đơn giản nhất để biết một thực tại. Đó là sự xác minh trung thực nhất của mọi thông điệp, bởi vì để biết thì chúng ta cần phải gặp gỡ, cần để cho người đứng trước mặt chúng ta nói, để cho chứng tá của họ đến với chúng ta.

Cảm ơn sự can đảm của nhiều nhà báo

Báo chí cũng vậy, như một tường thuật về thực tế, đòi hỏi khả năng đi đến những nơi mà không ai nghĩ sẽ đi đến đó: một sự sẵn sàng lên đường và một mong muốn được nhìn thấy. Một sự tò mò, một sự cởi mở, một niềm đam mê. Chúng ta phải cảm ơn sự can đảm và dấn thân của tất cả những người chuyên nghiệp đó - các nhà báo, nhà quay phim, biên tập viên, đạo diễn, những người thường liều mạng sống khi thực hiện công việc của họ. Nhờ nỗ lực của họ mà bây giờ chúng ta biết, ví dụ như về khó khăn gian khổ của những người thiểu số bị đàn áp ở nhiều nơi trên thế giới; nhiều hành vi ngược đãi và bất công gây ra cho người nghèo và môi trường; rất nhiều cuộc chiến bị lãng quên. Sẽ là một tổn thất không chỉ cho việc tường thuật tin tức, nhưng cho cả xã hội và cho nền dân chủ nói chung, nếu những tiếng nói này yếu đi. Toàn bộ gia đình nhân loại của chúng ta sẽ bị nghèo đi.

Nhiều hoàn cảnh trên thế giới của chúng ta, thậm chí nhiều hơn nữa trong thời điểm đại dịch này, đang mời gọi thế giới truyền thông “đến và xem”. Chúng ta có thể có nguy cơ tường thuật về đại dịch, cũng như mọi khủng hoảng, chỉ qua lăng kính của các nước giàu có hơn, không nói



hết sự thật. Ví dụ, câu hỏi về vắc-xin và chăm sóc y tế nói chung, có nguy cơ loại trừ những người nghèo hơn. Ai sẽ cho chúng ta biết về mong đợi tha thiết được chữa lành của những người dân ở những ngôi làng nghèo nhất của châu Á, châu Mỹ Latinh và châu Phi? Do đó, sự khác biệt xã hội và kinh tế ở cấp độ toàn cầu có nguy cơ quyết định thứ tự phân phối vắc-xin chống Covid, trong đó người nghèo luôn đứng ở cuối hàng và quyền phổ quát được chăm sóc sức khỏe được khẳng định về nguyên tắc, nhưng hiệu quả thực lại bị tước bỏ. Nhưng ngay cả trong thế giới của những người may mắn hơn, bị kịch xã hội của những gia đình nhanh chóng rơi vào cảnh nghèo đói phần lớn vẫn bị che giấu; việc những người không còn cảm thấy xấu hổ khi xếp hàng trước các trung tâm bác ái để nhận một gói thực phẩm không trở thành tin tức.

Các cơ hội và cạm bẫy của internet

Internet, với vô số biểu thức truyền thông xã hội của nó, có thể gia tăng khả năng tường thuật và chia sẻ: nhiều đôi mắt nhìn thế giới hơn, một dòng thác hình ảnh và chứng từ. Công nghệ kỹ thuật số mang lại cho chúng ta khả năng có thông tin trực tiếp và kịp thời, thường rất hữu ích. Chúng ta có thể nghĩ về những trường hợp khẩn cấp nhất định mà internet tường thuật tin tức đầu tiên và truyền đạt các thông báo chính

thức. Nó là một công cụ mạnh mẽ, đòi hỏi tất cả chúng ta phải có trách nhiệm với tư cách là người sử dụng và người tiêu thụ. Tất cả chúng ta đều có thể trở thành nhân chứng của những sự kiện mà các phương tiện truyền thông truyền thống sẽ không để ý tới, đóng góp cho xã hội và làm nổi bật nhiều câu chuyện hơn, bao gồm những câu chuyện tích cực. Nhờ internet, chúng ta có cơ hội để kể những gì chúng ta thấy, những gì xảy ra trước mắt chúng ta, và chia sẻ với người khác.

Đồng thời, nguy cơ thông tin sai lệch được lan truyền trên mạng xã hội đã trở nên rõ ràng đối với tất cả mọi người. Từ lâu, chúng ta đã biết tin tức và thậm chí cả hình ảnh dễ bị thao túng như thế nào, vì hàng nghìn lý do, thậm chí đôi khi chỉ vì lòng tự ái tầm thường. Điều quan trọng ở đây không phải là xem internet là xấu xa, đe dọa, mà là có khả năng phân định cao hơn và ý thức trách nhiệm trưởng thành hơn, đối với nội dung chúng ta gửi cũng như nhận. Tất cả chúng ta đều chịu trách nhiệm về truyền thông mà chúng ta thực hiện, về thông tin chúng ta chia sẻ, về sự kiểm soát mà chúng ta có thể cùng nhau thực hiện đối với tin tức giả, bằng cách vạch mặt chúng. Tất cả chúng ta đều được mời gọi trở thành nhân chứng của sự thật: đi, xem và chia sẻ.

Không điều gì có thể thay thế cái nhìn của cá nhân

Trong truyền thông, không điều gì có thể thay thế hoàn toàn việc nhìn thấy trực tiếp. Một số điều chỉ có thể học được bằng cách trải nghiệm chúng. Trên thực tế, người ta không giao tiếp chỉ bằng lời nói, mà bằng mắt, bằng giọng nói và bằng cử chỉ. Sự thu hút của Chúa Giê-su đối với những người gặp Người phụ thuộc vào sự thật trong lời rao giảng của Người; nhưng hiệu quả của những điều Người nói không thể tách rời với cách Người nhìn người khác, cách Người đối xử với họ và thậm chí sự im lặng của Người. Các môn đệ không chỉ lắng nghe lời Người, họ còn quan sát Người nói. Thực vậy nơi Người - Logos nhập thể - Ngôi Lời mang lấy một khuôn mặt, Thiên Chúa vô hình để cho mình được nhìn thấy, cảm nhận và chạm vào, như chính thánh Gioan đã viết (x. 1Ga 1,1-3). Lời nói chỉ hiệu quả khi nó được “nhìn thấy“, chỉ khi nó liên quan đến chúng ta qua kinh nghiệm, qua cuộc đối thoại. Vì lý do này, “đến và xem“ đã và tiếp tục là điều cần thiết.

Chúng ta hãy nghĩ về bao nhiêu lời hùng biện trống rỗng, ngay cả trong thời đại của chúng ta,



trong mọi lĩnh vực của đời sống công cộng, trong thương mại cũng như trong chính trị. Người này hay người kia “nói không ngừng và không nói gì”. Các lý luận của anh ta như là hai hạt lúa mì trong hai giạ trấu. Bạn phải tìm kiếm cả ngày để tìm ra chúng, và khi tìm thấy chúng, chúng không đáng để tìm kiếm.[2] Những lời đả kích của nhà viết kịch người Anh cũng có giá trị đối với những nhà truyền thông Ki-tô giáo chúng ta. Tin mừng của Phúc Âm đã lan rộng khắp thế giới nhờ những cuộc gặp gỡ giữa người với người, từ trái tim đến trái tim, với những người nam nữ, những người chấp nhận lời mời “đến và xem”, và bị đánh động bởi tình người mạnh mẽ, tỏa sáng qua cái nhìn, lời nói và cử chỉ của những người làm chứng cho Chúa Giê-su Ki-tô. Tất cả các công cụ đều quan trọng, và người giao tiếp vĩ đại tên là Phao-lô thành Tarso chắc chắn sẽ sử dụng e-mail và tin nhắn xã hội. Tuy nhiên, chính đức tin, niềm hy vọng và lòng bác ái của ngài đã gây ấn tượng với những người đương thời, những người đã nghe ngài giảng và may mắn có thời gian ở bên ngài, gặp ngài trong một buổi họp mặt hoặc trong một cuộc trò chuyện riêng. Ngắm nhìn ngài làm việc ở bất cứ nơi đâu, chính họ cũng đều thấy sứ điệp cứu độ mà ngài rao giảng với ơn Chúa thật sự hiệu quả cho cuộc sống của họ. Và ngay cả khi người ta không thể gặp trực tiếp người tôi tớ này của Thiên Chúa, các môn đệ được thánh nhân sai đi đã làm chứng cho cách sống của ngài trong Chúa Ki-tô (x. 1Cr 4,17).

“Trong tay chúng ta có những cuốn sách, nhưng sự thật ở trước mắt chúng ta,” thánh Augustinô đã nói về việc hoàn thành những lời tiên tri được tìm thấy trong Sách Thánh. Vì vậy, Tin Mừng cũng trở nên sống động trong thời đại của chúng ta, bất cứ khi nào chúng ta chấp nhận lời làm chứng thuyết phục của những người đã thay đổi cuộc sống nhờ cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu. Từ hơn hai thiên niên kỷ qua, một chuỗi các cuộc gặp gỡ như vậy đã truyền tải sức hấp dẫn của cuộc phiêu lưu Ki-tô giáo. Do đó, thách đố đang chờ chúng ta là truyền thông bằng cách gặp gỡ mọi người trong thực tại của họ.



**Lạy Chúa, xin dạy chúng con đi ra
khỏi chính mình,
và lên đường tìm kiếm sự thật.
Xin dạy chúng con đi và nhìn xem,
xin dạy chúng con lắng nghe,
không nuôi dưỡng những thành kiến,
hay đưa ra những kết luận vội vàng.
Xin dạy chúng con đi đến nơi
mà không ai muốn đi,
dành thời gian để hiểu,
chú ý đến điều thiết yếu,
không bị phân tâm bởi những thứ
không cần thiết,
phân biệt về ngoài lừa dối với sự thật.**

**Xin ban cho chúng con ân sủng để nhận ra
nơi cư ngụ của Ngài trên thế giới của chúng con
và sự trung thực để nói với người khác những
gì chúng con đã thấy.**

*Roma, đền thờ thánh Gioan Laterano, ngày
23 tháng 1 năm 2021,
Ngày trước lễ nhớ thánh Phanxicô đệ Salê
Vatican News Tiếng Việt*

[1] Nhà báo người Tây Ban Nha, sinh năm 1920 và qua đời năm 1971, được tuyên phong chân phúc năm 2010.

[2] WILLIAM SHAKESPEARE, Người lái buôn thành Venice, phần I, cảnh I.

Sứ điệp Mùa Chay 2021 của Đức Thánh Cha Phanxicô

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, Lễ nhớ Thánh Mactinô thành Tua, Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố Sứ điệp mùa Chay 2021 với chủ đề: “Mùa Chay: Thời gian làm tươi mới Niềm tin, Hy vọng và Tình yêu.” Sau đây là bản dịch Việt ngữ của Ban dịch thuật HĐGMVN.

“Này chúng ta lên Giêrusalem” (Mt 20,18)

Mùa Chay:

Thời gian làm tươi mới Niềm tin, Hy vọng và Tình yêu



“... Thiên Chúa là thần khí và những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật.”

Anh chị em thân mến,

Khi loan báo cuộc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Người để hoàn thành Thánh ý Cha, Chúa Giêsu đã mặc khải cho các môn đệ ý nghĩa sâu sắc nhất về sứ mạng của Người và mời gọi họ chia sẻ sứ mạng này để cứu độ thế giới.

Trong hành trình Mùa Chay hướng về Phục Sinh, chúng ta hãy nhớ đến Đấng đã “hạ mình, vâng lời cho đến nỗi đã bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự” (Phi 2,8). Trong suốt mùa sám hối này, chúng ta hãy làm mới lại đức tin của chúng ta, kín múc “nước hằng sống” của niềm hy vọng, và mở lòng đón nhận tình yêu Chúa là Đấng đã làm cho chúng ta trở nên anh chị em trong Chúa Kitô. Vào đêm Canh thức Vượt qua, chúng ta sẽ làm mới lại lời hứa của Bí tích Rửa tội để được tái sinh nên những con người mới nhờ tác động của Chúa Thánh Thần. Hành trình Mùa Chay này, cũng như toàn bộ cuộc lữ hành của đời Kitô hữu, ngay lúc này được chiếu soi nhờ ánh sáng phục sinh, trở nên nguồn cảm hứng cho những suy nghĩ, thái độ và quyết định của các môn đệ Chúa Kitô.

Ăn chay, cầu nguyện và bố thí, như lời rao giảng của Chúa Giêsu (x. Mt 6, 1-18), là điều kiện giúp chúng ta hoán cải và thể hiện sự hoán cải. Nẻo đường khó nghèo và bỏ mình (ăn chay), quan tâm và yêu

thường chăm sóc người nghèo (bố thí), và như trẻ thơ trò chuyện với Chúa Cha (cầu nguyện) làm cho chúng ta có thể sống đức tin chân thành, đức cậy sống động và đức ái tích cực.

1. Đức tin mời gọi chúng ta chấp nhận sự thật và làm chứng cho sự thật trước Thiên Chúa và trước toàn thể anh chị em mình.

Trong Mùa Chay này, chấp nhận và sống sự thật được mặc khải trong Chúa Kitô, trước hết là mở rộng tâm hồn trước Lời Chúa mà Giáo hội đã trao truyền từ thế hệ này đến thế hệ khác. Sự thật này không phải là loại khái niệm trừu tượng dành riêng cho một số người thông thái được tuyển chọn, nhưng là một sứ điệp mà tất cả chúng ta có thể nhận lãnh và hiểu biết nhờ vào sự khôn ngoan của một tâm hồn biết mở rộng trước sự vĩ đại của Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương chúng ta ngay cả trước khi chúng ta nhận thức về điều này. Sự thật này là chính Chúa Kitô. Bằng cách mang lấy thân phận con người của chúng ta, ngay cả trong những giới hạn của nó, Người đã làm cho chính mình trở nên con đường dẫn đến sự sống viên mãn. Đây là con đường tuy đòi hỏi nhưng mở ra cho tất cả mọi người.

Được kinh nghiệm như một hình thức tự hủy, việc ăn chay sẽ giúp cho những ai thực hành với tâm hồn đơn sơ tái khám phá ân huệ của Thiên Chúa và nhận ra rằng sự thành toàn của mình là

ở nơi Thiên Chúa bởi lẽ con người được dựng nên theo hình ảnh và giống với Người. Cùng với kinh nghiệm về sự khó nghèo, người ăn chay làm cho chính mình trở nên nghèo với người nghèo và tích lũy kho báu của tình yêu vừa đón nhận vừa chia sẻ. Được hiểu và thực hành như thế, ăn chay giúp chúng ta yêu mến Thiên Chúa và tha nhân, vì yêu mến, như Thánh Tôma Aquinô dạy, là một chuyển động hướng ngoại tập chú vào người khác và xem họ như một với chính mình (x. Fratelli Tutti, 93).

Mùa Chay là thời gian để tin tưởng, nghĩa là để đón tiếp Thiên Chúa vào cuộc đời chúng ta và ưng thuận để Người “ở lại” với chúng ta (x. Ga 14, 23). Ăn chay giải thoát chúng ta khỏi tất cả những gì xâm chiếm cuộc đời chúng ta, như khỏi chủ nghĩa tiêu thụ và thừa mứa thông tin (cả thông tin thật lẫn thông tin giả), để mở lòng ra với Đấng đến với chúng ta, Người nghèo khó trong mọi sự nhưng “đầy tràn ân sủng và sự thật” (Ga 1, 14): Người là Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ chúng ta.

2. Niềm hy vọng như “nước hằng sống” cho phép chúng ta tiếp tục hành trình

Người phụ nữ Samari mà Chúa Giêsu xin nước uống bên giếng đã không hiểu khi Chúa Giêsu nói rằng Người có thể cho bà “nước hằng sống” (Ga 4,10). Một cách tự nhiên, bà nghĩ

rằng Người đề cập đến nước vật chất, nhưng Chúa Giêsu có ý nói về Chúa Thánh Thần, Đấng mà Người sẽ ban dồi dào qua mầu nhiệm Vượt qua, Đấng tuôn đổ trên chúng ta niềm hy vọng không gây thất vọng. Khi loan báo về cuộc khổ nạn và cái chết của Người, Chúa Giêsu đã nói về niềm hy



vọng này: “ngày thứ ba, Người sẽ trỗi dậy” (Mt 20,19). Chúa Giêsu đang nói về một tương lai rộng mở nhờ lòng thương xót của Thiên Chúa Cha. Hy vọng với Người và vì Người có nghĩa là tin tưởng rằng lịch sử không chấm dứt với những lầm lỗi của chúng ta, với những bạo lực và bất công của chúng ta, hay với tội ác đã đóng đinh Đấng là Tình Yêu. Niềm hy vọng đó cũng có nghĩa là đón nhận từ trái tim rộng mở của Người ơn tha thứ của Thiên Chúa Cha.

Trong hoàn cảnh lo âu hiện nay, khi mọi việc có vẻ mong manh và bấp bênh, thì việc nói về niềm hy vọng dường như là một thách đố. Nhưng Mùa Chay chắc chắn là mùa hy vọng, khi chúng ta quay trở lại với Thiên Chúa là Đấng vẫn tiếp tục nhẫn nại để chăm sóc thụ tạo của Người, đang khi chúng ta lại thường ngược đãi (x. TĐ. *Laudato si'*, 32-33; 43-44). Thánh Phaolô thúc giục chúng ta đặt niềm hy vọng nơi việc hòa giải: “Hãy giao hòa với Thiên Chúa” (2Cor 5,20). Bằng cách đón nhận ơn tha thứ trong bí tích vốn là trọng tâm quá trình hoán cải của chúng ta, đến lượt mình, chúng ta có thể lan truyền ơn tha thứ cho người khác. Một khi bản thân đã nhận được ơn tha thứ, chúng ta có thể trao tặng nó qua việc sẵn sàng đi vào cuộc trò chuyện ân cần với người khác và an ủi những người đang trải qua nỗi buồn đau. Oán tha thứ của Thiên Chúa, cũng được trao ban qua lời nói và hành động của chúng ta, có thể giúp chúng ta trải nghiệm ngày Phục sinh của tình huynh đệ.

Trong Mùa Chay, ước mong chúng ta chú ý hơn để “nói những lời tích cực để vỗ về, trợ lực, an ủi và khích lệ chứ không nói những lời miệt thị, bi quan, khích bác hoặc chê bai” (Fratelli Tutti, 223). Đôi khi để trao tặng niềm hy vọng, chỉ cần là một người tử tế, “sẵn sàng bỏ qua những bận tâm và việc cần làm ngay của mình để lưu tâm đến người khác, để trao tặng một nụ cười, để nói một lời động viên, để lắng nghe giữa một nơi chốn đầy vẻ dửng dưng (nt., 224).

Qua việc tĩnh tâm và thỉnh lạng cầu nguyện, chúng ta được ban cho có niềm hy vọng như sự cảm hứng và ánh sáng nội tâm, soi sáng những thử thách và những chọn lựa trong sứ vụ của



mình. Vì thế, tĩnh tâm cốt yếu là để cầu nguyện (x. Mt 6,6) và để gặp gỡ, trong nơi kín ẩn, Thiên Chúa Cha đầy nhân ái dịu dàng.

Sống Mùa Chay trong niềm hy vọng có nghĩa là ý thức rằng, trong Chúa Giêsu Kitô, chúng ta là những chứng nhân của thời đại mới, nơi mà Thiên Chúa “đổi mới mọi sự” (x. Kh 21,5). Nghĩa là đón nhận niềm hy vọng của Chúa Kitô, Đấng đã trao ban sự sống của Người trên thánh giá và được Thiên Chúa cho trỗi dậy vào ngày thứ ba, đồng thời “luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em” (1Pr 3, 15).

3. Theo bước Chúa Kitô, trong việc quan tâm và động lòng thương mọi người, tình yêu là biểu hiện cao nhất của đức tin và niềm hy vọng của chúng ta.

Tình yêu vui mừng khi thấy người khác lớn lên. Vì vậy nó đau khổ khi người khác đau khổ, cô đơn, bệnh tật, vô gia cư, bị khinh thường hoặc

thiếu thốn. Tình yêu là bước nhảy vọt của con tim, đưa chúng ta ra khỏi chính mình và tạo nên mối liên kết chia sẻ và hiệp thông.

“Tình yêu thương mang tính xã hội giúp chúng ta có khả năng tiến tới nền văn minh tình yêu, mà mọi người chúng ta đều cảm nhận mình được kêu gọi đến. Lòng bác ái, nhờ sức năng động phổ quát, có khả năng xây dựng một thế giới mới. Bác ái không đơn thuần là tình cảm, nhưng là phương thế tốt nhất để khám phá những con đường phát triển hữu hiệu đối với mọi người” (Fratelli Tutti, 183).

Tình yêu là món quà mang lại ý nghĩa cho cuộc đời chúng ta. Nó làm cho chúng ta nhìn những người thiếu thốn như những thành viên trong gia đình mình, như bạn hữu, như anh chị em. Một số lượng ít ỏi, nếu được trao ban bằng tình yêu, sẽ không bao giờ cạn nhưng trở nên nguồn sống và hạnh phúc. Như trường hợp bình dầu và hũ bột của bà góa thành Xarép-ta, người đã tặng chiếc bánh cho tiên tri Êlia (x. 1V 17,7-16); đó cũng là trường hợp những chiếc bánh được Chúa Giêsu chúc lành, bẻ ra rồi trao cho các môn đệ để phân phát cho đám đông (x. Mc 6,30-44). Cũng xảy ra như thế qua những chia sẻ dù ít hay nhiều của chúng ta, khi được trao tặng với niềm vui và sự đơn thành.

Sống Mùa Chay với tình yêu nghĩa là quan tâm tới những người đau khổ hay cảm thấy bị bỏ rơi và sợ hãi vì đại dịch Covid-19. Trong bối cảnh tương lai vô cùng bất ổn, hãy ghi nhớ

lời Chúa nói với tôi tớ Người: “Đừng sợ, vì Ta đã chuộc người về” (Is 43,1) để với tình bác ái, chúng ta biết trao tặng những lời nói làm vững dạ an lòng và giúp người khác nhận ra rằng Thiên Chúa yêu thương họ như những người con.

“Chỉ có cái nhìn được tình bác ái biến đổi mới có thể giúp chúng ta nhận ra phẩm giá của người khác, và từ đó người nghèo được nhìn nhận, phẩm giá, bản sắc và văn hóa của họ được tôn trọng và do đó được thực sự hòa nhập vào xã hội” (Fratelli Tutti, 187).

Anh chị em thân mến! Mỗi giây phút của cuộc đời đều là thời gian để chúng ta tin tưởng, hy vọng và yêu thương. Lời kêu gọi sống Mùa Chay như hành trình hoán cải, cầu nguyện và chia sẻ của cải, giúp cho niềm tin đến từ Chúa Kitô hằng sống, niềm hy vọng được cảm hứng do hơi thở của Chúa Thánh Thần và tình yêu chảy tràn từ trái tim nhân hậu của Chúa Cha được sống động trở lại nơi cộng đồng và cá nhân mỗi người chúng ta.

Nguyện xin Đức Maria, Mẹ Chúa Cứu Thế và cũng là Mẹ các tín hữu, đứng dưới chân thánh giá và ở trong lòng Giáo Hội, nâng đỡ chúng ta bằng sự hiện diện đầy yêu thương của Mẹ. Nguyện xin phúc lành của Chúa Phục Sinh đồng hành với chúng ta trong hành trình hướng về ánh sáng Phục Sinh.

Rôma, Đền thờ Thánh Latêranô, ngày 11 tháng 11 năm 2020, Lễ nhớ Thánh Mactinô thành Tua.

Đức Thánh Cha Phanxicô



Tin Thế Giới

Cập nhật Covid-19 ngày 28/1: Các biến thể của virus SARS-CoV-2 lây lan sang 70 nước và vùng lãnh thổ, tỷ lệ nhiễm Covid-19 tại Anh và Pháp vẫn rất cao



TGVN. Theo trang thống kê Worldometers, đến nay, toàn cầu ghi nhận hơn 101,4 triệu ca nhiễm Covid-19, trong đó có 2.184.126 ca tử vong và hơn 73,3 triệu bệnh nhân bình phục.

Tại châu Mỹ

Mỹ vẫn là quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nhất thế giới cả về số ca nhiễm và số ca tử vong, với lần lượt là 26.144.393 ca nhiễm và 438.945 ca tử vong.

Brazil đứng thứ ba thế giới và cao nhất ở Nam Mỹ, với 9.000.485 ca nhiễm và 220.237 ca tử vong. Trong vòng 24 giờ qua, Brazil ghi nhận tới 63.895 ca nhiễm mới và 1.319 ca tử vong. Hiện Bắc Mỹ là khu vực có số ca nhiễm cao nhất thế giới với 29.880.531 ca nhiễm và 438.945 ca tử vong, trong đó trong vòng 24 giờ qua ghi nhận thêm 3.339 ca tử vong.

Tại châu Âu

Nga đã có tổng cộng 3.774.672 ca nhiễm và 71.076 ca tử vong. Tuy nhiên, ngày 27/1, Nga tiếp tục ghi nhận số ca nhiễm mới thấp với 17.741 ca.

Tại Anh, quốc gia phát hiện ra biến thể đầu tiên của virus SARS-CoV-2. Ngày 27/1, Thủ

tướng Boris Johnson tuyên bố tiếp tục kéo dài lệnh phong tỏa tại England tới ít nhất là ngày 8/3, một quyết định dập tắt hy vọng về khả năng các trường học có thể mở cửa trở lại hoàn toàn vào tháng 2 tới.

Tại Pháp, số ca nhiễm mới theo ngày tăng trở lại tới gần 27.000 ca trong vòng 24 giờ qua, mức cao nhất trong một ngày kể từ giữa tháng 11/2020, thời điểm Pháp đang áp đặt đợt phong tỏa thứ hai. Theo số liệu thống kê của Bộ Y tế, với 26.916 ca nhiễm mới, tăng gần 5.000 ca so với một ngày trước đó, tổng số ca mắc Covid-19 tại Pháp hiện đã lên tới hơn 3,1 triệu ca.

Tại Đức, theo số liệu do Viện dịch tễ Robert Koch (RKI) công bố tới 27/1, số ca nhiễm mới ở Đức trong 24 giờ qua là gần 15.300 ca và 875 ca tử vong. Hiện cả nước Đức đang có trên 240.800 mắc Covid-19.

Tại Diễn đàn kinh tế thế giới Davos 2021 (WEF) diễn ra tại Thụy Sĩ, Tổng thống Nga Vladimir Putin nhấn mạnh đại dịch Covid-19 có thể kéo dài và cần phải có các biện pháp mới để ứng phó. Theo dự báo của nhà lãnh đạo Nga, trên thế giới sẽ có “những ổ dịch không thể kiểm soát” vì khả năng lây nhiễm là không có giới hạn. Theo nhà lãnh đạo Nga, đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến cục diện quốc tế và đang làm trầm trọng thêm các cuộc xung đột.

Tại Á Châu

Ấn Độ hiện ghi nhận tổng cộng 10.702.031 ca nhiễm Covid-19 và 153.885 ca tử vong. Với số ca nhiễm mới theo ngày giảm xuống mức thấp nhất trong nhiều tháng qua, Bộ Nội vụ Ấn Độ đã công bố tài liệu hướng dẫn mới cho giai đoạn mở cửa tiếp theo, sẽ có hiệu lực từ ngày 1/2 tới. (Quang Hiếu) <https://baoquocte.vn/cap-nhat-covid-19-ngay-281.html>

Biến chủng của virus SARS-CoV-2 đã lan đến 70 nơi

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) hôm 27/1 thông báo biến chủng của virus SARS-CoV-2, được phát hiện ở Anh, đã lây lan tới 70 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Biến chủng mới, với tên gọi VOC 202012/01,

có khả năng truyền nhiễm cao hơn những biến chủng trước đó. Chỉ trong một tuần qua, VOC 202012/01 nhanh chóng lan rộng ở 10 quốc gia trên thế giới, NDTV đưa tin.

Tuần trước, Thủ tướng Anh Boris Johnson viện dẫn các nghiên cứu, khẳng định biến chủng mới có khả năng gây tử vong cao hơn chủng virus ban đầu. Song WHO hôm 27/1 nhấn mạnh “đó là kết quả sơ bộ và cần có thêm các nghiên cứu khác để chứng thực”.

Cũng theo WHO, chủng virus mang tên 501Y.V2, một biến chủng khác của virus corona được phát hiện ở Nam Phi, đã lây lan tới 31 quốc gia. Chỉ tính trong tuần qua, 501Y.V2 lan rộng ở 8 nước trên thế giới.

So sánh với các biến chủng trước đó thì biến chủng 501Y.V2 “ít phản ứng với việc trung hòa kháng thể”, WHO dẫn các nghiên cứu trong phòng thí nghiệm. Điều này làm dấy lên mối lo ngại rằng biến chủng mới vừa mang nguy cơ tái lây nhiễm cao, vừa cản trở hiệu quả của vaccine.

Ngoài ra, WHO còn thông báo rằng một biến chủng thứ ba của virus corona mới xuất hiện tại Brazil. Chỉ trong hai tuần, biến chủng này đã xuất hiện ở 8 quốc gia. Biến thể mới, được đặt tên là P1, tiếp tục gây lo ngại rằng nó có khả năng lây nhiễm và mức độ sát thương cao.

“Cần thêm nhiều nghiên cứu để đánh giá khả năng lây nhiễm, mức độ nghiêm trọng và phản ứng trung hòa kháng thể của các biến chủng mới này”, WHO cho biết.

Tính đến ngày 28/1, toàn thế giới có 101,4 triệu ca mắc và 2.185.397 ca tử vong vì Covid-19, theo Worldometers.

Hơn 225 triệu người trên thế giới mất việc vì đại dịch Covid-19

Theo báo cáo của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) công bố ngày 25/1, đại dịch Covid-19 khiến ít nhất 225 triệu người bị mất công việc chính thức trong năm 2020.

Hệ lụy này nghiêm trọng gấp 4 lần so với hậu quả từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2009, Washington Post nhận định. Tuy nhiên, tài sản của giới siêu giàu lại tăng vọt. Theo một báo

cáo do Oxfam công bố ngày 25/1, tổng tài sản của 10 người giàu nhất thế giới tăng hơn 500 tỷ USD kể từ khi dịch bệnh bắt đầu. Số tiền này đủ để tiêm chủng cho toàn bộ người dân trên thế giới.

Cả hai báo cáo đều xác định sự gia tăng bất bình đẳng là một trong những hậu quả của đại dịch.

“Mất việc làm ảnh hưởng đến những người có thu nhập và kỹ năng thấp”, dẫn đến “nguy cơ phục hồi kinh tế không đồng đều, nên sự bất bình đẳng có thể nghiêm trọng hơn trong những năm tới”, theo ILO.

Báo cáo của ILO cho thấy “sự gián đoạn chưa từng có” trong thị trường lao động toàn cầu. Phụ nữ và thanh niên là những đối tượng bị ảnh hưởng nặng nề nhất.

Trên thế giới, tỷ lệ mất việc vào năm 2020 ở phụ nữ là 5%. Tỷ lệ này là 3,9% ở nam giới. Sher Verick, người đứng đầu nhóm chiến lược việc làm của ILO, nói với Washington Post rằng: “Một số lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề hơn, như kinh doanh ăn uống và lưu trú”.

Tỷ lệ mất việc làm ở những người 15-24 tuổi là 8,7%. Báo cáo của ILO nhấn mạnh “nguy cơ về một thế hệ mất mát”.

Ông Ryder cũng nói tình trạng thất nghiệp có khả năng tiếp tục kéo dài đến năm 2021. Tuy nhiên, ông cũng lưu ý rằng các nền kinh tế có thể bắt đầu khôi phục khi chương trình tiêm chủng có hiệu quả.

Báo cáo của Oxfam cho rằng nền kinh tế toàn cầu có khả năng phục hồi chậm chạp. Những người nghèo nhất thế giới phải mất ít nhất một thập kỷ để vực dậy tình hình tài chính sau đại dịch.

Tin xấu về Covid-19: sẽ tồn tại với loài người mãi mãi

(Tin tổng hợp) Các quan chức y tế và chuyên gia về các bệnh truyền nhiễm vẫn lo lắng rằng Covid-19 có thể trở thành một căn bệnh gọi là ‘đặc hữu,’ nghĩa là nó sẽ tiềm ẩn ở mọi nơi và có thể tái phát mọi lúc, mặc dù khả năng tàn phá có thể ở mức độ thấp hơn là bây giờ.

Đồng ý với những lo lắng trên, ông Stephane Bancel, Giám đốc điều hành của nhà sản xuất

vắc xin Covid-19 Moderna, cảnh báo hôm thứ Tư rằng virus này sẽ tồn tại “mãi mãi”. “SARS-CoV-2 sẽ không biến mất,” ông Bancel cho biết tại Hội nghị y tế của JPMorgan. Ông nói thêm: “Chúng ta sẽ phải sống chung với loại virus này mãi mãi.” “Các quan chức y tế cần phải liên tục theo dõi các biến thể mới của virus, để các nhà khoa học có thể sản xuất vắc-xin chống lại virus,” ông nói. Nhiều nhà nghiên cứu ở Ohio cũng báo cáo hôm thứ Tư là họ đã phát hiện ra hai biến thể mới của Covid-19 có nguồn gốc từ Mỹ và một biến thể ấy nhanh chóng trở thành vi khuẩn chính ở Columbus, Ohio, trong thời gian ba tuần vào cuối tháng 12 và đầu tháng 1. Tuy nhiên các vắc-xin dựa vào phương pháp mRNA có vẻ có khả năng đương đầu với những biến thể mới. Các nhà nghiên cứu của Pfizer cho biết vắc-xin của họ (được phát triển với hãng BioNTech) dường như có hiệu quả chống lại một đợt biến quan trọng ở Anh Quốc và một biến thể mới ở Nam Phi. Thuốc chủng của Moderna (cũng dựa vào phương pháp mRNA) cũng đã được Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm cho phép tiêm chủng cho những người từ 18 tuổi trở lên. Hoa Kỳ đang cố gắng phân phối miễn phí hai loại vắc-xin nói trên cho toàn dân ở Mỹ, nhưng phải mất nhiều tháng nữa trước khi Hoa Kỳ có thể tiêm chủng cho đủ số người để có được sự miễn dịch gọi là ‘bầy đàn’, nghĩa là khi lây lan thì virus có thể sẽ chỉ lây qua những người đã được miễn dịch và chấm dứt ở đó. Nhưng dù cho lâu như thế, ông Bancel tin rằng Mỹ sẽ là một



trong những quốc gia đầu tiên đạt được “sự bảo vệ cần thiết” chống lại loại virus ấy.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới thì hiện nay có 4 loại coronavirus đã trở thành ‘đặc hữu’, tức là phổ biến trên toàn thế giới và chưa tận diệt được đó là HCoV-229E, -NL63, -OC43, và -HKU1. Chúng đã xuất hiện từ lâu, có loại đã có từ thế kỷ 19, có lẽ đều xuất xứ từ loài dơi hoặc loài chuột, và gây ra những triệu chứng giống như bị Cảm, nhưng đặt biệt tấn công vào đường hô hấp. Tuy nhiên những loại virus này không dễ lây lan hoặc gây chết người như các loại virus mới, nói sau đây

Theo Tổ chức Y tế Thế giới thì có 3 loại virus mới đây đã lây lan từ động vật qua loài người, đó là: SARS-CoV, gọi tắt là SARS, phát xuất từ loại khỉ và dơi và tạo ra một cuộc đại dịch năm 2003 ở Trung quốc. Từ năm 2004, những nỗ lực trừ dịch trên toàn thế giới đã có thể chặn đứng virus này trên con người và cho đến năm 2020 thì vẫn chưa có ai bị lây nhiễm nữa. Người ta coi như loại virus này đã bị chặn. MERS-CoV, còn gọi tắt là MERS, xuất hiện năm 2012 từ Trung Đông, có lẽ lây qua người từ loài lạc đà, Tuy ghê gớm, nhưng sự lây lan từ người qua người được ghi nhận là thấp. SARS-CoV-2, gọi là COVID-19, là loại virus (có lẽ) xuất phát từ dơi và vẫn còn đang lộng hành trên toàn thế giới. (Trần Mạnh Trác)

Tokyo 2020 có thể diễn ra sau cánh cửa đóng

Thế vận hội Tokyo, đã phải hoãn từ năm ngoái, có thể phải diễn ra trong sân vận động không có khán giả, chủ tịch Hội Điền kinh Thế giới Lord Coe cho biết.

Ông tin rằng kỳ Olympics và Paralympics (Thế vận hội cho người khuyết tật) sẽ vẫn diễn ra năm nay, dù tờ Times đưa tin hai sự kiện này có thể bị hủy.

“Tôi cũng muốn có fan tới dự, ồn ào và nhiệt huyết,” ông Coe nói với BBC. “Nhưng nếu cách duy nhất chúng ta có thể tổ chức là đằng sau cánh cửa đóng, tôi nghĩ tất cả mọi người đều chấp nhận chuyện đó.”



Ông Coe, người đứng đầu ủy ban tổ chức thể vận hội London 2012 và cũng là một thành viên của Ủy ban Olympic Quốc tế, cho biết, nếu Olympics Tokyo bị hủy, chuyện lùi lại Paris 2024 hay Los Angeles 2028 để cho Tokyo có cơ hội làm nước chủ nhà sau ba năm nữa “không phải là một giải pháp thực tế”.

Tháng ba năm ngoái, các nhà tổ chức quyết định hoãn Thế vận hội 2020 một năm vì đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, trong mấy tuần qua, ngày một nhiều lo ngại về khả năng thể vận hội có diễn ra hay không, sau khi nhiều quốc gia có số ca nhiễm gia tăng, trong đó có Nhật Bản, nước tuyên bố tình trạng khẩn cấp ở thủ đô Tokyo.

Tin tức trên tờ the Times hôm thứ Sáu dẫn lời một thành viên cao cấp của liên minh cầm quyền Nhật, nói rằng hai thế vận hội sẽ bị hủy.

Phản hồi bài báo đó, các nhà tổ chức Tokyo 2020 đưa ra thông cáo nói Thủ tướng Nhật Yoshihide Suga đã “bày tỏ quyết tâm” sẽ tổ chức Olympics và Paralympics, và các bên có liên quan vẫn rất quyết tâm tổ chức thành công hai sự kiện này.

Ủy ban Olympics Quốc tế IOC nói ý kiến cho rằng thể vận hội sẽ bị hủy là “hoàn toàn không chính xác.” Người đứng đầu ban tổ chức Tokyo 2020 Toshiro Muto cho rằng công chúng Nhật sẽ ủng hộ việc tổ chức Olympics khi nhiều người được tiêm vaccine ngừa Covid-19

Olympics Tokyo dự tính sẽ khai mạc vào ngày 23/7, sau đó là Paralympics bắt đầu ngày 24/8.

Người đứng đầu ban tổ chức Tokyo 2020 Toshiro Muto nói chương trình tiêm chủng Covid-19 toàn cầu sẽ là yếu tố chủ chốt cho phép

thể vận hội diễn ra.

“Một khi có tiêm chủng rộng rãi ở Mỹ và châu Âu, tôi nghĩ không có nghi ngờ gì là nó sẽ có tác động tích cực [đến thể vận hội],” ông nói hôm thứ Sáu.

“Tuy nhiên, tiêm chủng không giải quyết tất cả mọi chuyện. Chúng tôi hy vọng vào vaccine, nhưng đồng thời, tôi nghĩ sẽ không hợp lý nếu chúng ta phụ thuộc hoàn toàn vào nó.”

Các giám mục Hiroshima và Nagasaki ủng hộ hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân

Các giám mục của Hiroshima và Nagasaki đã chào mừng hiệp ước của Liên Hiệp quốc cấm vũ khí hạt nhân, có hiệu lực từ ngày 22/1; các ngài cũng thất vọng vì Nhật Bản không ký hiệp ước.

Đức Tổng giám mục Mitsuaki Takami của Nagasaki và Đức cha Mitsuru Shirahama của Hiroshima đã viết trong tuyên bố chung ngày 22/1: “Là các giám mục Công giáo và công dân Nhật Bản của các thành phố bị ném bom, chúng tôi chia sẻ sự tin tưởng của Đức Giáo hoàng Phanxicô rằng một thế giới không có vũ khí hạt nhân là có thể và cần thiết để bảo vệ tất cả sự sống.” Các ngài ca ngợi Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân của Liên Hiệp quốc là “một biện pháp hiệu quả để xóa bỏ vũ khí hạt nhân.”

Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân là hiệp ước giải trừ vũ khí hạt nhân đa phương đầu tiên trong hơn hai thập kỷ. Nó đã được ký kết bởi 86 quốc gia, bao gồm cả Tòa Thánh nhưng 9 cường quốc hạt nhân trên thế giới đã không ký.

Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, Pháp, Anh, Israel và các quốc gia sở hữu vũ khí hạt nhân khác đã không ký hoặc phê chuẩn hiệp ước, ngoài ra một số quốc gia đồng minh của các cường quốc hạt nhân, bao gồm cả Hàn Quốc và Nhật Bản, cũng không ký.

Các giám mục Nhật Bản nói rằng “rào cản lớn cuối cùng cần phải vượt qua trước khi tất cả các nước tham gia hiệp ước... là sự ngoan cố với lý thuyết rắn đe, được các quốc gia có vũ khí hạt nhân và các quốc gia như Nhật Bản bám lấy, dưới tên gọi là cái ô hạt nhân.”



Các ngài nói rằng, Nhật Bản, quốc gia duy nhất từng bị tấn công bằng vũ khí hạt nhân, nên đi đầu trong việc ký và phê chuẩn, và giữ vai trò trong việc cổ vũ đối thoại hướng đến giải trừ hạt nhân giữa các quốc gia có vũ khí hạt nhân và các quốc gia không có vũ khí hạt nhân. (CNA 22/01/2021) (Hong Thủy - Vatican News)

Tổng thống Thái Anh Văn của Đài Loan” ca ngợi sự cộng tác giữa Đài Loan và Roma

Trong thư gửi Đức Thánh Cha Phanxicô hôm 13/1, Tổng thống Thái Anh Văn của Đài Loan đã ca ngợi sự cộng tác giữa Đài Loan và Roma trong đại dịch và ca ngợi lập trường của Đức Thánh Cha về nhân quyền.

Trong thư, bà Thái Anh Văn nhấn mạnh những nỗ lực của Đài Loan nhằm thúc đẩy “tinh thần từ bi và đồng cảm” giữa đại dịch virus corona và chỉ ra một số sáng kiến mà họ đã tài trợ để hỗ trợ Vatican và các cộng đồng tôn giáo khác ở Roma trong thời gian nước Ý phong tỏa để ngăn chặn virus corona.

Cộng tác giữa Đại sứ quán Đài Loan cạnh Tòa Thánh và Tòa Thánh

Từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát ở Ý, Đại sứ quán Đài Loan cạnh Tòa Thánh tích cực hỗ trợ tài chánh và y tế cho Vatican và các cộng đồng, tổ chức tôn giáo xin họ giúp đỡ cung cấp khẩu trang, thuốc khử trùng tay và các vật liệu khác. Họ đã cung cấp nhiều tấn thực phẩm cho Đức Hồng y Konrad Krajewski, Chánh Sở Từ thiện của Đức Thánh Cha, để trợ giúp người nghèo ở Roma. Trong dịp lễ quốc khánh, Đài

Loan đã cùng với Đức Hồng y Krajewski tổ chức bữa ăn trưa cho người nghèo, với các món ăn truyền thống Đài Loan.

Ủng hộ lập trường của Đức Thánh Cha về nhân quyền

Trong thư, Tổng thống Đài Loan cũng nêu bật “văn hóa chăm sóc” đã được Đức Thánh Cha đề ra trong Sứ điệp của ngài nhân Ngày Thế giới Hòa bình như một chiến lược để chấm dứt xung đột.

Nhắc lại lời Đức Thánh Cha rằng đại dịch cho chúng ta thấy chúng ta cùng ở trên một con thuyền và không ai phải bị loại ra khỏi hệ thống y tế chung toàn cầu, bà Thái Anh Văn than phiền việc Đài Loan hiện đang bị loại, không được làm thành viên của Tổ chức Y tế Thế giới. Bà viết: “Theo quan điểm sâu sắc của ngài, tôi tin rằng sự loại trừ và gạt ra bên lề xã hội là kẻ thù lớn nhất của văn hóa chăm sóc và là trở ngại lớn nhất đối với việc theo đuổi hòa bình.” Bà nhấn mạnh rằng quản trị quốc tế “không nên theo luật rừng, nơi kẻ mạnh săn những con弱い yếu.”

Văn hóa quan tâm: lời nhắc nhở khuyến khích của Đức Thánh Cha

Tổng thống Đài Loan hy vọng lời kêu gọi của Đức Thánh Cha về nền văn hóa quan tâm chăm sóc “sẽ là một lời khuyến khích kịp thời những người cầm quyền, và đặc biệt là những người ở các quốc gia độc tài, thay thế một quả đấm sắt bằng một văn hóa quan tâm, thay những lời lẽ thù địch và đe dọa quân sự bằng tinh thần bao gồm, sao cho hòa bình toàn cầu mà tất cả chúng ta đều mong muốn sẽ dễ dàng trong tầm tay.” (Crux 16/01/2020) (Hong Thủy - Vatican News)



Trung Quốc bị coi như là mối bận tâm hàng đầu về tự do tôn giáo trong năm 2021

Trung Quốc vẫn tiếp tục bị coi là mối bận tâm hàng đầu về vấn đề nhân quyền trong năm 2021, một ủy viên về tự do tôn giáo liên bang phát biểu với CNA trong tuần này.

“Trung Quốc vẫn là mối bận tâm hàng đầu đối với USCIRF”, Nadine Maenza, ủy viên tại Cao ủy Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế (USCIRF), cho biết.

“Việc giam giữ hàng loạt những người Hồi giáo Duy Ngô Nhĩ” ở Tân Cương là trọng tâm chính của USCIRF tại Trung Quốc, bà Maenza phát biểu với CNA hôm thứ Hai. Theo USCIRF, từ 900.000 đến 1,8 triệu người Duy Ngô Nhĩ và các sắc tộc Hồi giáo khác trong khu vực ước tính đã bị giam giữ trong hơn 1.300 trại tập trung ở đó. Đã có các báo cáo về việc lao động cưỡng bức, nhồi sọ, đánh đập, và cưỡng bức triệt sản tại các trại tập trung.

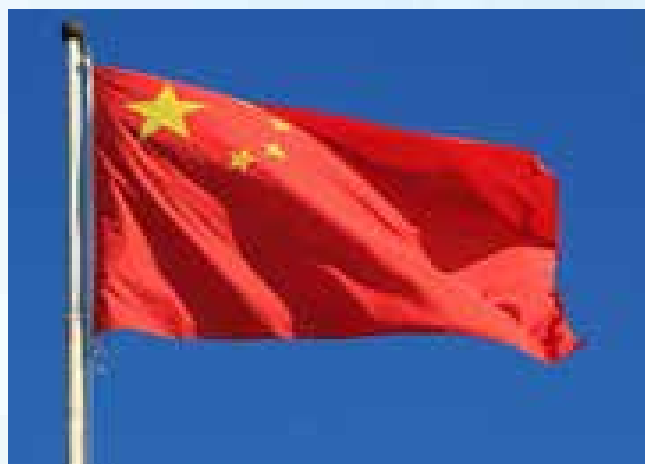
Bà Maenza kêu gọi Hoa Kỳ và các doanh nghiệp quốc tế “gây áp lực để Trung Quốc chấm dứt tình trạng khủng khiếp ở đó”.

Cuộc đàn áp gần đây của Trung Quốc đối với những người ủng hộ dân chủ ở Hồng Kông cũng là một mối quan tâm cấp bách, bà Maenza nói, và đồng thời cũng cho biết thêm rằng Trung Quốc đang “lan rộng tầm ảnh hưởng của mình” trên khắp thế giới.

USCIRF là một ủy ban liên bang lưỡng đảng thúc đẩy tự do tôn giáo ở nước ngoài và báo cáo về cuộc đàn áp tôn giáo cho Bộ Ngoại giao. Các ủy viên được bổ nhiệm bởi cả các thành viên Đảng Cộng hòa và Dân chủ thuộc Quốc hội.

Bà Maenza đã báo cáo một số tiến triển tích cực liên quan đến vấn đề tự do tôn giáo toàn cầu trong năm 2020.

Uzbekistan, bà Maenza cho biết, không chỉ hứa hẹn thay đổi mà còn thả các tù nhân lương tâm và đang phối hợp làm việc với USCIRF và các tổ chức khác nhằm nới lỏng các hạn chế đối với việc thực hành tôn giáo, bao gồm việc đăng ký bắt buộc đối với các nhà thờ.



Tại Sudan, chính quyền lâm thời của Thủ tướng Abdalla Hamdok đã mang lại “những thay đổi thực sự” trong cách đối xử với phụ nữ và các nhóm sắc tộc thiểu số, những người “đã phải chịu đựng rất nhiều dưới chế độ cầm quyền trước đây”.

Tuy nhiên, khi bước sang năm 2021, có rất nhiều lĩnh vực được quan tâm đối với vấn đề tự do tôn giáo quốc tế - bao gồm các vấn đề đang diễn ra ở Iraq và Syria, nơi tổ chức Nhà nước Hồi giáo bị đánh bại vào năm 2017.

“Chúng tôi tiếp tục bận tâm đến các điều kiện đối với các Kitô hữu và những người Yezidis ở Đồng bằng Nineveh và Sinjar”, bà Maenza nói. “Điều đáng chú ý là sau nhiều năm và tất cả số tiền đã chi tiêu, nó vẫn không phải là một nơi an toàn cho các nhóm tôn giáo thiểu số. Và, trên thực tế, hầu như chẳng có gì thay đổi ở Sinjar”.

Các Kitô hữu đã bắt đầu trở về nhà của họ ở Đồng bằng Nineveh nhưng họ cho biết rằng an ninh là mối bận tâm hàng đầu - đến nỗi một số ngôi làng trong khu vực hầu như không được tái định cư.

Bà Maenza chỉ ra rằng ở quốc gia láng giềng Đông Bắc Syria, chính quyền tự trị cung cấp nơi trú ẩn an toàn trong khu vực để mọi người thay đổi tôn giáo của họ một cách hợp pháp. Tuy nhiên, các cuộc xâm lược vào khu vực này vào năm 2019 bởi Thổ Nhĩ Kỳ và các lực lượng khác, và những hành động tàn bạo xảy ra sau đó - bao gồm các vụ giết người, hãm hiếp, cưỡng bức cải đạo, phá hủy các địa điểm tôn giáo - đã đe dọa sự tồn tại của nó.

Tại Nigeria, các nhóm khủng bố Boko Haram và Nhà nước Hồi giáo tỉnh Tây Phi (ISWAP)

đang khủng bố các Kitô hữu và các tín đồ Hồi giáo bằng các vụ bắt cóc và hành quyết.

Ở những nơi khác ở châu Á, chủ nghĩa dân tộc tôn giáo sắc tộc là mối bận tâm ở các quốc gia như Brunei và Ấn Độ, bà Maenza nói. “Ấn Độ tiếp tục chứng kiến việc chính phủ áp dụng các luật chống cải đạo này”, bà Maenza nói về đảng dân tộc chủ nghĩa Hindu cầm quyền của đất nước này.

Khi chính quyền mới chuẩn bị lên nắm quyền ở Hoa Kỳ, bà Maenza cho biết rằng các ủy viên USCIRF “hy vọng sẽ tham gia” và đồng thời cũng mong muốn rằng chính quyền “sẽ duy trì và thậm chí sẽ mở rộng vấn đề tự do tôn giáo”.

USCIRF cũng hy vọng sẽ nhanh chóng bổ nhiệm Đại sứ về Tự do tôn giáo tiếp theo, bà Maenza nói, với ứng cử viên nổi tiếng với việc nỗ lực làm việc trên các con đường chính trị. Bà Maenza cũng cho biết bà hy vọng chính quyền Biden sẽ tiếp tục bổ nhiệm một cố vấn đặc biệt về tự do tôn giáo quốc tế tại Hội đồng An ninh Quốc gia, sau sự dẫn dắt của chính quyền Trump. (Minh Tuệ (theo CNA) Nguồn: dctvn.org)

Mỗi ngày có 13 Ki-tô hữu trên thế giới bị sát hại vì đức tin

Theo báo cáo hàng năm “Danh sách theo dõi thế giới” năm 2021 của tổ chức phi lợi nhuận Open Doors - Những cánh cửa mở, trong đó liệt kê 50 quốc gia hàng đầu nơi các Ki-tô hữu bị bách hại nhiều nhất vì đức tin của họ, trung bình mỗi ngày có 13 Ki-tô hữu trên thế giới bị sát hại vì đức tin, 12 nhà thờ hay cơ sở Ki-tô giáo bị tấn công, 12 Ki-tô hữu bị bắt hay bị giam tù cách bất công, và 5 người bị bắt cóc.

Tổ chức Open Doors, một tổ chức phi lợi nhuận, ghi lại các cuộc bách hại chống lại Ki-tô hữu, hướng dẫn cầu nguyện và cho các tín hữu bị bắt bố biết rằng họ không bị lãng quên.

Ki-tô hữu vẫn bước đi và sống đức tin

Khi công bố báo cáo hôm 13/1, ông Davi Curry, Chủ tịch và giám đốc điều hành của phân bộ Hoa Kỳ nói rằng “Con số dân Chúa đang đau khổ dường như có nghĩa là Giáo hội đang chết, các Ki-tô hữu đang giữ im lặng, đang đánh mất

đức tin của họ”. Tuy nhiên, đó không phải là những gì đang xảy ra vì các tín hữu vẫn bước đi và sống đức tin.

Con số tín hữu bị bách hại gia tăng

Tại 50 quốc gia đứng đầu danh sách bách hại Ki-tô hữu, có 309 triệu Ki-tô hữu đang sống tại những nơi có mức độ bách hại “dữ dội” hoặc “vô cùng dữ dội”. Con số này tăng 260 triệu so với năm ngoái.

Báo cáo cũng nói rằng có thể thêm vào con số khoảng 31 triệu tín hữu bị bách hại khác tại 24 quốc gia nằm ngoài danh sách 50 nước đứng đầu danh sách, ví dụ như Cuba, Sri Lanka, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất. Điều này có nghĩa là trung bình 8 Ki-tô hữu thì có 1 người đang bị bách hại.

Hồi giáo cực đoan

Theo báo cáo, Covid-19 cũng là một chất xúc tác cho sự bách hại tôn giáo thông qua việc phân biệt đối xử trong viện trợ, cưỡng bức cải đạo và là lý do để tăng cường giám sát và kiểm duyệt. Một yếu tố khác thúc đẩy sự đau khổ ngày càng tăng của các Ki-tô hữu là các cuộc tấn công cực đoan hơn trên khắp vùng châu Phi cận Sahara, từ Nigeria và Cameroon đến Burkina Faso, Mali và nhiều hơn thế nữa.

Năm nay, top 10 nước bách hại nhất tương đối không thay đổi. Sau Triều Tiên là Afghanistan, tiếp theo là Somalia, Libya, Pakistan, Eritrea, Yemen, Iran, Nigeria và Ấn Độ. (Hồng Thủy - Vatican News)



Liên tôn giáo: Liên Hiệp Quốc thiết lập Ngày quốc tế về tình huynh đệ nhân loại

Đức Phanxicô và Đại giáo sĩ Imam của Al-Azhar, Ahmed Al-Tayyeb ký kết Văn kiện về Tình huynh đệ giữa con người năm 2019.



Bắt đầu từ năm 2021, một Ngày Quốc tế mới được ghi vào chương trình của Liên Hiệp Quốc: ngày tình huynh đệ nhân loại.

Ngày 21 tháng 12, Liên Hiệp Quốc đã thông qua một nghị quyết thiết lập ngày 4 tháng 2 là Ngày Quốc tế Tình huynh đệ nhân loại. Kể từ năm 2021, ngày này sẽ được tổ chức hàng năm để đánh dấu việc ký kết Văn kiện về Tình huynh đệ giữa con người giữa Đức Phanxicô và Đại giáo sĩ Imam của Al-Azhar, Ahmed Al-Tayyeb năm 2019.

Đề xuất này của ủy ban phụ trách các lý tưởng của Tuyên bố Abu Dhabi đã được thành hiện thực và được một số quốc gia bao gồm Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Ả Rập Xê Út, Ai Cập và Maroc ủng hộ.

Khuyến khích các hoạt động nhằm cổ động các tôn giáo và các văn hóa

Bày tỏ “mối quan tâm sâu sắc của mình trước những hành vi kích động lòng thù hận tôn giáo và vì thế đe dọa tinh thần khoan dung và tôn trọng sự đa dạng, đặc biệt là lúc cả thế giới đối diện với cuộc khủng hoảng chưa từng có do đại dịch gây ra”, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc tuyên bố, “ý thức sự đóng góp quý báu của mọi người thuộc mọi tôn giáo, mọi tín ngưỡng đối với nhân

loại” và rằng “lòng khoan dung, đa nguyên, tôn trọng nhau và sự đa dạng của các tôn giáo và tín ngưỡng làm cho tình huynh đệ nhân loại được phong phú”.

Nhấn mạnh “đến vai trò quan trọng của việc nâng cao nhận thức về các văn hóa, tôn giáo, niềm tin khác nhau và của giáo dục trong việc thúc đẩy lòng khoan dung, bao gồm việc chấp nhận và tôn trọng sự đa dạng tôn giáo và văn hóa”, khuyến khích “các hoạt động nhằm cổ động cho đối thoại giữa các tôn giáo và các nền văn hóa nhằm củng cố hòa bình và ổn định xã hội, tôn trọng nhau, tôn trọng sự đa dạng để tạo ra ở mức độ toàn cầu, khu vực, quốc gia hoặc địa phương, một bầu khí có lợi cho hòa bình và hiểu biết lẫn nhau”.

Liên minh châu Âu ủng hộ nghị quyết, nhưng cũng lấy làm tiếc, vì việc gia tăng các ngày Quốc tế, các tương đồng giữa Ngày Tình huynh đệ nhân loại và Ngày Quốc tế Chung sống Hòa bình, được thông qua vào năm 2017 và được tổ chức vào ngày 16 tháng 5, tuy được nhấn mạnh, nhưng không có nhiều phiếu bầu.

Song song vào đó, một nghị quyết khác cũng được thông qua, trong một phiên họp tiếp theo, quyết định tổ chức một cuộc họp cấp cao về việc tài trợ cho việc củng cố hòa bình, được cho là “một thách thức lớn.”

(Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch- Nguồn Phanxico.vn)

Phá thai gây ra số ca tử vong nhiều nhất năm 2020

Theo dữ liệu do Worldometer cung cấp, nạo phá thai một lần nữa trở thành nguyên nhân gây tử vong số một trên toàn cầu vào năm 2020, với kỷ lục 42,7 triệu thai nhi bị giết trong bụng mẹ.

Theo Worldometer cho biết, tính đến ngày 31/12 năm 2020, có 42,7 triệu ca phá thai được thực hiện trong năm, trong khi 8,2 triệu người chết vì ung thư, 5 triệu người do hút thuốc và 1,7 triệu người nhiễm HIV / AIDS, và 1.8 triệu người chết vì COVID-19.

Worldometer - được bình chọn là một trong những trang web tham khảo miễn phí tốt nhất bởi



Người Argentina biểu tình chống phá thai
(ảnh: Reuters)

Hiệp hội Thư viện Hoa Kỳ (ALA) - giữ một bảng thống kê liên tục trong năm của các thống kê lớn trên thế giới, bao gồm dân số, sinh, tử, ô tô được sản xuất, sách đã xuất bản và lượng khí thải CO2.

Trang web cũng cập nhật tổng số ca phá thai được thực hiện trên toàn thế giới, dựa trên số liệu thống kê mới nhất về ca phá thai do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) công bố.

Trên thực tế, tổng số ca số ca tử vong do phá thai của năm 2020 đã khiến một số nhà quan sát gọi phá thai là “nguyên nhân công bằng xã hội của thời đại chúng ta”, vì tầm quan trọng của vấn đề này hoàn toàn làm lu mờ các vấn đề nhân quyền khác.

Năm 2020 việc phá thai được hợp pháp hóa ở Argentina, một trong những cơ sở cuối cùng trên thế giới công nhận và bảo vệ quyền sống của trẻ em khi đang còn trong bụng mẹ.

Trong thông điệp Giáng sinh hàng năm của mình, các giám mục Argentina đã tố cáo chính phủ của Alberto Fernández vì “nổi ám ảnh gây sốt” về việc mở rộng quyền phá thai giữa một đại dịch.

Các giám mục tuyên bố thay vì đáp ứng nhu cầu thực sự của người dân Argentina, chính phủ đã thông qua một “sự khẩn cấp không thể hiểu nổi” với việc hợp pháp hóa phá thai ở Argentina, “như thể nó liên quan đến những đau khổ, nỗi sợ hãi và mối quan tâm của hầu hết người dân Argentina”.

Các giám mục tuyên bố: “Giáng sinh này,

chúng tôi thấy mình đang ở trong một thời điểm lịch sử, là lúc nên kêu gọi xây dựng lại việc làm, giáo dục, thể chế và quan hệ anh em, và thay vì giải quyết những nhu cầu cấp bách này, chính phủ đã chọn thúc đẩy chương trình phá thai.

“Trong những tuần gần đây, bức tranh toàn cảnh đã tối đi,” các giám mục viết. Chính phủ nên bảo vệ nhân quyền của những người yếu thế hơn là “từ chối quyền con người của những đứa trẻ chưa chào đời”.

Hôm 22/10/2020 Tòa bảo hiến Balan ra phán quyết cấm “phá thai ưu sinh”, phá thai ưu sinh là sự phá thai được thực hiện đối với trẻ em còn đang trong bụng mẹ được chuẩn đoán mắc chứng Down hoặc các dị tật nghiêm trọng.

Trong quyết định của mình, tòa án lập luận rằng việc phá thai một đứa trẻ vì có khả năng bị dị tật bẩm sinh đã cấu thành thuyết ưu sinh, một nỗ lực nhằm loại bỏ xã hội khỏi những người yếu đuối và không mong muốn, nổi tiếng là điều mà Đức Quốc xã đã làm để chống lại người Do Thái và những người tàn tật, và được người sáng lập Planned Parenthood Margaret Sanger ủng hộ.

các cuộc biểu tình ủng hộ nạo phá thai đã được tổ chức ở Poznan, Warsaw, Wroclaw, Krakow và các thành phố khác, và những người biểu tình đã xâm nhập vào các nhà thờ trong khi các nghi thức tôn giáo đang diễn ra, “Nói với các linh mục bằng những lời tục tĩu” và các nhà thờ bị phun sơn với khẩu hiệu và điện thoại số nhà cung cấp dịch vụ phá thai, Associated Press (AP) đưa tin.

Vào tháng 1 năm 1973 của Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ trong án lệ Roe v. Wade đã vô hiệu hóa 50 luật tiểu bang và làm cho việc phá thai trở nên hợp pháp và được cung cấp theo yêu cầu trên toàn nước Mỹ. Mạnh Đức |

Cảnh báo Trái đất bước vào kỷ nguyên đại tuyệt chủng lần thứ sáu

Trái đất đã bước vào kỷ nguyên đại tuyệt chủng lần thứ sáu do những lo ngại về môi trường. Các tác giả của nghiên cứu mới tin tưởng vào điều này. Kết quả của công trình đã được công bố trên tạp chí khoa học Frontiers in Conservation Science.

Trong quá trình nghiên cứu, một nhóm gồm

17 nhà sinh thái học và khí hậu học hàng đầu thế giới đã điều chỉnh các dự báo về một thảm họa nhân tạo và khí hậu sắp xảy ra bằng cách nghiên cứu khoảng 150 công trình của các trường đại học hàng đầu thế giới về biến đổi môi trường.

Hóa ra là các điều kiện của thế giới xung quanh đã trở nên nguy hiểm hơn nhiều so với những gì mà chúng ta tưởng trước đây. Đặc biệt, các nhà khoa học dự đoán khoảng 20% tổng số loài hiện có sẽ bị đe dọa tuyệt chủng trong vài thập kỷ tới.

Bài báo nhấn mạnh: “Thực tế về việc chúng ta đã ở trên con đường của cuộc đại tuyệt chủng lần thứ sáu là điều không thể chối cãi về mặt khoa học”.

Theo Giáo sư Corey Bradshaw của Đại học Flinders ở Úc, quy mô của mối đe dọa đối với sinh quyển và tất cả các dạng sống của nó là rất lớn” đến nỗi mọi người vẫn không thể nhận thức được toàn bộ chiều sâu của các vấn đề hiện tại, kể cả các chuyên gia nắm giữ nhiều thông tin.

Nguyên nhân của tình trạng này, theo ý kiến các chuyên gia, là do sự suy thoái đất do dân số tiếp tục tăng lên, sự gia tăng sản xuất các hợp chất tổng hợp và nhựa dùng một lần nguy hại, làm trầm trọng thêm sự độc hại ngày càng tăng của trái đất.

Các nhà nghiên cứu coi việc bác bỏ ý tưởng tăng trưởng kinh tế liên tục, đánh giá đúng các yếu tố môi trường bên ngoài, giảm sử dụng nhiên liệu hóa thạch và hạn chế vận động hành

lang doanh nghiệp là những cách có thể giải quyết vấn đề.

Nếu không, các cư dân trên Trái đất sẽ phải đối mặt với “một tương lai khủng khiếp của sự tuyệt chủng hàng loạt, sự suy giảm sức khỏe nói chung và những cú sốc khác do biến đổi khí hậu gây ra”, các nhà môi trường cảnh báo.

Bão Mặt trời đang hướng thẳng đến Trái đất với vận tốc 1,8 triệu km/giờ

Các nhà thiên văn học đã đưa ra dự báo rằng trong những ngày tới, bão Mặt trời sẽ di chuyển với tốc độ hơn 1,8 triệu km/giờ, đi qua hệ Mặt Trời và có thể sớm va vào Trái Đất.

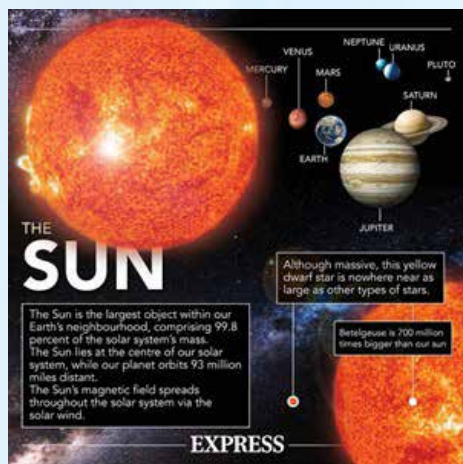
Các chuyên gia thời tiết không gian tại NOAA đã đưa ra phân tích về một loại hạt bay ra từ phía nam của Mặt trời. Hôn nữa, nhóm chuyên gia còn tiết lộ gió Mặt trời đang đưa những hạt này di chuyển với tốc độ đáng kinh ngạc 500 km/giây (hay 1,8 triệu km/giờ). Với hành trình này từ Mặt trời, cơn bão gió có thể sẽ tới Trái đất vào khoảng 10 ngày tới.

Trang thiên văn Space Weather cho biết: “Một luồng gió Mặt trời đang tiến đến Trái đất. Thời gian đến dự kiến: hơn 1 tuần tới. Nguồn gốc của nó là một lỗ hổng phía nam trong bầu khí quyển của Mặt trời”.

Các nhà dự báo của NOAA cho rằng tốc độ gió Mặt trời sẽ sớm đạt cực đại và có thể sẽ xuất hiện cực quang ở Bắc Cực. Cực quang được tạo ra khi từ quyển bị xuyên thủng bởi gió Mặt trời làm lệch hướng các hạt, tạo ra các ánh sáng xanh lục và xanh lam tuyệt đẹp. Mặc dù cơn bão Mặt trời này vẫn đang được đánh giá là nằm trong tầm kiểm soát tuy nhiên một số nhà thiên văn học tin rằng một cơn bão lớn hơn có thể sắp xảy ra và trong một thế giới quá phụ thuộc vào công nghệ, hậu quả có thể rất tàn khốc. Do đó, các nhà nghiên cứu đã kêu gọi thành lập một cơ quan để giám sát hoạt động của Mặt trời.

Một nghiên cứu mới đây của Viện Khoa học và Công nghệ Skolkovo, Nga cho biết: “Một cơn bão Mặt trời lớn có thể làm tắt nguồn điện, sóng truyền hình, mạng internet và thông tin liên lạc vô tuyến, dẫn đến những tác động tiêu cực đáng kể trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống. Theo một số





chuyên gia, thiết hại từ một sự kiện cực đoan như vậy có thể lên đến vài nghìn tỷ USD và việc khôi phục cơ sở hạ tầng và nền kinh tế có thể

mất tới 10 năm. Do đó, việc hiểu và dự báo các sự kiện như vậy có tầm quan trọng hàng đầu đối với việc bảo vệ xã hội và công nghệ trước những hiểm họa toàn cầu của thời tiết không gian.“

Sự kiện và số liệu của Mặt trời

Tác giả đầu tiên của nghiên cứu, Tiến sĩ Jenny Marcela Rodríguez Gómez, cho biết: “Hiểu được đặc điểm của các vụ phun trào Mặt trời và các hiện tượng thời tiết cực đoan trong không gian có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về động lực và sự biến đổi của Mặt trời cũng như các cơ chế vật lý đằng sau những sự kiện này“. Người này còn cho biết thêm: “Xã hội công nghệ hiện đại của chúng ta cần phải coi trọng vấn đề này, nghiên cứu các hiện tượng thời tiết không gian cực đoan và hiểu tất cả các tương tác giữa Mặt trời và Trái đất là điều dường như bắt buộc phải làm.“

Phần lớn, từ trường của Trái đất bảo vệ con người khỏi làn sóng bức xạ, nhưng không thể che chở con người trong các cơn bão Mặt trời. Gió Mặt trời có thể đốt nóng bầu khí quyển bên ngoài của Trái đất, khiến nó nở ra, điều này có thể ảnh hưởng đến các vệ tinh trên quỹ đạo, có khả năng dẫn đến thiếu định vị GPS, tín hiệu điện thoại di động và truyền hình vệ tinh. Tuấn Anh (Theo Sputnik) - Nguồn: <https://danviet.vn/bao-mat-troi-dang-huong-thang-den-trai-dat-voi-van-toc-18-trieu-km-gio-20210122103127591.htm>

‘Boss Baby’ phần hai hoãn chiếu đến Tháng Chín

HOLLYWOOD, California (NV) - “Boss Baby,” phim hoạt họa do hãng DreamWorks và

Universal hợp tác sản xuất, từng đem lại tiếng cười giải trí và hài hước cho khán giả, nay lại phải hẹn người hâm mộ đến Tháng Chín năm nay để thưởng thức phần hai.

Theo tin của trang Hollywood Reporter, phần hai mang tên “The Boss Baby: Family Business” ban đầu dự định sẽ ra rạp 26 Tháng Ba.

“The Boss Baby” do DreamWorks và Universal thắng lớn khi thu về \$528 triệu doanh thu toàn cầu. (Hình: motionpictures.org)

Không chỉ riêng “The Boss Baby” mà rất nhiều bộ phim khác đang có thể tiếp tục bị hoãn chiếu do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 vẫn chưa thuyên giảm. Một số hãng phim còn đang tính đường chiếu phim mới của mình trên các hệ thống coi phim trực tuyến, thay vì chờ đợi đến ngày ra rạp.

Phần hai vẫn sẽ do đạo diễn Tom McGrath thực hiện và tài tử gạo cội Alec Baldwin chuyển âm cho nhân vật chính. Bên cạnh đó, minh tinh Lisa Kudrow và tài tử Jimmy Kimmel sẽ vẫn đảm nhận chuyển âm nhân vật ba và mẹ của anh em Ted và Tim.

Không chỉ dàn diễn viên cũ góp mặt mà phim còn sự tham gia của các sao hạng A khác như Eva Longoria, Ariana Greenblatt, Amy Sedaris, Jeff Goldblum và James Marsden.

“The Boss Baby” phần một phát hành năm 2017, thu về hơn \$500 triệu doanh thu toàn cầu. Phim kể về cậu bé Tim bảy tuổi đang có cuộc sống hạnh phúc bên bố mẹ. Một ngày nọ, Tim bất ngờ nhận tin cậu có một đứa em trai “từ trên trời rơi xuống” và phải san sẻ tình thương của ba



mẹ với người em của mình. Tuy nhiên, cậu em trai của Tim không phải là em bé bình thường. Cậu có giọng người lớn, cư xử như người lớn, ăn vận đồ suit đen lịch lãm và chính là thành viên của tổ chức gián điệp bí mật đang tìm cách ngăn chặn sự ra mắt một loài cún có thể tước đoạt tình yêu của người lớn dành cho các em bé.

Bộ phim là phép ẩn dụ sâu sắc về tình anh em trong gia đình cũng như phản ánh một phần thực tế trong xã hội hiện đại ngày nay khi ngày càng có nhiều người ngần ngại chuyện sinh đẻ mà thay vào đó lựa chọn nuôi thú cưng. (N.A) [qd]AddThis Sharing ButtonShare to FacebookFacebookShare to TwitterTwitterShare to EmailEmailShare to PrintPrint

Hàng tỷ con ve sấu sắp trời lên sau 17 năm ngủ vùi

Hàng tỷ con ve sấu Magicicada chuẩn bị trời lên mặt đất tại Bờ Đông nước Mỹ, hiện tượng không thể quan sát ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới.

Khi còn ở thể nhộng, ve sấu Magicicada - loài côn trùng có mắt đỏ nổi bật, thân đen, cánh màu cam - ở sâu dưới lòng đất, hút chất dinh dưỡng từ rễ cây để sinh trưởng. Khi tới độ tuổi trưởng thành, chúng đồng loạt trời lên mặt đất, Guardian ngày 26/1 đưa tin.

Lần cuối cùng hiện tượng ve sấu Magicicada xuất hiện ở Bờ Đông nước Mỹ là vào năm 2004. Chu kỳ phát triển của ve sấu Magicicada là 17 năm. Do đó, hàng tỷ con ve sấu sẽ trời lên mặt đất vào khoảng giữa tháng 5 tới, khi nhiệt độ đã ấm lên tới mức phù hợp với chúng.

“Chúng sẽ xuất hiện trong các công viên, rừng cây, khu dân cư, có thể nhìn thấy ở khắp mọi nơi. Thịnh thoảng chúng sẽ đậu lên con người“, Gary Parsons, nhà côn trùng học tại Đại học bang Michigan, cho biết.

Theo ông Parsons, ve sấu Magicicada không gây hại cho con người. Tuy nhiên, các loài vật nuôi ăn phải ve sấu Magicicada có thể bị bệnh.

Trong mỗi lần xuất hiện, số lượng cá thể ve sấu Magicicada có thể lên tới hàng tỷ con. Các nhà khoa học tin rằng hiện tượng sinh trưởng và xuất hiện với số lượng cá thể lớn giúp loài này

tự bảo vệ mình.

Sự xuất hiện của hàng tỷ con ve sấu Magicicada đi cùng tiếng ồn có thể gây khó chịu cho con người. Các cá thể đực sẽ phát ra âm thanh mời gọi bạn tình có thể lên tới 100 decibel, tương đương âm thanh của động cơ xe mô tô tăng tốc.

Các nhà khoa học cho biết nếu có thể bỏ qua sự phiền phức từ âm thanh ồn ào, con người sẽ có cơ hội tận hưởng một trong những kỳ quan hiếm có của thế giới tự nhiên.

“Đây là cơ hội tuyệt vời cho hàng triệu người tận hưởng một hiện tượng sinh học tự nhiên đáng nhớ ngay tại sân sau nhà mình mà sẽ không có ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới“, Michael Raupp, nhà côn trùng học từ Đại học Maryland, nói.

<https://zingnews.vn/hang-ty-con-ve-sau-sap-troi-len-sau-17-nam-ngu-vui-post1177361.html>

Ronaldo đoạt giải Cầu Thủ Xuất Sắc Thế Kỷ

DUBAI, UAE (NV) - Siêu cầu thủ bóng đá người Bồ Đào Nha, Cristiano Ronaldo, vừa thắng giải thưởng Cầu Thủ Xuất Sắc Thế Kỷ (Player of the Century Award) tại buổi lễ trao giải mang tên “Globe Soccer Awards” được tổ chức ở Dubai, UAE, hôm Chủ Nhật, 27 Tháng Mười Hai.

Theo Reuters, tiền đạo hiện đang khoác áo câu lạc bộ Juventus của Ý, được nhận giải thưởng này, sau khi vượt qua các ngôi sao khác là Lionel Messi (Argentina, Barcelona), Mohamed Salah (Ai Cập, Liverpool), và Ronaldinho (Brazil).

Siêu cầu thủ Ronaldo với giải thưởng Cầu Thủ Xuất Sắc Thế Kỷ. (Hình: Fabio Ferrari/LaPresse via AP) <https://www.nguoi-viet.com/the-thao/ronaldo-doat-giai-cau-thu-xuat-sac-the-ky/>



Tín Giáo Hội

Á CHÂU

Ai Cập vẫn tiếp tục dự án “Con đường Thánh Gia”

Dù đại dịch, chính quyền Ai Cập vẫn tiếp tục thực hiện dự án “Con đường Thánh Gia”, gồm 25 địa điểm được các Kitô hữu Ai Cập ghi nhớ và yêu mến trải dọc theo hành trình dài 3.500 km, từ đồng bằng sông Nile đến thượng Ai Cập.

Cuộc khủng hoảng đại dịch đã làm tê liệt ngành du lịch trên khắp hành tinh, nhưng đã không ngăn cản dự án lớn do chính quyền Ai Cập tài trợ, nhằm mở ra cho khách hành hương quốc tế thực hiện cuộc hành trình, bao gồm các nơi theo truyền thống Đức Maria, Thánh Giuse và Chúa Giêsu đi qua trong cuộc chạy trốn sang Ai Cập để thoát cuộc bách hại của Hêrôđê. Theo chính quyền, đây là “Con đường Thánh Gia”, một món quà Giáng Sinh mà Ai Cập muốn dành cho thế giới.

Điều này đã được tái xác nhận vào những ngày đầu năm bởi ông Adel al Gindy, tổng giám đốc quan hệ quốc tế cạnh cơ quan phát triển du lịch và là điều phối viên của dự án.

Trong một cuộc phỏng vấn do hãng tin Fides thực hiện, ông Gindy đã trình bày chi tiết về tiến độ của kế hoạch, cung cấp thông tin tường tận về các công trình đã hoàn thành hoặc đang bắt đầu, để từng giai đoạn của hành trình có thể tiếp cận được với khách du lịch và khách hành hương. Tất cả đều theo tiêu chuẩn đón tiếp, phù hợp với các quy định của Tổ chức Du lịch Thế giới.



Dự án sẽ được bắt đầu vào dịp lễ Giáng Sinh của các Kitô hữu Copte cử hành vào ngày 07.01. Trong khi đó, kế hoạch đầu tư, với sự đóng góp quan trọng của các tổ chức tư nhân và quốc tế sẽ được trình bày chi tiết trong vòng hai tháng tới.

“Con đường Thánh Gia” gồm 25 địa điểm được các Kitô hữu Ai Cập ghi nhớ và yêu mến trải dọc theo hành trình dài 3.500 km, từ đồng bằng sông Nile đến thượng Ai Cập. Sau khi được hoàn thành, “Con đường” sẽ đại diện cho một trong những tuyến đường hành hương tôn giáo rộng lớn trên thế giới.

Điều phối viên dự án nhấn mạnh: “Dự án không chỉ thể hiện một sự đầu tư kinh tế, nhưng còn là lý tưởng cho toàn quốc gia Ai Cập, nơi cũng bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Trong khi mong chờ đại dịch chấm dứt, Ai Cập cũng hy vọng chào đón một lượng lớn khách du lịch trong tương lai, những người được thu hút bởi ước muốn đi theo bước chân của Thánh Giuse, Đức Maria và Hài Nhi Giêsu trong vùng đất Ai Cập. (Ngọc Yến . Vatican News)

Lần đầu tiên từ 54 năm, thánh lễ được cử hành tại nơi Chúa chịu phép rửa

Chúa nhật 10.1.2021 vừa qua, lần đầu tiên từ 54 năm nay, các cha dòng Phanxicô tại Thánh địa, đã cử hành thánh lễ tại nơi Chúa Giêsu chịu phép rửa, bên bờ sông Giordan.

Địa điểm này tên là Qasr al-Yahud, nghĩa đen là “pháo đài của người Do thái”, đã trở thành bãi mìn sau chiến tranh sáu ngày hồi năm 1967. Toàn vùng bị đóng, các tín hữu hành hương không thể lui tới, vì khu vực rộng 55 hécta ấy đã biến thành một khu quân sự.

Mãi đến năm thánh 2000, nhân cuộc viếng thăm hành hương của ĐGH Gioan Phaolô II, người ta mới mở một lối nhỏ để vào nơi Chúa Giêsu chịu phép rửa, nhưng rồi bị đóng lại trong cuộc cách mạng Intifada thứ hai của người Palestine. Trong những năm qua, các giới hữu trách đã cho tiến hành việc tháo gỡ mìn, và ít nhất 4.000 quả mìn đã được gỡ đi.

Lúc 9 giờ sáng, Chúa nhật 10.1 vừa qua, cha Francesco Patton, Bề trên dòng Phanxicô tại



Thánh địa đã chủ sự cuộc rước trọng thể và cử hành thánh lễ, sau đó là cuộc hành hương lên núi Chúa chịu cám dỗ. Vì tình trạng đại dịch Covid-19, chỉ có khoảng 50 người, gồm tu sĩ Phanxicô tham dự cùng với Đức TGM Sứ thần Tòa Thánh Leopoldo Girelli, các vị lãnh sự bốn nước tại Thánh địa là Italia, Tây Ban Nha, Bỉ và Pháp.

Trong bài giảng, cha Bê Trê-n Pat-tôn đã nhắc lại biến cố ngày 7.1.1967, hai linh mục đã cử hành thánh lễ cuối cùng tại đền thánh ở đây và nói rằng: “Hôm nay, sau 54 năm ba ngày, chúng ta lật sang một trang sử mới, và chúng ta có thể ghi vào sổ lễ ngày hôm nay để làm chứng rằng nơi này, trước kia đã bị biến thành một bãi chiến trường, một bãi mìn, nay lại trở thành một cánh đồng hòa bình, một cánh đồng cầu nguyện”.

Cha Pat-tôn cũng gợi lại ý nghĩa biến cố: không những Chúa Giêsu dìm mình trong dòng sông, nhưng cả trong nhân tính của chúng ta, trong những yếu đuối và khó khăn, khi dìm mình trong những đau khổ của chúng ta, Ngài đã gánh lấy tội lỗi và qua đó là tất cả những gì làm cho chúng ta không thể sống như con cái Thiên Chúa. Chúa đã bắt đầu sứ mạng công khai của Ngài và nơi nào bắt đầu sứ mạng của Chúa Giêsu, thì tại đó cũng bắt đầu lời loan báo ơn cứu độ chúng ta!”

Trong cuộc phỏng vấn dành cho đài Vatican, cha Ibrahim Faltas, dòng Phanxicô, gọi những sinh hoạt trên đây là những biến cố lịch sử, nơi Chúa chịu phép rửa tái trở thành một nơi thánh. Cha cho biết sẽ có nghi thức làm phép tu viện Phanxicô ở nơi thánh này, mà dòng mới nhận lại

được cách đây ba tháng. Đây là một tu viện rất đẹp. (Vatican News 9,10.1.2021) (G. Trần Đức Anh, O.P.)

ĐTC không chắc về chuyến tông du tại Irak

Huy hiệu (logo) và khẩu hiệu cuộc viếng thăm của ĐTC tại Irak | [agensir.it](https://www.agencsir.it)



ĐTC Phanxicô cho biết vì tình hình đại dịch hiện nay, ngài không chắc về chuyến tông du ngài dự kiến thực hiện từ ngày 5 đến 8.3 tới đây, tại Irak.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho đài truyền hình số 5, truyền đi tối ngày 10.1.2020 vừa qua, ĐTC đã nói về cuộc sống và hoạt động của ngài bị thay đổi vì đại dịch và ngài đã phải hủy bỏ các chuyến tông du đề ra trong năm qua.

Theo chương trình đã được Phòng báo chí Tòa Thánh thông báo, ĐTC sẽ thăm Irak từ ngày 5 đến 8.3 năm nay và sẽ dừng lại tại thủ đô Baghdad, miền Ur, quê hương của Tổ phụ Abraham, thành Mossul và vùng bình nguyên Ninive, nơi có đông tín hữu Kitô, và thành Erbil ở miền Kurdistan, bắc Irak, nơi còn nhiều tín hữu Kitô tị nạn.

ĐTC đã 84 tuổi và tròn 85 tuổi vào ngày 17.12 năm nay. Theo dự kiến, ĐTC sẽ được chích ngừa vắc-xin chống Coronavirus trong tuần này. Trong cuộc phỏng vấn, ngài nói tất cả những ai có thể đều cần phải được chích ngừa.

Tuy có sự không chắc chắn của ĐTC, hôm 11.1.2021, trang mạng của Tòa Thượng phụ Công giáo Candê đã công bố huy hiệu (logo) và khẩu hiệu cuộc viếng thăm của ĐTC tại nước này, là câu trích từ Tin mừng theo thánh Matthêu, 23,8: “Tất cả các con là anh chị em với nhau”. Khẩu hiệu được ghi bằng tiếng Arap, Candê và Kurde. Trên một nền màu trắng, có hai biểu tượng cổ

kính là bản đồ Irak, hai dòng sông Tigre và Euphrate, và một cây chà là, trong khi một con chim bồ câu trắng biểu tượng hòa bình bay trên lá cờ Tòa Thánh và Cộng hòa Irak, nơi mở chim có một ngành ô.liu tượng trưng nền hòa bình được mong muốn. (G. Trần Đức Anh OP)

Tổng giáo phận Ranchi giúp đỡ người dân đạp xích lô

Tổng giáo phận Ranchi thuộc bang Jkarkhand, miền đông bắc Ấn Độ đã dùng tiền tiết kiệm nhân lễ Giáng sinh để giúp đỡ người nghèo. Giáo phận đã quyết định không chi phí cho những trang trí hoặc liên hoan nhân lễ Giáng sinh, và dùng ngân khoản tiết kiệm để dành ưu tiên cho những người nghèo khổ và ở ngoài lề xã hội. Tại tòa TGM, không giăng đèn hoặc những trang trí khác và cũng không có bữa ăn thịnh soạn của ngày lễ. Trước đó, tòa TGM Ranchi xin các ân nhân bạn hữu của giáo phận, thay vì mang hoa bánh đến tặng tòa TGM, thì dành số tiền đó để làm phúc.

Ở khu vực Loyola đã tổ chức bữa ăn chung cho hơn 2.000 người đạp xe xích lô, với sự hỗ trợ của nhiều dòng tu và rất nhiều ân nhân. Sau bữa ăn, mỗi tài xế xích lô cũng được tặng một chăn mền, một chiếc áo gamcha truyền thống, một khăn quàng cổ và khẩu trang.

Lên tiếng trong dịp này, Đức Giám mục Phụ tá Theodore Mascarenhas giải thích rằng các tài xế xích lô đã chịu đau khổ nhiều trong thời kỳ giới nghiêm vì đại dịch Covid-19, họ không có việc làm và vẫn đang phải chiến đấu để trở lại với công việc.

Trong khi làm phép bữa ăn, Đức cha Felix



Toppo, TGM giáo phận Ranchi, đã cảm tạ Chúa vì hồng ân những người lái xe xích lô và ngài cầu nguyện cho tất cả những người đã cộng tác để có bữa ăn cộng đồng này, nhất là những người thiện chí đã hy sinh trong việc này. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Hiệp hội Y tá Công giáo Singapore kỷ niệm 50 thành lập

Hiệp hội Y tá Công giáo Singapore đã kỷ niệm 50 thành lập bằng việc nhắc lại cam kết tuân thủ khẩu hiệu an ủi, từ bi và chăm sóc yêu thương dịu dàng.

Năm 1970, cha Albert Fortier, một linh mục truyền giáo người Pháp thuộc Hội Thừa sai Paris, đã giúp thành lập Hiệp hội Y tá Công giáo Singapore. Trước đó, cha Fortier đã thành lập Hiệp hội Y tá Công giáo ở Malaysia vào năm 1947. Khi chăm sóc mục vụ cho các bệnh nhân trong các nhà thương, cha Fortier xúc động trước sự cô đơn của những y tá trẻ làm việc tại các bệnh viện xa quê hương của họ nên đã thành lập nhóm hỗ trợ cho các y tá Công giáo ở Kedah với 5 thành viên. Sau đó, cha mở một chi nhánh khác ở thủ đô Kuala Lumpur vào năm 1948.

Bà Laura Tan, Chủ tịch Hiệp hội Y tá Công giáo Singapore nói rằng bất chấp nỗi sợ hãi và sự không chắc chắn về Covid-19, các y tá Công giáo đã tận tâm với nhiệm vụ phục vụ bệnh nhân bằng cách ghi nhớ châm ngôn của tổ chức. Các thành viên của tổ chức cũng đã giữ vững đức tin của họ trong thời gian xảy ra đại dịch Covid-19.

Bà Tan cho biết thêm, ngoài nhiệm vụ thường xuyên của y tá, các y tá Công giáo đã cùng với các thành viên trong giáo xứ nấu ăn và mang thức ăn đến các khoa của bệnh viện và nhà riêng, tham dự Thánh lễ khi các hạn chế được dỡ bỏ, chuẩn bị khẩu trang cho các linh mục, thăm các khu dân cư và tham dự các buổi họp mặt trực tuyến để giữ vững tinh thần cộng đồng và đào luyện đức tin.

Trong những thập kỷ qua, Hiệp hội y tá Công giáo Singapore đã tích cực tham gia vào một loạt các dịch vụ quốc gia và quốc tế. Hiệp hội là thành viên của Caritas Singapore và cộng tác



trong nhiều hoạt động khác nhau bao gồm trợ giúp người bệnh, người tàn tật, người già và trẻ em có nhu cầu đặc biệt. Hiệp hội cũng là thành viên của Ủy ban Y tá Công giáo Quốc tế và Trợ tá Y tế.Xã hội. (Ucanews 07.01.2021) (Hong Thủy - Vatican News)

Các GM châu Á tổ chức khóa học truyền thông

Ngày 06.01.2021, Học viện Chân lý Á châu về Truyền thông Xã hội đã mở các khóa học về Truyền thông xã hội cho những người đang hoạt động trong mục vụ truyền thông, mục đích nhằm chuẩn bị cho họ đối diện với những thách thức đến từ các phương tiện truyền thông mới và các bối cảnh mục vụ khác nhau ở châu Á.

Đức cha Roberto Mallari, Chủ tịch Văn phòng Truyền thông Xã hội thuộc Liên HĐGM châu Á (FABC), mà Học viện Chân lý Á châu về Truyền thông Xã hội thuộc về, đã khai trương trang web (www.vaiscom.org) và minh họa các khóa học qua nền tảng web Zoom. Đức cha Chủ tịch nói: “Chúa chúng ta là một Thiên Chúa giao tiếp, và truyền thông là một nền tảng cho sứ vụ của Giáo hội”. Ngài giải thích rằng, các chương trình trực tuyến có chủ ý mang lại sự năng động cho những người đứng đầu các hoạt động mục vụ của Giáo hội Á châu, giúp họ có được kiến thức và kỹ năng cần thiết cho sứ vụ tông đồ.

Cha George Plathottam, thư ký điều hành của Văn phòng Truyền thông Xã hội cho biết: “Học viện Chân lý Á châu về Truyền thông Xã hội cam kết đào tạo nhân viên cho các thừa tác vụ Giáo hội, sử dụng các chương trình trực tuyến, tổ

chức các khóa học nguyên cứu và chuyên sâu”.

Cha William LaRousse, Phó Tổng Thư ký Liên HĐGM châu Á, nhắc lại lời của Thánh Giáo hoàng Phaolô VI: “sứ vụ của Giáo hội tại châu Á là cho tất cả các dân tộc” và nhận định: các khóa đào tạo mới, trong giai đoạn hiện tại được đánh dấu bởi đại dịch, là rất kịp thời đối với Giáo hội ở châu Á vào thời điểm Liên HĐGM châu Á đang cử hành Năm Thánh, và truyền thông mang đến những cơ hội mới. Theo cha Phó Tổng Thư ký, cuộc cách mạng Công nghệ Thông tin Truyền thông là một thách thức lớn và một cơ hội mới cho Giáo hội ở châu Á và cho sứ vụ của Giáo hội. Cha William kết luận “Học viện Chân lý Á châu về Truyền thông Xã hội là câu trả lời của Liên HĐGM châu Á được Chúa Thánh Thần linh ứng để đáp ứng thách thức này”.

Khóa học đầu tiên mang tên “Truyền thông để lãnh đạo mục vụ” sẽ bắt đầu vào tháng 7.2021. Khóa học rất linh hoạt và cung cấp cho các học viên cơ hội hoàn thành chương trình theo tốc độ học của mỗi người. Khóa học được giao phó cho một nhóm chuyên gia, các linh mục, tu sĩ Dòng Salêdiêng, dưới sự hướng dẫn của cha Plathottam, và sự hỗ trợ kỹ thuật của Đài Chân lý Á châu (RVA) có trụ sở tại Manila. (Ngọc Yến - Vatican News)

Các Hồng y Ấn Độ thúc giục Thủ tướng mời ĐTC Phanxicô thăm nước này

Hôm 19.1, ba Hồng y Ấn Độ đã gặp Thủ tướng Narendra Modi tại văn phòng của ông ở New Delhi để trình bày với ông một số quan tâm của Ki-tô giáo và thúc giục ông mời ĐTC Phanxicô thăm Ấn Độ.

ĐHY Oswald Gracias của nghi lễ Latinh; ĐHY George Alencherry, TGM trưởng của Giáo hội Syro-Malabar, và ĐHY Baselios Cleemis, TGM trưởng của Giáo hội Syro-Malankara, đã yêu cầu Thủ tướng mời Giáo hoàng Phanxicô đến Ấn Độ, ba năm sau khi Ấn Độ không mời ĐGH viếng thăm như sự mong đợi của các nhà lãnh đạo Công giáo.

Gặp gỡ giới truyền thông sau cuộc gặp Thủ tướng, ĐHY Alencherry nói rằng “một chuyến viếng

thăm của ĐGH đã được chờ đợi quá lâu. Chúng tôi mong đợi quyết định sớm của Thủ tướng.”

ĐTC Phanxicô đã bày tỏ sự quan tâm đến việc thăm Ấn Độ và các lãnh đạo GHCG Ấn Độ cũng đã mong đợi ngài viếng thăm vào năm 2017. Nhưng trong năm đó ĐTC chỉ thăm Myanmar và Bangladesh.

Các Hồng y cũng thảo luận với Thủ tướng Modi về việc phân phối công bằng các quỹ phúc lợi xã hội dành cho các nhóm tôn giáo thiểu số như Hồi giáo và Ki.tô giáo.

Tín đồ Hồi giáo chiếm hơn 80% số quỹ này vì họ là nhóm thiểu số đông nhất, chiếm 14% trong tổng số 1,3 tỷ dân Ấn Độ. Ki.tô hữu chỉ chiếm 2,3% dân số. Tuy nhiên, theo các vị lãnh đạo Công giáo, ở các bang và quận nơi số Ki.tô hữu đông hơn, ví dụ như Kerala hoặc Jharkhand, chính phủ nên phân bổ ngân quỹ tương ứng với số lượng của họ.

Các ĐHY cũng thảo luận về việc trả tự do cho cha Stan Swamy, Dòng Tên, nhà hoạt động nhân quyền 83 tuổi, bị bắt giam vào ngày 8.10 với cáo buộc có liên hệ với các nhóm Maoist. Cha vẫn bị giam sau nhiều lần bị từ chối đóng tiền bảo lãnh.

Trước khi bị bắt, cha Swamy giải thích rằng cha bị bắt vì đứng lên bảo vệ quyền lợi của người nghèo giống như nhiều nhà hoạt động khác, những người đã “bày tỏ sự bất đồng quan điểm hoặc chất vấn về các thể lực cầm quyền của Ấn Độ.”

ĐHY Alencherry cho biết vấn đề chính trị không nằm trong nội dung các cuộc nói chuyện của các Hồng y với Thủ tướng, người đánh giá cao sự đóng góp của các Kitô hữu trong giáo dục, công tác xã hội và chăm sóc sức khỏe. (Ucanews 19.01.2021) (Hồng Thủy - Vatican News)

Ai Cập đã hợp thức hóa 1800 nhà thờ Kitô

Vào những ngày cuối năm 2020, chính phủ Ai Cập đã hợp thức hóa thêm 62 nhà thờ và tòa nhà khác thuộc sở hữu của Giáo hội, nâng tổng số lên 1800 nhà thờ xây cất không có giấy phép được hợp thức hóa.

Thủ tướng Mostafa Madbouly đã phê duyệt quyết định này dựa trên sự xác minh của Ủy ban đặc biệt của chính phủ về lĩnh vực này.



Quá trình xác minh và hợp thức hóa được bắt đầu bằng việc thông qua luật mới về xây dựng và quản lý các nơi thờ phượng, được Quốc hội Ai Cập phê chuẩn vào 30.8.2016. Kể từ đó, Ủy ban chính phủ về lĩnh vực này đã họp 18 lần để cho phép hợp thức hóa các nhà thờ và tòa nhà của Giáo hội trước đó bị coi là không có giấy phép xây dựng.

Các nhà thờ chịu sự giám sát của Ủy ban chính phủ, trước tiên đó là các tòa nhà được xây dựng trước khi luật mới có hiệu lực. Ủy ban chịu trách nhiệm xác minh xem hàng ngàn nhà thờ Kitô đã được xây dựng trong quá khứ nhưng không có giấy phép xây dựng có đáp ứng các tiêu chuẩn theo luật mới hay không. Kết quả của việc xác minh thường là quyết định hợp thức hóa nhà thờ.

Trong những thập kỷ gần đây, nhiều nhà thờ được xây dựng một cách tự phát trên khắp lãnh thổ Ai Cập. Ngay cả hiện nay nhiều nhà thờ do các cộng đồng Kitô hữu xây dựng nhưng không có giấy phép, đôi khi vẫn bị các nhóm Hồi giáo lấy cớ để kích động bạo lực.

Luật mới về các nơi thờ tự đã thể hiện một bước tiến khách quan so với luật trước đây. Luật năm 1934 cấm xây cất thêm các thánh đường Kitô, việc xin giấy phép chính phủ để xây cất thánh đường là điều rất khó khăn. Trong nhiều trường hợp luật này được áp dụng nghiêm ngặt kể cả tại các thành phố có đông tín hữu Kitô sinh sống như miền thượng Ai Cập, vì thế nhiều cộng đoàn Kitô đã tự động kiến thiết các nơi thờ phượng, và các nhóm Hồi giáo lợi dụng tình trạng này để xách động chống các tín hữu Kitô. (Ngọc Yến -Vatican News)

Tân giám mục Teheran sẽ thụ phong tại Roma

Sau nhiều năm không có giám mục coi sóc, các tín hữu Công giáo Latinh tại Iran, sắp có một vị chủ chăn mới vừa được ĐTC bổ nhiệm và sẽ thụ phong giám mục tại Roma ngày 16.2.2021 tới đây.

Đó là cha Dominique Mathieu, người Bỉ, năm nay 58 tuổi (1963), thuộc phó tỉnh dòng Phanxicô Viện Tu Đông phương và Thánh địa, thụ phong linh mục năm 2013, và từng làm Bề trên tỉnh dòng Bỉ, Giám đốc Đền thánh Antôn Padova ở thủ đô Bruxelles và là Tổng cố vấn của dòng ở Roma. Ngày 8.1 vừa qua, cha được ĐTC bổ nhiệm làm TGM giáo phận Teheran.Ispahan của Công giáo Latinh ở Iran.

Tại Iran, có tổng cộng nửa triệu tín hữu Kitô, trên tổng số gần 82 triệu dân cư, trong đó 90% theo Hồi giáo Shiite và hơn 5% theo Hồi giáo Sunnit. Số tín hữu Công giáo vào khoảng 22.000 người, thuộc các nghi lễ như Candê, Armeni và Latinh, phần lớn là người Âu và Mỹ Latinh làm việc tại Iran.

Theo khoản số 13 của Hiến pháp Iran, các tín hữu Kitô, tín đồ đạo Zoroastre và người Do thái được tự do hành đạo, trong sự “tôn trọng” các luật lệ Hồi giáo. Các Kitô hữu cũng có đại diện tại Quốc hội.

Đức cha Dominique Mathieu sẽ được truyền chức giám mục ngày thứ Ba 16.2, tại Vương cung Thánh đường Mười hai tông đồ ở trung tâm Roma, thuộc dòng Phanxicô Viện Tu và đây cũng là trụ sở Bề trên Tổng quyền của dòng.



Trong cuộc phỏng vấn dành cho hãng tin Asia News vừa qua, Đức cha Mathieu cho biết “việc loan báo bổ nhiệm một TGM cho các tín hữu Công giáo Latinh ở Iran, sau vài năm trống tòa, đã được đón nhận tích cực. Quyết định này là câu trả lời chín mùi của Tòa Thánh để đến với các tín hữu Công giáo Latinh tại một miền được coi như “ngoại ô rất xa xôi của thế giới”. (G. Trần Đức Anh, O.P.) Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

Công giáo Hà Bắc bị vu khống vì những tin giả

Các tín hữu Công giáo ở tỉnh Hà Bắc bị vu khống bằng những tin thất thiệt phổ biến trên mạng, cho rằng Công giáo làm cho Coronavirus lan lây vì tham dự các buổi lễ với các thừa sai đến từ Âu Mỹ.

Từ ngày 7.1.2021 vừa qua, mười một triệu dân ở thành Thạch Gia Trang (Shijiazhuang), thủ phủ tỉnh Hà Bắc, cách Bắc Kinh 300 cây số về hướng nam, bị phong tỏa và giới nghiêm, hai ngày sau khi có 200 ca nhiễm bị phát hiện tại địa phương.

Hãng tin Công giáo Asia News, truyền đi ngày 8.1.2021 vừa qua, đăng lá thư của linh mục bút hiệu là “Sơn nhân Thần phụ”, kể lại những vụ cáo buộc các tín hữu qua những sứ điệp ngắn phổ biến trên các mạng xã hội, vu khống các tín hữu Công giáo và thừa sai nước ngoài ở Cảo Thành (Gaocheng), gần Thạch Gia Trang (Shijiazhuang), đã làm cho Coronavirus tái lan lây.

Các linh mục tại địa phương đã mau lẹ phản đối và cho biết các sinh hoạt tôn giáo tại địa phương đã bị ngưng, từ ngày 24.12 năm vừa qua, áp lễ Giáng Sinh, thế mà các tin giả phổ biến trên mạng nói rằng cách đây hai mươi ngày đã có một hoạt động tôn giáo, với sự hiện diện của các linh mục đến từ Âu châu và Hoa Kỳ. Đáng khác, các làng mà các thông tin giả đó nói tới, như Tiểu Quả Trang (Xiao Guazhuang), Lưu Gia Tá (Liu Jiazuo), và Nam Kiều Trại (Nam Qiaozhai) không phải là các làng Công giáo và không có linh mục nhà thờ hay sinh hoạt tôn giáo nào tại đó. Có vài người Công giáo thì họ đi dự lễ ở làng Bắc Kiều Trại (Bei Qiaozhai).

“Sơn nhân Thần phụ” nhận xét rằng những



tin giả như thế chỉ là một cách đổ lỗi cho các cuộc gặp gỡ tôn giáo, là đã góp phần làm lan tràn đại dịch. Trong thực tế, đời sống tôn giáo ở Trung Quốc hiện nay bị rất nhiều hạn chế: từ áp lễ Giáng sinh 24.12.2020, trong khi làn sóng đại dịch hiện thời ở tỉnh Hà Bắc chỉ khởi sự từ ngày 4.1.2021 vừa qua.

“Sơn nhân Thần phụng” viết rằng: Những sự việc đó làm ngai nhụt lại sự tích Hoàng đế Nero của La Mã đã phao tin đồn các tín hữu Kitô đã gây ra hỏa hoạn tại Roma và từ đó đã nảy sinh cuộc bách hại vô lý chống các Kitô hữu. Điều may mắn đối với Giáo hội tại Thạch Gia Trang, tỉnh Hà Bắc, là họ đã phản ứng ngay, phổ biến các tuyên bố và thông tin bác bỏ những tin gian dối và ngăn chặn những hậu quả tai hại. (G. Trần Đức Anh, O.P.) Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

ÂU CHÂU

Giáo hội Anh và xứ Wales cầu nguyện cho 100 ngàn nạn nhân của đại dịch

Ngày 27.01, Anh Quốc tưởng niệm 100 ngàn nạn nhân virus corona. Cùng chia sẻ nỗi đau chung này, ĐHY Vincent Nichols, Giám mục giáo phận Westminster, Chủ tịch HĐGM Anh và xứ Wales gửi sứ điệp cho các tín hữu, mời gọi mọi người cùng khóc và cầu nguyện cho các nạn nhân.

Mở đầu sứ điệp, ĐHY Vincent Nichols viết: “Đây là một ngày vô cùng đau buồn trong đất nước chúng ta. Rất nhiều người, nhiều gia đình, cộng đoàn tưởng nhớ những người đã qua đời

trong những tháng khủng khiếp này. Chúng ta phải khóc và cầu nguyện đặc biệt cho các nạn nhân của đại dịch”.

“Tôi xin anh chị em cùng với tôi cầu nguyện cho những ai đã bị mất người thân và cho những ai đang phục vụ cộng đoàn. Đức tin nói với chúng ta rằng, chúng ta có một lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu ngay cả trong những thời khắc đen tối nhất”, Đức TGM Westminster viết thêm.

Trong một thư ngỏ gửi đến quốc gia, các TGM của Canterbury, York Justin Welby và Stephen Cottrell cũng mời gọi mọi người tưởng nhớ đến những người đã chết vì đại dịch. Cụ thể, mỗi ngày, bắt đầu từ 01.02, vào lúc 18 giờ cùng hiệp thông cầu nguyện.

Hiện nay, số tử vong do virus corona tại Anh Quốc đã vượt quá con số thường dân chết trong Thế chiến 2. Thủ tướng Anh Boris Johnson bày tỏ nỗi đau buồn sâu sắc khi đất nước đã có hơn 100 ngàn người chết. Theo Thủ tướng, quả thật khó khăn khi ước tính những khổ đau chất chứa trong con số thống kê này. Các sự sống mất đi, các gia đình không còn đoàn tụ nữa, và có rất nhiều người thân không còn có cơ hội để chỉ nói lời từ biệt. Với con số này, Anh Quốc là quốc gia đầu tiên tại Âu châu có số tử vong vì Covid-19 là 100 ngàn người và là số tử vong đứng hàng thứ 5 trên thế giới. (Ngọc Yến - Vatican News)



Công bố bài hát chủ đề của Ngày Quốc tế Giới trẻ tại Lisbon

Ngày 27.1, các nhà tổ chức Ngày Quốc tế Giới trẻ tại Lisbon năm 2023 đã công bố bài hát chủ



đề của sự kiện. Họ nói rằng bài hát, có tựa đề “Há Pressa no Ar” (tiếng Bồ Đào Nha), có thể dịch “Có một bầu khí vội vã”, mời gọi người trẻ đồng hóa mình với Đức Trinh nữ Maria.

Bài hát được sáng tác lấy cảm hứng từ chủ đề của Ngày Quốc tế Giới trẻ Lisbon 2023, “Đức Maria trỗi dậy và mau mắn lên đường”, một câu trích từ Tin Mừng Thánh Luca mô tả Đức Maria đi thăm viếng người chị họ Elizabeth sau biến cố Truyền Tin.

Giai điệu của bài hát được sáng tác bởi thầy giáo Pedro Ferreira, còn lời được viết bởi cha João Paulo Vaz, một linh mục dùng âm nhạc như phương thế loan báo Tin Mừng. Cả hai người đều thuộc giáo phận Coimbra, ở miền trung Bồ Đào Nha.

Sau khi sáng tác phần nhạc, Pedro Ferreira yêu cầu cha João Paulo Vaz viết lời bài hát. Đối với cha, chủ đề của ấn bản tiếng Bồ Đào Nha đã giúp cha nhìn lại mối quan hệ của mình với Mẹ Maria và sau đó, quá trình sáng tác lời bài hát đã trở thành một thời gian cầu nguyện rất sâu sắc.

Các nhà tổ chức đã công bố hai phiên bản của bài hát: một phiên bản hoàn toàn bằng tiếng Bồ Đào Nha; một phiên bản khác là phiên bản quốc tế, kết hợp năm ngôn ngữ: Bồ Đào Nha, Anh, Tây Ban Nha, Pháp và Ý.

Thông cáo của Ủy ban Tổ chức Địa phương nói: “Khi hát bài hát chủ đề này, các bạn trẻ từ khắp nơi trên thế giới được mời gọi đồng hóa chính mình với Mẹ Maria, xả thân để phục vụ, cho việc truyền giáo và cho sự biến đổi của thế giới.” “Bài hát cũng gọi lên bầu khí lễ hội của Ngày Quốc tế Giới trẻ và niềm vui đến từ Chúa Giêsu.”

Bài hát được chọn từ hơn 100 bài dự thi trong

một cuộc thi toàn quốc. Những người tham dự được yêu cầu sáng tác bài hát “phản ánh chủ đề của Ngày Quốc tế Giới trẻ năm 2023, những mục đích của Ngày Quốc tế Giới trẻ, đặc biệt là loan báo Tin Mừng và văn hóa Bồ Đào Nha. Các nhà tổ chức muốn một bài hát bình dân, vui tươi, trẻ trung, dễ hát và dễ dịch sang các ngôn ngữ và dễ thích ứng.” (Hong Thủy - Vatican News)

Hai mươi thừa sai bị giết trong năm 2020



The funeral Mass of Michael Nnadi at Good Shepherd Seminary in Kaduna, Nigeria, Feb. 11, 2020. (Photo courtesy of the Diocese of Maiduguri via CNA)

Theo hãng tin Fides của Bộ truyền giáo, trong năm 2020 có hai mươi thừa sai bị sát hại, gồm tám linh mục, một tu huynh, ba nữ tu, hai chủng sinh và sáu giáo dân thừa sai.

Xét theo đại lục, các nạn nhân đông nhất tại Mỹ châu, với năm linh mục và ba giáo dân, tiếp đến là Phi châu với hai giáo dân, một linh mục, ba nữ tu và một chủng sinh. Tại Âu châu, có một linh mục và một nữ tu bị giết. Trong hai mươi năm gần đây, từ năm 2000 đến 2020, tổng cộng có 535 nhân viên mục vụ bị giết, trong đó năm giám mục. (Fides 30.12.2020) (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Giáo hội có thêm 7 Đấng Đáng kính

Cũng trong ngày 21.12.2020, cùng với sắc lệnh nhìn nhận cuộc tử đạo của thẩm phán Rosario Livatino, ĐTC cũng cho phép Bộ Phong thánh công bố sắc lệnh nhìn nhận các nhân đức anh hùng của bảy vị khác.

Đức cha Vasco de Quiroga

Đức cha de Quiroga học luật và thần học, theo học cả hai trường đại học Salamanca và Valladolid, trước khi bắt đầu làm việc trong ngành tư pháp ở Valladolid. Vào năm 1528, ngài được bổ nhiệm làm thành viên của văn phòng Thủ tướng Hoàng gia. Năm 1530 ngài được vua Carlos I bổ nhiệm làm thẩm phán Tòa thứ hai của Mexico. Trong số những công việc khác, ngài có nhiệm vụ xác minh và loại bỏ những hành vi lạm dụng chống lại người bản xứ Mexico, và đã thành công trong việc bình định xã hội. Trong giai đoạn này, Vasco de Quiroga đã thành lập hai bệnh viện bằng tiền của mình. Ngài luôn dành nhiều sự quan tâm đến thế giới bản địa mà ngài đã cống hiến thời gian và công sức. Sau đó, ĐGH Phaolô III bổ nhiệm ngài làm giám mục đầu tiên của Michoacán. Đây là cơ hội để phát triển một kế hoạch mục vụ rõ ràng, trong đó ngài có thể thành lập các chủng viện, xây dựng một nhà thờ lớn nhưng cũng tạo ra các cơ cầu gần gũi và chăm sóc tinh thần và vật chất cho người bản xứ.

Cha Vincent Gonzales Suarez

Một vị người Tây Ban Nha khác là cha Vincent Gonzales Suarez, một người không mệt mỏi phục vụ vào giữa thế kỷ XIX. Cha được nhớ đến trước tiên vì sự quan tâm đến giáo dân, sự quảng đại của cha đối với những người khó khăn nhất và những người đã tìm đến cha để được giúp đỡ. Cha là một diễn giả tuyệt vời, một tấm gương về lòng bác ái và vâng phục. Cha nổi bật trong chức vụ linh mục vì tình yêu đối với người nghèo và người bệnh. Là một mục tử nhân lành, cha đã tìm thấy sức mạnh trong tình yêu đặc biệt đối với Bí tích Thánh Thể và lòng yêu kính Mẹ Maria, tuyên xưng lòng tôn kính đặc biệt đối với Đức Mẹ Mân Côi và Đức Mẹ Sầu Bi. Cuộc đời và cái chết của cha đan xen với hai sự kiện bi thảm trong lịch sử của đất nước Tây Ban Nha: nạn đói khủng khiếp và trận dịch tả sau đó đã chứng kiến cha đi đầu trong việc giúp đỡ người nghèo và bệnh tật, cho đến khi cha ngã bệnh và qua đời ở tuổi 34.

4 vị người Ý

Trong số các vị người Ý có cha Antonio Seghezzi, người đã giúp chống lại Phát xít Đức và qua đời tại trại tập trung Dachau năm 1945; cha Bernardo Antonini, một linh mục truyền giáo tại Liên bang Xô Viết và qua đời tại Kazakhstan năm 2002; Đức cha Berardino Piccinelli; và sơ Rosa Staltari, nữ tu người Ý dòng Nữ tử của Mẹ Maria. Và cuối cùng là cha Ignazio Stuchlý, một linh mục Balan dòng Salêdiêng (Hong Thủy . Vatican News)

Caritas châu Âu chuẩn bị thực hiện 12 dự án liên đới

12 dự án liên đới mới cho 11 quốc gia, đặt con người làm trung tâm là nội dung được thảo luận tại buổi gặp gỡ trực tuyến của Caritas châu Âu diễn ra hôm thứ Sáu 15.01.2021.

Tại cuộc gặp gỡ, các tham dự viên đã trình bày các dự án và dịch vụ mới trong lĩnh vực liên đới, cùng trao đổi kinh nghiệm thành công và truyền cảm hứng, nhằm ứng phó với đại dịch và các cuộc khủng hoảng với lòng can đảm và sự tin tưởng.

Trong số 12 dự án được trình bày, có hai dự án của Caritas Ý. Dự án đầu tiên mang tên “Food4life”. Dự án này chỉ ra rằng việc giảm lãng phí thực phẩm có thể trợ giúp một cách hiệu quả cho các nạn nhân của nạn buôn người và bóc lột tình dục. Dự án thứ hai được gọi là “Ribes”, áp dụng mô hình đa chiều để ngăn chặn tình trạng nghèo giáo dục của trẻ vị thành niên, thúc đẩy cam kết của cộng đồng mang lại cuộc sống mới cho trường học và hệ thống phúc lợi.



Dự án đến từ Caritas Armenia được mang tên “Quyền của tôi”, dành cho việc hòa nhập của những người trẻ khuyết tật. Dự án “Ecosol” của Caritas Tây Ban Nha quảng bá các dịch vụ mới cho kinh doanh xã hội. Caritas Hy Lạp bảo trợ cho dự án “Shediaart”, lấy tên của tờ báo đường phố duy nhất trong nước, được thành lập vào năm 2013 bởi một số người vô gia cư. Trong tiếng Hy Lạp, “shedia” có nghĩa là “thuyền cứu sinh”. Thực tế, đối với nhiều người bị thiệt thòi, dự án tái chế chất thải này là một phao cứu sinh thực sự, tạo ra việc làm cho nhiều người.

Và thêm nữa, dự án “Noah housing first” của các Giám mục Anh, nhằm phát triển các sáng kiến liên đới ở nước ngoài. Chương trình trên hết dành riêng cho những trường hợp khó khăn khẩn cấp về nhà ở. Dự án “Moneta d’argilla” do Caritas Slovakia phát động, mục đích nhấn mạnh tầm quan trọng và ý nghĩa của việc làm từ thiện đối với những người sống trên đường phố. Về phần Caritas Ailen, tổ chức bác ái này đã phát triển một giải pháp sáng tạo, quản lý các chất thải nhà vệ sinh trong các trại cho người di dời ở Myanmar, giúp giảm nguy cơ mắc các bệnh như dịch tả. Caritas Áo quan tâm đến thế giới công nghệ với dự án “Chat net”, một dự án hướng đến việc sử dụng các công nghệ mới, phá vỡ sự cô lập xã hội, tạo ra một hình thức tình nguyện mới dễ dàng và linh hoạt.

Tại Serbia, Caritas thúc đẩy sáng kiến liên đới nhằm phát triển bền vững trong nông nghiệp, trong sản xuất thực phẩm và du lịch bản địa. Trong khi Caritas Đan Mạch hợp tác với các công ty khu vực tư nhân để xây dựng các sản phẩm sáng tạo với giá cả phải chăng cho thị trường địa phương ở các nước đang phát triển, như bếp điện chạy bằng năng lượng mặt trời hoặc túi đặc biệt để lọc nước mưa trên thực tế có thể giải quyết các vấn đề cấp bách và cung cấp việc làm bền vững về mặt sinh thái. Cuối cùng, Caritas Bồ Đào Nha trình bày dự án “Tripla D” nhằm mục đích tăng cường sự tham gia chính trị của công dân, dựa trên mối liên hệ giữa dân chủ, nhân khẩu học và nhân quyền. (Ngọc Yến . Vatican News)

ĐTC thay đổi luật cho phụ nữ lãnh thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ



ĐTC Phanxicô đã ban hành tự sắc “Spiritus Domini”, Thần Trí của Chúa, thay đổi khoản giáo luật, số 230 triệt 1 để cho phụ nữ được lãnh nhận thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ.

Khoản này cho đến nay qui định rằng: “Các giáo dân thuộc nam giới có đủ tuổi và điều kiện do nghị định của HĐGM ấn định, có thể lãnh thừa tác vụ đọc sách hoặc giúp lễ, qua một nghi lễ phụng vụ đã qui định. Tuy nhiên, việc trao tác vụ này không cho họ quyền được Giáo hội trợ cấp hoặc trả lương”.

Nay, trong tự sắc “Thần Trí của Chúa”, ĐTC thay đổi khoản 230 triệt 1 như sau:

“Các giáo dân có đủ tuổi và điều kiện do nghị định của HĐGM ấn định, có thể lãnh nhận một cách bền vững, qua nghi lễ phụng vụ đã được thiết định các thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ; tuy nhiên việc trao tác vụ này không cho họ quyền được Giáo hội trợ cấp hoặc trả lương”.

“Tôi cũng truyền thay đổi các qui định khác hiện hành, khi nói về khoản giáo luật này.

“Điều được quyết định qua Tông Thư tự sắc này, tôi truyền nó có hiệu lực vững chắc và bền bỉ, bất kỳ những gì trái ngược với nó, dù là đáng được nhắc đến, và quyết định này được công bố qua báo “Quan sát viên Roma” và bắt đầu có hiệu lực cùng ngày, rồi được đăng công báo chính thức của Tông Tòa”.

Tự sắc mang chữ ký ngày 10.1.2021, Lễ Chúa chịu phép rửa, năm thứ Chín triều đại Giáo hoàng của ngài.

Trong văn kiện này, ĐTC cho biết ngài đã muốn chấp nhận những đề nghị được đưa ra trong nhiều Thượng Hội đồng Giám mục. Đây là những thừa tác vụ giáo dân, hoàn toàn khác biệt với thừa tác vụ thánh chức.

Cùng với Tự sắc này, ĐTC gửi một thư cho ĐHY Luis Ladaria, Tổng trưởng Bộ Giáo lý đức tin, qua đó ngài giải thích những lý do thần học khiến ngài đi tới quyết định thay đổi, đặc biệt là sự cấp thiết phải tái khám phá sự đồng trách nhiệm của tất cả các tín hữu đã chịu phép rửa trong Giáo hội, đặc biệt là sứ mạng của hàng giáo dân”. (Rei 11.1.2021) (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Vatican tham gia cuộc chạy đua Marathon “Fratelli tutti”

Từ ngày 07 đến 20.01, Hiệp hội vận động viên Vatican “Athletica Vaticana” và nhóm vận động viên “Fiamme Gialle . Ngọn lửa vàng” của Cảnh sát Tài chính Ý tham gia cuộc chạy đua diễn ra trên 100 tuyến đường của Ý với chủ đề “Fratelli tutti”.

Liên quan đến chủ đề được chọn cho sự kiện này, ông Giampaolo Mattei, Chủ tịch Hiệp hội vận động viên Vatican giải thích: “Chúng tôi muốn trao một cái ôm cho Thông điệp ‘Fratelli tutti’, cho mọi người thuộc mọi dân tộc, tôn giáo và văn hóa, những người muốn tham gia cuộc đua, hoặc một cuộc đi dạo thú vị, không quan tâm đến đồng hồ bấm giờ, để thực sự ‘tất cả là anh em’, như ĐTC mời gọi. Hiệp hội vận động viên Vatican muốn mang ra đường phố những đề

ngợi cụ thể của Thông điệp, làm chứng cho sự hòa nhập và tình liên đới”.

Tuyến đường các vận động viên thực hiện là quanh bức tường của Quốc gia Thành Vatican dài 3,3km. Bắt đầu từ Quảng trường Thánh Phêrô đến Quảng trường Risorgimento. Các vận động viên sẽ chạy ba vòng Vatican để hoàn thành 10 km. Tuy nhiên, mọi người cũng có thể chạy cách tự do, không cần quan tâm đến quãng đường và thời gian. Những ai muốn tham gia Cuộc chạy đua Marathon “Fratelli tutti” chỉ cần đăng ký trên trang web (www.corsadimiguel.it).

Liên quan đến sự cộng tác bền vững của Hiệp hội vận động viên Vatican “Athletica Vaticana” và nhóm vận động viên “Fiamme Gialle . Ngọn lửa vàng” của Cảnh sát Tài chính Ý trong việc tổ chức các sự kiện thể thao, Larissa Iapichino và Filippo Tortu -hai ngôi sao trẻ của điền kinh thế giới đã bày tỏ trong một video về sự gắn kết của họ với “Fratelli tutti”: Như các vận động viên của “Fiamme Gialle - Ngọn lửa vàng” khác, chúng tôi là những người đồng hành bằng một mối tương quan thể thao thực sự và bền vững, tham gia với những gia đình được Phòng khám bệnh Thánh Marta của Vatican hỗ trợ. Đáp ứng mong muốn của ĐTC, chúng tôi đang cùng tổ chức cho ngày 21.9 nếu tình hình đại dịch cho phép, một cuộc gặp gỡ hòa nhập “We run together . Chúng ta chạy cùng nhau”, tại trung tâm thể thao Castelporziano. Tại đây mọi người sẽ được gặp những nhà vô địch, các vận động viên khuyết tật về thể chất và tâm trí, người di cư và tù nhân. Tất cả đều là anh em, với phẩm giá như nhau. (Ngọc Yến . Vatican News)

ĐTC gửi sứ điệp nhân dịp khai mạc Năm Thánh kính thánh Giacôbê tại Compostela

Vatican News (2.1.2021) - Trong sứ điệp nhân dịp khai mạc Năm Thánh kính thánh Giacôbê tại Compostela, Tây Ban Nha, vào ngày 31.12 vừa qua, ĐTC Phanxicô mời gọi các tín hữu hành hương thực hiện cuộc hành trình hoán cải và liên đới cùng với những người bạn đồng hành.

Năm Thánh kính thánh Giacôbê, hay Năm





Thánh Compostela, là năm có ngày lễ kính thánh Giacôbê, 25.7, rơi vào Chúa Nhật, đã được cử hành lần đầu tiên vào năm 1122, và từ đó diễn ra đều đặn sau 6 năm, sau 5 năm, rồi sau 6 năm và sau 11 năm. Như vậy mỗi thế kỷ có khoảng 14 Năm Thánh kính thánh Giacôbê. Được xem là Năm Thánh vì Cửa Năm Thánh của nhà thờ chính tòa Santiago di Compostela, nơi lưu giữ thánh tích của thánh nhân, được mở trong năm này.

Chủ đề của sự kiện năm nay là “Đi ra khỏi miền đất của bạn! Thánh Tông đồ đang chờ bạn.” Khi thông báo về Năm Thánh này, Đức TGM Julian Barrio Barrio của giáo phận Santiago di Compostela đã nói đây là “một năm ân sủng và tha thứ” cho tất cả những người muốn tham dự. Ngài nói: “Trong Năm Thánh Compostela lần thứ ba này của thiên niên kỷ thứ ba của Ki-tô giáo, chúng ta can đảm của thánh Giacôbê tông đồ là cơ hội để tái khám phá sức sống của đức tin và của sứ mạng truyền giáo được lãnh nhận khi lãnh bí tích Rửa tội.”

Nhân dịp mở Cửa Năm Thánh, Đức cha Barrio đã công bố sứ điệp mà ĐTC đã gửi để bày tỏ tình cảm và sự gần gũi “với tất cả mọi người tham dự thời gian ân sủng cho toàn Giáo hội, đặc biệt là cho Giáo hội Tây Ban Nha và châu Âu.”

ĐTC viết: “Theo bước chân thánh Tông đồ, chúng ta hãy rời bỏ cái tôi của mình, những thứ an toàn mà chúng ta bám víu vào, nhưng với một mục tiêu rõ ràng trong tâm trí, chúng ta không phải là những sinh vật lang thang, luôn xoay quanh chính mình mà không đi đến đâu. Với tiếng Chúa kêu gọi chúng ta và với tư cách là những người hành hương, chúng ta chào đón

Năm Thánh trong thái độ lắng nghe và tìm kiếm, thực hiện cuộc hành trình này để gặp gỡ Thiên Chúa, tha nhân và chính chúng ta.”

ĐTC nhấn mạnh đến mục tiêu của cuộc hành trình hoán cải bước theo Chúa Giê-su là Đường, là Sự thật và là Sự sống. Ngài nói: “Trên cuộc hành trình này, lòng thương xót của Thiên Chúa đồng hành với chúng ta và ngay cả khi tình trạng yếu đuối do tội lỗi vẫn còn, nó bị lướt thắng bởi tình yêu thương, điều cho phép chúng ta nhìn về tương lai với niềm hy vọng và sẵn sàng đặt cuộc đời mình trở lại con đường đúng đắn.”

Để bắt đầu cuộc hành trình, ĐTC nhắc rằng cần phải cởi bỏ những thứ nặng nề; và vượt ra khỏi chính mình để liên đới với những người khác, chờ đợi và hỗ trợ lẫn nhau, chia sẻ nỗ lực và thành quả. Ngài nói: “Điều đó giúp chúng ta nhận ra người khác là một món quà mà Thiên Chúa ban để đồng hành với chúng ta trong hành trình này.” (CSR_9707_2020) (Hong Thủy . Vatican News)

MỸ CHÂU

Trước vụ tấn công vào nhà Quốc hội Hoa Kỳ, ĐTC lên án bạo lực! ngài nói: Đã đến lúc hàn gắn!

Trong một cuộc phỏng vấn trên truyền hình Ý, được phát vào Chủ nhật, ĐTC Phanxicô phản ứng lại cuộc tấn công vào Điện Capitol của Hoa Kỳ ở Washington DC trong tuần qua, Ngài chỉ trích và lên án bạo lực và kêu mời mọi người Mỹ hãy “học hỏi quá khứ”. ĐTC cũng nói về khả năng chống lại Covid-19, ngài mô tả nó như một lựa chọn đạo đức và bày tỏ hy vọng mọi người sẽ chọn làm như vậy.

ĐTC Phanxicô nói các diễn biến xảy ra ở Đồi Capitol Washington DC ngày 6 tháng Giêng đã “gây sửng sốt” cho ngài. Tuy nhiên, ĐTC lưu ý, không có xã hội nào có thể tự coi mình là không có các phần tử phản loạn... Cuộc phỏng vấn ĐTC được mạng truyền hình “kênh số 5” của Ý thực hiện, và sẽ được phát vào tối Chủ nhật. ĐTC Phanxicô nói: “Tôi rất ngạc nhiên, bởi vì Hoa Kỳ là một dân tộc rất kỷ luật và có nền dân chủ cao...”



Tuy nhiên, ĐTC nói, ngay cả những xã hội trưởng thành cũng có thể có những sai sót, và thường có những người “hay chống lại cộng đồng, chống lại dân chủ và chống lại lợi ích chung. Những hành vi bạo loạn phải được lên án, bất kể do ai gây ra nó. Sau vụ bạo loạn ở đồi Capitol, thời gian này là thời gian “hàn gắn“. ĐGH nói: “Không có một xã hội nào có thể tự hào về việc chưa từng có một ngày hoặc một trường hợp bạo loạn nào xảy ra...” Do đó, ĐTC nói đây là một vấn đề về “sự hiểu biết, để sự kiện đó không lặp lại và đây là một học hỏi lịch sử.“ ĐTC Phanxicô kết luận, trong mọi trường hợp, “sự hiểu biết là cơ bản”, bởi vì đó là cách duy nhất để tìm ra một “phương thuốc hàn gắn”. Trong cuộc phỏng vấn, ĐTC cũng nói về khả năng lựa chọn thuốc vắc-xin chủng ngừa Covid-19, một lựa chọn mà ĐTC mô tả là “một việc làm đạo đức“, và ngài bày tỏ hy vọng rằng mọi người cùng nhau thực hiện vì sinh mạng và sức khỏe của những người khác. ĐTC Phanxicô tiết lộ rằng bản thân ngài đã đăng ký để được tiêm chủng khi Vatican bắt đầu chiến dịch chủng ngừa Covid-19 trong những tuần tới. (Thanh Quảng SDB)

Các Giám mục Hoa Kỳ lên án cuộc tấn công vào Điện Quốc Hội (Capitol) và kêu gọi mọi người hãy cầu nguyện cho sự hòa bình được văn hồi.

Các giám mục Công Giáo Hoa Kỳ đồng loạt lên án vụ bạo động, tràn vào Điện Capitol Hoa Kỳ khiến 4 người chết và nhiều người bị thương. Chủ tịch HĐGM Công Giáo Hoa Kỳ (USCCB), ĐHY Jose Gomez cho biết trong một tuyên

bố: “Tôi cùng những người có thiện chí lên án những bạo lực hôm nay, xâm chiếm Điện Capitol Hoa Kỳ, làm cho bốn người bị thiệt mạng. ĐHY nói: “Đây không phải hành động của những người công dân Hoa kỳ... Tôi cầu nguyện cho các thành viên của Quốc hội và các nhân viên của Điện Capitol, cho cảnh sát và tất cả những người đang nỗ lực để khôi phục lại trật tự và sự an toàn cho xã hội.“ Tuyên bố của ĐHY, TGM José Gomez được đưa ra sau tình trạng hỗn loạn xảy ra, khi hàng trăm người ủng hộ Tổng thống Donald Trump đã xông vào tòa nhà Quốc hội Hoa Kỳ hôm thứ Tư để gây áp lực, đòi lật ngược bại cuộc bầu cử tổng thống vừa qua. Những người biểu tình đã chiến đấu với cảnh sát ở các hành lang và không chấp nhận sự thắng cử của Tổng thống đắc cử Joe Biden của đảng Dân chủ.

Cảnh sát cho biết 4 người đã chết trong cuộc hỗn loạn: 1 người bị thương vì bị bắn và 3 người được cấp cứu nhưng tất cả đã từ trần! 52 người đã bị bắt. ĐHY TGM Gomez tiếp tục lưu ý rằng quá trình chuyển giao quyền lực một cách hài hòa là một trong những dấu ấn của quốc gia vĩ đại này. “Trong thời điểm khó khăn này, chúng ta phải tôn trọng các giá trị và nguyên tắc của nền dân chủ của chúng ta và cùng nhau xây dựng một quốc gia dưới quyền tối thượng của Thiên Chúa.“

ĐHY Wilton Gregory, TGM ở Thủ đô Washington, cũng đã đưa ra một tuyên bố sau các cuộc bạo loạn, trong đó ngài mô tả Điện Capitol của Hoa Kỳ là “một vùng đất thiêng liêng, là nơi mà mọi người trong nhiều thập kỷ qua đã luôn tôn trọng một cách chính trực nhìn nhận



Tín Giáo Hội

nó đại diện cho những chính kiến khác biệt...”. “Là công dân Mỹ, chúng ta phải tôn trọng nơi mà luật pháp và chính sách của quốc gia chúng ta được tranh luận và quyết định.” ĐHY nhấn mạnh: “Chúng ta phải xấu hổ khi chốn linh thiêng này bị vi phạm, dù có nạn tối quyền tự do mà hành động!”. ĐHY cho biết ngài cầu nguyện cho sự an nguy của “các nghị viên được bầu chọn, các nhân viên, công nhân, những người biểu tình, các nhân viên thực thi pháp luật và những cư dân quanh Điện Capitol.” ĐHY yêu cầu tất cả mọi người, bất luận nam nữ thiện chí hãy tạm dừng mọi công việc và cầu nguyện cho sự hòa bình trong thời điểm quan trọng này, đồng thời ngài kêu gọi mọi người dân thay vì tiếp tục gây hấn chia rẽ đã gây ra trong thời khắc gần đây, thì hãy bình tâm lại, cùng nhau trao đổi để tìm ra một giải pháp chính trị. ĐHY nói: “Những ai xử dụng những lời lẽ kích động, phải nhận lấy trách nhiệm về việc kích động bạo lực đang gia tăng trong quốc gia của chúng ta, các công dân Kitô hữu hãy nhắc nhở cho nhau và cho người khác rằng chúng ta được kêu gọi” thừa kế sự tôn trọng nhân phẩm con người, ngay cả với những người bất đồng chính kiến với chúng ta, để tìm cách làm việc với họ, hầu lợi ích chung của mọi người được bảo đảm.”

ĐHY Blase Cupich của Tổng Giáo phận Chicago cũng kêu gọi người Công Giáo và mọi người thiện tâm hãy cầu nguyện cho hòa bình “vào thời điểm căng go của lịch sử Hoa Kỳ này, một lịch sử được đánh dấu bởi một trong những đức tính lớn lao nhất của nền dân chủ: trong sự chuyển giao quyền lực một cách hài hòa và trật tự.” Trong một loạt các lời đăng trên tang tweeter, ĐHY Cupich nói, “Những gì đang diễn ra tại Điện Capitol ngày hôm nay sẽ làm chấn động lương tâm của bất kỳ người Hoa kỳ nào có lòng yêu nước và nơi bất kỳ một người Công Giáo chân chính nào”. Ngài viết tiếp: “Toàn thế giới dồn mắt nhìn vào sự kinh hoàng mà chúng ta đang phải gánh chịu trong một nỗi ô nhục của quốc gia chúng ta!” ĐHY lưu ý rằng trong nhiều tháng qua, những người Mỹ chúng ta đã chứng kiến “sự xói mòn có chủ đích do các chuẩn mực của hệ thống chính

phủ của chúng ta” và ngài mô tả sự phản đối ôn hòa là một quyền thiêng liêng, một điểm thiết yếu của một xã hội tiến bộ trong suốt chiều dài lịch sử nhân loại. ĐHY Cupich nói: “Bạo lực đối lập với quyền thiêng liêng căn bản này. Bạo lực chỉ nhằm phục vụ sự giả dối: Xin anh chị em hãy cùng tôi cầu nguyện cho người phụ nữ bị bắn chết trong cuộc bạo loạn này, và cho những người đã bị thiệt mạng, cho những người thực thi pháp luật, những người bảo vệ chúng ta trước sự cuồng loạn của đám đông này!” “Người phụ nữ bị bắn chết, hiện vẫn chưa được xác định danh tính. Thông tin thêm về vụ nổ súng chưa được công bố và một phát ngôn viên của cảnh sát cho hay có 3 người khác đã bị thiệt mạng sau khi được cấp cứu vì cuộc bạo động. Nhiều nhân viên an ninh bị thương và ít nhất một người được đưa vào bệnh viện. (Thanh Quảng, SDB)

ĐTC Phanxicô gửi thông điệp cho Tổng thống Biden nhân dịp ông nhậm chức

Ngày 20.1 nhân dịp ông Joseph Biden, Tổng thống thứ 46 của Hoa Kỳ, tuyên thệ nhậm chức Tổng thống, ĐTC Phanxicô đã gửi thông điệp đến tân Tổng thống Hoa Kỳ và mời gọi ông thúc đẩy hòa bình và hòa giải ở Hoa Kỳ và trên thế giới.

Mở đầu thông điệp, ĐTC viết: “Nhân dịp ngài nhậm chức Tổng thống thứ 46 của Hiệp Chúng quốc Hoa Kỳ, tôi xin gửi đến ngài những lời chúc tốt đẹp và bảo đảm lời cầu nguyện xin Thiên Chúa Toàn năng ban cho ngài sự khôn ngoan và sức mạnh trong việc thực thi chức vụ cao cả của ngài.”

ĐTC cũng cầu chúc rằng dưới sự lãnh đạo của Tổng thống Biden, nhân dân Hoa Kỳ tiếp tục phát huy sức mạnh từ các giá trị cao cả của chính trị, đạo đức và tôn giáo, là những điều đã truyền cảm hứng cho đất nước kể từ khi thành lập.

Tổng thống Joe Biden đã nhậm chức khi Hoa Kỳ tiếp tục chiến đấu với một trong những cuộc khủng hoảng virus corona lớn nhất trên toàn thế giới. Lễ nhậm chức lần thứ 59 có giây phút tưởng niệm những người đã thiệt mạng trong đại dịch này . và công nhận những người đã thể hiện tình

yêu thương và sự kiên cường đối với những người gặp khó khăn. Cho đến nay, 402.000 người đã chết vì Covid-19 ở Hoa Kỳ . nơi có hơn 24 triệu trường hợp nhiễm virus được xác nhận.

ĐTC viết tiếp: “Vào thời điểm mà những cuộc khủng hoảng nghiêm trọng đang thử thách gia đình nhân loại của chúng ta đòi hỏi những phản ứng có tầm nhìn xa và liên đới, tôi cầu nguyện rằng các quyết định của ngài sẽ được hướng dẫn bởi mối quan tâm xây dựng một xã hội được đánh dấu bởi công lý và tự do đích thực, cùng với sự tôn trọng không ngừng đối với các quyền và phẩm giá của mọi người, đặc biệt là những người nghèo, những người dễ bị tổn thương và những người không có tiếng nói.”

Cuối cùng, ĐTC cầu nguyện cho tân tổng thống, “xin Chúa, nguồn mạch của tất cả sự khôn ngoan và chân lý, hướng dẫn các nỗ lực của ngài để thúc đẩy sự hiểu biết, hòa giải và hòa bình trong nội bộ Hoa Kỳ và giữa các quốc gia trên thế giới để thúc đẩy lợi ích chung phổ quát.”

Kết thúc thông điệp, ĐTC nói: “Với những tình cảm này, tôi vui lòng khẩn cầu dồi dào phúc lành trên ngài và gia đình của ngài, và trên dân tộc Hoa Kỳ yêu quý.” (CSR_465_2021) (Hong Thủy -Vatican News)

Các giám mục Mỹ kêu gọi tổng thống Biden từ bỏ quyền phá thai

Các giám mục Mỹ kêu gọi chính phủ của tổng thống Joe Biden từ bỏ chủ trương làm luật cho phá thai, như một quyền.

Trong thông cáo công bố hôm 22.1.2021 vừa qua, Văn phòng HĐGM Mỹ cho biết trong tuyên



ngôn hôm 22.1, tổng thống Biden và Phó tổng thống Haris ký niệm phán quyết “Roe chống Wade” của Tối cao pháp viện, loại bỏ mọi giới hạn phá thai trên toàn quốc, và chào mừng phán quyết đó như một tiến bộ đối với các quyền và sức khỏe của phụ nữ, Đức cha Joseph Naumann, TGM giáo phận Kansas City, Chủ tịch Ủy ban Giám mục Mỹ về các hoạt động bệnh vực sự sống, trả lời rằng:

“Thật là điều đáng lo âu và bi thảm khi một vị tổng thống ca ngợi và quyết tâm biến một phán quyết của Tối cao Pháp viện thành luật, phán quyết đó phủ nhận không cho các thai nhi được hưởng nhân quyền và dân quyền căn bản nhất là quyền sống, với kiểu nói hoa mỹ là một dịch vụ sức khỏe. Nhân cơ hội này, tôi nhắc nhở cho mọi tín hữu Công giáo Sách Giáo Lý dạy rằng: “Ngay từ thế kỷ đầu tiên, Giáo hội đã xác nhận sự ác luân lý của mỗi hành động phá thai. Giáo Huấn này không thay đổi và tiếp tục không thể thay đổi”.

Các quan chức công quyền có trách nhiệm, không những do xác tín cá nhân, nhưng còn vì những hậu quả hành động công cộng của họ. Việc nâng phán quyết Roe về phá thai lên hàng một nhân quyền được bảo vệ và việc loại trừ những giới hạn mở đường cho cái chết bạo lực của 62 triệu thai nhi vô tội và vô số phụ nữ trải qua kinh nghiệm thương tâm vì mất mát, bị bỏ rơi và bạo lực”.

“Chúng tôi tha thiết kêu gọi tổng thống loại bỏ phá thai và tăng tiến trợ giúp cho phụ nữ trong việc bệnh vực sự sống và giúp các cộng đoàn đang cần giúp đỡ”. (G. Trần Đức Anh, O.P.) Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

Cậu bé Argentina tránh được viên đạn lạc nhờ Thánh giá đeo trước ngực

Vài giờ trước khi bắt đầu năm mới 2021, một bé trai 9 tuổi người Argentina đã tránh được viên đạn lạc nhờ cây thánh giá kim loại nhỏ cậu đeo trước ngực. Sự việc được truyền thông địa phương gọi là “một Phép lạ của Năm Mới.”

Theo báo cáo từ văn phòng cảnh sát San Miguel de Tucumán, thủ phủ của tỉnh Tucumán



ở miền Tây Bắc Argentina, “sự việc diễn ra vào khoảng 10 giờ tối ngày 31.12.2020: một cậu bé 9 tuổi tên Tiziano, đến từ vùng lân cận của Las Talitas, đã cùng người cha đến phòng cấp cứu của Bệnh viện Hải Nhi Giê.su ở phía nam của thủ đô với một vết thương nông ở ngực do bị súng bắn.”

Báo cáo cho biết, sau khi được kiểm tra kỹ càng trong 48 phút bởi một số bác sĩ trực, cậu bé được xuất viện.

Ngày 1.1 vừa qua gia đình bé Tiziano đã liên lạc với ông José Romero Silva, một nhà báo của Telefé, để giải thích về việc cậu bé thoát chết: viên đạn găm vào giữa cây thánh giá kim loại nhỏ, món quà cậu bé nhận được từ cha của cậu.

Dì của Tiziano đã gửi cho nhà báo Silva một bức ảnh cho thấy viên đạn đã làm hỏng cây thánh giá, và chính điều này ngăn viên đạn gây ra bất kỳ tổn thương thực sự nào cho cậu bé, ngoại trừ một vết thương nhỏ ngoài da.

Ông Silva đã chia sẻ bức ảnh trên tài khoản Twitter của mình và viết: “Phép lạ của Năm Mới: ngày hôm qua, vài phút trước nửa đêm, một viên đạn lạc găm vào ngực một cậu bé đến từ Las Talitas. Nhưng nó đâm vào một cây thánh giá mà đứa trẻ đang đeo.” (CNA 04.01.2020) (Hong Thủy -Vatican News)

HĐGM Hoa Kỳ lạc quyền giúp Công giáo Mỹ châu Latinh

Vào cuối tuần 23 và 24.1.2021 tới đây, tại các giáo xứ Công giáo trên toàn nước Mỹ sẽ có cuộc lạc quyền thường niên để trợ giúp GHCG tại Mỹ châu Latinh.

Đây là cuộc lạc quyền đã có từ hơn 50 năm nay để liên đới với GHCG tại Nam Mỹ và quần đảo Caraibí, qua việc tài trợ các chương trình mục vụ nói chung và đặc biệt là việc mục vụ gia đình và giới trẻ, việc đào tạo các chủng sinh và tu sĩ.

Ví dụ, một trong những đối tượng được trợ giúp là Liên hiệp Thánh Giuse de Guadalupe, gồm 37 nữ đan viện Cát Minh tại 21 bang ở Mexico. Các đan viện được hỗ trợ chi phí về lương thực, y phục, và săn sóc sức khỏe trong các giai đoạn huấn luyện. Đời sống chiêm niệm của các nữ tu dòng kín này ở trung tâm sứ mạng cầu nguyện của Giáo hội cho nhiều nhu cầu của nhân loại và thế giới.

Hồi tháng Mười Một năm ngoái (2020), Tiểu ban Giám mục Mỹ về Giáo hội tại Mỹ Latinh đã phân phối ba triệu 200.000 Mỹ kim cho các dự án của Giáo hội tại miền này, kể cả những vùng bị thiên tai, như cuồng phong và động đất. (G. Trần Đức Anh, O.P.) (USCCB 13.1.2021)



Lễ phong chân phước tại Venezuela

Hôm 24.1.2021 vừa qua, Tòa TGM giáo phận Caracas, thủ đô Venezuela, cho biết lễ phong chân phước cho vị Tội tử Chúa, bác sĩ Gregorio Hernández Cisneros, sẽ được cử hành vào cuối tháng Tư tới đây.

Ngày 19.6 năm ngoái (2020), Bộ Phong thánh đã công bố sắc lệnh nhìn nhận một phép lạ, nhờ lời chuyển cầu của giáo dân José Gregorio Hernández Cisneros, qua đời năm 1919, lúc 55

tuổi. Ông là giáo sư bác sĩ y khoa tận tụy giúp đỡ các bệnh nhân nghèo. Phép lạ này mở đường cho việc phong chân phước cho vị Tôi tớ Chúa.

Gregorio Hernández sinh năm 1864, tại Isnotú thuộc bang Trujillo, trưởng nam trong sáu anh em, đậu bác sĩ tại thủ đô Caracas và du học thêm tại Paris, Berlin, Madrid và New York, làm giáo sư đại học, du nhập việc dùng kính hiển vi tại Venezuela và thành lập ghế giáo sư vi trùng học tại đại học Caracas. Ông hành nghề như một sứ mạng, tận tụy săn sóc những người túng thiếu nhất, dùng tiền lương để mua thuốc men cho họ.

Đức tin mạnh mẽ dẫn bác sĩ Gregorio Hernández đi tu dòng Chartreux tại Farneta, tỉnh Lucca Italia, năm 1908, khi được 44 tuổi, nhưng vì lý do sức khỏe, ông phải trở về Venezuela. Nhưng sau đó, ông trở lại Italia để học thần học, nhưng không theo đuổi công trình này lâu vì bị bệnh. Ông gia nhập dòng Ba Phan Sinh tại thế. Trong thời dịch Tây Ban Nha, ông săn sóc các bệnh nhân. Ngày 29.6.1919, trên đường đi đến một nhà thuốc tây ở thủ đô Caracas để mua thuốc cho một nữ bệnh nhân già, ông bị tai nạn giao thông, và từ trần ít lâu sau khi được chở tới nhà thương cấp cứu, miệng còn kêu cầu Đức Mẹ.

Người được phép lạ nhờ lời chuyển cầu của bác sĩ Hernández là một trẻ nữ 13 tuổi, tên là Yaxuri Ortega, bị bắn vào đầu hồi năm 1917.

Trong một thông cáo hồi năm ngoái, HĐGM Venezuela nhận định rằng: “Bác sĩ Hernández không hề dừng bước trước những thách đố, dù khó khăn đến đâu, nhưng luôn liên kết chúng với ơn gọi phụng sự Thiên Chúa. Đặc biệt trong thời kỳ đại dịch Coronavirus hiện nay, tin vui về việc



phong chân phước cho bác sĩ là một phương thế để củng cố niềm hy vọng, giúp Venezuela vượt thắng tình trạng thiếu thốn và khó khăn, mà dân chúng đang phải chịu, đặc biệt là những người nghèo khổ nhất và bị gạt ra ngoài lề”. (G. Trần Đức Anh, O.P.) Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

Tổng cộng 173 giám mục, linh mục, tu sĩ Mêhicô chết vì Covid



Tính đến ngày 21.1.2021 vừa qua, tổng cộng có 173 giám mục, linh mục và tu sĩ tại Mêhicô qua đời vì Coronavirus, trong đó có 21 người qua đời trong vòng hai tuần qua, theo phúc trình thứ 15 do Trung tâm thông tin Công giáo Mêhicô công bố.

Con số trên đây tăng vọt so với phúc trình thứ 14 trước đây, trong lúc Mêhicô chịu đợt sóng lan lây thứ hai, hơn 1.800 người chết trong vòng 24 giờ gần đây, và hơn 1.500 người chết trong tuần lễ trước đó.

Trong số 173 vị tử vong, có Đức cha Francisco Daniel Rivera Sánchez, Giám mục Phụ tá tổng giáo phận thủ đô Mêhicô, 154 linh mục và tu sĩ, 9 phó tế và 5 nữ tu.

Theo các chuyên gia soạn phúc trình, con số trên đây có lẽ ít hơn so với thực tế, vì các tu viện không luôn luôn thông báo những tình trạng lan lây hoặc những ổ dịch. Cho đến nay, có 20 giám mục Mêhicô bị nhiễm Coronavirus, trong số này có 6 vị trong vòng hai tuần lễ gần đây, 5 giám mục thiệt mạng, 13 giám mục được lành bệnh và 2 giám mục lâm vào tình trạng trầm trọng, trong đó có ĐHY Norberto Rivera Carrera, nguyên Giáo

Tín Giáo Hội

chủ Công giáo Mêhicô. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

Phản ứng của các giám mục Argentina trước việc nước này hợp pháp hóa phá thai

Hôm thứ Tư, 30 tháng 12, sau khi thượng viện Argentina hợp pháp hóa việc phá thai, HĐGM Argentina đã đưa ra một tuyên bố cáo buộc giới lãnh đạo chính trị của đất nước đã xa rời tình cảm của người dân và các ngài cam kết sẽ tiếp tục làm việc “với sự kiên định và lòng hăng say trong việc chăm sóc và phục vụ sự sống.”

Dự luật hợp pháp hóa phá thai đã được tranh luận rất nhiều. Tổng thống Alberto Fernandez đưa ra dự luật này để thực hiện lời hứa trong chiến dịch tranh cử. Dự luật đã được Hạ viện thông qua trước đây và cuối cùng được Thượng viện Argentina thông qua với 38 phiếu thuận, 29 phiếu chống, 1 phiếu trắng và 4 phiếu vắng mặt, sau 12 giờ tranh luận.

Theo một cuộc khảo sát được nhà thăm dò độc lập Giacobbè & Asociados thực hiện hồi tháng 11, 60% người Argentina phản đối luật phá thai, trong khi chỉ 26,7% ủng hộ. Nhưng luật này, một trong những luật dễ dãi nhất trên thế giới và không có nước nào trong khu vực có luật tương tự, đã được các phương tiện truyền thông, các nhân vật truyền hình và những người có ảnh hưởng ủng hộ mạnh mẽ.

Các giám mục Argentina than phiền rằng luật phá thai “sẽ làm sâu sắc thêm sự chia rẽ trong đất nước của chúng ta. Chúng tôi rất tiếc rằng giới lãnh đạo đã xa rời cảm nghĩ của người dân, điều đã được

thể hiện bằng nhiều cách khác nhau để ủng hộ sự sống trên khắp đất nước chúng ta.” Argentina đã thực sự chứng kiến các cuộc tuần hành hòa bình phò sự sống lớn nhất trong lịch sử của mình, nhưng hầu như bị báo chí địa phương phớt lờ.

Các giám mục khẳng định: “Chúng tôi chắc chắn rằng người dân của chúng ta sẽ luôn tiếp tục lựa chọn hoàn toàn sự sống và mọi sự sống. Và cùng với người dân của chúng ta, chúng tôi sẽ tiếp tục làm việc vì những ưu tiên đích thực cần được quan tâm khẩn cấp ở đất nước chúng ta.”

Cuối cùng, các giám mục bày tỏ lòng biết ơn đối với “tất cả các công dân và các nhà lập pháp đã bảo vệ sự chăm sóc cho tất cả sự sống.” (CNA 30.12.2020) (Hong Thủy -Vatican News)

PHI CHÂU

Hai giám mục tổ giác thăm trạng di dân tại biên giới Nam Phi

Hai giám mục ở miền nam Phi châu tổ giác thăm trạng những người di dân phải chịu tại các trạm biên giới giữa Nam Phi với các nước láng giềng Lesotho, Mozambique, Zimbabwe, và các nước khác để kiểm chứng, xem họ có mắc Coronavirus hay không

Họ là những người sống tại Nam Phi hoặc vào nước này để làm việc để mưu sinh. Trong dịp nghỉ Giáng sinh vừa qua, họ về nước nghỉ lễ và nay trở lại Nam Phi. Nhưng họ phải xếp hàng chờ đợi rất lâu để qua các thủ tục xét nghiệm chống Coronavirus.

Trong thư gửi đến hãng tin Fides của Bộ truyền giáo, truyền đi hôm 12.1.2021 vừa qua, Đức cha Chindekase, Giám mục giáo phận Dundo, bên Angola và Đức cha Willem Christiaans, Giám mục giáo phận Keetmanshoop bên Namibia, nói rằng: “Nguyên nhân của tình trạng gây lo âu và hỗn độn này là vì những chậm trễ kinh khủng trong việc cấp giấy chứng nhận và các cuộc xét nghiệm, thanh lọc Coronavirus. Hàng trăm người không có khẩu trang, đứng chen chúc trong những nơi chật chội, không có sự giãn cách xã hội như qui luật phòng ngừa Covid-19 đòi hỏi. Nhiều người chờ đợi quá lâu ở các trạm kiểm soát ở biên giới để biết kết quả xét nghiệm, họ





thiếu lương thực và nước uống, thậm chí thiếu cả các dịch vụ vệ sinh. Cả những người có các giấy chứng nhận về Covid-19 cũng phải xếp hàng chờ đợi lâu đến độ các chứng nhận của họ không còn hiệu lực”.

Trong thư, hai giám mục đề nghị một loạt các biện pháp như nâng đỡ và gây ý thức cho dân chúng trước khi họ định đi qua biên giới, nhất là trong kỳ đại dịch Covid-19 này, loan báo kịp thời việc đóng cửa biên giới, và cung cấp phương tiện sinh sống cho những người bị kẹt ở biên giới, đề ra các biện pháp y tế công cộng đặt sự sống con người ở trung tâm. Bất kỳ biện pháp y tế nào không qui trọng tâm vào con người thì chỉ là trò trình diễn từ phía các chính phủ miền nam Phi châu”.

Nam Phi hiện có một triệu 200.000 ca nhiễm Covid-19. Trung tâm Phi châu kiểm soát và phòng ngừa bệnh tật cho biết hơn ba triệu ca nhiễm đã được ghi nhận tại đại lục này từ đầu đại dịch đến nay, trong đó hơn 30% số người bị nhiễm là ở Nam Phi. (G. Trần Đức Anh, O.P.)
Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

BờBiển Ngà (AFP or licensors)

HDGM Côte D’Ivoire chuẩn bị kỷ niệm 125 năm truyền giáo

Evêques ivoiriens. Crédit : CECCI

HDGM Côte d’Ivoire, hay cũng gọi là “Bờ biển Ngà”, bên Phi châu đang chuẩn bị nhóm đại hội lần thứ 117 và các buổi lễ bế mạc năm kỷ niệm 125 năm truyền giáo tại nước này.

Giáo hội tại Côte d’Ivoire được khởi sự năm 1895, với việc thành lập Phủ doãn Tông Tòa tại

đây, tách rời khỏi lãnh thổ ngày nay là Tổng giáo phận Cape Coast bên Ghana, và được Tòa Thánh ủy thác cho Hội thừa sai Phi châu coi sóc.

Về khóa họp của HDGM Côte d’Ivoire, sẽ tiến hành từ ngày 18 đến 24.1.2021 sắp tới, tại giáo phận Grand.Bassam ở mạn nam nước này. Cha Emmanuel Wohi Nin, tổng thư ký HDGM cho biết đối tượng chính của khóa họp là suy tư về vấn đề giáo dục, vì thế đề tài của Đại hội thứ 117 của các giám mục là “Giáo dục phục vụ sự phát triển nhân bản toàn diện tại Côte d’Ivoire”.

Trong sáu ngày họp, các giám mục cũng trao đổi về sứ vụ giám mục và đời sống của các giáo phận, trong đó có vấn đề “bảo vệ đạo lý chống lại những giải thích sai trái và áp dụng giải thích đúng đắn về Lời Chúa”.

Các buổi lễ bế mạc năm kỷ niệm 125 năm truyền giáo tại Côte d’Ivoire sẽ được cử hành ngày 24.1 sắp tới, cũng tại thành phố Grand.Bassam.

GHCG tại nước “Bờ biển Ngà” hiện có hơn sáu triệu tín hữu Công giáo trên tổng số mười tám triệu dân cư, và thuộc mười bốn giáo phận, chia làm bốn giáo tỉnh toàn quốc. (G. Trần Đức Anh, O.P.) (Vatican News 13.1.2021)



“Trẻ em ở Bờ Biển Ngà” Giáo hội Bờ Biển Ngà kết thúc các cử hành mừng 125 năm loan báo Tin Mừng

Đối với Giáo hội Bờ Biển Ngà, ngày 24.01.2021 sẽ là ngày có nhiều ý nghĩa, là ngày kết thúc các cử hành mừng 125 năm loan báo Tin Mừng tại đất nước, và bế mạc Hội nghị thường

Tín Giáo Hội

niên lần thứ 117 của HĐGM Công giáo Bờ Biển Ngà (CECI).

Cha Emmanuel Wohi Nin, tổng thư ký HĐGM cho biết, kết thúc các cử hành sẽ được đánh dấu bằng những hoạt động cụ thể: tất cả các giáo xứ sẽ dâng Thánh lễ tạ ơn vào ngày Chúa nhật 17.01; tam nhật cầu nguyện từ ngày 19 đến 21.01; một buổi hòa nhạc và cầu nguyện đặc biệt; và ngày 24.01, một Thánh lễ trọng thể sẽ được cử hành tại nhà thờ Chúa Thánh Thần ở Mockeyville, thuộc Giáo phận Grand-Bassam.

Các cử hành mừng 125 năm loan báo Tin Mừng của Bờ Biển Ngà đã bắt đầu cách đây ba năm, dưới sự dẫn dắt của Đức cha Raymond Ahoua, Giám mục Grand-Bassam.

Theo các Giám mục, Năm Thánh này chắc chắn sẽ là điểm khởi đầu cho một giai đoạn loan báo Tin Mừng mới ở Bờ Biển Ngà. Điều này sẽ đòi hỏi một sự thay đổi về tâm thức và hành vi, như Tổng Thư ký của HĐGM nhấn mạnh: “Chúng tôi phải học cách chuyển từ một Kitô giáo chưa được vững chắc sang một đời sống đức tin năng động, dẫn thân hơn vào việc xây dựng Giáo hội và đất nước. Một đất nước đang có những xáo trộn về văn hóa xã hội, tôn giáo, kinh tế và chính trị”.

Cha Emmanuel Wohi Nin cho biết, các tài liệu được ban hành trong hai cuộc họp đặc biệt dành cho châu Phi của Thượng Hội đồng Giám mục, vào năm 1994 và 2009, vẫn là nguồn tham khảo cho quá trình xây dựng một Giáo hội châu Phi năng động. Cha khẳng định, Năm Thánh 125 năm này xuất hiện như một sự kiện của Thiên Chúa Quan phòng.



Sau nhiều nỗ lực truyền giáo không thành công (1637, 1687, 1701, 1844, 1850), cuối cùng ngày 28.10.1895 được coi là ngày bắt đầu công cuộc loan báo Tin Mừng thực sự ở Bờ Biển Ngà, nhờ các cha Alexandre Hamard và Emile Bonhomme, thuộc Hội Truyền giáo châu Phi (SMA) của Lyon (Ngọc Yến -Vatican News)

Lạc quyền giúp các nạn nhân chiến tranh tại Congo



Giáo phận Butembo-Beni tại Cộng hòa dân chủ Congo bên Phi châu đã phát động chiến dịch lạc quyền để trợ giúp đông đảo các nạn nhân chiến tranh tại nước này cũng như bao nhiêu người dân phải di tản nội địa để tìm nơi nương náu an toàn.

Các cuộc lạc quyền này đã được thực hiện trong các thánh lễ Chúa nhật lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, 10.1.2021 vừa qua, như một dấu chỉ sự gần gũi của toàn giáo phận với những anh chị em đang chịu đau khổ vì bạo lực.

Thực vậy, từ lâu nay, miền Bắc Kivu tại Congo trở thành trung tâm xung đột giữa các lực lượng phiến quân và quân đội chính phủ. Theo Trung tâm nghiên cứu thăng tiến hòa bình, dân chủ và nhân quyền, gọi tắt là CAPADHO, hôm 4.1 vừa qua, tại thành phố Beni, ít nhất có 22 thường dân bị sát hại, và trước đó ngày 31.12.2020, cũng có 22 người bị giết ở Tingwe và Kamaungu. Số nạn nhân này kéo dài danh sách những người bị giết tại vùng bắc Kivu lên tới hơn 3.000 người kể từ năm 2014.

Quyết định tổ chức cuộc lạc quyền đặc biệt do Đức cha Melchisédech Sikuli Paluku, Giám mục giáo phận Butembo-Beni, đề ra sau một cuộc gặp gỡ với các cha sở. Số tiền lạc quyền sẽ được trao cho Caritas sử dụng để cứu trợ các nạn nhân và những người di tản.

Đức cha Paluku báo động về tình trạng những người dân phải bỏ nhà cửa tại Beni để trốn chạy thoát thân, hầu như bàn tay trắng. Những người sống sót được chuyển tới thành phố Kasindi và Butembo, và bỏ hoang một phần lãnh thổ giáo phận. (G. Trần Đức Anh, O.P.) Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

ÚC CHÂU

Cơ quan giám sát tội phạm tài chính của Úc đang điều tra các vụ chuyển tiền từ Vatican

Ngày 7.1, Trung tâm Phân tích và Báo cáo Giao dịch của Úc, gọi tắt là AUSTRAC, một cơ quan chính phủ, giám sát tội phạm tài chính của Úc, cho biết rằng với sự hợp tác của Vatican, họ đang tìm cách làm sáng tỏ các vụ chuyển tiền bí ẩn đến Úc, trị giá 1,8 tỷ đô la, được báo cáo là có liên quan đến Vatican.

Vatican đã xác nhận rằng cơ quan giám sát tội phạm tài chính của Úc đã liên lạc với Vatican để kiểm tra các dữ liệu mà cơ quan này được cung cấp trong những ngày gần đây.

47.000 phiên chuyển tiền, với 1,8 tỷ đô la Mỹ được chuyển

Vào tháng 10 vừa qua, theo yêu cầu của bà thượng nghị sĩ Concetta Fierravanti.Wells,



người muốn biết số tiền nào đã được chuyển từ Vatican hoặc cơ quan nào khác, hay là những cá nhân có liên hệ với Vatican, cơ quan giám sát AUSTRAC đã liệt kê các giao dịch hàng năm của Vatican kể từ năm 2014 đến 2017: tổng cộng có 47.000 phiên chuyển tiền, với số tiền được chuyển là 1,8 tỷ đô la Mỹ.

Chức sắc Vatican ngạc nhiên trước số tiền lớn được cho là đã chuyển sang Úc

Các dữ liệu được báo cáo tạo nên sự kinh ngạc ở Úc và Vatican khi xét đến số lần và số tiền được chuyển dường như rất khác với thực tế tài chính của Vatican. Các chức sắc của Vatican ngạc nhiên trước các vụ chuyển tiền được báo cáo. Số tiền vượt quá nhiều so với tài chính của Tòa thánh. Ngân sách hàng năm của Tòa Thánh khoảng 300 triệu euro, ít hơn số tiền được báo cáo là đã được gửi đến Úc trong một năm.

Từ năm 2014, cơ quan Quản trị tài sản của Tòa Thánh đã gửi gần 800.000 euro sang Úc để trả lương cho các nhân viên và chi phí của Tòa Sứ thần tại Úc, cũng như tiền hưu bổng và các chi phí di chuyển. Và số tiền được Ngân hàng Vatican chuyển sang Úc cho các khách hàng của mình, cụ thể là các dòng tu, cũng không có số tiền 1,8 tỷ đô la như AUSTRAC báo cáo.

Các giám mục Úc không biết về số tiền được chuyển

Theo hãng tin Reuters, các giám mục Úc nói rằng họ không hề biết về bất kỳ giáo phận, tổ chức từ thiện hoặc tổ chức Công giáo nào ở nước này nhận tiền, và họ đang cân nhắc đưa ra câu hỏi với cơ quan giám sát tài chính của Úc về việc liệu có các tổ chức Công giáo nào nằm trong số những người nhận hàng tỷ đô la Úc từ các khoản chuyển nhượng được cho là từ Vatican hay không. (CNA & Crux 07.01.2021) (Hong Thủy - Vatican News)

Sai lệch khổng lồ giữa số tiền được cho là chuyển từ Vatican sang Úc và con số thực tế

Cơ quan giám sát tài chính Úc đã thừa nhận



một sai sót trong tính toán khi nói rằng Vatican đã chuyển sang Úc 1,4 tỷ euro trong sáu năm qua; thực tế số tiền này chỉ là 6 triệu euro. Vatican cho biết số tiền này chi trả cho một số nghĩa vụ hợp đồng và việc quản lý thông thường các nguồn lực.

Vụ việc liên quan đến các khoản chuyển tiền khổng lồ được cho là được gửi từ Tòa Thánh đến Úc đã bị xóa bỏ. Số tiền không phải là 1,4 tỷ euro với 47.000 giao dịch tài chính trong 6 năm qua như được Cơ quan giám sát tài chính Úc báo cáo với Quốc hội Úc và được báo chí đưa tin; nhưng chỉ là 6 triệu euro với 362 giao dịch.

Trung tâm Báo cáo và Phân tích Giao dịch Úc (AUSTRAC), cơ quan giám sát tài chính của Úc, đã công bố thông tin trên trang web của tờ báo “The Australian” với một tuyên bố thừa nhận rằng họ đã đánh giá vượt mức quá nhiều so với thực tế luồng chuyển tiền này. Trung tâm AUSTRAC viết, “Một lỗi mã hóa máy tính được cho là nguyên nhân của tính toán sai lầm,” vốn đã nhầm lẫn các giao dịch với Ý cũng là giao

dịch của Vatican.

Khi AUSTRAC tuyên bố từ năm 2014.2020, thông qua 47.000 giao dịch, Vatican đã chuyển 1,4 tỷ euro sang Úc, ngay lập tức con số này cho thấy là không thể về cả số lượng tiền và số lượng giao dịch, vì nó không phù hợp với các hoạt động tài chính của Vatican.

Theo yêu cầu của Tòa Thánh, AUSTRAC, với sự cộng tác của Cơ quan Thông tin tài chính và giám sát của Vatican, đã xác minh những con số này và đưa đến kết quả là con số hoạt động tài chính của Vatican rất nhỏ so với con số được loan tin trước đó.

Tòa Thánh đã thừa nhận kết quả kiểm toán được xác minh, và tuyên bố “số tiền (6 triệu euro), trong số những thứ khác, dành cho một số nghĩa vụ hợp đồng và việc quản lý thông thường các nguồn lực. Tòa Thánh nhân cơ hội này tái khẳng định sự tôn trọng của mình đối với các thể chế (CSR_305_2020) (Hong Thủy -Vatican News)

Thời Sự Việt Nam

Nhân quyền Việt Nam: 72 người bị bắt và kết án trong năm 2020

SÀI GÒN, Việt Nam (NV) - Trong năm 2020, có ít nhất 72 người đã bị bắt giữ hoặc bị kết án theo luật Hình Sự 2015, theo Facebooker Người Đà Lạt Xưa tổng kết.

Trao đổi với nhật báo Người Việt vào những ngày đầu năm 2021, Facebooker “Người Đà Lạt Xưa” cho hay thành tích nhân quyền tồi tệ của nhà cầm quyền CSVN qua con số nêu trên là kết quả thu thập của một số người theo dõi sát tình hình đàn áp nhân quyền tại Việt Nam.

Một số người bị bắt những năm trước hoặc năm 2020 bị đem ra tòa kết án, một số người bị bắt trong năm 2020 hã còn bị giam giữ và chưa có án. Ba thành viên chủ chốt của Hội Nhà Báo Độc Lập sẽ bị đưa ra tòa án ở Sài Gòn ngày 5 Tháng Giêng này để áp đặc lên đầu họ những bản án khó tránh khỏi nặng nề trước khi CSVN mở đại hội đảng loan báo đám lãnh tụ chớp bu khóa mới.

Cái thành tích nhân quyền tồi tệ đó, theo Facebooker Người Đà Lạt Xưa “đã khiến cho cái vực thẳm ngăn cách giữa nhà nước và người dân ngày càng lớn hơn.” Đa số người bị bắt và kết án tù bị quy chụp theo các điều khoản mơ hồ của Luật Hình Sự CSVN ban hành năm 2015 như điều 109 “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền”; điều 117 “làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống nhà nước”; điều 331 “lợi dụng các quyền tự do dân chủ...”

Ngay từ những ngày đầu năm 2020, CSVN đã xua hàng ngàn Công An, Cảnh Sát Cơ Động “võ trang tận răng” tấn công vào xã Đồng Tâm, giết cụ Lê Đình Kinh, bắt đi một số người dân chống đối vụ giải tỏa cưỡng chế đất tại cánh đồng Sênh. Phiên tòa ngày 14 Tháng Chín, 2020 đã kết án tử hình hai con trai cụ Kinh bên cạnh các án tù cho những người khác.

Theo bản tổng kê của Người Đà Lạt Xưa, cùng ngày 9 Tháng Giêng, 2020 tấn công vào xã Đồng



Nhà thơ Trần Đức Thạch bị CSVN kết án 12 năm tù ngày 15 Tháng Mười Hai, 2020. (Hình: VNA/AFP/Getty Images)

Tâm huyện Mỹ Đức, Hà Nội, ông Đinh Văn Phú, sinh năm 1973, trú thôn 2, xã Đắc Wer, huyện Đắc R’lấp, tỉnh Đắc Nông, bị bắt giữ và bị buộc tội theo Điều 117 vì đã sử dụng các tài khoản Facebook “Jimmy Nguyễn,” “Vinh Nguyễn Jimmy” và “Nguyễn Vinh” để đăng tải các bài viết và phát trực tiếp các bài viết chống nhà nước.

Ngày 12 Tháng Giêng, 2020, ông Chung Hoàng Chương, sinh năm 1977, bị bắt giữ và bị buộc tội theo Điều 331. Trong phiên tòa ngày 27 Tháng Tư, 2020, ông Chương bị kết án tù 1 năm 6 tháng.

Ngày 18 Tháng Ba, 2020 là sự kiện bắt giữ và kết án 14 người Hmong. Trong số này, bị buộc tội và kết án theo Điều 109 gồm có: Sùng A Sính và Lầu A Lệnh mức án chung thân; Hoàng Văn Páo mức án 20 năm tù; Sùng A Dơ, Giàng A Và, Sùng A Sinh, Giàng A Dia, Giàng A Sinh, Hồ A Hù, Cháng A Súa, Hoàng Văn Chơ cùng mức án 8 năm tù. Số người còn lại Thào A Khu, Phàng A Minh, Phàng A Lanh cùng mức án 24 tháng tù về tội “Che giấu tội phạm.” Sau đó một ngày, 19 Tháng Ba, 2020, có thêm 3 người Hmong khác, Kỉnh (sinh năm 1992), Lũp (sinh năm 1972), Jư (sinh năm 1964), cùng ngụ làng Kret Krot, xã H’Ra, cũng bị bắt giam với tội danh theo Điều 109.

Ngày 11 Tháng Tư, 2020, Mã Phùng Ngọc Phú, sinh năm 1992, bị bắt giữ và cáo buộc tội danh theo Điều 331. Cô bị xử án 9 tháng tù vào

ngày 11 Tháng Năm và dự kiến sẽ ra tù vào ngày 11 Tháng Giêng tới đây. Ngày 18 Tháng Tư, 2020, Đinh Thị Thu Thủy, sinh năm 1984, bị bắt giữ và bị cáo buộc tội danh theo Điều 117 vì đã chia sẻ và viết bài Facebook.

Ngày 23 Tháng Tư, 2020, nhà thơ Trần Đức Thạch, sinh năm 1952, bị bắt giữ và bị buộc tội “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” theo điều 109. Ngày 15 Tháng Mười Hai, ông bị kết án 12 năm tù. Trước đó, vào năm 2008, ông Thạch đã bị 3 năm tù giam về tội “Tuyên truyền chống phá nhà nước.”

Ngày 21 Tháng Năm, 2020, nhà văn Phạm Chí Thành (Blogger Bà Đầm Xòe) bị bắt giữ và bị buộc tội theo Điều 117. Ông bị chuyển từ trại giam số 1 Hỏa Lò ở Hà Nội đến Viện Pháp Y Tâm Thần Trung Ương vào ngày 25 Tháng Mười Một, 2020.

Ngày 23 Tháng Năm, 2020, ký giả Nguyễn Tường Thụy, phó chủ tịch Hội Nhà Báo Độc Lập, bị bắt giữ và bị buộc tội theo Điều 117. Ngày 8 Tháng Sáu, 2020, ký giả Lê Hữu Minh Tuấn, bút danh Lê Tuấn, một thành viên của Hội Nhà Báo Độc Lập Việt Nam, bị bắt giữ và bị buộc tội theo Điều 117.

Ngày 13 Tháng Sáu, 2020, Nguyễn Đăng Thương, sinh năm 1957, và Huỳnh Anh Khoa (Facebook Nino Huỳnh), sinh năm 1982, bị bắt

Nhà báo độc lập Phạm Đoan Trang bị Công an CSVN bắt đi vào buổi tối 6 Tháng Mười, 2020. (Hình: Facebook)



và buộc tội theo Điều 331. Cả hai là quản trị viên của nhóm Facebook “Bàn luận về kinh tế chính trị.” Phiên tòa ngày 12 Tháng Mười Hai đã kết án họ từ một năm đến năm rưỡi tù.

Ngày 24 Tháng Sáu, 2020, bà Cấn Thị Thêu, cùng hai người con Trịnh Bá Phương và Trịnh Bá Tư, bị bắt và buộc tội theo Điều 117. Đồng loạt với sự bắt giữ 3 người trong gia đình bà Thêu, còn có thêm chị Nguyễn Thị Tâm cũng đã bị bắt giam và buộc tội theo Điều 117.

Cùng ngày 24 Tháng Sáu, cô Nguyễn Thị Cẩm Thúy, sinh năm 1976, một giáo viên dạy toán ở Khánh Hòa, cũng bị bắt giam và buộc tội theo Điều 117. Ngày 25 Tháng Sáu, 2020, Vũ Tiến Chi, sinh năm 1966, quê Nam Định, ngụ tại thành phố Bảo Lộc, bị bắt giam và buộc tội theo Điều 117 vì đã viết bài Facebook và tổ chức livestream trực tiếp clip có nội dung chống nhà nước.

Ngày 27 Tháng Bảy, 2020, Nguyễn Quang Vinh, sinh năm 1981, trú tại khối Bình Yên, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, bị bắt giam và buộc tội theo Điều 331 vì đăng tải, chia sẻ các bài viết, tin tức liên quan đến các sự kiện Đồng Tâm và các vấn đề chính trị, xã hội trong và ngoài nước.

Ngày 21 Tháng Tám, 2020, cô Trần Thị Tuyết Diệu, sinh năm 1988, từng là phóng viên của Báo Phú Yên, bị bắt giam và bị cáo buộc tội danh theo Điều 117. Trong cùng ngày, ông Phạm Hồ, sinh năm 1949, ngụ tại phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã bị bắt giữ với cáo buộc tội “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền” theo Điều 109.

Ngày 19 Tháng Chín, 2020, ông Lê Văn Hải, sinh năm 1966, ngụ tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, bị bắt giam và bị cáo buộc tội danh theo Điều 331, vì đã sử dụng tài khoản Facebook đăng tải nhiều thông tin và bài viết có nội dung mà công an cho rằng đã “xúc phạm đến uy tín danh dự” các lãnh đạo đảng, nhà nước và nhà cầm quyền tỉnh Bình Định.

Ngày 25 Tháng Chín, 2020, Tiến sĩ Phạm Đình Quý, sinh năm 1981, ngụ thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, đã bị công an tỉnh Đắk Lắk bắt giữ “trong trường hợp khẩn cấp,” tạm giam để phục vụ công tác điều tra và buộc “tội vu khống” theo Điều 156.

Ngày 6 Tháng Mười, 2020, nhà hoạt động dân chủ Phạm Đoàn Trang, sinh năm 1978, đã bị bắt giam và bị cáo buộc tội danh “Tuyên truyền chống nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam” theo Điều 88 của Bộ Luật Hình Sự 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 theo quy định tại Điều 117 của Bộ Luật Hình Sự năm 2015.

Ngày 20 Tháng Mười, 2020, ông Nguyễn Quang Khải, sinh năm 1969, bị Công An Đồng Nai bắt giam vì có hành vi “sao chụp, phát tán hình ảnh tài liệu bí mật nhà nước” theo Điều 337. Ngày 6 Tháng Mười Một, 2020, Nguyễn Văn Lâm, sinh năm 1970, trú tại khối Vĩnh Yên, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh (Nghệ An) bị bắt giam và buộc tội theo Điều 117 vì đã sử dụng Facebook “Lâm Thời” đăng tải, chia sẻ nhiều video, hình ảnh, bài viết có nội dung mà công an cho rằng đã “nói xấu đảng và nhiều cơ quan nhà nước; đồng thời kích động các tầng lớp nhân dân chống đảng, nhà nước.”

Ngày 17 Tháng Mười Hai, 2020, nhà báo Trương Châu Hữu Danh, 38 tuổi, ngụ ấp Vĩnh Hòa, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, Long An, bị bắt giam với cáo buộc tội danh theo Điều 331. Anh là người thành lập nhóm “Báo sạch,” và còn là người đã tích cực phanh phui vụ án Hồ Duy Hải, khoét vào vết nhơ của chánh án Nguyễn Hòa Bình.

Ngày 22 Tháng Mười Hai, 2020, bà Lê Thị Bình (Facebook Ngọc Lan CT), sinh năm 1976, bị công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ bắt giam với tội danh theo Điều 331 vì đã chia sẻ và viết bài trên Facebook. Bà Bình là em gái của tù nhân lương tâm Lê Minh Thế.

Ngoài ra, trong năm 2020, có nhiều phiên tòa đã được dựng lên để kết án những anh chị em đã bị bắt giữ trước năm 2020, trong số này gồm có Nhóm Hiến Pháp đã bị bắt giam từ Tháng Chín, 2018. Tám tù nhân lương tâm trong nhóm gồm có: Hồ Đình Cường, Ngô Văn Dũng (Facebook Biển Mặn), Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (Facebook Tran Hoang Lan), Hoàng Thị Thu Vang, Lê Quý Lộc, Đoàn Thị Hồng, Trần Thanh Phương và Đỗ Thế Hóa (Facebook Bang Lĩnh).

Thêm vào đó, các phiên tòa kết án Nguyễn

Quốc Đức Vương (Facebook Vương Nguyễn) bị bắt giam từ Tháng Chín, 2019; Nguyễn Trung Lĩnh bị bắt giam từ Tháng Năm, 2018; Nguyễn Văn Nghiêm (Facebook Giáo sư hớt tóc) bị bắt giam từ Tháng Mười Một, 2019; Đặng Thị Huệ và Bùi Mạnh Tiến bị bắt giữ từ Tháng Mười, 2019 vì phản đối BOT; Phan Công Hải bị bắt giam vào Tháng Mười Một, 2019; và Trương Duy Nhất bị bắt giam từ đầu năm 2019. (TN) [kn]

Nghị quyết của Nghị viện Châu Âu về tình hình nhân quyền ở Việt Nam, đặc biệt là trường hợp của các nhà báo nhân quyền Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy và Lê Hữu Minh Tuấn

Nghị viện Châu Âu,

- theo các nghị quyết trước đây về Việt Nam, đặc biệt là các nghị quyết ngày 15 tháng 11 năm 2018 về Việt Nam, đáng chú ý là tình hình tù nhân chính trị[1], ngày 14 tháng 12 năm 2017 về quyền tự do ngôn luận ở Việt Nam, đáng chú ý là trường hợp của Nguyễn Văn Hóa[2] và ngày 9 tháng 6 năm 2016 tại Việt Nam[3],

- xem xét các nghị quyết ngày 12 tháng 2 năm 2020 về dự thảo quyết định của Hội đồng về việc ký kết Hiệp định Thương mại Tự do giữa Liên minh Châu Âu và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam[4], và trên dự thảo quyết định của Hội đồng về việc ký kết, thay mặt Liên minh, của Hiệp định Bảo hộ Đầu tư giữa một bên là Liên minh Châu Âu và các Quốc gia thành viên, và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, một bên (IPA) [5],

- theo Hiệp định khung về Đối tác và Hợp tác Toàn diện giữa một bên là Liên minh châu Âu và các Quốc gia thành viên và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký ngày 27 tháng 6 năm 2012, có hiệu lực vào tháng 10 năm 2016 (PCA),

- theo đến Hiệp định Thương mại Tự do EU-Việt Nam (EVFTA),

- xét theo Đối thoại Nhân quyền Việt Nam - EU lần thứ 10 ngày 19 tháng 2 năm 2020,

- căn cứ tuyên bố của Cơ quan Hành động Đối ngoại Châu Âu (EEAS) của người phát ngôn

ngày 6 tháng 1 năm 2021 về việc kết án ba nhà báo (Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy và Lê Hữu Minh Tuấn),

- xem xét thông điệp của Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam về quyết định của Tòa án phúc thẩm Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 1 năm 2021 giữ nguyên mức án nặng dành cho các thành viên của Nhóm Hiến Pháp,

- tuyên bố chung ngày 14 tháng 1 năm 2021 của các Báo cáo viên đặc biệt của Liên hợp quốc có tựa đề ‘Việt Nam: Các vụ bắt giữ gửi một thông điệp lạnh lùng trước cuộc họp quan trọng của Đảng’,

- các thông cáo báo chí tóm tắt của Người phát ngôn Cao ủy Nhân quyền LHQ ngày 8 tháng 1 năm 2021 về Việt Nam, và tuyên bố ngày 3 tháng 6 năm 2020 của Cao ủy Nhân quyền LHQ với tựa đề ‘Châu Á: Báo động về việc đàn áp tự do ngôn luận trong đại dịch COVID-19 ‘,

- các thư cáo buộc chung của Thủ tục Đặc biệt của Liên hợp quốc ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với ba nhà báo và ngày 22 tháng 1 năm 2020 đối với hai cá nhân trong đó có nhà báo Phạm Chí Dũng, và các phản hồi tương ứng của Chính phủ Việt Nam ngày 28 tháng 12 năm 2020 và

ngày 18 tháng 3 năm 2020 ,

- báo cáo định kỳ thứ ba của Việt Nam (CCPR / C / VNM / 3) ngày 11 và 12 tháng 3 năm 2019 và các quan sát kết luận của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc vào ngày 29 tháng 8 năm 2019,

- các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên hợp quốc về Kinh doanh và Nhân quyền (UNGPs) năm 2011,

- Nguyên tắc của Liên minh Châu Âu về Người bảo vệ Nhân quyền,

- Tuyên ngôn Nhân quyền năm 1948,

- Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR) mà Việt Nam tham gia năm 1982,

- đến Quy tắc 144 (5) và 132 (4) của Quy tắc thủ tục,

A. vào ngày 5 tháng 1 năm 2021, các nhà bảo vệ nhân quyền và các nhà báo Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy và Lê Hữu Minh Tuấn, thành viên của Hội Nhà báo Độc lập Việt Nam (IJAVN), lần lượt bị Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết án tù nặng là 15, 11 và 11 năm, ngoài các tội danh ‘làm, lưu trữ, truyền bá thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống lại Nhà nước’; trong khi phạm vi tường thuật tương ứng của họ



là sự quản lý yếu kém và tham nhũng của chính phủ, việc nhà cầm quyền Việt Nam đối xử với những người bảo vệ nhân quyền, và phong trào ủng hộ dân chủ ở Việt Nam;

B. nhà cầm quyền Việt Nam tiếp tục bỏ tù, giam giữ, sách nhiễu và đe dọa những người bảo vệ nhân quyền, nhà báo, blogger, luật sư nhân quyền, các nhà hoạt động xã hội dân sự và công đoàn viên trong nước; trong khi những người bảo vệ nhân quyền phải đối mặt với án tù dài hạn vì hoạt động nhân quyền và vì thực hiện quyền cơ bản là tự do ngôn luận, cá trực tuyến và ngoại tuyến; Việt Nam hiện đang giam giữ số lượng tù nhân chính trị lớn nhất ở Đông Nam Á, 170 tù nhân lương tâm, trong đó 69 người bị giam giữ chỉ vì hoạt động truyền thông xã hội của họ; trong khi hầu hết các tù nhân chính trị bị giam giữ theo những điều khoản mơ hồ về an ninh quốc gia không phù hợp với Hiến pháp Việt Nam và các điều ước quốc tế về quyền con người như ICCPR mà Việt Nam là Quốc gia thành viên;

C. trong khi các nhà hoạt động chính trị và nhân quyền phải đối mặt với các điều kiện giam giữ khắc nghiệt, bao gồm cả việc từ chối tiếp cận dịch vụ y tế chăm sóc, tư vấn pháp lý và liên hệ với gia đình, và thường xuyên bị bạo lực, tra tấn hoặc các hình thức đối xử tồi tệ khác; trong khi các phiên tòa xét xử gấp rút thường xuyên không đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản về tính khách quan, công bằng và độc lập của tòa án; những lời thú tội thường xuyên là do bị ép buộc và và ghi hình;

D. ông Phạm Chí Dũng, một nhà báo độc lập vận động bảo vệ môi trường, dân chủ, tự do



truyền thông, đa nguyên chính trị, pháp quyền và sự phát triển của xã hội dân sự, đã bị giam giữ tùy tiện kể từ tháng 11 năm 2019 với tội danh 'hợp tác với phương tiện truyền thông nước ngoài để đưa thông tin xuyên tạc'; những cáo buộc này được đưa ra sau khi ông gửi một tin nhắn video tới các Nghị Sĩ kêu gọi họ hoãn việc phê chuẩn EVFTA cho đến khi đạt được tiến bộ về nhân quyền trong nước; Phạm Chí Dũng trước đó đã bị bắt tạm giam sáu tháng vào năm 2012 với cùng tội danh;

E. ngay sau khi Phạm Chí Dũng bị bắt, trang web của IJAVN đã bị chính quyền đóng cửa; ông Nguyễn Tường Thụy bị bắt tại nhà riêng ở Hà Nội vào ngày 23 tháng 5 năm 2020 và Lê Hữu Minh Tuấn bị bắt vào ngày 12 tháng 6 năm 2020; cả ba nhà bảo vệ nhân quyền đã bị nhà cầm quyền Việt Nam sách nhiễu và đe dọa trước khi họ bị bắt và kết án tùy tiện;

F. theo báo cáo của xã hội dân sự, gần 80% tù nhân lương tâm ở Việt Nam phải ngồi tù vì hoạt động truyền thông xã hội; trong khi ít nhất hai nền tảng truyền thông xã hội toàn cầu đã tăng cường đáng kể việc tuân thủ luật giới hạn tự do ngôn luận và luật kiểm duyệt của Việt Nam, như việc thông qua kiểm duyệt các chỉ trích ôn hòa đối với nhà nước, mở rộng ngăn chặn địa lý và xóa bỏ bài vì 'tuyên truyền chống Đảng và Nhà nước', vi phạm các tiêu chuẩn chung như UNGPs, và các quy tắc ứng xử của chính họ;

G. Việt Nam đứng thứ 175/180 về Chỉ số Tự do Báo chí Thế giới năm 2020 của tổ chức Phóng Viên Không Biên giới; trong khi gần như tất cả các hãng truyền thông ở Việt Nam đều thuộc sở hữu và do nhà nước kiểm soát, đồng thời có sự kiểm duyệt, kể cả các đài truyền hình và ấn phẩm nước ngoài; Chính phủ Việt Nam tiếp tục nghiêm cấm hoạt động của các cơ sở truyền thông độc lập hoặc tư nhân và kiểm soát chặt chẽ các đài phát thanh, truyền hình và các ấn phẩm in; trong khi đó vào tháng 4 năm 2016, Quốc hội đã thông qua luật truyền thông hạn chế nghiêm trọng quyền tự do báo chí ở Việt Nam;

H. vào ngày 12 tháng 6 năm 2018, Quốc hội Việt Nam đã thông qua luật An ninh mạng nhằm



thắt chặt kiểm soát trực tuyến, trong đó yêu cầu các nhà cung cấp xóa các bài đăng được coi là ‘đe dọa’ đến an ninh quốc gia; trong khi luật này đặt ra những hạn chế khắc nghiệt đối với quyền tự do ngôn luận trực tuyến và nhằm hạn chế nghiêm trọng quyền riêng tư;

I. quyền tự do ngôn luận được bảo đảm bằng Hiến pháp Việt Nam, Tuyên ngôn thế giới về quyền con người và các công ước quốc tế khác mà Việt Nam đã tham gia, bao gồm cả ICCPR; trong khi đó, trong khuôn khổ cuộc Rà soát Định kỳ Phổ quát của Liên hợp quốc, Việt Nam đã chấp nhận các khuyến nghị nhằm bảo đảm quyền tự do biểu lộ và ngôn luận cũng như dỡ bỏ các hạn chế đối với quyền này;

J. vào ngày 1/1/2018, Luật tín ngưỡng, tôn giáo đầu tiên của Việt Nam có hiệu lực, bắt buộc tất cả các nhóm tôn giáo trong cả nước phải đăng ký với chính quyền và thông báo về hoạt động của họ; ngược lại chính quyền có thể từ chối hoặc cản trở đơn đăng ký và cấm các hoạt động tôn giáo mà họ tùy tiện cho là trái với ‘lợi ích quốc gia’, ‘trật tự công cộng’ hoặc ‘đoàn kết dân tộc’;

K. Bộ luật Hình sự Việt Nam có các điều khoản đàn áp được lạm dụng để bịt miệng, bắt giữ, giam giữ hoặc kết án hoặc hạn chế hoạt động của những người bảo vệ nhân quyền, bất đồng chính kiến, luật sư, công đoàn, các nhóm tôn giáo và các tổ chức phi chính phủ, đặc biệt là những ai bày tỏ quan điểm phản biện của Chính phủ Việt Nam;

L. hình phạt tử hình vẫn được áp dụng trong nước, nhưng không rõ số lượng các vụ hành quyết vì các cơ quan chức năng của Việt Nam phân loại

thống kê án tử hình là bí mật nhà nước;

M. quan hệ EU-Việt Nam được thiết lập dựa trên PCA EU-Việt Nam, theo đó nhân quyền là một yếu tố thiết yếu và quy định việc đình chỉ các công cụ hợp tác song phương, bao gồm các ưu đãi thương mại song phương, trong trường hợp vi phạm nhân quyền nghiêm trọng và có hệ thống;

N. trong khi đó, theo PCA EU-Việt Nam, và cụ thể là Điều 1, 2 và 35 của Hiệp định này, Việt Nam đã cam kết hợp tác với Liên minh Châu Âu trong việc thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền; trong khi sự hợp tác đó bao gồm việc thực hiện các công cụ nhân quyền quốc tế, chẳng hạn như ICCPR mà Việt Nam là Quốc gia thành viên; trong khi đó tồn tại mối liên hệ rõ ràng giữa PCA EU-Việt Nam và EVFTA, trong đó cả hai bên cam kết thực hiện các nghĩa vụ nhân quyền của mình; trong khi điều khoản về các yếu tố thiết yếu trong PCA của EU-Việt Nam cho phép thực hiện các biện pháp thích hợp trong trường hợp vi phạm nhân quyền nghiêm trọng và có hệ thống;

O. Ủy ban hỗn hợp thứ hai thuộc PCA EU-Việt Nam, họp trực tuyến vào ngày 15 tháng 12 năm 2020, đã xem xét các đề xuất hợp tác trong lĩnh vực nhân quyền, như việc thực hiện ICCPR, và chấp nhận các khuyến nghị được đưa ra trong Đánh giá định kỳ chung;

1. Kêu gọi nhà cầm quyền Việt Nam trả tự do ngay lập tức và vô điều kiện cho Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy và Lê Hữu Minh Tuấn và tất cả các nhà báo khác, những người bảo vệ nhân quyền và môi trường, công đoàn viên và tù nhân lương tâm bị giam giữ và kết án vì chỉ thực hiện quyền tự do của họ biểu hiện, và bãi bỏ mọi cáo buộc chống lại họ;

2. Kinh sợ và lên án việc đàn áp ngày càng gia tăng đối với những người bất đồng chính kiến và vi phạm nhân quyền ngày càng gia tăng ở Việt Nam, gồm việc kết án, đe dọa chính trị, giám sát, sách nhiễu, xét xử bất công và bắt buộc lưu vong và hành hung các nhà hoạt động chính trị, nhà báo, blogger, nhà bất đồng chính kiến và những người bảo vệ nhân quyền vì họ thực hiện quyền tự do ngôn luận, là hành vi vi phạm rõ ràng nghĩa vụ quốc tế về nhân quyền của Việt Nam;

3. Kêu gọi các nhà chức trách Việt Nam chấm dứt ngay các hình thức quấy rối khác, bao gồm quấy rối tư pháp và đe dọa các nhà báo, các nhà bảo vệ nhân quyền và môi trường, các nhà hoạt động và tất cả các cá nhân tham gia thực hiện ông hòa quyền tự do ngôn luận và các quyền con người khác, cả trên mạng và ngoại tuyến;

4. Bày tỏ quan ngại sâu sắc về tình trạng quá tải và mất vệ sinh trong các nhà tù Việt Nam, làm tăng nguy cơ lây nhiễm COVID-19 và các bệnh khác; nhắc lại lời kêu gọi của Cao ủy Nhân quyền LHQ trả tự do cho tất cả những người bị giam giữ mà không có đủ cơ sở pháp lý, kể cả tù nhân chính trị và những người bị giam giữ vì quan điểm bất đồng chính kiến; nhấn mạnh rằng, trong khi chờ đợi việc trả tự do, các nhà chức trách Việt Nam phải đảm bảo trong mọi tình huống, sự an toàn về thể chất và sức khỏe tâm lý của tất cả các tù nhân, như Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy và Lê Hữu Minh Tuấn, và đảm bảo rằng việc điều trị tất cả các tù nhân chính trị khác và người bị giam giữ phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế; đặc biệt quyền tiếp cận luật sư, chuyên gia y tế và gia đình là một biện pháp bảo vệ quan trọng nhằm chống lại tra tấn và đối xử tệ bạc;

5. Kêu gọi các nhà chức trách Việt Nam chấm dứt việc kiểm duyệt tin tức và phương tiện truyền thông độc lập của các hãng thông tấn trong nước và quốc tế như IJAVN, chấm dứt các hạn chế đối với các nguồn thông tin trực tuyến và việc sử dụng internet, đồng thời cung cấp một không gian an toàn và môi trường thuận lợi cho các nhà báo, các nhà báo công dân, các blogger và những người khác tự biểu lộ trực tuyến;

6. Bày tỏ quan ngại về sự tham gia của các mạng xã hội toàn cầu trong những nỗ lực của chính quyền Việt Nam nhằm hạn chế quyền tự do ngôn luận và kêu gọi các nền tảng truyền thông xã hội toàn cầu không đồng lõa với việc kiểm duyệt đang diễn ra ở Việt Nam;

7. Kêu gọi Chính phủ Việt Nam dỡ bỏ mọi hạn chế đối với tự do tôn giáo và chấm dứt tình trạng sách nhiễu cộng đồng tôn giáo;

8. Đề nghị Chính phủ Việt Nam sửa đổi các quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam, đặc

biệt là các Điều 117, 118 và 331, vốn hạn chế quá mức các quyền tự do ngôn luận, hội họp và biểu tình ôn hòa, và sửa đổi Luật An ninh mạng và các Nghị định 15/2020 / NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và 72/2013 / NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và nội dung thông tin trên mạng, để làm cho chúng phù hợp với các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế; đặc biệt nhấn mạnh rằng việc cải cách Bộ luật Hình sự cũng là cần thiết để đảm bảo việc thực thi có hiệu quả các Công ước 98 và 87 của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) mà Việt Nam đã cam kết phê chuẩn;

9. Kêu gọi Việt Nam đẩy nhanh tiến độ phê chuẩn Công ước 87 của ILO về Tự do Hiệp hội và Bảo vệ Quyền Tổ chức và đảm bảo công ước có hiệu lực nhanh chóng và đưa ra một lộ trình đáng tin cậy để thực hiện Công ước 105 của ILO về Bãi bỏ Lao động Cưỡng bức và Công ước 98 về Quyền Tổ chức và Thương lượng Tập thể; kêu gọi các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận các liên đoàn lao động độc lập và bảo vệ tất cả người lao động, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, chống lại sự phân biệt đối xử, quấy rối tình dục, vi phạm giới hạn làm thêm giờ hợp pháp và vi phạm các nghĩa vụ về an toàn và sức khỏe;

10. Kêu gọi các cơ quan chức năng của Việt Nam hỗ trợ việc thực hiện các UNGP và kêu gọi các công ty có trụ sở hoặc hoạt động trong EU tuân thủ các UNGP cũng như luật nhân quyền và quốc tế;

11. Kêu gọi các nhà chức trách Việt Nam đưa ra lệnh tạm hoãn ngay lập tức việc sử dụng án tử



hình, như một bước tiến tới việc bãi bỏ; kêu gọi xem xét lại tất cả các bản án tử hình để đảm bảo rằng các xét xử tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế, và để Việt Nam gia nhập ICCPR Nghị định thư tùy chọn thứ hai, nhằm mục đích xóa bỏ án tử hình;

12. Nhấn mạnh rằng tôn trọng nhân quyền là nền tảng chính của quan hệ song phương giữa Việt Nam và EU và là một yếu tố thiết yếu của PCA EU-Việt Nam và EVFTA;

13. Hoan nghênh mối quan hệ đối tác nhân quyền và đối thoại nhân quyền được tăng cường giữa EU và Việt Nam, đặc biệt là việc thành lập Nhóm giám sát liên nghị viện EP (JPMG) với Quốc hội Việt Nam để giám sát việc thực hiện EVFTA và IPA, có thể tạo thuận lợi cho đối thoại ngoài thương mại; nhắc lại tầm quan trọng của đối thoại nhân quyền như một công cụ chính được sử dụng một cách hiệu quả để đồng hành và khuyến khích Việt Nam thực hiện những cải cách cần thiết; kêu gọi EEAS, Ủy ban và Đại diện Đặc biệt về Nhân quyền của EU tăng cường đối thoại nhân quyền với Việt Nam ở các cấp cao nhất;

14. Thừa nhận mối liên hệ về thể chế và pháp lý giữa EVFTA và PCA, đảm bảo rằng quyền con người được đặt làm trọng tâm của mối quan hệ EU-Việt Nam; kêu gọi các Bên tận dụng các hiệp định để cải thiện tình hình nhân quyền ở Việt Nam, đồng thời nhấn mạnh tầm quan trọng của đối thoại nhân quyền mang tính xây dựng và hiệu quả giữa EU và Việt Nam; nhắc nhở Chính phủ Việt Nam, trước mức độ nghiêm trọng của các vi phạm nhân quyền đang diễn ra, PCA EU-Việt Nam, có liên quan đến EVFTA, cho phép thực hiện các hành động thích hợp trong trường hợp vi phạm nhân quyền nghiêm trọng, có lập trường cứng rắn hơn đối với Chính phủ Việt Nam; hoan nghênh cơ hội nêu vấn đề nhân quyền trong các cuộc họp của JPMG về EVFTA với Quốc hội Việt Nam, đồng thời hoan nghênh việc cuộc họp đầu tiên như vậy diễn ra vào tháng 12 năm 2020;

15. Kêu gọi Ủy ban và EEAS nhanh chóng thực hiện đánh giá tác động nhân quyền toàn diện về ý nghĩa của EVFTA đối với quyền con người, đó là điều mà Nghị viện đã yêu cầu trong nghị quyết về việc phê chuẩn hiệp định; kêu gọi



thông qua một kế hoạch hành động để giải quyết hiệu quả việc Việt Nam đang gia tăng đàn áp và việc Việt Nam không tuân thủ các nghĩa vụ nhân quyền, đồng thời kêu gọi Ủy ban và EEAS thường xuyên báo cáo với Nghị viện về việc thực hiện kế hoạch hành động đó;

16. Nhắc lại lời kêu gọi EU và Việt Nam thiết lập một cơ chế giám sát độc lập về nhân quyền và một cơ chế khiếu nại độc lập, cung cấp cho người dân và các bên liên quan địa phương bị ảnh hưởng các biện pháp hữu hiệu để khắc phục;

17. Rất tiếc rằng các Nhóm tư vấn trong nước về EVFTA vẫn chưa hoạt động và nhắc lại lời kêu gọi của nhóm về sự đại diện rộng rãi và cân bằng của các tổ chức xã hội dân sự độc lập, tự do và đa dạng trong các nhóm đó, bao gồm các tổ chức Việt Nam độc lập từ các lĩnh vực lao động và môi trường và nhân quyền những người bảo vệ; kêu gọi các cơ quan chức năng của Việt Nam kiểm chế mọi sự can thiệp quá mức vào thành phần và hoạt động của cơ quan cũng như đe dọa hoặc trả đũa các thành viên được lựa chọn của mình;

18. Thúc đẩy Việt Nam đưa ra lời mời thường trực cho các Thủ tục đặc biệt của Liên hợp quốc thăm Việt Nam, đặc biệt là Báo cáo viên đặc biệt về Tự do phát biểu ý kiến và Báo cáo viên đặc biệt về những người bảo vệ nhân quyền, đồng thời cho phép họ tiếp cận miễn phí và không bị buộc với tất cả các bên mà họ muốn tham vấn;

19. Kêu gọi Phó Chủ tịch Ủy ban / Đại diện Cấp cao của Liên minh Chính sách An ninh và Đối ngoại, EEAS và Ủy ban hỗ trợ các nhà báo, các nhóm xã hội dân sự và các cá nhân bảo vệ nhân quyền tại Việt Nam một cách tích cực, bao

gồm cả việc kêu gọi thả các nhà báo, nhà bảo vệ nhân quyền và tù nhân lương tâm nếu họ có liên hệ với nhà chức trách Việt Nam; kêu gọi Phái đoàn EU tại Hà Nội cung cấp mọi hỗ trợ thích hợp cho những người bảo vệ nhân quyền đang bị giam cầm, bao gồm việc sắp xếp các chuyến thăm nhà tù, giám sát xét xử và cung cấp hỗ trợ pháp lý;

20. Kêu gọi Phái đoàn EU nêu ra các trường hợp được đề cập trong nghị quyết này, do các cơ quan và chuyên gia của Liên hợp quốc nêu ra, trong đó có Trần Huỳnh Duy Thức, Hồ Đức Hòa, Trần Anh Kim, Lê Thanh Tùng, Phan Kim Khánh, Trần Hoàng Phúc, Hoàng Đức Bình, Bùi Văn Trung, Trương Minh Đức, Nguyễn Trung Tôn, Phạm Văn Trội, Nguyễn Bắc Truyền, Lê Đình Lương, Nguyễn Văn Túc, Nguyễn Trung Trực, Phạm Văn Điệp, Nguyễn Năng Tĩnh, Trần Đức Thạch, Phạm Đoàn Trang, Cấn Thị Thêu, Trịnh Bá Phương, Trịnh Bá Tư, Đinh Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, Ngô Văn Dũng, Lê Quý Lộc, Hồ Đình Cường;

21. Thúc đẩy Hội đồng Đối ngoại EU thảo luận về tình hình nhân quyền ở Việt Nam; kêu gọi các Quốc gia Thành viên, tốt nhất là trước ngày Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc thứ 13, lên tiếng mạnh mẽ những quan ngại của họ về tình hình nhân quyền ngày càng tồi tệ ở Việt Nam; khuyến khích EU và các quốc gia thành viên tăng cường các nỗ lực quốc tế nhằm thúc đẩy một sáng kiến chung với các đối tác cùng chí hướng tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, và đặc biệt là với chính quyền mới của Hoa Kỳ, nhằm hướng tới những cải thiện cụ thể về nhân quyền ở Việt Nam;

22. Kêu gọi EU tiếp tục hướng tới một hệ thống kiểm soát hiệu quả đối với việc xuất khẩu, buôn bán, cập nhật và bảo trì bất kỳ hình thức thiết bị an ninh, vũ khí và hàng hóa sử dụng kép nào, bao gồm cả công nghệ giám sát internet, nhằm tránh việc sử dụng chúng để trấn áp nội bộ ở các quốc gia có thành tích nhân quyền đáng lo ngại, trong đó có Việt Nam;

23. Yêu cầu Chủ tịch chuyển nghị quyết này tới Hội đồng, Ủy ban, Phó Chủ tịch Ủy ban / Đại diện cấp cao của Liên minh Chính sách An ninh

và Đối ngoại, Tổng thư ký Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, Chính phủ và Quốc gia. Quốc hội Việt Nam và Tổng thư ký Liên hợp quốc.

Nguồn: europarl

BCRA xác lập 3 hang động 'lớn nhất thế giới' thuộc tỉnh Quảng Bình



QUẢNG BÌNH, Việt Nam (NV) - Hiệp Hội Hang Động Hoàng Gia Anh đã xác lập ba hang động tại Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng, huyện Bố Trạch, thuộc hàng “Lớn nhất thế giới.”

Báo Sài Gòn Giải Phóng dẫn tin từ ông Hồ An Phong, phó chủ tịch tỉnh Quảng Bình, cho biết ngày 8 Tháng Giêng, Hiệp Hội Hang Động Hoàng Gia Anh (BCRA) đã xác lập ba hang động “Lớn nhất thế giới,” trong đó có hang Sơn Đoòng, và hang Ớn tại Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng, nằm ở vị trí đầu tiên và thứ ba.

Hang Sơn Đoòng ở Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng là địa điểm du lịch trong mơ của nhiều khách du lịch. (Hình: Việt Nam Mới)

Theo đó, hang động lớn nhất thế giới là hang Sơn Đoòng, công bố năm 2009, được tổ chức Guinness công bố với chiều dài gần 9 cây số, rộng hơn 150 mét, cao 200 mét, đủ lớn để chứa một khu phố với những tòa nhà 40 tầng ở thành phố New York, hay một chiếc máy bay Boeing 747. Nếu tính con sông ngầm mà các chuyên gia lặn xuống sâu 78 mét, thì hang Sơn Đoòng cao gần 300 mét.

Trong khi đó, hang động lớn thứ hai thế giới là hang Deer nằm trong Vườn Quốc Gia Gunung Mulu (Malaysia), chỉ cao có 100 mét, rộng 90 mét, và dài 2 cây số.

Hang động lớn thứ ba thế giới là hang Én, cũng nằm trong khu Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng, với chiều dài gần 2 cây số, cửa hang lớn nhất và nổi tiếng nhất có chiều cao 120 mét, và chiều rộng 140 mét.

Lớn thứ 4 thế giới là hang Pygmy, cũng thuộc Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng có chiều dài 845 mét, chiều cao và rộng hơn 100 mét. Điều đặc biệt là hang Pygmy lại cùng hệ thống với hang Hổ, hang Over khá lớn.

Cả hệ thống hang động này có một hố sụt rất lớn, mà mới đây các nhà thám hiểm gọi là “hố sụt Kong.” Năm 1997, BCRA phát hiện một đường

Hang Én được công nhận lớn thứ ba thế giới. (Hình: Minh Phong/Sài Gòn Giải Phóng)



dẫn đến “hố sụt Kong” sau khi bơi 20 phút xuyên hang Đại Á. Vào thời điểm đó, lối ra của hang động này vẫn là một bí ẩn với các nhà thám hiểm, nên nó được đặt tên là “hố sụt Ngõ Cụt.”

Đầu năm 2020, những nhà thám hiểm của Jungle Boss trở lại “hố sụt Ngõ Cụt” khám phá, xác định chiều cao của nó lên đến 450 mét từ đỉnh cao nhất xuống đáy. Tên Kong ra đời vì chụp toàn cảnh bằng flycam, người ta thấy nó quá rộng lớn, có cái đầu như King Kong. Hiện “hố sụt Kong” được nói đến là một trong những hố sụt sâu nhất thế giới mà con người từng biết.

Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng, một di sản văn hóa được UNESCO công nhận được xem là “vương quốc” của các hang động, hiện có hơn 350 hang động được phát hiện trong 25 năm qua.

Ông Lê Thanh Tịnh, giám đốc Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng, xác nhận với báo VNExpress, số hang động này được tìm thấy dựa trên thông tin do người dân địa phương cung cấp.

Trong hơn hàng trăm hang động, hơn 30 hang đã được Việt Nam đưa vào khai thác du lịch. Một số hang nổi tiếng như Sơn Đoòng và hang Én được chọn làm bối cảnh cho bộ phim “bom tấn” của Hollywood “King: Skull Island” (Đảo Đầu Lâu) hồi năm 2018, đã giúp thu hút thêm nhiều khách du lịch quốc tế tìm tới khám phá.

Ngày 28 Tháng Mười Hai, 2020, tạp chí du lịch Conde Nast Traveler nổi tiếng của Mỹ, đã công bố danh sách bảy kỳ quan mới của thế giới trong năm 2020. Trong đó, hang Sơn Đoòng nằm ở vị trí thứ hai trong danh sách. (Tr.N) [qd]

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/bcra-xac-lap-3-hang-dong-lon-nhat-the-gioi-thuoc-tinh-quang-binh/>

Tín Giáo Hội Việt Nam

Nhìn lại năm 2020

Giáo hội Việt Nam và đại dịch Covid-19

Cùng với thế giới và Giáo hội toàn cầu, trong năm 2020 vừa qua, Giáo hội Công giáo tại Việt Nam đã trải qua một sự kiện kéo dài suốt năm, làm thay đổi mọi nề nếp sinh hoạt phụng vụ và mục vụ. Đó là đại dịch Covid 19.

Dịch bệnh này được phát hiện lần đầu tiên vào tháng 12-2019 tại thành phố Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc.

Vào ngày 31-1-2020, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã chính thức tuyên bố tình trạng khẩn cấp trên thế giới vì dịch bệnh này.

Ngay sau đó, vào ngày 2-2-2020, Văn phòng Thư ký của Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN) đã ra thông báo, mời gọi mọi người cầu nguyện và đưa ra một số biện pháp phòng ngừa như: rửa tay, không nên đi lễ khi có triệu chứng sốt và ho, giới hạn những lễ hội và các cuộc hành hương đông người.

Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Năng cũng đã gửi thư mục vụ mời gọi cầu nguyện, đền tội, sám hối, canh tân đời sống, và đặc biệt ăn chay trong ngày lễ Đức Mẹ Lộ Đức (13-2) để xin Chúa thương cứu nhân loại mau thoát khỏi dịch nạn.

ĐẠI DỊCH

Vào ngày 11-3-2020, Tổ chức Y tế Thế Giới đã chính thức công bố COVID-19 là đại dịch toàn cầu.

Sau khi phát hiện 17 bệnh nhân Covid ở Việt Nam trong giai đoạn từ 23-1 đến 2-3-

2020, trong cuộc họp Thường trực Chính phủ vào sáng 26-3-2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nói về việc dừng mọi hoạt động tập trung trên 20 người trong ít nhất hai tuần.

THÔNG BÁO CỦA CÁC TÒA GIÁM MỤC

Để giúp giáo dân sống đức tin trong hoàn cảnh khó khăn này, các Tòa Giám mục tại Việt Nam đã có những thông báo vào những thời điểm khác nhau. Ví dụ, Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn đã thông báo: ngày 6.3 về việc đeo khẩu trang, sát khuẩn, hạn chế tụ họp đông người; ngày 14.3 về việc tạm ngưng tất cả các lớp giáo lý; ngày 19.3 về việc phòng chống dịch bệnh khi sinh hoạt mục vụ và phụng vụ.

Đặc biệt từ ngày 25.3.2020, các Giáo phận tại Việt Nam đã lần lượt có những thông báo tạm ngưng cử hành thánh lễ cộng đồng và các sinh hoạt tôn giáo cộng đồng trong tất cả các nhà thờ, nhà nguyện của các giáo xứ và dòng tu. Thay vào đó, sẽ có các thánh lễ và giờ Cầu Thánh Thể được phát trực tiếp và lưu lại trên trang mạng của các giáo phận.





CHO PHÉP DÂNG THÁNH LỄ CỘNG ĐỒNG TRỞ LẠI

Niềm vui đã trở lại khi cả nước bước sang giai đoạn ‘bình thường mới’ từ ngày 22-4-2020. Các Giáo phận Công giáo tại Việt Nam đã có những thông báo cho phép dâng thánh lễ cộng đồng trở lại với một số điều kiện phòng chống virus corona cần có. Lạng Sơn - Cao Bằng và Hà Tĩnh là những giáo phận đầu tiên đã có thông báo như thế vào ngày 23-4-2020. Tổng Giáo phận Sài Gòn đã ra thông báo cho phép dâng Thánh lễ cộng đồng trở lại từ ngày 9-5-2020.

Vào ngày 5-5-2020, Hội đồng Giám mục Việt Nam gửi thư cho cộng đồng Dân Chúa, nhắc nhở rằng, “khi có thể sinh hoạt lại bình thường, hãy phát huy tính cộng đoàn, hăng hái tham gia các cử hành phụng vụ, các sinh hoạt về giáo lý, kinh nguyện và phục vụ trong cộng đoàn, cùng nhau chia sẻ Lời Chúa và chia sẻ đời sống, cùng nhau loan báo Tin Mừng Phục Sinh...”

TẠM NGỪNG SINH HOẠT PHỤNG VỤ CỘNG ĐỒNG LẦN 2

Vào cuối tháng 7-2020, ca tử vong đầu tiên vì Covid-19 tại Việt Nam đã được công bố. Đó là một bệnh nhân sống ở Quảng Nam và qua đời vào lúc 5g30 ngày 31-7-2020 tại Bệnh viện Trung ương Huế.

Trước diễn biến phức tạp của đợt lây nhiễm này, vào chiều 26-7-2020, Phó Chủ tịch UBND

TPHCM đã ký công văn số 2820/UBND-VX về tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố.

Hiểu được tình thế dịch bệnh nghiêm trọng, vào ngày 31-7-2020, Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn đã ra thông báo “tạm ngưng các sinh hoạt mục vụ và các

buổi cử hành phụng vụ chung của cộng đoàn từ ngày 31-7-2020 cho đến khi có thông báo mới”.

Trước đó, vào ngày 26-7-2020, Tòa Giám mục Đà Nẵng đã ra thông báo “tạm dừng cử hành Thánh lễ tập trung từ 13g ngày 26-7-2020”.

Tiếp theo, lần lượt có khoảng 14 Giáo phận khác tại Việt Nam cũng đã ra các thông báo với nội dung tương tự.

SINH HOẠT MỤC VỤ BÌNH THƯỜNG TRỞ LẠI

Vào ngày 7-9-2020, Ủy ban Nhân dân TP.HCM đã ra công văn nói về các hoạt động đông người được phép tổ chức bình thường trở lại kể từ 18g ngày 7-9-2020 với điều kiện tuân giữ các biện pháp phòng, chống dịch cần thiết.

Trong tinh thần ấy, cũng vào ngày này, Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn đã ra một thông báo “đề nghị tổ chức lại mọi sinh hoạt mục vụ và cử hành phụng vụ như bình thường, kể từ chiều thứ Hai ngày 7-9-2020”, nhưng phải tuân giữ nghiêm ngặt các biện pháp phòng ngừa mà ngành y tế khuyến cáo.

Cùng với các biện pháp y tế phòng chống dịch bệnh, cả Giáo hội Việt Nam vẫn hằng gia tăng cầu nguyện, ăn chay, đền tội, sám hối, canh tân đời sống, tha thiết cầu xin Chúa thương cứu nhân loại mau thoát khỏi dịch bệnh Covid 19 đang gây bao đau thương cho toàn nhân loại.

Lm Vi Hữu tổng hợp (TGPSG)

Nhìn lại chương trình cứu trợ và tái thiết sau bão lũ 2020



Văn phòng Caritas Huế

Nhìn vào bản đồ hình chữ S, chúng ta nhận ra một cách dễ dàng phần đất Giáo phận Huế nằm giữa khúc eo của Miền Trung Việt Nam, thế mà, năm nào cũng chịu ảnh hưởng lớn nhỏ của mẹ thiên nhiên vào mùa mưa bão, lũ lụt. Năm nay sự ảnh hưởng quá lớn, quá khắc nghiệt, đã lấy đi nhiều sinh mạng con người, nhà cửa, tài sản ... làm cho mọi sinh hoạt của người dân gặp nhiều khó khăn và bất an!

Đồng cảnh với người dân trong bão lũ kéo dài và đồng cảm với hoàn cảnh vô cùng gian khổ của bà con sau bão lũ, Caritas Huế với sự đồng hành của Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, sự quan tâm - hỗ trợ của Caritas Việt Nam, văn phòng Bác Ái Xã Hội Dòng Tên, quý Hội Dòng và quý Ân nhân xa gần, trong và ngoài nước, đã nhập cuộc. Trong hơn 4 tháng qua, từ ngày 18/9/2020 cơn bão số 5 đã đi vào Miền Trung cho đến nay, Caritas Huế dưới sự hướng dẫn của Cha Đặc trách Antôn Nguyễn Ngọc Hà, cùng với sự cộng tác của quý Cha Quản xứ, quý anh chị cộng tác viên, đã chia sẻ với bà con vùng bão lũ trong lúc khẩn cấp, khi con nước ngập nhanh, ngập lâu, thiếu thốn lương thực. Dù không phải là cao lương mỹ vị mà chỉ là gói mì tôm, gói cháo, gói cá khô, những cái bánh nhỏ, chai nước lọc cứu đói cứu khát trong lúc khẩn cấp cùng với những bao gạo, nhu yếu phẩm và ít tiền mặt, đã giúp bà con qua khỏi những ngày khó khăn để



tiếp tục chống chọi với gió bão, mưa lũ.

Giai đoạn khẩn cấp đi qua, được sự cộng tác của các Cha Quản xứ trong việc thống kê các gia đình thiệt hại nặng về nhà cửa, con giống, cây giống, vật dụng... để Caritas có kế hoạch giúp bà con tái thiết. Cho đến nay chương trình tái thiết đã và đang được thực hiện ở 48 Giáo xứ trong Giáo phận. Việc hỗ trợ tái thiết, cụ thể vào các hạng mục: Làm mới 101 ngôi nhà; sửa 149 ngôi nhà bị hư hại; di dời 57 ngôi nhà do có nguy cơ lở đất vùi lấp; hỗ trợ 730 hộ gia đình con giống: tôm, cá, heo, gà vịt; 812 hộ gia đình giống cây: bưởi, thanh trà, đu đủ, ổi, hoa màu...; hỗ trợ lắp đặt 6 hệ thống cung cấp nước tinh khiết; hỗ trợ 35 ghe xuồng có động cơ và không có động cơ. Bên cạnh đó hỗ trợ tiền mặt cho 250 gia đình mua lại đồ dùng, sửa máy móc hư hại và nhu cầu cần thiết trong gia đình. Và đầu năm 2021, khi học sinh chuẩn bị bước sang học kỳ II của năm học 2020 - 2021, Caritas Huế thực hiện chương trình học bổng “Thắp sáng tương lai” hỗ trợ 1000 học sinh Cấp I là con em những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, con người khuyết tật, người có H trong cơn bão lũ có thêm nguồn động viên, cố gắng học tập, cũng như phần nào cùng với các phụ huynh giúp con em từng bước hướng đến tương lai.

Tất cả là hồng ân và tình yêu mà Thiên Chúa Quan phòng đã ban cho. Hồng ân trao ban được thể hiện qua sự quan tâm, yêu thương và mở rộng vòng tay kịp thời của anh chị em gửi đến bà con khó khăn dù dịch bệnh kinh tế eo hẹp, công việc bất ổn... Hồng ân nhận lãnh bày tỏ khi các em vượt qua mưa gió, lụt lội để đến trường; những



trẻ em, cụ già vui vẻ ấm áp trong ngôi nhà mới, kín gió. Và đây đó, mảnh vườn hoa màu, rau cải đã lại lên xanh, người dân tất bật ra đồng cho vụ mùa mới; hồ tôm, hồ cá bắt đầu thả lại, ngư dân miệt mài với sông nước...!

Thế là 4 tháng, 120 ngày trôi qua, từ những khó khăn tưởng chừng làm cho ai đang sống trong bão lũ phải ngã gục, nhưng nay mọi gian khổ dần qua, sự bình an, niềm vui từng bước trở lại. Những mất mát, tang thương, lo lắng do nợ nần, thiếu thốn vẫn còn đó, nhưng ngày mai tươi sáng và niềm hy vọng vượt lên chính mình là điều quan trọng cần hướng tới và thực hiện ngay. Ước mong cùng với sự yêu thương hỗ trợ của Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, của các Tổ chức và quý Ân nhân xa gần, tất cả chúng ta sẽ cùng nhau vượt lên trên những khó khăn, ngăn trở hiện tại để bắt đầu lại.

Nguyễn xin Thiên Chúa là Cha giàu lòng xót thương, qua lời chuyển cầu của Đức Mẹ La Vang, quan thầy Tổng Giáo phận Huế, luôn gìn giữ và thánh hóa mọi con dân của Ngài.
Nguồn: tonggiaophanhue.org

Kỷ niệm 350 năm “Sấm Truyền Ca”

Tại Việt Nam, ít ai biết được rằng 150 năm trước khi thi hào Nguyễn Du qua đời (1820), văn chương Công giáo đã có một tác phẩm lục bát bằng chữ Nôm đạt mức tuyệt tác: Tác phẩm Sấm Truyền Ca (1670), diễn ca 5 quyển đầu của Cựu ước, do cha Lữ Y Đoan, một trong những linh mục thế hệ đầu của địa phận Đà Nẵng. Cũng chính năm 1820 tác phẩm được phiên âm sang chữ quốc ngữ.

Sau một vận mệnh hăm hiu suốt hơn ba trăm năm, cuối thế kỷ XX chỉ còn hơn 1/5 tác phẩm sống sót: Sách Sáng Thế Ký (Tạo đoàn kinh) và 21 chương đầu của sách Xuất Hành (Lập quốc kinh). Năm 1993 một số trí thức Công giáo đã thực hiện hồ sơ “Về các tác giả Công giáo thế kỷ XVII-XIX”, do Khoa Ngữ Văn, Đại học Tổng hợp Tp HCM ấn hành. Quyển sách đã giới thiệu tác phẩm Sấm Truyền Ca đến công chúng. Giáo sư Nguyễn Văn Trung đã có công bảo tồn, đưa bút tích sang Canada. Ông và các cộng sự viên đã có công nghiên cứu đối chiếu, thực hiện bản văn hiệu đính mang tính khoa học và năm 2000 Tập san Y Sỹ ở Montreal đã xuất bản tập 1: Tạo Đoàn Kinh. Tháng 8/2020, nhóm phụ trách Tủ sách Nước Mặn của Giáo phận Qui Nhơn chợt nhận thấy cần ấn hành lại quyển sách để chào mừng tròn 350 năm của tác phẩm và giới thiệu với độc giả trong nước. Tại Việt Nam, ấn bản Canada của quyển sách hết sức họa hiếm. May thay cuối cùng, đã tìm được một bản photocopy ở Thư viện Học viện Đa Minh, Gò Vấp, và một ấn bản gốc ở Thư viện Mân Côi Bùi Chu. Tại Giáo phận Qui Nhơn, từ năm 2012 đã có truyền thống họp mặt các tác giả Công giáo vào ngày 21-22/9. Năm 2020, do phòng ngừa đại dịch, dịp ấy chỉ có hơn 20 tác giả từ Tp Quy Nhơn và phụ cận họp mặt tại Chung viện Làng Sông. Trong lúc chưa kịp hiệu đính để ấn hành phiên bản mới, Ban Tổ chức đã photocopy



một phần quyển sách theo ấn bản Canada, trao tay các tham dự viên để giới thiệu và đánh dấu chào mừng kỷ niệm 350 năm việc biên soạn tác phẩm. Sau lễ Giáng sinh, ấn bản 2020 của Tủ sách Nước Mặn hoàn thành. Tối ngày 01/01/21, trong lễ ra mắt Ban Văn hóa Giáo phận Hà Tĩnh tại hội trường Giáo xứ An Nhiên, phiên bản 2020 của tác phẩm được trao tay các tham dự viên để một lần nữa đánh dấu sự kiện mừng 350 năm. Cha Lữ Y Đoan không những để lại một thành tựu của Thế kỷ XVII về thơ lục bát tự sự rất hồn nhiên trong sáng mà còn đi trước thời đại chúng ta 300 năm trên bước đường Việt hóa và hội nhập văn hóa cả về phong tục và triết học. Tại Mambrê ông Abram đã khoản đãi ba vị khách thần linh một bữa ăn Việt Nam: Khách thần vui vẻ dừng chân,

6 Ra-ham liền gọi gia nhân cổ bàn.

7 Sa-ra nướng bánh hạnh nhân,

8 Thịt chiên nhiều món, quay, hầm dọn ra.

“Khách thần cầm đĩa dùng qua,

Hỏi thăm chủ trại: “Vợ nhà thế nào ?” (câu 803-808)

Về lịch trình sáng tạo, vị tiền bối của chúng đã dịch sáu ngày là sáu chu kỳ, trong đó Thiên Chúa đã dựng nên lưỡng vực sáng tối âm dương và ngũ hành:

1 Hằng sinh Thượng đế đại quyền,

Tự không sáng tạo phán truyền hoằng khai;
Cần khôn bỗng chúc phối thai

2 Hư hư hàn vũ, dày dày u minh. Thánh thần sinh hóa vận trình,

3 Đột nhiên quang ánh lộ hình khắp nơi.

4 Ban khen trong sáng tuyệt vời

Liền phân lưỡng vực muôn đời đối nhau:

5 Gọi ngày, dương khí lâu lâu,

Gọi đêm, âm khí phủ bao mịt mờ,

Hoàng hôn chuyển tiếp minh sơ,

Chu kỳ thứ nhất, thiên cơ ứng hành.

6 Không gian phát động mở màn,

7 Thủy hành nhị khí đành rành dưới trên.

8 Trên thì danh gọi cao thiên

Chiều đi mai đến tiếp liên chu kỳ

9 Thổ phân, thủy lập biên thù

10 Thổ là đại lục, thủy thì đại dương

11 Lệnh bán hành mộc tự cường,

12 Ngàn hoá vạn thảo ứng tường phát sinh
(câu 09-28)

Những câu tiếp theo nói về hành hỏa (mặt trời và mặt trăng). Mời quý độc giả xem lời giới thiệu của Đức cha Matthêô Nguyễn Văn Khôi về hội nhập văn hóa và lời nói đầu của Tủ sách Nước Mặn về số phận long đong của tác phẩm.

Chúng tôi xin được đính kèm đây hai file PDF: ấn bản Canada 2000 và ấn bản Nước Mặn 2020 để độc giả tiện đối chiếu. Quý vị nào cần mua sách in, có thể đặt sách trực tuyến tại Đồng Hành Books trên mạng Tiki - tiki.vn, giá bìa 45.000 đ hoặc tại <tusachnuocman@gmail.com>, sdt: 0358-521-717.

Lm. Trăng Thập Tự Tủ sách Nước Mặn - Gp. Qui Nhơn

TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN: BUỔI GẶP GỠ ĐẠI KẾT LẦN THỨ VIII NGÀY 25-1-2021

Biên tập: Tóc Ngắn

Hình ảnh: Bá Hạnh

Nhân Tuần lễ cầu nguyện cho các Kitô hữu hợp nhất với chủ đề: “Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy và anh em sẽ sinh hoa kết trái dồi dào” (Ga 15,5-9), Ban Mục vụ Đối thoại Liên tôn (MVĐTLT) đã tổ chức buổi Gặp gỡ Đại kết lần thứ VIII vào lúc 15g thứ Hai ngày 25-1-2021 tại Trung tâm Mục vụ (TTMV) TGP Sài Gòn.

Tham dự buổi gặp gỡ Suy Tôn Lời Chúa gồm có các Mục sư đại diện các Hội Thánh Tin Lành khắp nơi. Đại diện Giáo hội Công giáo có Đức giám mục (ĐGM) Louis Nguyễn Anh Tuấn, linh



mục (Lm) Phêrô Nguyễn Văn Hiền - giám đốc TTMV, Lm Phanxicô Xaviê Bảo Lộc - Trưởng ban MVĐTLT, Lm Tiến Lộc, Lm người Pháp với tên Nguyễn Văn Pháp, cùng các linh mục, tu sĩ nam nữ, các chủng sinh Thần học 3 và anh chị em thành viên trong ban MVĐTLT.

Sau lời tuyên bố khai mạc buổi gặp gỡ của ĐGM Louis, ba vị đại diện đã lần lượt công bố Tin Mừng theo Thánh Gioan. Sau đó, đại diện của hai bên đã chia sẻ phần suy niệm theo chủ đề yêu thương hiệp nhất quanh Chúa Kitô, biến đổi để được ở lại với Chúa, kết hiệp với cộng thể yêu thương là Chúa Giêsu với tình yêu vô điều kiện, ngồi lại cầu nguyện với nhau để chứng tỏ tất cả là con Thiên Chúa.

Tiếp đến, Lm Pháp đã chia sẻ về các cộng đoàn sống Đức Tin ở Madagascar, Lm Phêrô Nguyễn Văn Hiền chia sẻ về các kinh nghiệm và sinh hoạt với nhóm Taizé, với các Hội thánh Tin Lành. Tất cả mọi chia sẻ đều nhắm tới việc yêu thương nhau trong tình yêu Chúa để Lời Chúa được rao giảng khắp nơi.

Xen kẽ trong những bài suy niệm và chia sẻ là các bài hát nói lên tình yêu thương nên một trong Chúa.

Buổi Suy tôn Lời Chúa khép lại lúc 17g15 với bài hát “Here I am, Lord”.

Mọi người ra về với món quà là cuốn sách “Lời Kinh đẹp nhất thiên niên kỷ” của ĐGM Louis. Nguồn: tgpsaigon.net

ĐỨC CHA STÊPHANÔ TRI BỬU THIÊN: CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC NGƯỜI NGHÈO DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN 2021

Được đánh động bởi chủ đề Sứ điệp hòa bình năm 2021 của Đức Thánh Cha Phanxicô: “Văn Hóa Chăm Sóc là Con Đường dẫn đến Hòa Bình”, Đức cha Stêphanô Tri Bửu Thiên đã đưa ra một chương trình mục vụ cụ thể và thiết thực để “Chăm sóc người nghèo dịp Tết Nguyên Đán 2021” cho toàn Giáo phận Cần Thơ. Sau đây là thư thông báo của ngài.

TÒA GIÁM MỤC CẦN THƠ

Số 12 Nguyễn Trãi, phường Tân An,



quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Đt: 0292 3813655

Email: tgmcantho@gmail.com

Số: 01/TB-TGMCT/2021

THÔNG BÁO

V/v: Mục Vụ Chăm Sóc Người Nghèo Dịp Tết Nguyên Đán 2021

Kính thưa quý Cha và quý Bề Trên các Hội Dòng rất thân mến,

Chứng kiến sự đau khổ đa dạng của rất nhiều người và cảm kích trước sự hy sinh cao cả của các nhân viên y tế trong đại dịch Covid-19, Đức Thánh Cha Phanxicô tin rằng, sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau thực sự quan trọng để kiến tạo một xã hội huynh đệ hơn. Vì thế, Ngài đã chọn chủ đề cho Sứ điệp hòa bình năm nay: “Văn Hóa Chăm Sóc là Con Đường dẫn đến Hòa Bình.” Văn hóa chăm sóc là một cách chống lại văn hóa vô cảm, loại trừ và đối đầu đang thống trị trong thời đại của chúng ta.

Tôi hiểu rõ đa số giáo dân trong Giáo phận đang gặp khó khăn vì đại dịch. Nhưng sau khi tham khảo một số quý cha, tôi đề nghị Cộng Đoàn Dân Chúa giáo phận Cần Thơ thực hiện một chương trình mục vụ ngắn hạn có chủ đề: “Chăm sóc người nghèo Tết Nguyên Đán 2021” (CSNNTND), như dự ngôn “Người Samaritano nhân hậu” trong Tin Mừng mời gọi. Chương trình mục vụ này cũng là một cách sống Văn Hóa Chăm Sóc theo giáo huấn của Đức Thánh Cha. Tôi gợi ý những hướng dẫn sau đây:

I. Giáo dục giáo dân về nhân bản

1. Động viên giáo dân siêng năng làm việc để cải thiện tình trạng kinh tế và tài chánh của gia đình;

S.t.t.	Quà tặng	Số lần/số cái/số tiền	Số gia đình	Tổng giá trị quà tặng quy ra tiền
1	Nhà tình thương			
2	Nhu yếu phẩm: gạo, nước mắm, đường, sữa, thịt.....			
3	Quà Tết			
4	Tiền mặt			
5	Thăm viếng			
6	Bữa ăn huynh đệ cho người nghèo			
7	Các quà tặng khác			
8	Tổng kết số tiền chi tiêu cho chương trình			

giảng dạy, động viên và tổ chức cho giáo dân hoặc tu sĩ thực hiện chương trình theo các hướng dẫn trên phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của mỗi giáo xứ hoặc tu viện.

Tôi chân thành cảm ơn quý Cha

2. Huấn luyện giáo dân tinh thần tự lập và có trách nhiệm với bản thân và gia đình; không ỷ lại hoặc cậy dựa người khác về mặt tài chánh và kinh tế khi có thể lao động và tự lo cho mình;

3. Nhắc nhở giáo dân biết tiết kiệm tiền bạc để lo những nhu cầu cần thiết trong gia đình và Tết Nguyên Đán 2021;

4. Dạy giáo dân “Văn Hóa Chăm Sóc” của Đức Thánh Cha Phanxicô.

II. Đề nghị những việc làm cụ thể

1. Không tổ chức thường xuyên ăn uống đông người lãng phí;

2. Không phân ưu vòng hoa, nhưng gửi bao thư tiền dịp tang chế;

3. Không tổ chức “ăn nhậu” khi gia đình có tang và không đãi khách sau Thánh lễ an táng.

III. Chương trình “Chăm sóc người nghèo Tết Nguyên Đán 2021”

1. Quý cha với Hội đồng mục vụ giáo xứ hoặc quý Bề Trên với Hội đồng lập kế hoạch CSNNTNĐ;

2. Kêu gọi giáo dân tiết kiệm và đóng góp cho quỹ CSNNTNĐ;

3. Tổ chức ngày quyên góp quỹ CSNNTNĐ và tặng quà giúp đỡ người nghèo;

4. Tổ chức thăm viếng người nghèo dịp Tết Nguyên Đán;

5. Dịp cấm phòng sau Tết, lập báo cáo gửi về cha Quản Hạt để tổng kết theo mẫu đính kèm.

IV. Mẫu báo cáo Chương trình “Chăm sóc người nghèo Tết Nguyên Đán 2021”

Tôi kêu gọi quý Cha và quý Bề Trên hưởng ứng cũng như cộng tác tích cực vào chương trình mục vụ “Văn Hóa Chăm Sóc” này, bằng cách

và quý Bề Trên./.

Thành phố Cần Thơ, ngày 04 tháng 01 năm 2021

(Đã ký)

+ Stêphanô Tri Bửu Thiên

Giám Mục Giáo Phận Cần Thơ

(Đã ký)

Gioan Trần Trọng Dung

Linh mục Chuởng ấn

WGPCT (4.1.2021) Nguồn:gpcantho.com

KỶ NIỆM 50 NĂM THÀNH LẬP - PHÁT TRIỂN HỌC VIỆN ĐÓN BOSCO ĐÀ LẠT - KHÁNH THÀNH NHÀ NGUYỄN - NHÀ MỤC VỤ

Bài và Hình: Hữu Phước

Sáng thứ bảy 2.1.2021, Đức cha Đaminh Nguyễn Văn Mạnh chủ sự nghi thức khánh thành NHÀ MỤC VỤ của dòng Don Bosco Đà Lạt. Cùng tham dự có Đức cha Antôn Vũ Huy Chương (nguyên GM Đà Lạt), Đức cha Phêrô



Nguyễn Văn Đệ (GM Thái Bình), Đức cha Giuse Nguyễn Mạnh Hùng (GM Phan Thiết), Cha Giám tỉnh SDB - Giuse Nguyễn Văn Quang, Cha Quản hạt Đà Lạt Phaolô Phạm Công Phương, Cha Giám đốc Học viện Don Rua Đà Lạt Giuse Nguyễn Chấn Hưng, Quý cha dòng Don Bosco, quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ân nhân, bà con giáo dân và các thành phần thuộc gia đình Don Bosco Đà Lạt.

Từ 7 giờ khuôn viên dòng Don Bosco Đà Lạt đã rộn rã tiếng kèn, tiếng nhạc chào mừng Quý cha, quý khách và ân nhân xa gần.

NGHI THỨC KHÁNH THÀNH- LÀM PHÉP

Lúc 7g45 các thành phần gia đình Salêdiêng và đại diện các công cuộc đang sinh hoạt tại dòng và giáo sở Don Bosco Đà Lạt tiến ra nhà Mục vụ mới, tiếp đó là đoàn đồng tế.

Lúc 8g Cha Giuse Đỗ Đức Hân - Phó Giám đốc Học viện Don Bosco Đà Lạt kiêm Cha Giáo sở hân hoan giới thiệu Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý tu sĩ nam nữ, quý ân nhân và các thành phần về tham dự Ngày lễ Kỷ niệm 50 năm và khánh thành Nhà mục vụ.

Tiếp đó Cha Giuse Nguyễn Chấn Hưng - Giám đốc Học viện giới thiệu hành trình 50 năm hình thành và phát triển Học viện Don Bosco Đà Lạt.

Sau khi Quý Đức Cha, Quý cha và đại diện Giới trẻ cắt băng khánh thành, Đức Cha Đa Minh chủ sự nghi thức làm phép Nhà Mục vụ. Quý Đức cha tham dự đã rải nước thánh toàn bộ tòa nhà mới.

THÁNH LỄ TẠ ƠN

Sau nghi thức làm phép Nhà Mục vụ, cộng đoàn tham dự tiến bước lên Nhà nguyện ở tầng 2 để tham dự thánh lễ tạ ơn do Đức Cha Đaminh chủ sự. Phần giảng lễ do Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ - Giám mục GP Thái Bình đảm nhận. Đức cha là một trong những người đã học tại Học viện Don Bosco Đà Lạt khóa đầu tiên cách đây đúng 50 năm. Đức cha đã ôn lại những kỷ niệm thuở ban đầu khi Học viện triết học được thành lập tại Đà Lạt.

Tiếp đó, Đức cha nhấn mạnh đến sứ mạng của những người Salêdiêng là yêu thương phục vụ giới trẻ, đặc biệt những người trẻ bị bỏ rơi. Đức cha nêu lên thực trạng giới trẻ trong thế giới thực dụng hôm nay và đó cũng là thách đố



của những người giáo dục. Người trẻ hôm nay mong muốn sự đổi mới, thích tự do, sống buông thả, hưởng thụ... Đức cha mời gọi mọi người, không chỉ những người Salêdiêng mà mọi thành phần hãy chung tay giáo dục, hướng dẫn, bảo vệ người trẻ, trong đó có những trẻ em chưa được sinh ra, hoặc sinh ra bị bỏ rơi không cha, không mẹ... Đức cha Phêrô nhấn mạnh: Sứ mạng của Don Bosco là Xin cho tôi các linh hồn, còn mọi sự khác hãy cất đi". Don Bosco luôn hy vọng, luôn kỳ vọng và tin tưởng vào những người trẻ. Những người Salêdiêng và các bậc cha mẹ hãy nêu gương cho người trẻ.

Đức cha cho biết trong 50 năm đã có 330 anh em tốt nghiệp tại Học viện Don Bosco Đà Lạt, trong đó có 106 anh em là các cha, các thầy đi truyền giáo trên 49 nước, đây là thành quả, là hồng ân Chúa ban... Giáo hội và xã hội sẽ vui mừng khi có nhiều người trẻ được giáo dục, được lớn lên và trưởng thành tại đây.

Sau bài giảng Đức cha Đaminh chủ sự nghi thức làm phép bàn thờ và Nhà nguyện.

Cuối thánh lễ, Cha Giám tỉnh dòng Don Bosco Việt Nam - Giuse Nguyễn Văn Quang đã thay mặt Hội dòng nói lên lòng biết ơn đối với Quý Đức Cha, Cha Quản hạt Đà Lạt, Quý cha, Quý ân nhân và quý cộng đoàn, đã về tham dự ngày lễ trọng đại này. Cha Giám tỉnh cảm ơn đặc biệt Kiến Trúc sư Giuse Vũ Ngọc Khôi đã thiết kế và trực tiếp điều hành thực hiện Nhà Mục vụ; cảm ơn quý ân nhân xa gần đã chung tay xây dựng nhà Chúa.

Đáp lời Đức cha Đaminh Nguyễn Văn Mạnh đã chúc mừng Dòng Don Bosco có Nhà Mục vụ

mối cảm ơn dòng nhiều năm qua đã giúp Giáo phận và Giáo hội trong lĩnh vực giáo dục giới trẻ. Đức cha hy vọng với Nhà Mục vụ mới hoàn thành sẽ có nhiều người trẻ được đến đây vui chơi, và được giáo dục theo linh đạo Don Bosco.

Nguồn: simonhoadalat.com

Thánh Lễ Đầu Năm Mới Dương Lịch Tại Trung Tâm Thánh Mẫu La Vang

Trường Trí

Ngày Tết Dương lịch năm mới 2021 này, Tòa TGM Huế tổ chức Tỉnh tâm Linh mục Đoàn Tổng Giáo phận tại Trung tâm Hành hương La Vang. Sáng hôm nay thứ Bảy đầu tháng 2 tháng 1 năm 2021 cũng là thứ Bảy đầu tiên của năm mới, Đức TGM Giáo phận tổ chức Thánh lễ Minh niên kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa. Thời tiết Thừa Thiên Huế và Quảng Trị trong suốt những tháng qua thật là khắc nghiệt, thiên tai lũ lụt triền miên, người dân hai tỉnh miền Trung này phải gánh chịu thiệt hại hết sức nặng nề. Những ngày vừa qua mưa dầm và gió rét, vậy mà như một phép lạ Mẹ ban cho con cái Mẹ: sáng hôm nay thời tiết tạnh ráo mặc dù vẫn giá rét. Thánh lễ mừng kính Mẹ Thiên Chúa diễn ra trong một bầu khí tuyệt vời. Từ 7 giờ 30 sáng, Cộng đoàn Hành hương đã dâng lên Mẹ Tràn chuỗi Mân Côi, xin Mẹ ban cho nhân loại một Năm mới an lành, không còn dịch bệnh và chiến tranh. Đúng 8 giờ, Đoàn Linh mục đồng tế tiến lên Linh đài Đức Mẹ dâng Thánh lễ Minh niên do Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh chủ tế, với sự hiện



diện của Đức Nguyên TGM F.X. Lê Văn Hồng. Mở đầu Thánh lễ, Đức TGM chào mừng Đức Nguyên TGM F.X. Lê Văn Hồng, ngài là người đã quyết định chọn ngày thứ Bảy đầu tháng làm ngày Hành hương Đức Mẹ La Vang hằng tháng. Chúng ta cảm ơn và cầu nguyện cho ngài được sức khỏe và bình an. Đức TGM cũng mời gọi cộng đoàn cầu nguyện cho Đức Nguyên TGM Stephano Nguyễn Như Thế, do tuổi cao nên sức khỏe ngài ngày càng suy yếu hơn. Ngài cũng bày tỏ niềm vui vì

Linh mục đoàn của Tổng Giáo phận đã chọn ngày Tỉnh tâm đầu năm mới tại Linh địa La Vang này, và được gặp gỡ Cộng đoàn dân Chúa trong Giáo phận và khắp nơi hành hương về bên Mẹ La Vang trong ngày đầu năm. Dịp này mọi người chúc mừng nhau một tràng pháo tay. Ngày đầu năm mới này, chúng ta dâng lên Bàn thờ này những ước nguyện của chúng ta, xin Mẹ bầu cử cho chúng ta. Nguồn gốc của Đức Mẹ La Vang xuất hiện giữa bao khốn khó của người dân Quảng Trị và Thừa Thiên Huế trong những thời kỳ bị bách hại, Mẹ là Đức Mẹ phù hộ các Giáo hữu trong nguy khốn. Hôm nay chúng ta mừng kính Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, Mẹ luôn hiện diện giữa chúng ta, bầu chữa cho mỗi người chúng ta trong cơn đại dịch Covid 19 này, giữa cơn bão lũ hoành hành. Xin Mẹ luôn ở giữa chúng ta không chỉ trong Thánh lễ tại Linh địa này mà đồng hành với chúng ta trong suốt cuộc hành trình dương thế. Ngài cũng gửi lời chào đến mọi tín hữu trên khắp các Giáo phận thuộc

Tín Giáo Hội Việt Nam

3 Giáo tỉnh Huế-Hà Nội-Sài Gòn và hải ngoại đang hướng lòng về Mẹ qua Thánh lễ trực tuyến. Trong bài giảng lễ, linh mục Anton Nguyễn Văn Tuyền, Quản xứ Chính tòa Phủ Cam chia sẻ: “Về với Mẹ giữa mùa Giáng sinh mừng đón con Thiên Chúa nhập thể làm người, Đấng là Hoàng tử Hòa bình đích thực cho nhân loại, trong Thánh lễ hành hương thứ Bảy đầu Năm mới này, chúng ta hiệp thông với toàn thể Giáo hội mừng kính Mẹ Maria rất Thánh, Mẹ Thiên Chúa và là Nữ vương ban sự bình an để xin Mẹ thương cầu bầu cho Hòa bình Thế giới theo lời Sứ điệp Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi. Thánh lễ mừng Kính Mẹ Thiên Chúa hôm nay nhắc nhở chúng ta lời tuyên xưng: “Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời” đã là một cuộc tranh luận lâu dài đầy máu và nước mắt về Thánh Mẫu học ngay từ ban đầu trong lịch sử Giáo hội. Ngài trân trọng nhắc lại công bố của Công đồng chung tại Êphêso ngày 22 tháng 6 năm 431: “Các Nghị phụ không ngần ngại gọi Đức Trinh nữ Maria là Mẹ Thiên Chúa, không phải vì Mẹ đã sinh hạ thiên tính của Ngôi Lời Thiên Chúa, mà vì nhờ Mẹ mà Ngôi Lời Thiên Chúa mang một Thánh Thể với một linh hồn có trí năng mà Ngôi Lời Thiên Chúa đã kết hợp trong một ngôi duy nhất khi sinh hạ trong thể xác. Nếu ai không tuyên xưng rằng Thiên Chúa chính là Emmanuel, và vì thế Đức Maria Trinh nữ là Mẹ Thiên Chúa, kẻ ấy bị vạ tuyệt thông.” Sau Thánh lễ, linh mục Quản nhiệm La Vang Micae Phạm Ngọc Hải thay mặt Trung tâm Hành hương nói lời cảm ơn Linh mục đoàn đã chọn La Vang để tĩnh tâm đầu năm mới. Cảm ơn Đức Tổng và Cộng đoàn dân Chúa đã hành hương về bên Mẹ La Vang trong ngày đầu năm mới này. Đức TGM Giáo phận đã công bố ngày Hành hương và Kiệu Minh niên dịp Tết Nguyên đán Cổ truyền sẽ là ngày mừng 4 Tết. Kết thúc Thánh lễ, nhiều người còn lưu lại bên Mẹ, cầu nguyện cho bà con thân nhân đang bị dịch bệnh Covid 19 trong nước cũng như hải ngoại: đứng trước dung nhan Mẹ khẩn cầu Mẹ ban ơn chữa lành. Trương Trí

Mừng kỷ niệm 120 năm Công đồng Bắc Kỳ tại Kẻ Sặt

MỪNG KỶ NIỆM 120 NĂM CÔNG ĐỒNG BẮC KỲ TẠI KẼ SẶT

Ban Truyền Thông Giáo Phận Hải Phòng WGPHP (30.12.2020) - Công đồng Bắc Kỳ quy tụ 6 Giám mục và 8 Cha Chính diễn ra từ ngày 11/2 đến 6/3 năm 1900, tại giáo xứ Kẻ Sặt, giáo phận Đông Đàng Ngoài (giáo phận Hải Phòng ngày nay). Nhân kỷ niệm 120 năm Công đồng, dưới sự hướng dẫn của Đức Tổng Giuse, cha xứ Phêrô, cộng đoàn Kẻ Sặt tổ chức mừng biến cố trọng đại này. Sự kiện được mừng trong 3 ngày, từ 26 đến 28 tháng 12 năm 2020.

Đỉnh cao của tam nhật là Thánh lễ đại triều, do Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, chủ sự. Cùng đồng tế, có Đức Tổng Giuse Vũ Văn Thiên cùng quý Giám mục Miền Bắc và đông đảo các linh mục. Trên 2 ngàn tín hữu tham dự, trong đó có đại diện của các giáo xứ trong Giáo phận, cách riêng là phái đoàn hơn 300 người là các linh mục, tu sĩ và giáo dân Kẻ Sặt Miền Nam.

Trở về với cội nguồn

Ngược dòng lịch sử, người dân Kẻ Sặt (trước đây là Tráng Liệt - Bình) tự hào về chiều dài lịch sử trên 400 năm đón nhận Tin mừng, nghĩa là vào cuối thế kỷ XVI khi các nhà thừa sai bắt đầu đặt chân đến Việt Nam. Nhờ vị trí thuận tiện, Tráng Liệt - Bình đã được chọn làm trụ sở truyền bá Phúc Âm của cả xứ Đông. Sau hơn nửa thế kỷ truyền giáo, Tráng Liệt - Bình đã trở thành một giáo xứ toàn tông với hơn 1.000 nhân



danh. Giáo xứ này cũng có một vinh dự lớn lao, vì là nơi tấn phong vị giám mục Đaminh tiên khởi của Địa Phận Đông, vào ngày 02/02/1702, là Đức cha Lezoli Cao.

Vào thời đạo Chúa bị cấm cách, Tráng Liệt - Bình bị bách hại gắt gao, có thời điểm bị bủa vây và cướp phá, như vào năm 1721, 150 giáo dân bị đưa đi phát lưu. Vào thời vua Tự Đức, năm 1862 có nhiều Đầu mục, Thứ mục, Binh lính và giáo dân bị bắt, bị xử tử quyết, trong đó phải kể đến 26 Anh hùng Tử đạo. Trong số 117 vị thánh tử đạo Việt Nam, có một Đấng nguyên là cha xứ Kẻ Sặt: cha thánh Vinh Sơn Đỗ Yến.

Dịp mừng 120 năm Công đồng Bắc Kỳ tổ chức tại Kẻ Sặt là dịp để cho con dân Kẻ Sặt Nam Bắc trở về với cội nguồn đức tin. Người dân Kẻ Sặt không giấu được niềm hân diện và tự hào về một đức tin kiên trung của các thế hệ tiền nhân. Đó là lý do biến cố này được mừng trong 3 ngày, để cộng đoàn có dịp “trở về với cội nguồn” mà tạ ơn Thiên Chúa, tri ân tổ tiên và tôn vinh 26 anh hùng đức tin. Những tâm tình này đã được thể hiện cách đặc biệt trong Thánh lễ tri ân tổ tiên, do Đức Tổng Giuse chủ sự, vào lúc 19h00 ngày 27/12.

Dấu son trong lịch sử

Trong lịch sử phát triển với biết bao thăng trầm, giáo xứ Kẻ Sặt có nhiều dấu mốc đáng ghi nhớ. Tuy nhiên, dấu son sâu đậm nhất là sự kiện Công đồng Bắc Kỳ diễn ra tại Kẻ Sặt vào năm 1900. Theo lẽ thường thì Công đồng phải được tổ chức tại Tòa Giám mục. Tuy nhiên, vào thời ấy, Kẻ Sặt là giáo xứ lớn nhất Địa Phận Đông Đàng Ngoài, một giáo xứ toàn tòng và đã từng là trụ sở của Tòa Giám mục, hiện còn là nhiệm sở của Cha Chính Địa phận, nên Kẻ Sặt được chọn làm nơi diễn ra Công đồng. Sau hơn 20 ngày bàn họp, Công đồng Bắc Kỳ kết thúc với nhiều thành quả lớn lao.

Công đồng Bắc Kỳ năm 1900 không chỉ ghi dấu son nơi mảnh đất Kẻ Sặt, mà còn trong cả lịch sử truyền giáo tại Việt Nam. Thời ấy, Giáo hội Việt Nam, đặc biệt tại Miền Bắc, vừa thoát ra khỏi thời cấm cách bách hại, cần một hướng đi mới, hầu thích nghi với hoàn cảnh đổi thay.

Công đồng Bắc Kỳ hội tại Kẻ Sặt đã đáp ứng được điều ấy.

Trong bài giảng, Đức cha Cosma Hoàng Văn Đạt đã nói lên giá trị của Công đồng khi nhắc đến những lời ngỏ khai mạc Công đồng Bắc kỳ lần thứ 2 tại Kẻ Sặt năm 1912: “Công đồng này chỉ là nối tiếp Công đồng năm 1900 và làm cho những gì của Công đồng tại Kẻ Sặt đã khai mở trở nên trọn vẹn”. Đức Giám mục Giáo phận Bắc Ninh cũng nhắc đến những điểm cốt lõi của Công đồng, như: Hoạt động của các nhà thừa sai, linh mục bản xứ, thầy giảng, Nhà Đức Chúa Trời, việc giữ ngày Chúa nhật... đã góp phần cho Giáo hội bấy giờ thích ứng với thời đại; đồng thời nhiều giáo huấn của Công đồng vẫn còn nguyên giá trị cho đến ngày hôm nay.

Tái hiện quá khứ

Để mừng kỷ niệm biến cố trọng đại 120 năm Công đồng, ngoài các Thánh lễ, giờ cầu và các việc đạo đức, Ban tổ chức còn có nhiều hoạt động nhằm tái diễn lại lịch sử dấu ấn một thời đã qua. Điều này được thể hiện qua một chương trình diễn nguyện rất đặc sắc vào tối ngày 27 tháng 12, giúp cho cộng đoàn sống lại những giai đoạn thăng trầm trong lịch sử đức tin nơi đây.

Đời sống chứng tá đức tin của thánh Vinh Sơn Đỗ Yến và 26 anh hùng tử đạo cũng được họa lại cách sinh động, khiến con dân làng Kẻ Sặt không khỏi tự hào về một truyền thống hào hùng của các thế hệ cha anh.

Dịp đặc biệt này, Giáo xứ Kẻ Sặt cũng tái hiện lại quá khứ qua việc xây dựng một phòng Truyền thống. Phòng này lưu giữ nhiều kỷ vật quý báu qua nhiều các thời kỳ khác nhau, đặc





biệt trong đó có các tài liệu về Công đồng. Tất cả những dấu chứng ấy như minh chứng một lịch sử vàng son nơi giáo xứ kỳ cựu và sầm uất bậc nhất của Giáo hội Miền Bắc.

Việc tái diễn quá khứ được thể hiện cách sống động trong chính Thánh lễ đại triều diễn ra vào lúc 10h00 ngày 28/12. Giáo hội Việt Nam, cách riêng là Giáo Hội Miền Bắc, đã hội tại nơi mảnh đất lịch sử này khi có đầy đủ mọi thành phần dân Chúa khắp nơi, đặc biệt sự hiện diện quý báu của Đức Tổng Giuse, Chủ tịch Hội Đồng Giám mục Việt Nam, Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn và hầu hết các Giám mục Giáo tỉnh Hà Nội. Điều này cho thấy tinh thần của Công đồng Bắc Kỳ, dù đã trải qua 120 năm, nhưng vẫn được tiếp nối và đang được hiện tại hóa.

Trở sinh hoa trái

Dù trong Nam hay ngoài Bắc, giáo xứ Kế Sắt vẫn luôn đông đúc và sầm uất; dù bất cứ nơi nào, Kế Sắt vẫn luôn có những truyền thống đạo đức tốt đẹp. Mảnh đất có nhiều anh hùng tử đạo cũng là cái nôi sản sinh ra nhiều ơn gọi linh mục

cho Giáo hội. Tính đến hiện tại (2020), giáo xứ Kế Sắt Bắc Nam đã có đến 135 linh mục, trong đó có người con ưu tú, làm rạng danh cho quê hương Kế Sắt và là niềm tự hào của giáo phận Hải Phòng là Đức Tổng Giuse Vũ Văn Thiên, TGM Tổng giáo phận Hà Nội, Giám quản Tông tòa Giáo phận Hải Phòng.

Hoa trái của Công đồng, theo lời Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh trong lời ngỏ bước vào Thánh lễ, còn nở rộ khắp trong Giáo hội Việt Nam, cách riêng là Giáo hội Miền Bắc. Đoàn chủ chăn đông đảo cùng với đoàn chiên sốt sắng, nhiệt thành đến từ khắp các nẻo đường đang hiện diện nơi đây minh chứng điều ấy. Những gì đang diễn ra trong những ngày qua, đặc biệt với Thánh lễ trọng thể này, đang cho thấy những hy sinh gian khổ của các bậc tiền nhân đã vun trồng cho cây đức tin xưa kia, nay đang trở sinh hoa trái.

Những hoa trái ấy làm cho lời tạ ơn thêm vang xa và bay cao. Tuy nhiên, tâm tình tạ ơn thiết thực và ý nghĩa nhất chính là viết tiếp những trang sử hào hùng của các bậc tiền nhân, hầu

góp phần xây dựng đức tin vững mạnh, giáo xứ thăng tiến, xứng với bề dày lịch sử của mảnh đất này. Đây cũng là thông điệp mừng kỷ niệm Công đồng Bắc Kỳ gửi đến người tham dự, cách riêng là những con tim mang dòng máu Kẻ Sắt thân yêu. Với ơn Chúa trong dịp đặc biệt này, cách riêng là ơn Toàn Xá mà Đức Thánh Cha Phanxicô rộng ban, tinh thần tử đạo của các chứng nhân sẽ được tiếp nối nơi đây, hạt giống Tin mừng gieo vãi tiếp tục trở sinh nhiều hoa trái tại mảnh đất giàu truyền thống đạo đức này.

Nguồn: gphaiphong.org

144 đôi cặp lập lại lời hứa trong Lễ Thánh Gia tại giáo xứ Tụy Hiền Tgp. Hà Nội

Giáo xứ Tụy Hiền

Chúa nhật ngày 27 tháng 12 năm 2020, 144 đôi cặp gia đình đã quy tụ về nhà thờ Đông Mỹ xứ Tụy Hiền để cùng nhau cử hành Lễ Kính Thánh Gia Thất và lập lại lời hứa mà họ đã công khai nói lên trong ngày lễ hôn phối của mình. Không khí của buổi lễ thật vui tươi, nhưng cũng không kém phần sốt sắng, bởi trước đó họ đã được các soeurs Dòng Phao lô giúp tĩnh tâm, nhìn lại đời sống gia đình trong những tháng năm qua để cảm tạ hồng ân Thiên Chúa đã thương ban. Cùng lúc, họ hồi tâm tĩnh trí để cảm nghiệm lại được hạnh phúc và niềm vui họ đã từng có khi đứng trước Chúa và cộng đoàn bày tỏ tình yêu của mình. Trong phần chia sẻ, Cha Giuse Vương Văn Độ đã gợi nhớ cho họ cái tình yêu thừa ban đầu, khuyến khích họ vu đắp giữ gìn trong đời sống. Tiếp đến, các cặp đôi đã lập lại lời hứa khi thành hôn và trao nhẫn cho nhau. Đây là cơ hội tốt nhất cho các đôi vợ làm ấm lại mối tình son sắt, đồng thời dâng lên Thiên Chúa và Mẹ Maria những tâm tình tạ ơn, vì đã được nâng đỡ, dắt dìu suốt quãng đường đời đã qua. Các đôi hôn nhân hôm nay dường như tìm lại được bầu khí hạnh phúc của năm tháng cùng nhau sánh bước. Trên khuôn mặt mỗi người đầy tràn niềm vui, niềm phấn khởi cùng với những bộ trang phục được điểm những bông hoa cài áo, tay trong tay dắt con vào dự lễ. Cộng đoàn đến

tham dự thánh lễ đầy đủ để cầu nguyện và chúc mừng cho các cặp đôi trong ngày trọng đại này. BTTGx. Tụy Hiền

Tân Giám tỉnh Dòng Salêdiêng Bosco Việt Nam



THÁNH LỄ TẠ ƠN - LÀM PHÉP NHÀ CHÚNG PHÁT DIỆM: DẤU AN CỦA CÔNG TRÌNH HIỆP THÔNG

Ban Biên tập website Gp. Phát Diệm

Sáng ngày 21.01.2021, khoảng gần năm ngàn tín hữu, đại diện cho mọi thành phần dân Chúa

trong Giáo phận Phát Diệm, đã vui mừng hân hoan, cùng nhau quy tụ bên vị Cha chung của giáo phận là Đức TGM Giuse Nguyễn Năng, Giám quản Tông tòa Phát Diệm, cùng với sự hiện diện trân quý của Quý Đấng bậc, quý cha, quý ân nhân, quý khách xa gần, để cử hành Nghi thức làm phép Nhà Chung và dâng Thánh lễ Tạ ơn Thiên Chúa. Được khởi công ngày 03.11.2018, sau hơn hai năm xây dựng với tinh thần hiệp thông và lòng quyết tâm, hôm nay Nhà Chung Phát Diệm đã được hoàn thành, đánh dấu một trang sử mới của giáo phận.

Đúng 9 giờ, Đức Tổng Giuse Giám quản đã chủ sự Nghi thức làm phép Nhà Chung, để xin Chúa chúc lành cho ngôi nhà và tất cả Dân Chúa giáo phận.

Theo lời Đức Tổng Giuse, Nhà Chung là nhà của đại gia đình giáo phận, được xây dựng với mục đích phục vụ cho các sinh hoạt của giáo phận. Trước hết, tại nơi đây, mọi người có thể đến để học hỏi và hiểu biết lẫn nhau, đồng thời để làm chứng cho niềm tin vào Đức Kitô và tôn vinh Thiên Chúa. Sau nữa, ngôi nhà vật chất này được xây lên để giúp mọi người xây dựng một ngôi nhà khác là đền thờ tâm hồn mỗi người. Để xây dựng đền thờ ấy, mỗi người cần biết đặt nền tảng đời mình trên nền móng vững chắc là Chúa Giêsu, là lắng nghe và thực hành Lời Chúa, là tham dự các bí tích và yêu thương nhau trong đức ái của Chúa.

Sau Nghi thức làm phép Nhà Chung, đoàn đồng tế đã long trọng tiến vào Hội trường Bà Thánh Đê, để cử hành Thánh lễ Tạ ơn.

Trước khi bắt đầu Thánh lễ, Đức TGM Giuse

chủ nhà đã trân trọng giới thiệu và chào mừng các thành phần tham dự, trong đó, có sự hiện diện đặc biệt của Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh, Đức Tổng Giuse Vũ Văn Thiên, Đức Cha Giuse Nguyễn Văn Yến, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Quý Đức Cha trong giáo tỉnh Hà Nội, cùng quý cha khách đến từ các giáo phận trong Giáo tỉnh Hà Nội, quý cha đến từ Tổng giáo phận Sài Gòn và quý cha gốc Phát Diệm tại miền Nam.

Sau lời chào mừng, cộng đoàn đã được nghe giới thiệu sơ lược về ngôi Nhà Chung vừa mới được hoàn thành, theo đó, công trình này gồm một tòa nhà có chiều dài (đông - tây) 133 m, với tổng diện tích mặt sàn là 15.000 m², và phía tây tòa nhà là Hội trường Bà Thánh Đê (Thánh Tử Đạo Anê Lê Thị Thành), với sức chứa khoảng 6.000 người. Công trình Nhà Chung mới được hoàn thành là thành quả mà hơn 30.000 gia đình trong giáo phận đã tiết kiệm 3.000 đồng mỗi ngày trong hai năm qua cùng với sự giúp đỡ của quý ân nhân gốc Phát Diệm ở trong và ngoài nước.

Khởi đầu Thánh lễ tạ ơn, Đức Tổng Giuse chủ tế đã ngỏ lời với cộng đoàn tham dự và nhấn mạnh đến tâm tình tạ ơn của ngày lễ hôm nay: tạ ơn Chúa vì sự hiệp thông từ Giám mục, cho đến các linh mục, tu sĩ và anh chị em giáo dân trong giáo phận; tất cả mọi người đã góp công, góp của, góp lời cầu nguyện, đã dâng những hy sinh, đau khổ, bệnh tật... để làm nên công trình Nhà Chung mới này. Đồng thời, Đức Tổng mời gọi con dân trong giáo phận hướng đến chặng đường tương lai đang tới, tiếp tục canh tân đổi mới, thực hiện Dự án mục vụ 10 năm của giáo



phận, để hướng đến Năm thánh, mừng kỷ niệm 125 năm thành lập giáo phận và 400 năm Tin Mừng đến với giáo phận, sẽ được cử hành vào năm 2026-2027.

Trong bài giảng lễ, Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh, nguyên Giám Quản giáo phận Phát Diệm, đã dành những lời ca ngợi về vẻ đẹp của mảnh đất và con người Ninh Bình, cách riêng là giáo phận Phát Diệm, miền đất “địa linh nhân kiệt”. Trong cách diễn đạt rất dí dỏm của Ngài, Phát Diệm hôm nay cái gì cũng đẹp, ai ai cũng đẹp, mọi người đều vui, ai cũng hài lòng, trái tim nào cũng dạt dào yêu thương, và ngài ví von hài hước rằng Phát Diệm đẹp đến độ ai chứng kiến cũng phải “há mồm”.

Bên cạnh những lời lẽ dí dỏm mộc mạc ấy, Đức Tổng Giáo tỉnh Huế còn nói lên ý nghĩa sâu sắc của công trình Nhà Chung hoàn thành hôm nay, như là hiến lễ cuộc đời, của trọn con tim mà Đức Tổng Giám quản Giuse Nguyễn Năng đã dành cho Phát Diệm, trong khi Tòa Thánh bổ nhiệm Ngài làm TGM Sài Gòn. Cùng với tình yêu hiến tế của vị chủ chăn, công trình Nhà chung hôm nay cũng là biểu hiện của tình hiệp thông của con dân trong giáo phận. Chúa ban cho con người rất nhiều ơn (x. 1 Cr 1,3-9). Con dân Phát Diệm đã cộng tác với ơn Chúa, đã hiệp thông với chủ chăn mà làm nên thành quả ngày hôm nay. Chính vì vậy, lúc này hơn 154.000 con chiên giáo phận dâng lên Chúa tâm tình tạ ơn như tâm tình của người Samaria được miêu tả trong Tin Mừng (x. Lc 11,17-19). Cuối cùng, Đức Tổng giảng lễ đã cầu chúc con dân Phát Diệm “luôn sống hết lòng với Chúa” và “tuân giữ giới răn của Người” (x. 1 V 8,55-61).

Sau bài giảng, cộng đoàn thỉnh lặng trong giây lát suy niệm và Thánh lễ tiếp diễn với phần Phụng vụ Thánh Thể như thường lệ.

Cuối thánh lễ, cha Đại diện Antôn Phan Văn Tự đã thay mặt cho tất cả mọi người trong giáo phận dâng lời tạ ơn Chúa, tri ân Đức Tổng Giám quản Giuse, quý Đức Cha, quý cha, quý tu sĩ, quý ân nhân, các tổ chức và cá nhân, các hiệp thợ và mọi người đã âm thầm đóng góp cho công trình Nhà Chung, cách riêng là cho thánh lễ tạ ơn

hôm nay. Sau thánh lễ, quý Đấng Bậc đã cùng với quý cha chụp hình trước tiền sảnh Nhà Chung để lưu lại kỷ niệm quý báu của biến cố trọng đại hôm nay.

Sách: “Nhà Chung Phát Diệm-xưa & nay”

Nguồn: phatdiem.org

CUỘC HỌP MẶT CỦA ỦY BAN CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH 2021 TẠI TÒA GIÁM MỤC THANH HÓA



Biên Tập: Ant. Minh Tài, S.J.

Ban Truyền thông Gp. Thanh Hóa

Ngày 26.01.2021, Ủy ban Công lý và Hòa bình (UBCLHB) trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam đã tổ chức buổi họp mặt tại Tòa Giám Mục Thanh Hóa. Tham dự buổi họp mặt hôm nay có 32 tham dự viên, gồm Đức cha Giuse Nguyễn Đức Cường - Chủ tịch UBCLHB trực thuộc HĐGMVN, quý cha và quý tu sĩ nam nữ đại diện cho Ban CLHB của các Giáo phận và một số Hội Dòng.

Sau phần đón tiếp nồng hậu của Đức cha và quý cha tại Tòa Giám Mục Thanh Hóa, vào lúc 14g cùng ngày, các tham dự viên đã bước vào những nội dung đầu tiên của cuộc họp: chia sẻ và lượng giá hoạt động trong thời gian qua.

1. Trong lời giới thiệu và phát biểu khai mạc buổi gặp mặt, Đức cha Giuse Nguyễn Đức Cường, Chủ tịch UBCLHB, đã xúc động bày tỏ niềm vui mừng vì sự hiện diện tương đối đông đủ và thân ái của các tham dự viên đến từ các Giáo phận và các Hội Dòng. Qua đó, Đức cha ước mong rằng, cuộc gặp gỡ không những thắt chặt tình thân của

những người môn đệ Đức Kitô, nhưng còn mở ra một viễn tượng tươi sáng hơn cho sự phát triển của UBCLHB trong thời gian tới.

Sau lời chia sẻ khai mạc của Đức cha, cha Tôma Nguyễn Tiến Hạnh, tân thư ký của UBCLHB, đã tóm tắt bản tường trình về các hoạt động của UBCLHB trong thời gian qua của cha Giuse Maria Lê Quốc Thắng, nguyên thư ký UBCLH, vì đau ốm đã không có mặt. Theo đó, kể từ khi được thành lập vào tháng 10.2010, tuy phải trải qua nhiều khó khăn và trở ngại nhưng Ủy ban đã có nhiều sự phát triển, nhất là về cơ cấu tổ chức. Bên cạnh đó, cha nguyên thư ký cũng không ngần ngại chia sẻ những trăn trở của mình về những hạn chế trong phương tiện, nhân sự và những hiểu lầm của nhiều người về hoạt động của Ủy Ban trong những năm qua... Sau cùng, xác tín vào lời giáo huấn của Giáo hội, cha ước mong Ủy ban mới sẽ tiếp tục là chất xúc tác để đem ánh sáng Tin Mừng vào trong đời sống của cộng đồng nhân loại ngày hôm nay.

Kế đến, quý cha và quý tu sĩ đại diện các Giáo phận cũng lần lượt chia sẻ những hoạt động của Ban CLHB trong thời gian qua. Qua lời chia sẻ của các tham dự viên, có thể thấy rằng, tuy xuất phát điểm, bối cảnh và đặc thù xã hội của mỗi địa phương là khác nhau, nhưng nhìn chung Ban CLHB tại các Giáo phận đều có những thay đổi rất tích cực và đã dần dần tháp nhập được vào các hoạt động chung của Ủy ban.

2. Sau giờ giải lao, mọi người tiếp tục bước sang nội dung thứ hai: thảo luận về các hoạt động trong thời gian tới và công bố nhân sự mới của Ủy ban.

Trong phần thảo luận, các tham dự viên đã trao đổi cách sôi nổi và thẳng thắn để đóng góp cho những hướng đi mới của Ủy ban trong thời gian tới. Theo đó, Ủy ban đề xuất xây dựng một đường hướng hoạt động theo nguyên tắc đối thoại hòa bình và phổ biến Giáo huấn Xã Hội của Giáo hội.

Tiếp theo, cha Tôma Nguyễn Tiến Hạnh đã thay mặt Ủy ban giới thiệu Logo và kênh Website mới của Ủy ban: www.ubclhb.com. Đồng thời, cha cũng giới thiệu nhân sự mới của UBCLHB trực thuộc HĐGMVN trong thời gian tới.

Sau cùng, Đức cha chủ tịch Ủy ban Giuse Nguyễn Đức Cường phát biểu lời cảm ơn và gửi gắm những thao thức của ngài tới các tham dự viên và các Ban CLHB tại các giáo phận. Đức cha cảm ơn sự hiện diện quý báu của quý cha và quý tu sĩ nam nữ, và mong ước cuộc gặp gỡ hôm nay sẽ là nền tảng để các hoạt động sắp tới của Ủy ban được diễn ra tốt đẹp như lòng Chúa mong ước.

3. Phần thảo luận kết thúc vào hồi 17:00 với nghi thức tôn vinh thánh Cả Giuse. Qua lời kinh “Giuse trong xóm nhỏ khó nghèo...”, tất cả các tham dự viên hôm nay như muốn gửi gắm mọi kế hoạch, mọi ước mơ dưới sự bảo trợ của vị cha nuôi Chúa Giêsu, nhân dịp năm thánh tôn vinh ngài.

4. Cuộc họp mặt của UBCLHB bế mạc với thánh lễ cầu nguyện cho Công lý và Hòa bình vào lúc 5:00 sáng ngày 27.01.2021 tại nhà nguyện của Tòa Giám Mục Thanh Hóa. Trong tâm tình tạ ơn, Đức cha Chủ tịch và quý tham dự viên đã hiệp lòng cảm tạ Chúa về một cuộc gặp gỡ tốt đẹp đầy tình thân ái; đồng thời dâng lên Chúa những ý nguyện cầu cho hòa bình thế giới, cho sự thăng tiến toàn diện của con người, cho sự tôn trọng các giá trị nhân phẩm, và cho những hoạt động của UBCLHB mang lại nhiều kết quả hữu ích.

Nguyện xin Thiên Chúa ban phúc lành cho mọi nỗ lực của những người môn đệ Chúa để thực hiện ước mơ của Chúa: ước mơ về một thế giới mà mọi người đều nhận biết Thiên Chúa là Cha và tất cả đều là anh em với nhau. Như lời thánh Phanxicô Assisi, chúng con mong ước: “Lạy Chúa, xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa...” (kinh Hòa Bình).

Nguồn: giaophanthanhhoa.net

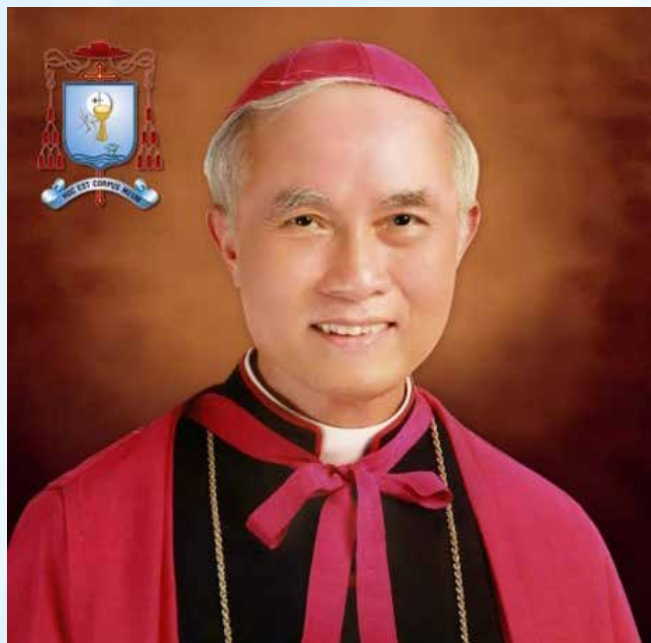
TÂN GIÁM MỤC CHÍNH TÒA XUÂN LỘC

Vào lúc 18 giờ (giờ Việt Nam, tức 12 giờ trưa tại Roma) ngày thứ bảy, 16 tháng 1 năm 2021, Đức TGM Marek Zalewski, Sứ thần Tòa Thánh tại Singapore kiêm Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam gửi Thông cáo Báo chí

số 304/21/V loan tin Đức Thánh cha Phanxicô đã chấp thuận đơn từ nhiệm của Đức cha Giuse Đình Đức Đạo và bổ nhiệm Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân, hiện đang là Giám mục phụ tá giáo phận Xuân Lộc, làm Giám mục chính tòa giáo phận Xuân Lộc.

Linh mục Giuse Đào Nguyên Vũ

Tiểu sử Đức cha GIUSE ĐÌNH ĐỨC ĐẠO



Sinh ngày 02 tháng Ba năm 1945 tại Thước Hoá, Bùi Chu.

1957: Học tại Tiểu chủng viện Thánh Phanxicô Xaviê Bùi Chu.

1964: Học tại Đại chủng viện Sài Gòn.

1965: Học tại Đại học Giáo hoàng Urbaniana, Rôma.

1971: Thụ phong linh mục tại Rôma, thuộc Tổng giáo phận Sài Gòn.

1971-1976: Học tại Đại học Alfonsianum, Rôma (Văn bằng: Tiến sĩ Thần học Luân Lý).

1976-2007: Phó Giám đốc và sau đó Giám đốc Trung tâm Linh hoạt Truyền giáo Quốc tế (C.I.A.M).

1980-2009: Giáo sư tại Phân khoa Truyền giáo - Đại học Giáo hoàng Urbaniana, Viện Giáo lý và Linh đạo Truyền giáo.

1981-2007: Giám đốc linh đạo của Foyer

Phaolô VI.

1982-1983: Dọn Tiến sĩ Truyền giáo Đại học Giáo hoàng Gregoriana.

1987-1993: Thành viên Hội đồng Quốc tế về Giáo lý (COINCAT) thuộc Bộ Giáo sĩ.

1992-2001: Thành viên tổ chức “Nostra Aetate” thuộc Hội đồng Tòa Thánh về đối thoại Liên tôn.

1995-2000: Thành viên Ủy ban Mục vụ Đại Năm Thánh 2000.

1999-2005: Giám đốc Văn phòng Phối kết Tông đồ Mục vụ Việt Nam hải ngoại, trực thuộc Bộ Truyền giáo.

2001-2012: Tư vấn Hội đồng Tòa thánh về Đối thoại Liên tôn.

2009-2013: Giám đốc Đại chủng viện Thánh Giuse Xuân Lộc.

28.02.2013: Được Đức thánh cha Bênêđictô XVI bổ nhiệm làm Giám mục Phụ tá Giáo phận Xuân Lộc.

05.04.2013: Được tấn phong Giám mục tại toà Giám mục Xuân Lộc - Châm ngôn Giám mục: Đây là Minh Thầy (Mc 14,22).

04.06.2015: Được Đức thánh cha Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục Phó Giáo phận Xuân Lộc.

07.05.2016: Giám mục Chính tòa Xuân Lộc.

Trong Hội đồng Giám mục Việt Nam, Đức cha Giuse Đình Đức Đạo đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban Giáo dục Công giáo hai nhiệm kỳ, từ năm 2013 đến năm 2019.

Hiện nay Đức cha giữ chức vụ Viện Trưởng Học viện Công giáo Việt Nam, đồng thời là thành viên Bộ Giáo dục Công giáo của Tòa Thánh và thành viên Hội đồng Giáo hoàng về Đối thoại liên tôn.

Tiểu sử Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân

Sinh ngày 06 tháng Bảy năm 1953 tại Ninh Bình.

14.01.1992: Thụ phong linh mục tại Xuân Lộc.

Năm 1992: Phó xứ Ninh Phát.

Năm 1994: Chính xứ Ninh Phát.

Năm 2007: Giáo sư Đại chủng viện và Quản nhiệm giáo xứ Suối Tre.

Năm 2006: Du học Philippines; sau đó trở



về Chủng viện và làm Phó Giám đốc Đại chủng viện, đặc trách Phân ban Triết học Đại chủng viện.

Năm 2016: Tổng Đại diện Giáo phận Xuân Lộc.

Ngày 02.05.2017: Được Đức thánh cha Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục Phụ tá Giáo phận Xuân Lộc.

Ngày 01.06.2017: Được tấn phong Giám mục tại Tòa Giám mục Xuân Lộc - Châm ngôn Giám mục: “Tựa vào lòng Chúa Giêsu”.

Từ năm 2018: Chủ tịch Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc HĐGM Việt Nam.

Thánh lễ tạ ơn 325 năm thành lập Dòng Thánh Phaolô

Chiều thứ Hai, 25.01.2021, nhằm ngày lễ kính thánh Phaolô Trở Lại, Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên, TGM Tổng giáo phận Hà Nội đã chủ sự thánh lễ tạ ơn kỷ niệm năm thánh 325 năm thành lập Dòng Thánh Phaolô thành Chartres. Thánh lễ diễn ra tại nguyện đường Tu viện Sainte Marie, số 37, Hai Bà Trưng, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đồng tế với Đức tổng Giuse Vũ Văn Thiên có Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Độ, Giám mục Giáo phận Thái Bình; Đức cha Giuse Đặng Đức Ngân, Giám mục Giáo phận Đà Nẵng; Đức cha Giuse Châu Ngọc Tri, Giám mục Giáo phận Cao Bằng - Lạng Sơn; Đức cha Giuse Nguyễn Văn Yến, Nguyên Giám mục Giáo phận Phát Diệm và gần 100 linh mục thuộc nhiều dòng tu, giáo phận cũng như quý tu sĩ và anh chị em giáo dân, ân

nhân của Hội Dòng Thánh Phaolô.

Đức cha Giuse Đặng Đức Ngân, Giám mục Giáo phận Đà Nẵng chia sẻ Lời Chúa trong thánh lễ. Trong phần chúc mừng sau thánh lễ, Đức Tổng Giuse Vũ Văn Thiên nói: “Nhìn lại quá khứ, có nhiều thăng trầm, nhất là đối với Tỉnh Dòng Hà Nội. Sau mấy chục năm ngủ đông do hoàn cảnh xã hội. Có những lúc tưởng chừng như dòng Phaolô Hà Nội bị xóa sổ bởi vì con số còn lại không đủ đến 10 chị em. Rồi chuyện đất đai, nhà cửa rất là khó khăn. Kể từ khi Địa hạt Dòng Thánh Phaolô Hà Nội rồi là Tỉnh Dòng Thánh Phaolô Hà Nội được tái lập, chúng ta đã thấy sự phát triển phi thường của dòng Thánh Phaolô. Đó là số chị em tăng lên nhanh chóng và những hoạt động của chị em trong mọi lãnh vực, nhất là lãnh vực truyền giáo và lãnh vực giáo dục.”

Được biết, Hội dòng Thánh Phaolô thành Chartres là hội dòng thuộc quyền Giáo Hoàng, được thành lập vào năm 1696, do linh mục Louis Chauvet, chánh xứ một họ đạo nhỏ vùng Beauce nước Pháp (cách Chartres 40 km).

Hiện nay trụ sở Trung ương của Dòng đặt tại Rôma. Dòng có nhiệm vụ chuyên giáo dục trẻ em, chăm sóc bệnh nhân và giúp đỡ những người bất hạnh. Hiện nay, hội dòng có khoảng 4.500 nữ tu, hiện diện trên 5 Châu lục, tại 40 quốc gia.

Dòng Thánh Phaolô đến Sài Gòn, Việt Nam năm 1860 và đến Hà Nội năm 1883.

Đến năm 1891 nhà Dòng tại Hà Nội được nâng lên thành Tỉnh Dòng.

Sau năm 1954 (miền Bắc) nhà cầm quyền tịch thu tất cả các cơ sở giáo dục, y tế và giáo dục của Hội Dòng. Tỉnh Dòng thánh Phaolô Hà



Nội bị sát nhập vào Tỉnh Dòng Thánh Phaolô Đà Nẵng. Đến những năm gần đây, Tỉnh Dòng Thánh Phaolô Hà Nội được phục hồi.

Hiện nay, tại Việt Nam có hơn 1000 nữ tu phục vụ trong 4 tỉnh dòng: Sài Gòn, Đà Nẵng và Mỹ Tho và Hà Nội.

Tỉnh Dòng Thánh Phaolô Hà Nội hiện có hơn 100 nữ tu đang phục vụ tại Tổng Giáo phận Hà Nội và một số các giáo phận khác như Hưng Hóa, Lạng Sơn, Hải Phòng, Phát Diệm, Thanh Hoá... Hiện sơ Saint-Jean de Marie Trần Thị Anh, là bề trên Giám Tỉnh của Tỉnh Dòng Hà Nội.

Truyền Thông Thái Hà tổng hợp

Thông Báo : Xin Cùng Tìm Kiếm Tài Liệu Thi Phẩm Sấm Truyền Ca

Thưa quý độc giả,

Trân trọng kính mời quý độc giả thưởng thức thi phẩm SẤM TRUYỀN CA, tập 1, trong file PDF đính kèm. Đây là tập thứ nhất trong bộ sách diễn thơ năm quyển đầu của Kinh Thánh Cựu Ước, do linh mục Lữ Y Đoan (1613-1678) thực hiện trước năm 1670, cách nay 350 năm hơn. Sách viết bằng chữ Nôm và năm 1820 được chuyển sang chữ quốc ngữ. Trước đây sách chưa hề được in, chỉ được chép tay truyền lại giữa tình cảnh bị bách hại và kể như bị thất lạc. Nhờ ơn Chúa Quan Phòng, năm 1870, có người đào được tại Cái Nhum (Chợ Lách, Vĩnh Long) một hầm vô chủ, có nhiều sách vở về đạo thánh, trong đó có bộ Sấm Truyền Ca, giấy đã mục nhiều. Lúc đó có ông Nguyễn Văn Thế đã chịu khó chép lại và truyền ra cho nhiều người biết. Tới giữa thế kỷ XX, tòa soạn báo Tông Đồ còn giữ được một bản sao nhưng cơn bão 1952 khiến tòa báo bị sập, tác phẩm bị ngập trong nước chỉ còn giữ được tập đầu (sách Sáng Thế, là bản Tạo Đoan Kinh đính kèm đây) và gần một nửa tập thứ hai (21 chương đầu sách Xuất Hành, được đặt tên là Lập Quốc Kinh). Vì có công bảo tồn hai phần sót lại nói đây là học giả Hoàng Xuân Việt nay đã qua đời. Vị thứ hai là Giáo sư Nguyễn Văn Trung đã ôm ấp sang Canada. Năm 2000, quyển Tạo Đoan Kinh được ấn hành lần đầu tại Canada và cuối năm 2020 được Tủ sách Nước Mặn của Giáo phận Qui Nhơn tái bản

mừng kỷ niệm 350 năm tác phẩm được biên soạn. Cụ Nguyễn Văn Trung nay ngoài 90 tuổi. Bà Trung vừa qua đời trong tháng 12/2020. Vị giáo sư hiện rất yếu, không nhớ được 21 chương Lập Quốc Kinh được cất giữ ở đâu. Dù vậy cụ vẫn hy vọng, không riêng 21 chương này mà cả những phần khác của SẤM TRUYỀN CA vẫn còn tồn tại đâu đó. Trong một lá thư viết vào tháng 4/2002, cụ ngỏ lời mời gọi một số Tòa Giám mục liên quan, trong đó có Tòa Giám mục Qui Nhơn, huy động mọi người tìm kiếm. Lá thư chưa được gửi. Nó vẫn nằm trong đồng hồ của một tòa soạn. Mãi cuối tháng 9/2020, qua những trao đổi để tái bản tập đầu của SẤM TRUYỀN CA, nhân viên tòa soạn tìm thấy lá thư và đã chia sẻ cho chúng tôi một bản sao. Phải chăng chỉ là tình cờ, hay một lần nữa ơn quan phòng của Thiên Chúa đang dẫn dắt để chúng ta lại được những phần bị thất lạc của một báu vật vô giá? Tác phẩm SẤM TRUYỀN CA ra đời trước Truyện Kiều gần 150 năm, viết bằng thơ lục bát hồn nhiên, trong sáng, với phong cách hội nhập văn hóa cả về phong tục và triết học. Nó là một tác phẩm rất quý của nền văn học Việt Nam nói chung và của nền văn chương Công Giáo nói riêng. Vì thế, nếu tìm lại được toàn văn tác phẩm thì hết sức quý. Ước mong quý độc giả, Công Giáo cũng như ngoài Công Giáo, cùng quan tâm tìm kiếm để đưa ra ánh sáng những đóng góp quý giá của tiền nhân. Cụ thể, nếu quý vị có cơ may biết được tác phẩm còn tồn tại đâu đó, hoặc nếu quý vị tìm thấy những bản chép tay, những bản in cổ, bằng quốc ngữ hoặc Hán Nôm mà trong nhà chưa đánh giá được,... xin vui lòng dùng điện thoại sao chụp lại (ít là một số trang đầu và một số trang cuối) gửi về Tòa Giám mục Qui Nhơn hoặc qua email . Ban quản trị Tủ sách Nước Mặn sẽ nhờ người đọc để báo lại cho quý vị biết nội dung của tư liệu. Nếu đó là những tư liệu liên quan đến đời sống và lịch sử dân Chúa, chúng tôi sẽ trao đổi với quý vị để cùng tìm cách bảo tồn.

Xin chân thành cảm tạ.

Qui Nhơn, ngày 12.01.2021

Lm. Trăng Thập Tự

Phụ trách Tủ sách Nước Mặn



TẾT
VIỆT



Cung chúc Tân Xuân Tân Sửu PHÚC LỘC THỌ KHANG NINH

“Năm Mới: Thời gian làm tươi mới Niềm tin, Hy vọng và Tình yêu.”

Quý độc giả thân mến,

Trước thềm Tân Xuân Tân Sửu 2021,

nguyện Chúa Xuân tuôn đổ muôn PHÚC LỘC THỌ KHANG NINH trên

**Mỗi cá nhân*

**Mỗi gia đình*

**Mỗi cộng đồng*

**Giáo Hội tại Việt Nam*

**Quê Hương Tổ Quốc Việt Nam*

**Toàn thế giới*

Đó là lời chúc Xuân mà mỗi người chúng ta đều ước mơ và hết lòng nguyện chúc cho nhau, cho gia đình gia tộc thân yêu, cho bạn bè thân hữu, cho mỗi cộng đồng, cho Giáo Hội tại Việt Nam và nhất là cho Quê Hương Tổ Quốc Việt Nam ngàn đời quý mến.

Xin hết lòng nguyện chúc quý độc giả hết mọi ngày trong Năm mới Tân Sửu: “Mỗi giây phút của cuộc đời đều là thời gian để chúng ta tin tưởng, hy vọng và yêu thương”.

Toàn Ban Điều Hành & Biên Tập trang mạng Danchua.eu